

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÚ XUÂN



**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC  
NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

Mã ngành: 7480201  
Loại hình đào tạo: Chính quy

Thừa Thiên Huế, 2024

# MỤC LỤC

MỤC LỤC .....	I
DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT .....	IV
PHẦN 1. THÔNG TIN CHUNG .....	1
PHẦN 2. MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO .....	2
2.1 Mục tiêu của chương trình đào tạo .....	2
2.1.1 Mục tiêu chung .....	2
2.1.2 Mục tiêu cụ thể (PO) .....	2
2.1.3 Đối sánh mục tiêu chương trình đào tạo với sứ mạng, tầm nhìn của Nhà trường .....	2
2.1.4 Đối sánh mục tiêu của chương trình đào tạo với khung trình độ quốc gia Việt Nam .....	3
2.2 Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo .....	3
2.2.1 Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO - PI).....	3
2.2.2 Đối sánh mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo .....	4
PHẦN 3. CẤU TRÚC VÀ NỘI DUNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO .....	5
3.1 Cấu trúc chung của chương trình đào tạo .....	5
3.2 Khung chương trình đào tạo .....	6
3.3 Mối tương quan giữa các học phần và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo .....	10
PHẦN 4. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ .....	18
4.1 Cấu trúc đánh giá .....	18
4.2 Quy đổi sang thang điểm tín chỉ .....	18
4.3 Bảng đối sánh hình thức đánh giá với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo .....	19
PHẦN 5. PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP .....	20
5.1 Giới thiệu về phương pháp giảng dạy và học tập tại trường Đại học Phú Xuân.....	20
5.1.1 Lấy người học làm trung tâm .....	20
5.1.2 Cấu trúc nội dung giảng dạy .....	20
5.1.3 Tăng cường các cơ hội lĩnh hội của sinh viên .....	21
5.1.4 Đổi mới toàn diện lộ trình đào tạo .....	21

5.2 Đối sánh hoạt động giảng dạy và học tập với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo .....	22
5.3 Yêu cầu đối với người học khi tham gia chương trình đào tạo .....	22
5.4 Kế hoạch giảng dạy dự kiến .....	23
5.5 Nội dung tóm tắt các học phần .....	26
<b>PHẦN 6: DANH SÁCH ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN .....</b>	<b>38</b>
<b>TRIẾT HỌC MÁC-LÊNIN .....</b>	<b>39</b>
<b>KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC-LÊNIN .....</b>	<b>50</b>
<b>CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC .....</b>	<b>62</b>
<b>TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH .....</b>	<b>74</b>
<b>LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM .....</b>	<b>84</b>
<b>PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG .....</b>	<b>98</b>
Ngoại ngữ 1 - TIẾNG ANH 1 .....	108
Ngoại ngữ 2 - TIẾNG ANH 2 .....	120
Ngoại ngữ 3 - TIẾNG ANH 3 .....	128
<b>ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN .....</b>	<b>135</b>
<b>NHẬP MÔN NGHỀ NGHIỆP .....</b>	<b>144</b>
<b>KỸ NĂNG TÌM VIỆC VÀ HỘI NHẬP DOANH NGHIỆP .....</b>	<b>154</b>
<b>PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC .....</b>	<b>162</b>
<b>MARKETING ỨNG DỤNG .....</b>	<b>169</b>
<b>ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO .....</b>	<b>177</b>
<b>KỸ NĂNG BÁN HÀNG VÀ ĐÀM PHÁN KINH DOANH .....</b>	<b>184</b>
<b>QUẢN TRỊ BẢN THÂN .....</b>	<b>193</b>
<b>KHỞ NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO .....</b>	<b>204</b>
<b>CƠ SỞ LẬP TRÌNH .....</b>	<b>210</b>
<b>LẬP TRÌNH HƯỚNG ĐỐI TƯỢNG .....</b>	<b>218</b>
<b>QUẢN TRỊ MẠNG .....</b>	<b>226</b>
<b>PHÂN TÍCH VÀ THIẾT KẾ CƠ SỞ DỮ LIỆU .....</b>	<b>233</b>
<b>NGÔN NGỮ LẬP TRÌNH PYTHON .....</b>	<b>240</b>
<b>NGÔN NGỮ LẬP TRÌNH C# .....</b>	<b>246</b>
<b>NGÔN NGỮ LẬP TRÌNH C++ .....</b>	<b>252</b>
<b>CẤU TRÚC DỮ LIỆU VÀ GIẢI THUẬT .....</b>	<b>258</b>

HỆ QUẢN TRỊ CƠ SỞ DỮ LIỆU .....	267
WEB FRONTEND CƠ BẢN .....	274
WEB BACKEND CƠ BẢN .....	281
LẬP TRÌNH DI ĐỘNG CƠ BẢN.....	288
TOÁN RỜI RẠC VÀ ỨNG DỤNG.....	294
JAVA SWING .....	301
JAVASCRIPT VÀ JQUERY .....	308
CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM .....	315
WEB BACKEND NÂNG CAO.....	323
WEB FRONTEND NÂNG CAO.....	330
HỌC MÁY VÀ ỨNG DỤNG .....	337
LẬP TRÌNH DỰA VÀO TRÍ TUỆ NHÂN TẠO.....	344
PHÂN TÍCH DỮ LIỆU.....	350
LẬP TRÌNH DI ĐỘNG NÂNG CAO.....	356
TÍCH HỢP VÀ KIỂM THỬ HỆ THỐNG .....	363
LẬP TRÌNH VỚI ANGULAR FRAMEWORK.....	370
LẬP TRÌNH VỚI FLUTTER FRAMEWORK.....	376
QUY TRÌNH PHÁT TRIỂN PHẦN MỀM VỚI AGILE .....	382
THỰC TẬP DOANH NGHIỆP (OJT).....	390
KHOÁ LUẬN TỐT NGHIỆP .....	395
PHẦN 7: HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO.....	400

## DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

STT	Diễn giải	Viết tắt
1	Program Outcomes	PO
2	Program Learning Outcomes	PLO
3	Course Learning Outcomes	CLO
4	Program Intended Learning Outcomes	PI
5	Học phần	HP
6	Lý thuyết	LT
7	Thực hành	TH
8	Làm việc nhóm	LVN
9	Giáo dục thể chất	GDTC
10	Giáo dục quốc phòng và An ninh	GDQP&AN
11	Bộ giáo dục và Đào tạo	BGDĐT
12	Trung học phổ thông	THPT
13	Công nghệ thông tin	CNTT
14	Chương trình đào tạo	CTĐT
15	Tín chỉ	TC

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2024/QĐ-PXU ngày tháng năm 2024 của  
Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Xuân)

### PHẦN 1. THÔNG TIN CHUNG

<b>Tên chương trình đào tạo (bằng tiếng Việt):</b>	<b>CÔNG NGHỆ THÔNG TIN</b>
<b>Tên chương trình đào tạo (bằng tiếng Anh):</b>	<b>INFORMATION TECHNOLOGY</b>
<b>Trình độ đào tạo:</b>	Đại học
<b>Loại hình đào tạo:</b>	Chính quy
<b>Mã ngành đào tạo:</b>	<b>7480201</b>
<b>Thời gian đào tạo:</b>	3 năm
<b>Định hướng đào tạo:</b>	Ứng dụng
<b>Ngôn ngữ đào tạo:</b>	Tiếng Việt và Tiếng Anh
<b>Khối lượng kiến thức toàn khóa:</b>	126 tín chỉ
<b>Văn bằng tốt nghiệp:</b>	Cử nhân
<b>Đối tượng tuyển sinh:</b>	Thí sinh đã tốt nghiệp THPT, đáp ứng tiêu chuẩn học đại học theo Quy định của BGDĐT và điều kiện tuyển sinh của Trường Đại học Phú Xuân.
<b>Điều kiện tốt nghiệp:</b>	Theo quy định tại Điều 14, Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT.
<b>Đơn vị cấp bằng:</b>	Trường Đại học Phú Xuân
<b>Vị trí việc làm sau tốt nghiệp:</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Các doanh nghiệp, các tổ chức phi chính phủ có liên quan đến lĩnh vực Công nghệ thông tin và Đồ họa kỹ thuật số;</li><li>- Các cơ quan quản lý nhà nước phù hợp với chuyên ngành Công nghệ thông tin và Đồ họa kỹ thuật số;</li><li>- Các cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu chuyên ngành Công nghệ thông tin và Đồ họa kỹ thuật số.</li></ul>
<b>Khả năng nâng cao trình độ sau tốt nghiệp:</b>	Sau khi ra trường, Cử nhân CNTT có thể học tiếp chương trình cao học, tiến sĩ trong nước hoặc tham gia các chương trình sau đại học ở nước ngoài.

## PHẦN 2. MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### 2.1 Mục tiêu của chương trình đào tạo

#### 2.1.1 Mục tiêu chung

Mục tiêu của chương trình Công nghệ thông tin (CNTT) tại Trường Đại học Phú Xuân là cung cấp nguồn nhân lực Cử nhân CNTT định hướng ứng dụng chất lượng cao đáp ứng nhu cầu thị trường. Ngành học đào tạo các Cử nhân có trình độ chuyên môn cao về CNTT và Đồ họa kỹ thuật số, có kỹ năng làm việc chuyên nghiệp, có thái độ tích cực và tư duy sáng tạo, có kiến thức giáo dục quốc phòng, chính trị, pháp luật và sức khỏe tốt.

#### 2.1.2 Mục tiêu cụ thể (PO)

**PO1:** Có kiến thức toàn diện, chuyên sâu và tiên tiến trong các lĩnh vực CNTT, Đồ họa kỹ thuật số. Tiếp tục phát triển để đạt được các vị trí lãnh đạo hoặc thích nghi và phát triển trong các lĩnh vực liên quan.

**PO2:** Có năng lực đảm nhiệm các vị trí trong lĩnh vực CNTT, Đồ họa kỹ thuật số như: Quản lý dự án, chuyên viên phân tích thiết kế hệ thống, lập trình viên, giám đốc sáng tạo, chuyên viên thiết kế đồ họa, giảng dạy tại các cơ sở giáo dục...

**PO3:** Có đạo đức nghề nghiệp, có năng lực tự chủ về công việc và phát triển bản thân, có trách nhiệm đối với bản thân – gia đình – xã hội.

#### 2.1.3 Đối sánh mục tiêu chương trình đào tạo với sứ mạng, tầm nhìn của Nhà trường

*Bảng 1.* Ma trận đối sánh mục tiêu CTĐT với sứ mạng, tầm nhìn của Trường

Sứ mạng, tầm nhìn của trường	PO1	PO2	PO3
<b>Sứ mạng:</b> Cung cấp kiến thức nền tảng và kỹ năng chuyên môn cần thiết giúp sinh viên phát triển toàn diện về tư duy, nhân cách và năng lực nghề nghiệp, tạo ra những công dân có trách nhiệm, sáng tạo và có khả năng giải quyết các vấn đề của xã hội, đồng thời đóng góp vào sự phát triển kinh tế, văn hóa và khoa học của đất nước.	X	X	X
<b>Tầm nhìn:</b> Trở thành một trong những trường	X	X	X

đại học định hướng ứng dụng tốt nhất trong hệ thống giáo dục tư nhân của Việt Nam.			
--	--	--	--

## 2.1.4 Đối sánh mục tiêu của chương trình đào tạo với khung trình độ quốc gia Việt Nam

**Bảng 2.** Ma trận đối sánh mục tiêu của chương trình đào tạo với khung trình độ quốc gia Việt Nam

Mục tiêu CTĐT (PO)	1. Kiến thức					2. Kỹ năng						3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm cá nhân			
	1.1	1.2	1.3	1.4	1.5	2.1	2.2	2.3	2.4	2.5	2.6	3.1	3.2	3.3	3.4
<b>PO1</b>	x	x	x	x	x										
<b>PO2</b>						x	x	x	x	x	x				
<b>PO3</b>												x	x	x	x

## 2.2 Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

### 2.2.1 Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO - PI)

**Bảng 3.** Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

KIẾN THỨC	
<b>PLO1:</b> Vận dụng các kiến thức về khoa học chính trị, pháp luật; giáo dục thể chất; quốc phòng – an ninh; công nghệ thông tin; ngoại ngữ vào thực tiễn cuộc sống và công việc.	<b>PI 1.1:</b> Ứng dụng các kiến thức cơ bản về lĩnh vực chính trị, pháp luật và quốc phòng - an ninh vào cuộc sống và công việc.
	<b>PI 1.2:</b> Sử dụng thành thạo ngoại ngữ và công nghệ thông tin trong thực tiễn cuộc sống và công việc.
	<b>PI 1.3:</b> Sử dụng được kiến thức về giáo dục thể chất để nâng cao sức khỏe, phát triển thể lực, góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục.
<b>PLO2:</b> Vận dụng được những kiến thức liên ngành về trí tuệ nhân tạo, kinh doanh, marketing, khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo, quản trị bản thân để hoạch định và phát triển sự nghiệp	<b>PI 2.1:</b> Ứng dụng được các kiến thức cơ bản về: trí tuệ nhân tạo, đàm phán và giao dịch trong kinh doanh, nguyên lý marketing để tăng hiệu suất công việc.
	<b>PI 2.2:</b> Lập kế hoạch, có tinh thần khởi nghiệp và có thể triển khai mô hình khởi nghiệp; Có tố chất lãnh đạo và khả năng quản trị bản thân tốt; xác định mục tiêu nghề nghiệp, đàm phán và thuyết phục nhà tuyển dụng; xây dựng tác phong làm việc chuyên nghiệp.
<b>PLO3:</b> Vận dụng hiệu quả kiến thức cơ sở ngành, kiến thức ngành và kiến thức chuyên ngành CNTT, Đồ họa kỹ thuật số vào công việc thực tế.	<b>PI 3.1:</b> Thực hiện nhiệm vụ lập trình, thiết kế và hoàn thành dự án công nghệ thông tin, đồ họa kỹ thuật số.
	<b>PI 3.2:</b> Lựa chọn giải pháp công nghệ phù hợp để hoàn thành dự án công nghệ thông tin, đồ họa kỹ thuật số.
<b>PLO4:</b> Phân tích, lập luận và giải quyết vấn đề liên quan đến ngành CNTT, Đồ họa kỹ thuật số trong các hoạt động của tổ chức/cơ quan/doanh nghiệp.	<b>PI 4.1:</b> Phân tích các dự án công nghệ thông tin, đồ họa kỹ thuật số.
	<b>PI 4.2:</b> Xây dựng giải pháp công nghệ cho các dự án.



<b>PLO5:</b> Đánh giá được các vấn đề hoặc cơ hội của lĩnh vực CNTT, Đồ họa kỹ thuật số trong bối cảnh toàn cầu hoá.	<b>PI 5.1:</b> So sánh ưu - nhược điểm của các công nghệ, các giải pháp công nghệ.
	<b>PI 5.2:</b> Đánh giá cơ hội hoàn thành dự án công nghệ thông tin, đồ họa kỹ thuật số trong bối cảnh toàn cầu hoá.
<b>PLO6:</b> Sáng tạo các giải pháp trong lĩnh vực CNTT, Đồ họa kỹ thuật số.	<b>PI 6.1:</b> Lập kế hoạch và tổ chức hoàn thành các giải pháp/dự án công nghệ thông tin, đồ họa kỹ thuật số.
	<b>PI 6.2:</b> Xây dựng đề án khởi nghiệp về công nghệ thông tin, đồ họa kỹ thuật số.
<b>KỸ NĂNG</b>	
<b>PLO7:</b> Có kỹ năng sử dụng/ứng dụng công nghệ và kinh doanh; tư duy phản biện, sáng tạo và khởi nghiệp trong bối cảnh toàn cầu hoá vào xây dựng và phát triển sự nghiệp	<b>PI 7.1:</b> Ứng dụng thành thạo các kỹ năng về marketing, nghiệp vụ kinh doanh, trí tuệ nhân tạo trong công việc.
	<b>PI 7.2:</b> Thể hiện được tư duy sáng tạo trong các dự án khởi nghiệp, các vấn đề trong công việc và cuộc sống.
	<b>PI 7.3:</b> Vận dụng thành thạo kỹ năng ngoại ngữ và tin học trong công việc và cuộc sống
<b>PLO8:</b> Xác định ý tưởng, thiết kế, xây dựng, triển khai, vận hành và quản lý dự án CNTT, Đồ họa kỹ thuật số.	<b>PI 8.1:</b> Giải quyết được các bài toán, các dự án theo đúng quy trình từ lên ý tưởng, thiết kế, xây dựng, triển khai cho đến vận hành trong lĩnh vực CNTT, Đồ họa kỹ thuật số.
	<b>PI 8.2:</b> Quản lý có hiệu quả các dự án trong lĩnh vực CNTT, Đồ họa kỹ thuật số.
<b>PLO9:</b> Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tự học và học tập suốt đời	<b>PI 9.1:</b> Xác định được mục tiêu tự học tập, tự nghiên cứu suốt đời.
	<b>PI 9.2:</b> Sử dụng thành thạo các kỹ năng làm việc nhóm và làm việc độc lập.
<b>NĂNG LỰC TỰ CHỦ VÀ TRÁCH NHIỆM</b>	
<b>PLO10:</b> Có đạo đức nghề nghiệp, tuân thủ các chính sách pháp luật của nhà nước, tự chủ và có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội trong công việc và cuộc sống.	<b>PI 10.1:</b> Thể hiện tính trung thực, khách quan, tinh thần trách nhiệm cao đối với công việc được giao.
	<b>PI 10.2:</b> Tuân thủ các quy định pháp luật và chính sách của nhà nước.
	<b>PI 10.3:</b> Biết tự chủ và quản lý bản thân, có trách nhiệm với gia đình và xã hội

*Ghi chú: Mục tiêu của CTĐT (Program Objectives-POs); Chuẩn đầu ra của CTĐT (Program Learning Outcomes - PLOs); Các tiêu chí đánh giá/Chỉ báo (Performance Indicators - PIs).*

## 2.2.2 Đối sánh mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

**Bảng 4.** Đối sánh mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Mục tiêu đào tạo	Chuẩn đầu ra của CTĐT									
	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10
PO1	x	x	x	x	x	x				
PO2			x	x	x	x	x	x	x	
PO3										x

## PHẦN 3. CẤU TRÚC VÀ NỘI DUNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### 3.1 Cấu trúc chung của chương trình đào tạo

*Bảng 5.* Cấu trúc chung của chương trình đào tạo

TT	Khối kiến thức	Số tín chỉ			Tỷ lệ (%)
		Tổng	Bắt buộc	Tự chọn	
<b>Khối kiến thức tích lũy tín chỉ</b>					
1	Kiến thức giáo dục đại cương	46	46	0	
2	Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp	80	60	20	
2.1	Kiến thức cơ sở ngành	20	14	6	
2.2	Kiến thức ngành	23	17	6	
2.3	Kiến thức chuyên ngành	19	11	8	
2.4	Thực tập doanh nghiệp và khóa luận tốt nghiệp	18	18	0	
<b>Khối kiến thức không tích lũy tín chỉ</b>					
3	Kiến thức về GDTC và GDQP&AN				
	Tổng	126			100%

### 3.2 Khung chương trình đào tạo

**Bảng 6.** Khung chương trình đào tạo

STT	Mã HP	PB	Tên học phần	Số tín chỉ			Số giờ			Học phần tiên quyết	Hình thức đánh giá
				Tổng	LT	TH	LT	TH	Tự học		
<b>1</b>	<b>Khối kiến thức đại cương</b>			<b>46</b>							
1.1	Lý luận chính trị, pháp luật			<b>13</b>							
1	POL.7.01	00	Triết học Mác-Lê nin	3	3	0	45	0	105		Trắc nghiệm + Tự luận
2	POL.7.02	00	Kinh tế chính trị Mác-Lênin	2	2	0	30	0	70		Trắc nghiệm + Tự luận
3	POL.7.03	00	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	2	0	30	0	70		Trắc nghiệm
4	POL.7.04	00	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2	0	30	0	70		Trắc nghiệm
5	POL.7.05	00	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	2	0	30	0	70		Trắc nghiệm
6	LAW.7.01	00	Pháp luật đại cương	2	2	0	30	0	70		Trắc nghiệm
1.2	Ngoại ngữ, Tin học			<b>12</b>							
7	FOL.7.01	00	Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh 1)	3	2	1	30	30	90		Trắc nghiệm + Tự luận + Vấn đáp
8	FOL.7.02	00	Ngoại ngữ 2 (Tiếng Anh 2)	3	2	1	30	30	90		Trắc nghiệm + Tự luận + Vấn đáp
9	FOL.7.03	00	Ngoại ngữ 3 (Tiếng Anh 3)	3	2	1	30	30	90		Trắc nghiệm + Tự luận + Vấn đáp
10	BIT.7.01	00	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	3	2	1	30	30	90		Trắc nghiệm + Thực hành
1.3	Kiến thức liên ngành			<b>21</b>							
11	ORI.7.01	00	Nhập môn nghề nghiệp	2	2	0	30	0	70		Tiểu luận
12	JSI.7.01	00	Kỹ năng tìm việc và hội nhập doanh nghiệp	2	1	1	15	30	55		Vấn đáp

STT	Mã HP	PB	Tên học phần	Số tín chỉ			Số giờ			Học phần tiên quyết	Hình thức đánh giá
				Tổng	LT	TH	LT	TH	Tự học		
13	REM.7.01	00	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	2	0	30	0	70		Đồ án
14	EBS.7.01	00	Marketing ứng dụng	3	2	1	30	30	90		Trắc nghiệm + Thực hành
15	ETS.7.01	00	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo	3	2	1	30	30	90		Đồ án
16	EBS.7.02	00	Kỹ năng bán hàng và đàm phán trong kinh doanh	3	2	1	30	30	90		Trắc nghiệm + Thực hành
17	ESS.7.01	00	Quản trị bản thân	3	2	1	30	30	90		Trắc nghiệm + Thực hành
18	EBS.7.03	00	Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	3	2	1	30	30	90		Trắc nghiệm + Thực hành
<b>2</b>	<b>Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp</b>										
2.1	Khối kiến thức cơ sở ngành			<b>20</b>							
	Bắt buộc:			<b>14</b>							
19	INT.7.01	00	Cơ sở lập trình	3	2	1	30	30	90		Đồ án
20	INT.7.02	00	Lập trình hướng đối tượng	3	2	1	30	30	90		Đồ án
21	INT.7.03	00	Quản trị mạng	4	2	2	30	60	110		Đồ án
22	INT.7.04	00	Phân tích và thiết kế cơ sở dữ liệu	4	2	2	30	60	110		Đồ án
	Tự chọn: 6 TC trong 9 TC			<b>6</b>							
23	INT.7.05	00	Ngôn ngữ lập trình Python	3	2	1	30	30	90		Đồ án
24	INT.7.06	00	Ngôn ngữ lập trình C#	3	2	1	30	30	90		Đồ án
25	INT.7.07	00	Ngôn ngữ lập trình C/C++	3	2	1	30	30	90		Đồ án
2.2	Khối kiến thức ngành			<b>23</b>							
	Bắt buộc			<b>17</b>							
26	INT.7.08	00	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	4	2	2	30	60	110	INT.7.01	Đồ án
27	INT.7.09	00	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	3	2	1	30	30	90		Đồ án
28	INT.7.10	00	Web FrontEnd cơ bản	4	2	2	30	60	110		Đồ án
29	INT.7.11	00	Web BackEnd cơ bản	3	2	1	30	30	90		Đồ án
30	INT.7.12	00	Lập trình di động cơ bản	3	2	1	30	30	90		Đồ án

STT	Mã HP	PB	Tên học phần	Số tín chỉ			Số giờ			Học phần tiên quyết	Hình thức đánh giá
				Tổng	LT	TH	LT	TH	Tự học		
	Tự chọn: 6 TC/ 12 TC			<b>6</b>							
31	INT.7.13	00	Toán rời rạc ứng dụng	3	2	1	30	30	90		Tự luận
32	INT.7.14	00	Java Swing	3	2	1	30	30	90		Đồ án
33	INT.7.15	00	Javascript và jQuery	3	2	1	30	30	90		Đồ án
34	INT.7.16	00	Công nghệ phần mềm	3	2	1	30	30	90		Đồ án
2.3	Khối kiến thức chuyên ngành			<b>19</b>							
	Bắt buộc			<b>11</b>							
35	INT.7.17	00	Web BackEnd nâng cao	3	2	1	30	30	90		Đồ án
36	INT.7.18	00	Web FrontEnd nâng cao	3	2	1	30	30	90		Đồ án
37	INT.7.19	00	Học máy và ứng dụng	3	2	1	30	30	90		Đồ án
38	INT.7.20	00	AI-based programming methods	2	1	1	15	30	55		Vấn đáp + Thực hành
	Tự chọn: 8 TC/ 16 TC			<b>8</b>							
39	INT.7.21	00	Phân tích dữ liệu	3	2	1	30	30	90		Đồ án
40	INT.7.22	00	Lập trình di động nâng cao	3	2	1	30	30	90		Đồ án
41	INT.7.23	00	Tích hợp và kiểm thử hệ thống	2	1	1	15	30	55		Đồ án
42	INT.7.24	00	Lập trình với Angular framework	3	2	1	30	30	90		Đồ án
43	INT.7.25	00	Lập trình với Flutter framework	3	2	1	30	30	90		Đồ án
44	INT.7.26	00	Quy trình phát triển phần mềm với Agile	2	1	1	15	30	55		Đồ án
2.4	Thực tập doanh nghiệp, khóa luận tốt nghiệp			<b>18</b>							
45	INT.7.27		Thực tập doanh nghiệp	9							

STT	Mã HP	PB	Tên học phần	Số tín chỉ			Số giờ			Học phần tiên quyết	Hình thức đánh giá
				Tổng	LT	TH	LT	TH	Tự học		
46	INT.7.28		Khóa luận tốt nghiệp	9							
<b>3</b>	<b>Khôi kiến thức không tích lũy TC</b>										
3.1			Giáo dục quốc phòng và an ninh								
3.2			Giáo dục thể chất 1	1							
3.3			Giáo dục thể chất 2	1							
3.4			Giáo dục thể chất 3	1							
			<b>Tổng</b>	<b>126</b>	(Không bao gồm GDQP&AN và GDTC)						

### 3.3 Môi trường quan giữa các học phần và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

**Bảng 7.** Ma trận thể hiện sự đóng góp của các học phần để đạt được chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

ST T	Mã học phần	Tên học phần	S ố T C	PLO1			PLO2		PLO3		PLO4		PLO5		PLO6		PLO7		PLO8			PLO9		PLO10		
				P I 1. 1	PI 1.2	P I 1. 3	PI 2.1	PI 2.2	PI 3.1	PI 3.2	PI 4.1	PI 4.2	PI 5.1	PI 5.2	PI 6.1	PI 6.2	PI 7.1	PI 7.2	PI 7.3	PI 8.1	PI 8.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10. 1	PI 10. 2	PI 10. 3
1	POL.7. 01	Triết học Mác-Lê nin	3	I																		I	I	I	I	I
2	POL.7. 02	Kinh tế chính trị Mác- Lênin	2	I																		I	I	I	I	I
3	POL.7. 03	Chú nghĩa xã hội khoa học	2	I																		I	I	I	I	I
4	POL.7. 04	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	I																		I	I	I	I	I
5	POL.7. 05	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	I																		I	I	I	I	I

ST T	Mã học phần	Tên học phần	S ố T C	PLO1			PLO2		PLO3		PLO4		PLO5		PLO6		PLO7			PLO8		PLO9		PLO10			
				P I 1. 1	PI 1.2	P I 1. 3	PI 2.1	PI 2.2	PI 3.1	PI 3.2	PI 4.1	PI 4.2	PI 5.1	PI 5.2	PI 6.1	PI 6.2	PI 7.1	PI 7.2	PI 7.3	PI 8.1	PI 8.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10. 1	PI 10. 2	PI 10. 3	
6	POL.7. 06	Pháp luật đại cương	2	I																	I	I	I	I	I		
7	FOL.7. 01	Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh 1)	3		I,R																			I			
8	FOL.7. 02	Ngoại ngữ 2 (Tiếng Anh 2)	3		I,R																				I		
9	FOL.7. 03	Ngoại ngữ 3 (Tiếng Anh 3)	3		I,R																I	I	I				
10	BIT.7. 01	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	3		I,R													I			I			I			
11	ORI.7. 01	Nhập môn nghề nghiệp	2					I		I	I	I							I		I			I			
12	JSI.7.0 1	Kỹ năng tìm việc và hội	2				I														I			I	I	I	



ST T	Mã học phần	Tên học phần	S ố T C	PLO1			PLO2		PLO3		PLO4		PLO5		PLO6		PLO7			PLO8		PLO9		PLO10							
				PI 1.1	PI 1.2	PI 1.3	PI 2.1	PI 2.2	PI 3.1	PI 3.2	PI 4.1	PI 4.2	PI 5.1	PI 5.2	PI 6.1	PI 6.2	PI 7.1	PI 7.2	PI 7.3	PI 8.1	PI 8.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3					
		nhập doanh nghiệp																													
13	REM.7 .01	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2																			R	R			I	I	I			
14	EBS.7. 01	Marketi ng ứng dụng	3					I	I																						
15	ETS.7. 01	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo	3					I,R	I,R																						
16	EBS.7. 02	Kỹ năng bán hàng và đàm phán trong kinh doanh	3					I																							
17	ESS.7. 01	Quản trị bản thân	3						I																						
18	EBS.7. 03	Khởi nghiệp	3					I	I																						

ST T	Mã học phần	Tên học phần	S ố T C	PLO1			PLO2		PLO3		PLO4		PLO5		PLO6		PLO7			PLO8		PLO9		PLO10			
				P I 1. 1	PI 1.2	P I 1. 3	PI 2.1	PI 2.2	PI 3.1	PI 3.2	PI 4.1	PI 4.2	PI 5.1	PI 5.2	PI 6.1	PI 6.2	PI 7.1	PI 7.2	PI 7.3	PI 8.1	PI 8.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10. 1	PI 10. 2	PI 10. 3	
		đổi mới sáng tạo																									
19	INT.7.01	Cơ sở lập trình	3						I,R		I,R	I,R	I,R							I,R		I,R		I,R			
20	INT.7.02	Lập trình hướng đối tượng	3						I,R		I,R	I,R	I,R							I,R		I,R		I,R	I,R		
21	INT.7.03	Quản trị mạng	4						I,R		I,R	I,R			I,R						I,R		I,R	I,R			I,R
22	INT.7.04	Phân tích và thiết kế cơ sở dữ liệu	4						I,R		I,R	I,R	I,R								I,R		I,R	I,R			I,R
23	INT.7.05	Ngôn ngữ lập trình Python	3						I,R		I,R	I,R	I,R								I,R		I,R			I,R	
24	INT.7.06	Ngôn ngữ lập trình C#	3						I,R		I,R	I,R	I,R								I,R		I,R			I,R	
25	INT.7.07	Ngôn ngữ lập	3						I,R		I,R	I,R	I,R								I,R		I,R			I,R	

ST T	Mã học phần	Tên học phần	S ố T C	PLO1			PLO2		PLO3		PLO4		PLO5		PLO6		PLO7			PLO8		PLO9		PLO10			
				PI 1.1	PI 1.2	PI 1.3	PI 2.1	PI 2.2	PI 3.1	PI 3.2	PI 4.1	PI 4.2	PI 5.1	PI 5.2	PI 6.1	PI 6.2	PI 7.1	PI 7.2	PI 7.3	PI 8.1	PI 8.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3	
		trình C/C++																									
26	INT.7. 08	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	4				I,R, M		I,R, M	I,R, M	I,R, M				I,R, M		I,R, M			I,R, M	I,R, M						
27	INT.7. 09	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	3					R,M		R, M	R, M	R, M							R, M		R, M	R, M		R, M		R, M	
28	INT.7. 10	Web FrontE nd cơ bản	4					I,R		I,R	I,R	I,R							I,R		I,R		I,R		I,R		
29	INT.7. 11	Web BackEn d cơ bản	3					I,R		I,R	I,R	I,R							I,R		I,R		I,R		I,R		
30	INT.7. 12	Lập trình di động cơ bản	3					I,R		I,R	I,R	I,R							I,R		I,R		I,R		I,R		
31	INT.7. 13	Toán rời rạc ứng dụng	3					I,R		I,R	I,R	I,R							I,R		I,R		I,R		I,R		
32	INT.7. 14	Java Swing	3					I,R	R,M	I,R	M			I,R	I,R				R		R		I				

ST T	Mã học phần	Tên học phần	S ố T C	PLO1			PLO2		PLO3		PLO4		PLO5		PLO6		PLO7			PLO8		PLO9		PLO10			
				PI 1.1	PI 1.2	PI 1.3	PI 2.1	PI 2.2	PI 3.1	PI 3.2	PI 4.1	PI 4.2	PI 5.1	PI 5.2	PI 6.1	PI 6.2	PI 7.1	PI 7.2	PI 7.3	PI 8.1	PI 8.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3	
33	INT.7. 15	Javascr ipt và jQuery	3						R,M		R, M	R, M	R, M	R, M						R, M		R, M		R, M	R, M		
34	INT.7. 16	Công nghệ phần mềm	3						I,R		I,R		I,R	I,R							I,R		I,R		I,R	I,R	
35	INT.7. 17	Web BackEn d nâng cao	3						R,M		R, M	R, M	R, M							R, M		R, M		R, M			
36	INT.7. 18	Web FrontE nd nâng cao	3						R,M		R, M	R, M	R, M							R, M		R, M		R, M			
37	INT.7. 19	Học máy và ứng dụng	3						I,R		I,R	I,R	I,R							I,R		I,R		I,R			
38	INT.7. 20	Lập trình dựa vào tri tuệ nhân tạo	2						R,M		R, M	R, M			R, M							R, M		R, M	I		I
39	INT.7. 21	Phân tích dữ liệu	3						R,M		R, M	R, M	R, M							R, M		R, M		I			

ST T	Mã học phần	Tên học phần	Số TC	PLO1			PLO2		PLO3		PLO4		PLO5		PLO6		PLO7			PLO8		PLO9		PLO10					
				PI 1.1	PI 1.2	PI 1.3	PI 2.1	PI 2.2	PI 3.1	PI 3.2	PI 4.1	PI 4.2	PI 5.1	PI 5.2	PI 6.1	PI 6.2	PI 7.1	PI 7.2	PI 7.3	PI 8.1	PI 8.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3			
40	INT.7.22	Lập trình di động nâng cao	3						R,M			R,M	R,M	R,M						R,M			R,M				I		
41	INT.7.23	Tích hợp và kiểm thử hệ thống	2						I,R			I,R	I,R	I,R						I,R			I,R				I	I	I
42	INT.7.24	Lập trình với Angular framework	3						I,R			I,R	I,R	I,R						I,R			I,R				I		
43	INT.7.25	Lập trình với Flutter framework	3						I,R			I,R	I,R	I,R						I,R			I,R				I		
44	INT.7.26	Quy trình phát triển phần mềm với Agile	2						I,R			I,R	I,R	I,R						I,R			I,R				I,R	I,R	I,R

ST T	Mã học phần	Tên học phần	Số TC	PLO1			PLO2		PLO3		PLO4		PLO5		PLO6		PLO7			PLO8		PLO9		PLO10			
				PI 1.1	PI 1.2	PI 1.3	PI 2.1	PI 2.2	PI 3.1	PI 3.2	PI 4.1	PI 4.2	PI 5.1	PI 5.2	PI 6.1	PI 6.2	PI 7.1	PI 7.2	PI 7.3	PI 8.1	PI 8.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3	
45	INT.7.27	Thực tập doanh nghiệp	9						R,M			R,M								R,M	R,M	R,M	R,M	R,M			R,M
46	INT.7.28	Khóa luận tốt nghiệp	9		R,M			R,M	R,M,A	R,M,A	R,M	R,M	R,M	R,M	R,M	R,M	R,M	R,M	R,M	R,M	R,M	R,M	R,M	R,M	R,M	R,M	R,M
47		Giáo dục quốc phòng và an ninh																									
48		Giáo dục thể chất 1	1																								
49		Giáo dục thể chất 2	1																								
50		Giáo dục thể chất 3	1																								

Ghi chú:

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu. Ở các HP này, người học có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế...

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## PHẦN 4. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

### 4.1 Cấu trúc đánh giá

Điểm đánh giá năng lực người học được tính theo thang điểm 10 và cấu trúc đánh giá được thể hiện như sau:

**Bảng 8.** Cấu trúc đánh giá năng lực người học

Hình thức đánh giá	Các cấu phần đánh giá	Tỷ trọng
Đánh giá quá trình	Điểm chuyên cần	8%
	Điểm kiểm tra giữa kỳ	16%
	Điểm thực hành	16%
Đánh giá cuối kỳ	Đánh giá cuối học phần	60%

### 4.2 Quy đổi sang thang điểm tín chỉ

Các học phần của chương trình được đánh giá theo thang điểm 10, được ghi cả bằng số và bằng chữ. Thang điểm 10 được quy đổi sang điểm chữ như sau:

**Bảng 9.** Quy đổi thang điểm và xếp loại

	Thang điểm 10	Thang điểm chữ	Thang điểm 4	Xếp loại
Loại đạt	Từ 9,5 đến 10	A+	4,0	Giỏi
	Từ 8,5 đến 9,4	A	3,8	
	Từ 8,0 đến 8,4	B+	3,5	Khá
	Từ 7,0 đến 7,9	B	3,0	
	Từ 6,5 đến 6,9	C+	2,5	Trung bình
	Từ 5,5 đến 6,4	C	2,0	
	Từ 5,0 đến 5,4	D+	1,5	Yếu
	Từ 4,0 đến 4,9	D	1,0	
Loại không đạt	Dưới 4,0	F	0,0	Kém

### 4.3 Bảng đối sánh hình thức đánh giá với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

**Bảng 10.** Đối sánh hình thức đánh giá với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Các hình thức đánh giá*	Công cụ đánh giá	Chuẩn đầu ra của CTĐT									
		PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10
Chuyên cần	Điểm danh									x	x
Thi vấn đáp	Đáp án	x	x	x	x	x	x				x
Thi trắc nghiệm	Đáp án	x	x	x	x	x		x	x		
Thi tự luận	Đáp án	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
Đồ án	Hội đồng chấm đồ án	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
Báo cáo thực tập OJT	Hội đồng đánh giá của Ngành, Đánh giá thực tập của Công ty	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
Khoá luận tốt nghiệp	Hội đồng chấm Khoá luận tốt nghiệp	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x

*Ghi chú: \* Các hình thức đánh giá nêu trên được áp dụng trong chương trình đào tạo Ngành ... để đánh giá mức độ đạt được CDR của sinh viên về mặt kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm.*



## **PHẦN 5. PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP**

### **5.1 Giới thiệu về phương pháp giảng dạy và học tập tại trường Đại học Phú Xuân**

Trường Đại học Phú Xuân áp dụng mô hình ASK (Attitude (thái độ) – Skills (Kỹ năng) – Knowledge (kiến thức)) trong đào tạo sinh viên với mục tiêu học để có nghề nghiệp, học để có việc làm, học để có khả năng tự học. Nhà trường xác định rõ việc trang bị đầy đủ ba yếu tố chính thái độ, kỹ năng và kiến thức là hành trang để sinh viên lập nghiệp, và tiếp tục phát triển trong thời đại công nghiệp 4.0. Trong đó, việc xây dựng một thái độ tích cực chuyên nghiệp, hình thành các kỹ năng quan trọng cũng như khả năng học tập suốt đời được nhấn mạnh, tiếp đến kiến thức là phần không thể thiếu để sinh viên Trường Đại học Phú Xuân khẳng định mình trong chuyên môn nghề nghiệp.

Để thực hiện mục tiêu đó, Nhà trường đã đổi mới toàn diện phương pháp giảng dạy và học tập.

#### **5.1.1 Lấy người học làm trung tâm**

Việc dạy học ở Nhà trường lấy sinh viên làm trung tâm, nhấn mạnh đến sự tự giác và tự chịu trách nhiệm về kết quả học tập của mỗi cá nhân. Giảng viên là những người hướng dẫn nhằm truyền đạt lại kiến thức, kinh nghiệm và giải đáp thắc mắc cho thế hệ sau giúp sinh viên định hướng nhanh hơn, đi nhanh hơn trong ngành nghề.

Giảng viên giảng dạy không chỉ là giảng viên cơ hữu của trường mà còn kết hợp với các chuyên gia đến từ doanh nghiệp, những người am hiểu chuyên ngành từ trải nghiệm thực tế tạo sự kết nối chặt chẽ giữa Nhà trường và doanh nghiệp, giúp sinh viên tiếp cận sớm với các tổ chức tuyển dụng, tạo cơ hội có việc làm sau khi tốt nghiệp.

#### **5.1.2 Cấu trúc nội dung giảng dạy**

Phần lớn các học phần trong chương trình giảng dạy có 3 tín chỉ, được tổ chức biên soạn thành 10 bài học, mỗi bài 06 tiết dạy theo cấu trúc 02 tiết lý thuyết, 03 tiết thực hành và 01 tiết giải đáp. Các học phần được tổ chức dạy học lý thuyết kết hợp thực hành theo phương pháp học qua dự án (Project Based Learning - PBL) với mô hình “Learning office”, học như đi làm. Ngoài giờ học lý thuyết sinh viên được trải nghiệm môi trường văn phòng làm việc chuyên nghiệp. Ở đây, sinh viên sẽ vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết những vấn đề thực tế thông qua những bài thực hành và dự án được thiết kế dựa trên mục tiêu đào tạo “học để có nghề nghiệp, học để có việc làm, học để có khả năng tự học”.

Thái độ và kỹ năng của sinh viên được tôi luyện ở các giờ học trải nghiệm theo mô hình “Learning office” có tính chuyên nghiệp như sẽ phải tuân thủ chặt chẽ nội quy, tác phong của một người đi làm, học hỏi, trao đổi và tôn trọng lẫn nhau trong một không gian mở, tự tìm kiếm thông tin, tự rèn luyện phát triển mình để giải quyết hết những vấn đề gặp phải. Tất cả những yếu tố này sẽ tôi luyện sinh viên ngày một trưởng thành, ngày một mới hơn sẵn sàng thích ứng với mọi thay đổi của thời đại công nghệ số, thời đại công nghiệp 4.0.

Với thiết kế cấu trúc các học phần kết hợp phương pháp học theo dự án (PBL) áp dụng mô hình dạy học “Learning office”, ở Trường đại học Phú Xuân luôn đảm bảo tỷ lệ lý thuyết và thực hành cân đối xuyên suốt trong chương trình đào tạo đáp ứng tốt việc học đi đôi với hành.

### 5.1.3 Tăng cường các cơ hội lĩnh hội của sinh viên

Với phương pháp dạy học hiện đại ở PXU, sinh viên có thể lĩnh hội kiến thức từ nhiều nguồn khác nhau: kinh nghiệm của giảng viên, giáo trình, các tài liệu khoa học phù hợp, học hỏi kiến thức lẫn nhau, tra cứu tìm kiếm từ kho tri thức khổng lồ internet... Thêm nữa sinh viên cần rèn luyện thái độ tích cực, cầu tiến, yêu thích làm việc cũng như thái độ tôn trọng môi trường và sự khác biệt. Ngoài ra kết hợp với những hiểu biết, kinh nghiệm và nhu cầu, sinh viên dần rèn luyện cho mình kỹ năng cần thiết như kỹ năng tư duy mạch lạc, trình bày tự tin lưu loát, kỹ năng đánh giá và giải quyết vấn đề gặp phải.

### 5.1.4 Đổi mới toàn diện lộ trình đào tạo

Toàn bộ chương trình đào tạo đã và đang được đổi mới toàn diện. Phương pháp đào tạo mới dựa trên lộ trình 5 giai đoạn của quá trình đào tạo:

**Bảng 11.** Lộ trình đào tạo

Giai đoạn	Mô tả	Thời gian	Ghi chú
0	Học kỳ quân đội (GDQP-AN)	5 tuần	
1	Nhập môn nghề nghiệp và cơ sở chuyên ngành	16 tuần	
2	Tri thức cơ sở và kỹ năng nghề nghiệp chuyên môn	48 tuần	Có đủ kỹ năng để làm việc
3	Hoàn thiện và định hướng chuyên sâu	48 tuần	
4	Học trong môi trường doanh nghiệp (OJT)	9 tuần	
5	Đồ án/khóa luận tốt nghiệp	9 tuần	
	<b>Tổng thời gian đào tạo</b>	3 năm	9 học kỳ, 3 học kỳ/năm

Tóm lại với sự thay đổi về phương pháp giảng dạy kết hợp đổi mới chương trình đào tạo, đầu tư cơ sở vật chất, Nhà trường hướng đến sinh viên được phát triển đồng bộ về:

- Tri thức nghề nghiệp, bao gồm hiểu biết về ngành công nghiệp liên quan
- Kỹ năng nghề nghiệp, sinh viên ra trường phải có khả năng làm việc được ngay
- Tác phong và thái độ theo yêu cầu của nhà tuyển dụng trong tương lai
- Phát triển khả năng tự học của sinh viên nhằm đáp ứng các thay đổi của xã hội
- Phát triển thể chất và văn hóa

## 5.2 Đối sánh hoạt động giảng dạy và học tập với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

**Bảng 12.** Bảng đối sánh hoạt động giảng dạy và học tập với chuẩn đầu ra của CTĐT

Hoạt động giảng dạy và học tập*	Chuẩn đầu ra của CTĐT									
	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10
Thuyết trình	X	X								
Vấn đáp	X	X								
Hướng dẫn			X	X	X					
Thảo luận	X	X	X	X	X					
Hoạt động nhóm						X	X	X		
Nghiên/ cứu tình huống	X	X		X		X	X	X		
Dự án học tập							X	X	X	X
Learning office	X	X	X	X			X	X	X	X
Thực tập nghề	X	X	X	X						
Tự học	X	X							X	X
...										
...										

*Ghi chú: \*Các hoạt động giảng dạy và học tập nêu trên được áp dụng trong chương trình đào tạo Ngành..., với mục tiêu phát triển cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng và thái độ cần thiết để có thể làm việc hiệu quả trong lĩnh vực chuyên môn được đào tạo.*

## 5.3 Yêu cầu đối với người học khi tham gia chương trình đào tạo

Để đảm bảo công tác đào tạo đạt kết quả tốt, ngoài yêu cầu năng lực của giảng viên, điều kiện cơ sở vật chất... thì người học cần thực hiện tốt các yêu cầu sau:

- Tham dự các giờ học trên lớp và hoàn thành bài tập theo yêu cầu của học phần;
- Có đầy đủ giáo trình bắt buộc trong mỗi buổi học trên lớp; nếu không, giảng viên không tính điểm danh cho sinh viên buổi học đó;
- Thực hiện các nhiệm vụ sinh viên trước giờ học và sau giờ học được nêu chi tiết trong lịch trình học;
- Tích cực tham gia các hoạt động trong giờ học trên lớp;
- Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ giảng viên giao;

- Hoàn thiện và nộp đúng hạn giai đoạn bài dự án và bản báo cáo dự án cuối học kỳ;
  - Được sử dụng laptop trong giờ học theo sự điều phối và yêu cầu của giảng viên;
  - Sử dụng các tài nguyên đi kèm sách (nếu có) và tìm kiếm thêm các tài nguyên tham khảo từ các nguồn khác nhau để hoàn thiện kiến thức học;
- Email cho giảng viên khi có câu hỏi thắc mắc ngoài giờ học.

## 5.4 Kế hoạch giảng dạy dự kiến

**Bảng 13.** Kế hoạch giảng dạy dự kiến

STT	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ			Số giờ			Học phần tiên quyết	Hình thức đánh giá
			Tổng	LT	TH	LT	TH	Tự học		
<b>Học kỳ 1: 12 TC</b>										
1	ORI.7.01	Nhập môn nghề nghiệp	2	2	0	30	0	70		Tiểu luận
2	BIT.7.01	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	3	2	1	30	30	90		Trắc nghiệm + Thực hành
3	INT.7.01	Cơ sở lập trình	3	2	1	30	30	90		Đồ án
4	INT.7.03	Quản trị mạng	4	2	2	30	60	110		Đồ án
<b>Học kỳ 2: 13 TC</b>										
1	FOL.7.01	Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh 1)	3	2	1	30	30	90		Trắc nghiệm + Tự luận + Vấn đáp
2	ETS.7.01	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo	3	2	1	30	30	90		Đồ án
3	INT.7.04	Phân tích và thiết kế cơ sở dữ liệu	4	2	2	30	60	110		Đồ án
4	INT.7.02	Lập trình hướng đối tượng	3	2	1	30	30	90		Đồ án
<b>Học kỳ 3: 12 TC</b>										
1	POL.7.06	Pháp luật đại cương	2	2	0	30	0	70		Trắc nghiệm
2	FOL.7.02	Ngoại ngữ 2 (Tiếng Anh 2)	3	2	1	30	30	90		Trắc nghiệm + Tự luận + Vấn đáp
3	INT.7.09	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	3	2	1	30	30	90		Đồ án
4	INT.7.10	Web FrontEnd cơ bản	4	2	2	30	60	110		Đồ án
<b>Học kỳ 4: 16 TC</b>										
1	POL.7.01	Triết học Mác-Lê nin	3	3	0	45	0	105		Trắc nghiệm + Tự luận
2	FOL.7.03	Ngoại ngữ 3 (Tiếng Anh 3)	3	2	1	30	30	90		Trắc nghiệm + Tự luận + Vấn đáp
3	INT.7.08	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	4	2	2	30	60	110	INT.7.01	Đồ án
4	INT.7.11	Web BackEnd cơ bản	3	2	1	30	30	90		Đồ án

STT	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ			Số giờ			Học phần tiên quyết	Hình thức đánh giá
			Tổng	LT	TH	LT	TH	Tự học		
5	INT.7.05	Ngôn ngữ lập trình Python	3	2	1	30	30	90		Đồ án
6	INT.7.06	Ngôn ngữ lập trình C#	3	2	1	30	30	90		Đồ án
7	INT.7.07	Ngôn ngữ lập trình C/C++	3	2	1	30	30	90		Đồ án
8	INT.7.15	Javascript và jQuery	3	2	1	30	30	90		Đồ án
<b>Học kỳ 5: 14 TC</b>										
1	POL.7.02	Kinh tế chính trị Mác-Lênin	2	2	0	30	0	70		Trắc nghiệm + Tự luận
2	EBS.7.01	Marketing ứng dụng	3	2	1	30	30	90		Trắc nghiệm + Thực hành
3	INT.7.12	Lập trình di động cơ bản	3	2	1	30	30	90		Đồ án
4	INT.7.32	Java Swing	3	2	1	30	30	90		Đồ án
5	INT.7.19	Học máy và ứng dụng	3	2	1	30	30	90		Đồ án
6	INT.7.07	Ngôn ngữ lập trình C/C++	3	2	1	30	30	90		Đồ án
<b>Học kỳ 6: 14 TC</b>										
1	POL.7.03	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	2	0	30	0	70		Trắc nghiệm
2	EBS.7.02	Kỹ năng bán hàng và đàm phán trong kinh doanh	3	1	1	15	30	55		Vấn đáp
3	INT.7.17	Web BackEnd nâng cao	3	2	1	30	30	90		Đồ án
4	INT.7.16	Công nghệ phần mềm	3	2	1	30	30	90		Đồ án
5	INT.7.21	Phân tích dữ liệu	3	2	1	30	30	90		Đồ án
6	INT.7.13	Toán rời rạc ứng dụng	3	2	1	30	30	90		Tự luận
<b>Học kỳ 7: 15 TC</b>										
1	ESS.7.01	Quản trị bản thân	3	2	1	30	30	90		Trắc nghiệm + Thực hành
2	POL.7.04	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2	0	30	0	70		Trắc nghiệm
3	REM.7.01	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	2	0	30	0	70		Đồ án
4	EBS.7.03	Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	3	2	1	30	30	90		Trắc nghiệm + Thực hành
5	INT.7.18	Web FrontEnd nâng cao	3	2	1	30	30	90		Đồ án
6	INT.7.20	AI-based programming methods	2	1	1	15	30	55		Vấn đáp + Thực hành
<b>Học kỳ 8: 12 TC</b>										
1	POL.7.05	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	2	0	30	0	70		Trắc nghiệm

STT	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ			Số giờ			Học phần tiên quyết	Hình thức đánh giá
			Tổng	LT	TH	LT	TH	Tự học		
2	JSI.7.01	Kỹ năng tìm việc và hội nhập doanh nghiệp	2	1	1	15	30	55		Vấn đáp
3	INT.7.22	Lập trình di động nâng cao	3	2	1	30	30	90		Đồ án
<b>Chọn 2 trong 5 học phần tự chọn sau (5 TC)</b>										
4	INT.7.23	Tích hợp và kiểm thử hệ thống	2	1	1	15	30	55		Đồ án
5	INT.7.06	Ngôn ngữ lập trình C#	3	2	1	30	30	90		Đồ án
6	INT.7.24	Lập trình với Angular framework	3	2	1	30	30	90		Đồ án
7	INT.7.25	Lập trình với Flutter framework	3	2	1	30	30	90		Đồ án
8	INT.7.26	Quy trình phát triển phần mềm với Agile	2	1	1	15	30	55		Đồ án
<b>Học kỳ 9: 18 TC</b>										
40	INT.7.27	Thực tập doanh nghiệp	9							
41	INT.7.28	Khóa luận tốt nghiệp	9							
<b>Tổng</b>			<b>126</b>							

## 5.5 Nội dung tóm tắt các học phần

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số TC	Nội dung học phần
<b>Khối kiến thức đại cương</b>				
<b>Lý luận chính trị, pháp luật</b>				
1	POL.7.01	Triết học Mác-Lênin	3	<p>Học phần Triết học Mác-Lênin là học phần bắt buộc thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ Đại học (hệ không chuyên ngành Lý luận chính trị).</p> <p>Học phần được thiết kế gồm 3 chương, bao gồm các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương 1: Triết học và vai trò của triết học trong đời sống xã hội</li> </ul> <p>Trình bày những nét khái quát nhất về triết học, Triết học Mác-Lênin và vai trò của triết học Mác-Lênin trong đời sống xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương 2: Chủ nghĩa duy vật biện chứng</li> </ul> <p>Trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng, gồm vấn đề vật chất và ý thức, phép biện chứng duy vật, lý luận nhận thức của chủ nghĩa duy vật biện chứng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương 3: Chủ nghĩa duy vật lịch sử</li> </ul> <p>Trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật lịch sử, gồm vấn đề hình thái kinh tế - xã hội; giai cấp và dân tộc; nhà nước và cách mạng xã hội; ý thức xã hội; triết học về con người.</p>
2	POL.7.02	Kinh tế chính trị Mác-Lênin	2	<p>Học phần Kinh tế chính trị Mác-Lênin cung cấp cho người học những tri thức lý luận về Kinh tế chính trị Mác-Lênin.</p> <p>Cấu trúc của học phần gồm có 6 chương:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương 1: trình bày về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của kinh tế chính trị Mác - Lênin.</li> </ul>

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số TC	Nội dung học phần
				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ chương 2 đến chương 4: trình bày nội dung cốt lõi của chủ nghĩa Mác –Lênin về hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể trong nền kinh tế thị trường; Giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường; Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường.</li> <li>- Chương 5 và chương 6: trình bày những vấn đề chủ yếu về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam; Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam.</li> </ul>
3	POL.7.03	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	<p>Học phần Chủ nghĩa xã hội khoa học cung cấp cho người học những tri thức lý luận về chủ nghĩa xã hội khoa học và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.</p> <p>Nội dung Học phần gồm có 7 chương sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương 1: Nhập môn chủ nghĩa xã hội khoa học</li> <li>- Chương 2: Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân</li> <li>- Chương 3: Chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</li> <li>- Chương 4: Dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa</li> <li>- Chương 5: Cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</li> <li>- Chương 6: Vấn đề dân tộc và tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</li> <li>- Chương 7: Vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</li> </ul>
4	POL.7.04	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	<p>Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh, thể hiện qua các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh</li> <li>- Về cơ sở, quá trình hình thành và phát triển của tư tưởng Hồ Chí Minh.</li> </ul>



STT	Mã học phần	Tên học phần	Số TC	Nội dung học phần
				- Tư tưởng Hồ Chí Minh về: Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước của dân, do dân, vì dân; Đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế; Văn hóa, đạo đức và con người.
5	POL.7.05	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	Nội dung Học phần gồm có 4 chương sau: - Chương nhập môn: đối tượng, chức năng, nhiệm vụ, nội dung và phương pháp nghiên cứu, học tập lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam - Chương 1: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945) - Chương 2: Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945-1975) - Chương 3: Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018)
6	LAW.7.01	Pháp luật đại cương	2	Học phần Pháp luật đại cương là học phần bắt buộc thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ Đại học, trang bị cho người học những kiến thức cơ bản nhất về nhà nước và pháp luật: (1) Nguồn gốc, bản chất của nhà nước, kiểu và hình thức nhà nước trong lịch sử, nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, chức năng của nhà nước Việt Nam, hệ thống các cơ quan trong bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (2) Nguồn gốc của pháp luật, bản chất của pháp luật, cơ chế điều chỉnh của pháp luật đối với các quan hệ xã hội: quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý; Khái niệm về hình thức pháp luật, các hình thức pháp luật trên thế giới và ở Việt Nam. (3) Kiến thức cơ bản của một số ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam: Luật dân sự, Luật hình sự, Luật hành chính, Luật lao động.

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số TC	Nội dung học phần
<b>Ngoại ngữ, tin học</b>				
7	FOL.7.01	Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh 1)	3	Học phần Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh 1) là học phần bắt buộc thuộc kiến thức giáo dục đại cương được thiết kế với mục đích giúp sinh viên không chuyên ngữ năm nhất đạt trình độ tiếng Anh sơ cấp. Học phần này trang bị cho sinh viên khả năng sử dụng những kỹ năng giao tiếp tiếng Anh (nghe, nói, đọc, viết) với những cấu trúc ngữ pháp sơ cấp. Đồng thời giới thiệu một số kiến thức về văn hoá giao tiếp quốc tế bằng tiếng Anh. Trên cơ sở đó sinh viên có thể vận dụng khi giao tiếp thực tế.
8	FOL.7.02	Ngoại ngữ 2 (Tiếng Anh 2)	3	Học phần Ngoại ngữ 2 (Tiếng Anh 2) là học phần nối tiếp sau Tiếng Anh 1, nằm trong 3 học phần bắt buộc của chương trình Tiếng Anh không chuyên cho sinh viên Đại học Phú Xuân. Học phần giúp sinh viên đạt được kỹ năng giao tiếp tiếng Anh (nghe, nói, đọc, viết) ở trình độ sơ trung cấp. Bên cạnh học những cấu trúc ngữ pháp cơ bản, học phần cũng đồng thời giới thiệu một số kiến thức về văn hoá giao tiếp quốc tế bằng tiếng Anh. Trên cơ sở đó sinh viên có thể vận dụng vào thực tế.
9	FOL.7.03	Ngoại ngữ 3 (Tiếng Anh 3)	3	Học phần Ngoại ngữ 3 (Tiếng Anh 3) là một trong các học phần bắt buộc trong khối kiến thức đại cương trong chương trình đào tạo cử nhân, ngành ..... Học phần này trang bị cho sinh viên khả năng sử dụng những kỹ năng giao tiếp tiếng Anh (nghe, nói, đọc, viết) với những cấu trúc ngữ pháp nâng cao, đồng thời giới thiệu một số kiến thức về văn hoá giao tiếp quốc tế bằng tiếng Anh; trên cơ sở đó sinh viên có thể vận dụng vào thực tế.
10	BIT.7.01	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	3	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về thông tin, cách biểu diễn, tổ chức và xử lý thông tin trong máy tính, một số thao tác cơ bản với hệ điều hành và các phần mềm văn phòng thông dụng như Winword, Excel, PowerPoint và Internet. Ngoài ra học phần còn trang bị cho học

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số TC	Nội dung học phần
				viên những khái niệm và kỹ năng về an toàn lao động và các kiến thức pháp luật khi sử dụng công nghệ thông tin
<b>Kiến thức liên ngành</b>				
11	ORI.7.01	Nhập môn nghề nghiệp	2	Học phần nhập môn ngành CNTT được thiết kế để giúp sinh viên năm thứ nhất làm quen với môi trường mới và tiến bước thành công trên con đường trở thành cử nhân CNTT tại trường. Học phần này trang bị cho sinh viên về định hướng nghề nghiệp, các kỹ năng mềm cũng như nền tảng đạo đức nghề nghiệp.
12	JSI.7.01	Kỹ năng tìm việc và hội nhập doanh nghiệp	2	Học phần này trang bị cho người học khái quát về thị trường lao động và việc làm, biết cách xác định mục tiêu nghề nghiệp, định hình công việc phù hợp với năng lực và tính cách của bản thân, kỹ năng chuẩn bị bộ hồ sơ ứng tuyển hoàn hảo. Có thể nhận diện điểm mạnh, điểm yếu của bản thân nhằm chuẩn bị, trau dồi kiến thức, kỹ năng cần thiết cho việc thi tuyển, phỏng vấn - thuyết phục nhà tuyển dụng và xây dựng tác phong làm việc giúp hòa nhập vào môi trường làm việc chuyên nghiệp.
13	REM.7.01	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	Sau khi kết thúc học phần người học nắm được những kiến thức cơ bản về phương pháp nghiên cứu khoa học: (1) hiểu được các vấn đề chung về nghiên cứu khoa học; các phương pháp nghiên cứu khoa học, (2) thực hiện được các bước cơ bản trong quy trình nghiên cứu: Xác định đề tài nghiên cứu và mục tiêu nghiên cứu, viết tổng luận khoa học, thu thập dữ liệu, phân tích dữ liệu và trình bày kết quả, (3) nắm được cấu trúc của khóa luận tốt nghiệp, một bài báo khoa học.
14	EBS.7.01	Marketing ứng dụng	3	Trang bị cho sinh viên các kiến thức về vai trò của marketing trong doanh nghiệp. Trang bị cho người học cách thức doanh nghiệp vận dụng marketing mix trong kinh doanh như thiết kế sản phẩm, cách xác định giá cho sản phẩm, lựa chọn kênh phân phối online hay offline phù hợp với doanh

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số TC	Nội dung học phần
				<p>ngiệp và biết cách sử dụng các nền tảng mạng xã hội để triển khai một bản kế hoạch kinh doanh</p> <p>Kết thúc học phần sinh viên có khả năng viết kế hoạch marketing cơ bản</p>
15	ETS.7.01	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo	3	Học phần cung cấp cho sinh viên: kiến thức nền tảng về lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào các lĩnh vực: tin học văn phòng, xử lý dữ liệu cơ bản; kiểm tra đạo văn; lập kế hoạch công việc; và tối ưu hiệu năng công việc.
16	EBS.7.02	Kỹ năng bán hàng và đàm phán trong kinh doanh	3	Học phần thuộc khối kiến thức liên ngành trong chương trình đào tạo quản trị kinh doanh. Sau khi kết thúc học phần, người học sẽ có những kiến thức căn bản về kỹ năng bán hàng và đàm phán kinh doanh, biết cách lập kế hoạch và mục tiêu bán hàng cá nhân. Ngoài ra, học phần cũng giúp người học hình thành những kỹ năng căn bản và thái độ phù hợp trong hoạch định và triển khai kế hoạch bán hàng tại môi trường học tập và chuẩn bị cho môi trường làm việc tại doanh nghiệp sau này.
17	ESS.7.01	Quản trị bản thân	3	Học phần Quản trị bản thân tập trung vào việc trang bị cho sinh viên các kỹ năng và kiến thức cần thiết để tự quản lý bản thân hiệu quả, nhằm đạt được mục tiêu cá nhân và nghề nghiệp.
18	EBS.7.03	Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	3	Học phần Khởi nghiệp Đổi mới-Sáng tạo là môn học bắt buộc trong nhóm môn học liên ngành, cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo
<b>Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp</b>				
<b>Khối kiến thức cơ sở ngành</b>				
19	INT.7.01	Cơ sở lập trình	3	Học phần cơ sở lập trình là học phần bắt buộc trong khối kiến thức ngành, cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kỹ thuật lập trình sử dụng ngôn ngữ Java. Ngoài ra còn trang bị cho sinh viên các phương pháp phân tích thiết kế và xây dựng một chương trình Java cơ bản nhất.

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số TC	Nội dung học phần
20	INT.7.02	Lập trình hướng đối tượng	3	Môn học đi sâu giới thiệu cách tiếp cận hướng đối tượng đối với việc lập trình, với ngôn ngữ minh họa là Java. Mục tiêu là giúp cho sinh viên có được một hiểu biết tốt về các khái niệm cơ bản của lập trình hướng đối tượng như đối tượng, lớp, phương thức, thừa kế, đa hình, và interface, đi kèm theo là các nguyên lý căn bản về trừu tượng hóa, tính mô-đun và tái sử dụng trong thiết kế hướng đối tượng.
21	INT.7.03	Quản trị mạng	4	Học phần cung cấp cho sinh viên: kiến thức nền tảng về lĩnh vực mạng máy tính; kỹ năng phân tích, thiết kế và xây dựng mạng nội bộ; kỹ năng phân tích, thiết kế và xây dựng các hệ thống thông tin phổ biến; kiến thức và kỹ năng về bảo mật thông tin trong mạng máy tính; kiến thức cùng kỹ năng xây dựng các máy chủ thông dụng phục vụ công việc của ngành CNTT; và phát triển năng lực làm việc độc lập, tự chủ.
22	INT.7.04	Phân tích và thiết kế cơ sở dữ liệu	4	Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về cơ sở dữ liệu, hệ quản trị cơ sở dữ liệu, cơ sở lý thuyết về mô hình dữ liệu và phương pháp thiết kế cơ sở dữ liệu. Kết thúc học phần sinh viên có khả năng phân tích và thiết kế Cơ sở dữ liệu.
23	INT.7.05	Ngôn ngữ lập trình Python	3	Học phần ngôn ngữ lập trình Python là học phần tự chọn trong khối kiến thức cơ sở ngành, cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kỹ thuật lập trình sử dụng ngôn ngữ Python. Ngoài ra còn trang bị cho sinh viên các phương pháp phân tích thiết kế và xây dựng một chương trình Python.
24	INT.7.06	Ngôn ngữ lập trình C#	3	Học phần ngôn ngữ lập trình C# là học phần tự chọn trong khối kiến thức cơ sở ngành, cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kỹ thuật lập trình sử dụng ngôn ngữ C#. Ngoài ra còn trang bị cho sinh viên các phương pháp phân tích thiết kế và xây dựng một chương trình C#.
25	INT.7.07	Ngôn ngữ lập trình C/C++	3	Học phần ngôn ngữ lập trình C/C++ là học phần tự chọn trong khối kiến thức cơ sở ngành, cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kỹ

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số TC	Nội dung học phần
				thuật lập trình sử dụng ngôn ngữ C/C++. Ngoài ra còn trang bị cho sinh viên các phương pháp phân tích thiết kế và xây dựng một chương trình C/C++.
<b>Khối kiến thức ngành</b>				
26	INT.7.08	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	4	Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức về phân tích và thiết kế các thuật toán lập trình cho máy tính; các kiến thức nền tảng về các thuật toán trên máy tính, bao gồm thuật toán đệ quy, các thuật toán sắp xếp, tìm kiếm; kiến thức về các cấu trúc dữ liệu và thuật toán tương ứng thông dụng trên máy tính, bao gồm danh sách, hàng đợi, ngăn xếp, cây nhị phân tìm kiếm và đồ thị.
27	INT.7.09	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	3	Học phần hệ quản trị cơ sở dữ liệu là học phần bắt buộc trong khối kiến thức ngành, cung cấp cho sinh viên các kiến thức về hệ quản trị cơ sở dữ liệu, Giúp sinh viên hiểu và vận dụng được các kiến thức để làm việc được với các hệ quản trị cơ sở dữ liệu. Sinh viên sử dụng được hệ quản trị cơ sở dữ liệu SQL Server và MySQL để cài đặt, quản trị và xử lý dữ liệu cho các ứng dụng thực tế.
28	INT.7.10	Web FrontEnd cơ bản	4	Học phần Web Frontend cơ bản là học phần bắt buộc trong khối kiến thức ngành, cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kỹ thuật lập trình giao diện Web cơ bản dựa trên nền tảng HTML, CSS, JavaScript. Sinh viên được học các phương pháp lập trình giao diện hiện đại và chuyên nghiệp giúp phát triển kỹ năng nghề nghiệp.
29	INT.7.11	Web BackEnd cơ bản	3	Học phần Web BackEnd cơ bản là học phần bắt buộc trong khối kiến thức ngành, cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kỹ thuật lập trình Web BackEnd cơ bản dựa trên nền tảng PHP và MySQL. Sinh viên được học các phương pháp lập trình hiện đại và chuyên nghiệp giúp phát triển kỹ năng nghề nghiệp.

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số TC	Nội dung học phần
30	INT.7.12	Lập trình di động cơ bản	3	Học phần Lập trình di động cơ bản là học phần bắt buộc trong khối kiến thức ngành, cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kỹ thuật lập trình ứng dụng di động. Ngoài ra còn trang bị cho sinh viên các phương pháp thiết kế giao diện tương tác của ứng dụng di động.
31	INT.7.13	Toán rời rạc ứng dụng	3	Học phần toán rời rạc và ứng dụng là học phần tự chọn trong khối kiến thức cơ sở ngành, cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về logic mệnh đề, lý thuyết tổ hợp, lý thuyết đồ thị, và cây. Thêm vào đó còn trang bị sự hiểu biết về các lĩnh vực ứng dụng của lý thuyết đồ thị, cung cấp kiến thức nền tảng về lý thuyết đồ thị ứng dụng trong tin học. Từ đó có thể vận dụng kiến thức toán rời rạc để xây dựng được các giải thuật cho các bài toán ứng dụng thực tế.
32	INT.7.14	Java Swing	3	Học phần Java Swing là học phần tự chọn trong khối kiến thức ngành, cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về lập trình giao diện. Ngoài ra còn trang bị cho sinh viên các khả năng thiết kế và xây dựng được các ứng dụng nhỏ trên nền tảng thành phần giao diện GUI.
33	INT.7.15	Javascript và jQuery	3	Môn học này trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về ngôn ngữ JavaScript, jQuery và cách lập trình xử lý trang web động phía trình duyệt (client).
34	INT.7.16	Công nghệ phần mềm	3	Học phần này cung cấp cho sinh viên kiến về quy trình phát triển phần mềm, trang bị các kiến thức về mô hình Agile và khung Scrum. Ngoài ra, học phần này cũng cung cấp sự hiểu biết và cách sử dụng một số công cụ hỗ trợ quản lý phần mềm.
<b>Khối kiến thức chuyên ngành</b>				
35	INT.7.17	Web BackEnd nâng cao	3	Học phần Web BackEnd nâng cao là học phần bắt buộc trong khối kiến thức chuyên ngành, cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kỹ thuật lập trình Web BackEnd nâng cao dựa trên nền tảng Laravel. Sinh

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số TC	Nội dung học phần
				viên được học các phương pháp lập trình hiện đại và chuyên nghiệp giúp phát triển kỹ năng nghề nghiệp chuyên sâu.
36	INT.7.18	Web FrontEnd nâng cao	3	Học phần Web FrontEnd nâng cao là học phần bắt buộc trong khối kiến thức chuyên ngành, cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kỹ thuật lập trình giao diện Web nâng cao dựa trên nền tảng ReactJS. Sinh viên được học các phương pháp lập trình giao diện hiện đại và chuyên nghiệp giúp phát triển kỹ năng nghề nghiệp chuyên sâu.
37	INT.7.19	Học máy và ứng dụng	3	Học phần "Học máy và ứng dụng" cung cấp cho sinh viên kiến thức nền tảng về lĩnh vực Học máy. Đồng thời, sinh viên cũng được học các kỹ năng lập trình Học máy cơ bản. Dựa trên cơ sở đó, sinh viên có thể ứng dụng các mô hình Học máy vào các ứng dụng cụ thể. Học phần trang bị cho sinh viên phương pháp nghiên cứu trong lĩnh vực Học máy, cách thức đánh giá hiệu năng các mô hình học máy và phát triển kỹ năng lập trình với ngôn ngữ lập trình Python.
38	INT.7.20	AI-based programming methods	2	Học phần cung cấp cho sinh viên: kiến thức nền tảng về ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong lập trình; kỹ năng đặt yêu cầu hỗ trợ với các mô hình ngôn ngữ lớn; kỹ năng sử dụng các công cụ trí tuệ nhân tạo để hỗ trợ việc lập trình. Học phần được giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh nhằm mục đích giúp sinh viên phát triển toàn diện các kỹ năng nghe – nói - đọc – viết với tiếng Anh chuyên ngành.
39	INT.7.21	Phân tích dữ liệu	3	Học phần "Phân tích dữ liệu với Python" cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng cần thiết liên quan đến các phương pháp phân tích dữ liệu sử dụng ngôn ngữ lập trình Python. Học phần này tập trung vào việc khai thác, xử lý và trực quan hóa dữ liệu để trích xuất thông tin có ý nghĩa và tạo ra cái nhìn sâu sắc về dữ liệu. Trong quá trình học, sinh viên sẽ được giới thiệu các thư viện quan trọng liên quan đến phân tích dữ liệu như Pandas, NumPy, Matplotlib, statsmodels. Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về các kỹ thuật phân tích dữ liệu phổ biến như



STT	Mã học phần	Tên học phần	Số TC	Nội dung học phần
				phân tích khám phá dữ liệu (exploratory data analysis), phân tích thống kê suy diễn, phân tích hồi quy (regression analysis). Mục tiêu cuối cùng của học phần là giúp sinh viên phát triển khả năng đọc hiểu và phân tích dữ liệu, từ đó đưa ra quyết định và đưa ra thông tin hữu ích trong việc giải quyết các vấn đề thực tế.
40	INT.7.22	Lập trình di động nâng cao	3	Học phần Lập trình di động nâng cao là học phần bắt buộc trong khối kiến thức chuyên ngành, cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kỹ thuật lập trình ứng dụng di động đa nền tảng. Ngoài ra còn trang bị cho sinh viên các phương pháp lập trình ứng dụng di động nâng cao.
41	INT.7.23	Tích hợp và kiểm thử hệ thống	2	Học phần này cung cấp cho sinh viên kiến thức về kiểm thử phần mềm, các quy trình kiểm thử phần mềm và các kỹ thuật cơ bản trong thiết kế và cài đặt kiểm thử. Giúp sinh viên có khả năng tiến hành thiết kế, kiểm thử và đánh giá hiệu quả kiểm thử một phần mềm cụ thể trong thực tế. Ngoài ra, học phần này cũng cung cấp sự hiểu biết và cách sử dụng một số công cụ hỗ trợ quản lý lỗi, một số công cụ hỗ trợ kiểm thử tự động.
42	INT.7.24	Lập trình với Angular framework	3	Học phần Lập trình với Angular framework là học phần tự chọn trong khối kiến thức chuyên ngành, cung cấp cho sinh viên các kiến thức về kỹ thuật lập trình Web dựa trên nền tảng Angular framework. Sinh viên được học các phương pháp lập trình hiện đại và chuyên nghiệp giúp phát triển kỹ năng nghề nghiệp chuyên sâu.
43	INT.7.25	Lập trình với Flutter framework	3	Học phần “Lập trình với Flutter Framework” trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng sử dụng nền tảng Flutter để xây dựng và phát triển ứng dụng di động. Sinh viên sẽ nắm vững và sử dụng thành thạo ngôn ngữ lập trình Dart, cấu trúc cây Widget, các khung trình bày (layout), lập trình tương tác và thao tác với dữ liệu.
44	INT.7.26	Quy trình phát triển phần mềm với Agile	2	Học phần này cung cấp cho sinh viên kiến thức về quy trình phát triển phần mềm, trang bị các kiến thức về mô hình Agile và khung Scrum. Ngoài ra,

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số TC	Nội dung học phần
				học phần này cũng cung cấp sự hiểu biết và cách sử dụng một số công cụ hỗ trợ quản lý phần mềm.
<b>Thực tập doanh nghiệp, khoá luận tốt nghiệp</b>				
45	INT.7.27	Thực tập doanh nghiệp	9	Học phần Thực tập doanh nghiệp là học phần quan trọng, mang tính tổng hợp, nhằm gắn chặt việc học tập lý thuyết với lao động sản xuất thực tế, tạo điều kiện cho sinh viên tham gia trực tiếp vào quá trình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp thực tế, từ đó nâng cao chất lượng đào tạo một cách toàn diện. Sinh viên vận dụng kiến thức nghề nghiệp đã được trang bị vào thực tiễn các hoạt động quản lý chung tại đơn vị thực tập.
46	INT.7.28	Khoá luận tốt nghiệp	9	Khoá luận tốt nghiệp được giảng viên hướng dẫn (GVHD) giao cho. Sinh viên có thể thực hiện các đề tài liên quan đến lĩnh vực Công nghệ thông tin cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu, xây dựng các mô hình trí tuệ nhân tạo</li> <li>- Nghiên cứu, xây dựng các giải pháp phần mềm</li> <li>- Phân tích dữ liệu</li> <li>- Xây dựng hệ thống thông tin tích hợp dịch vụ đa nền tảng và mở rộng</li> </ul>
<b>Khối kiến thức không tích lũy tín chỉ</b>				
47		Giáo dục quốc phòng và an ninh		
48		Giáo dục thể chất 1	1	
49		Giáo dục thể chất 2	1	
50		Giáo dục thể chất 3	1	

## **PHẦN 6: DANH SÁCH ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**TRIẾT HỌC MÁC-LÊNIN**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt:

Triết học Mác-Lênin

Trình độ đào tạo: Đại học

Mã học phần: Phiên bản:

POL.7.01 00

Loại học phần: Bắt buộc

Đơn vị phụ trách: Tổ Giáo dục cơ bản

Tên học phần tiếng Anh:

Philosophy of Marxism and Leninism

Hình thức đào tạo: Chính quy

Số tín chỉ: 3TC

Lý thuyết: 3 TC

Thực hành:

Điều kiện tham gia học phần

Học phần song hành: Không có  
Học phần học trước: Không có  
Học phần tiên quyết: Không có

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp							
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>	
Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn		
✓	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	45
Thực hành tại lớp	
Thực hành tại doanh nghiệp	

Bài tập	
Seminar/Làm việc nhóm	
Tự học	105
<b>Tổng cộng</b>	<b>150</b>

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần Triết học Mác-Lênin là học phần bắt buộc thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ Đại học (hệ không chuyên ngành Lý luận chính trị).

Học phần được thiết kế gồm 3 chương, bao gồm các nội dung:

- Chương 1: Triết học và vai trò của triết học trong đời sống xã hội

Trình bày những nét khái quát nhất về triết học, Triết học Mác-Lênin và vai trò của triết học Mác-Lênin trong đời sống xã hội

- Chương 2: Chủ nghĩa duy vật biện chứng

Trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng, gồm vấn đề vật chất và ý thức, phép biện chứng duy vật, lý luận nhận thức của chủ nghĩa duy vật biện chứng.

- Chương 3: Chủ nghĩa duy vật lịch sử

Trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật lịch sử, gồm vấn đề hình thái kinh tế - xã hội; giai cấp và dân tộc; nhà nước và cách mạng xã hội; ý thức xã hội; triết học về con người.

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1 Mục tiêu của học phần

Sau khi kết thúc học phần, người học nắm vững được thế giới quan, phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành cần đào tạo; vận dụng thế giới quan, phương pháp luận của Chủ nghĩa Mác - Lênin một cách sáng tạo trong hoạt động nhận thức và thực tiễn nhằm giải quyết những vấn đề mà đời sống xã hội của đất nước, của thời đại đang đặt ra; xác lập nhân sinh quan cách mạng, từ đó chủ động rèn luyện phẩm chất đạo đức, có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, trở thành người công dân có ích cho xã hội.

##### 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

Ký hiệu	CĐR của học phần
	<b>Kiến thức</b>

CLO1	<p>Ghi nhớ, trình bày, lấy ví dụ được:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các vấn đề cơ bản của triết học;</li> <li>- Sự ra đời và phát triển của triết học Mác-Lênin;</li> <li>- Hệ thống các khái niệm, phạm trù và các quy luật cơ bản của triết học Mác-Lênin;</li> <li>- Vai trò của triết học Mác-Lênin trong đời sống xã hội và trong sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam hiện nay</li> </ul>
CLO2	Sử dụng được kiến thức triết học để thực hành những nhiệm vụ học tập; vận dụng ý nghĩa phương pháp luận của các quan điểm triết học Mác-Lênin để tiếp cận và bước đầu giải quyết vấn đề nảy sinh trong hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn của bản thân.
CLO3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân biệt, so sánh được các quan điểm của các trường phái triết học khác với các quan điểm của triết học Mác-Lênin;</li> <li>- Xác lập được thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận khoa học; đánh giá được những giá trị của các luận điểm trong hệ thống triết học Mác-Lênin đối với cuộc sống.</li> <li>- Xác lập được phẩm chất đạo đức cách mạng, lập trường, tư tưởng chính trị vững vàng; có niềm tin vào sự nghiệp đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo.</li> </ul>
<b>Kỹ năng</b>	
CLO4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kỹ năng tư duy lôgic, tư duy phân biện, phản biện được đối với các quan điểm xuyên tạc thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận khoa học của học thuyết Mác-Lênin;</li> <li>- Có kỹ năng phân tích, so sánh, tổng hợp, hệ thống hóa các vấn đề khoa học.</li> <li>- Có kỹ năng vận dụng kiến thức triết học vào công tác thực tiễn.</li> </ul>
CLO5	Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, kỹ năng quản lý thời gian; ứng dụng chuyên đổi số trong học tập môn học và kỹ năng tự học.
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CLO6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Rèn luyện tính cẩn thận, trung thực, kỷ luật.</li> <li>- Tự chủ trong học tập, công việc; chịu trách nhiệm về kết quả học tập và công việc của bản thân; trở thành người công dân có ích cho xã hội.</li> </ul>

## 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Chương trình đào tạo các ngành

Ma trận (PLO/CLO)	PLO1			PLO2		PLO3		PLO9		PL10		
	PI 1.1	PI 1.2	PI 1.3	PI 2.1	PI 2.2	PI 3.1	PI 3.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3
CLO1	I											
CLO2	I											
CLO3	I											
CLO4	I											
CLO5								I	I			
CLO6										I	I	I

### Ghi chú:

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng (%)	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x		x	x	Thường xuyên
	Thảo luận/ Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	x	x	Giữa kỳ

Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng (%)	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Giáo trình Triết học Mác-Lênin	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2021	NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội

### 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	C.Mác và Ph.Ăngghen, Toàn tập		2004	NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội
2	V.I.Lênin (2005), Toàn tập		2005	Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội. (Bản online)

## 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học			CLO
			Thực hành		



		Lý thuyết	TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar/ Làm việc nhóm	Tự học	Phương pháp giảng dạy	
<b>CHƯƠNG I</b>									
<b>TRIẾT HỌC VÀ VAI TRÒ CỦA TRIẾT HỌC TRONG ĐỜI SỐNG XÃ HỘI</b>									
Bài 1	<b>Triết học và vấn đề cơ bản của triết học</b> - Triết học - Vấn đề cơ bản của triết học - Biện chứng và siêu hình	05					12	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, đa phương tiện và thảo luận nhóm	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 2	<b>Triết học Mác-Lênin và vai trò của Triết học Mác-Lênin trong đời sống xã hội.</b> - Sự ra đời và phát triển của triết học Mác-Lênin. - Đối tượng và chức năng của triết học Mác-Lênin. - Triết học Mác-Lênin	03					07	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, thảo luận nhóm và thực hành vẽ Sơ đồ tư duy	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6

	và vai trò của triết học Mác-Lênin trong đời sống xã hội.								
<b>CHƯƠNG II CHỦ NGHĨA DUY VẬT BIỆN CHỨNG</b>									
Bài 3	<b>Vật chất và ý thức</b> - Vật chất - Nguồn gốc, bản chất và kết cấu của ý thức - Mối quan hệ giữa vật chất và ý thức	06					14	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở, thảo luận nhóm và trò chơi	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 4	<b>Phép biện chứng duy vật</b> - Hai loại hình biện chứng và phép biện chứng duy vật - Nội dung của phép biện chứng duy vật	06					14	Tích hợp thuyết giảng, câu hỏi gợi mở, thảo luận nhóm, sơ đồ tư duy kết hợp phương pháp chuyên gia và kỹ thuật phòng tranh	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 5	<b>Lý luận nhận thức</b> - Các nguyên tắc của lý luận	04					09	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4

	<p>nhận thức duy vật biện chứng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nguồn gốc, bản chất của nhận thức</li> <li>- Thực tiễn và vai trò của thực tiễn đối với nhận thức</li> <li>- Các giai đoạn của quá trình nhận thức</li> <li>- Tính chất của chân lý</li> </ul>						<p>thể, câu hỏi gợi mở, làm bài tập nhóm</p>	<p>CLO5 CLO6</p>
<p><b>CHƯƠNG III</b> <b>CHỦ NGHĨA DUY VẬT LỊCH SỬ</b></p>								
<p>Bài 6</p>	<p><b>Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản xuất vật chất là cơ sở của sự tồn tại và phát triển của xã hội.</li> <li>- Biện chứng giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất</li> <li>- Biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng của xã hội</li> <li>- Sự phát triển của các hình thái</li> </ul>	<p>06</p>					<p>14</p> <p>Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở và thảo luận nhóm</p>	<p>CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6</p>

	kinh tế - xã hội là một quá trình lịch sử tự nhiên								
Bài 7	<b>Giai cấp và dân tộc</b> - Giai cấp và đấu tranh giai cấp - Dân tộc - Mối quan hệ giữa giai cấp – dân tộc – nhân loại	03					07	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở và thảo luận nhóm	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 8	<b>Nhà nước và cách mạng xã hội</b> - Nhà nước - Cách mạng xã hội - Vấn đề cách mạng xã hội trên thế giới hiện nay	03					07	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở và thảo luận nhóm	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 9	<b>Ý thức xã hội</b> - Khái niệm của tồn tại xã hội và các yếu tố cơ bản của tồn tại xã hội - Ý thức xã hội và kết cấu của ý thức xã hội	04					09	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở và thảo luận nhóm	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 10	<b>Triết học về con người</b>	05					12	Tích hợp thuyết	CLO1 CLO2

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm con người và bản chất con người</li> <li>- Hiện tượng tha hóa con người và vấn đề giải phóng con người</li> <li>- Quan hệ các nhân và xã hội; vai trò của quần chúng nhân dân và lãnh tụ trong lịch sử</li> <li>- Vấn đề con người trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam</li> </ul>						giảng, giảng giải cụ thể, câu hỏi gợi mở, đa phương tiện, thảo luận nhóm và trò chơi.	CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Thi kết thúc học phần	Trắc nghiệm + Tự luận							
<b>Tổng cộng</b>	<b>45</b>					<b>105</b>		

### 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Mọi thắc mắc hay đề xuất của sinh viên về quy định của học phần phải được giải đáp thỏa đáng;
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, phần mềm MS Teams.

### 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Chuyên cần: tham gia đầy đủ các buổi học tại lớp đúng giờ và nghiêm túc;
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp: đọc trước tài liệu; hoàn thành các bài tập được giao.
- Tích cực tham gia thảo luận nhóm.
- Làm và nộp các bài kiểm tra định kỳ.

## 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

### 11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 2020 - 2021

### 11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ 01, năm học 2022 - 2023

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

- Thay đổi mẫu đề cương

### 11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật

### 11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Giảng Viên	Email	Điện thoại
1	ThS. Nguyễn Thị Quyên	quyen.nguyen@pxu.edu.vn	0905915783

*Thừa Thiên Huế, ngày... tháng năm 2024*

**Trưởng Khoa**

**Ban biên soạn**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC-LÊNIN**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt:	Tên học phần tiếng Anh:
Kinh tế chính trị Mác-Lênin	Political Economics of Marxism and Leninism
Trình độ đào tạo: Đại học	Hình thức đào tạo: Chính quy
Mã học phần: Phiên bản:	Số tín chỉ: 2TC
POL.7.02 00	
Loại học phần: Bắt buộc	Lý thuyết: 2 TC Thực hành:
Đơn vị phụ trách: Tổ Giáo dục cơ bản	Điều kiện tham gia học phần
	Học phần song hành: Không có
	Học phần học trước: Triết học Mác-Lênin
	Học phần tiên quyết: Không có

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp							
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>	
Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn		
✓	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

<b>Phân bổ các loại giờ</b>	<b>Số giờ</b>
Lý thuyết	30
Thực hành tại lớp	
Thực hành tại doanh nghiệp	
Bài tập	
Seminar/Làm việc nhóm	
Tự học	70
<b>Tổng cộng</b>	<b>100</b>

#### **4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần**

Học phần Kinh tế chính trị Mác-Lênin cung cấp cho người học những tri thức lý luận về Kinh tế chính trị Mác-Lênin.

Cấu trúc của học phần gồm có 6 chương:

- Chương 1: trình bày về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của kinh tế chính trị Mác - Lênin.

- Từ chương 2 đến chương 4: trình bày nội dung cốt lõi của chủ nghĩa Mác –Lênin về hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể trong nền kinh tế thị trường; Giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường; Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường.

- Chương 5 và chương 6: trình bày những vấn đề chủ yếu về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam; Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam.

#### **5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần**

##### **5.1 Mục tiêu của học phần**

Sau khi học xong người học có kiến thức cơ bản về Kinh tế chính trị Mác-Lênin. Từ đó biết vận dụng các vấn đề lý luận đã học vào hoạt động thực tiễn của bản thân; hiểu về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta; đồng thời hiểu rõ và thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách kinh tế của Đảng và Nhà nước; hình thành kỹ năng phân tích, đánh giá sơ bộ các vấn đề kinh tế trong nền kinh tế thị trường hiện nay.

##### **5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI**

###### **5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**



Ký hiệu	CDR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	<p>Ghi nhớ, trình bày, tóm tắt được:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển, chức năng cơ bản của kinh tế chính trị Mác-Lênin.</li> <li>- Những nội dung cơ bản của học thuyết Mác-Lênin về kinh tế chính trị: hàng hóa, tiền tệ, thị trường, các quy luật kinh tế chủ yếu của sản xuất hàng hóa; Giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường; Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường;</li> <li>- Những nội dung cơ bản của Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam; Vấn đề công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam.</li> </ul>
CLO2	<p>Vận dụng các vấn đề lý luận đã học để hiểu và thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách kinh tế của Đảng và Nhà nước.</p>
CLO3	<p>Phân tích, giải thích được những nội dung cơ bản của Kinh tế chính trị Mác-Lênin. Từ đó có khả năng phân tích, đánh giá các vấn đề kinh tế cơ bản từ mối quan hệ với chính trị; đồng thời tin tưởng vào chủ trương, đường lối, chính sách kinh tế của Đảng, Nhà nước trong công cuộc đổi mới đất nước.</p>
<b>Kỹ năng</b>	
CLO4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kỹ năng tư duy logic, tư duy phản biện, phê phán những quan niệm sai trái, xuyên tạc về giá trị khoa học của Kinh tế chính trị Mác-Lênin;</li> <li>- Có kỹ năng cơ bản phân tích, so sánh, tổng hợp, đánh giá các vấn đề kinh tế trong mối quan hệ với chính trị; kỹ năng vận dụng nhận thức vào công tác thực tiễn.</li> </ul>
CLO5	<p>Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, kỹ năng quản lý thời gian và kỹ năng tự học.</p>
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	

CLO6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Rèn luyện tính trung thực, kỷ luật; thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách kinh tế của Đảng và Nhà nước;</li> <li>- Tin tưởng vào chủ trương, đường lối, chính sách kinh tế của Đảng, Nhà nước trong công cuộc đổi mới đất nước.</li> <li>- Tự chủ trong học tập, công việc; chịu trách nhiệm về kết quả học tập và công việc của bản thân; trở thành một công dân tốt, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.</li> </ul>
------	---

### 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Chương trình đào tạo các ngành

Ma trận (PLO/CLO)	PLO1			PLO2		PLO3		PLO9		PL10		
	PI 1.1	PI 1.2	PI 1.3	PI 2.1	PI 2.2	PI 3.1	PI 3.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3
<b>CLO1</b>	I											
<b>CLO2</b>	I											
<b>CLO3</b>	I											
<b>CLO4</b>	I											
<b>CLO5</b>								I	I			
<b>CLO6</b>										I	I	I

#### Ghi chú:

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng (%)	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x		x	x	Thường xuyên
	Thảo luận/ Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	x	x	Giữa kỳ
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Giáo trình Kinh tế chính trị Mác-Lênin	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2021	NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội

### 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	C.Mác và Ph.Ăngghen, Toàn tập	C.Mác và Ph.Ăngghen	2004	NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội
2	V.I.Lênin (Toàn tập)	V.I.Lênin	2005	NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội

## 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học					Tự học	Phương pháp giảng dạy	CLO
		Lý thuyết	Thực hành						
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar/ Làm việc nhóm			
<b>CHƯƠNG 1</b>									
<b>ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VÀ CHỨC NĂNG CỦA KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC – LÊNIN</b>									
Bài 1	<b>Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của kinh tế chính trị Mác – Lênin</b> - Khái quát sự hình thành và phát triển của kinh tế chính trị Mác – Lênin. - Đối tượng, mục đích và phương pháp nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác – Lênin	02					05	Tích hợp hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở và thảo luận nhóm	CLO1

	- Chức năng của kinh tế chính trị Mác – Lênin								
<b>CHƯƠNG 2</b>									
<b>HÀNG HÓA, THỊ TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA CÁC CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG</b>									
Bài 2	<b>Lý luận của C.Mác về sản xuất hàng hóa và hàng hóa</b> - Lý luận của C.Mác về sản xuất hàng hóa và hàng hóa	04					10	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở, thực hành và thảo luận nhóm	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5
Bài 3	<b>Thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường</b> - Thị trường và nền kinh tế thị trường - Vai trò của một số chủ thể tham gia thị trường	04					09	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở và thực hành (làm bài tập)	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6
<b>CHƯƠNG 3</b>									

<b>GIÁ TRỊ THẶNG DƯ TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG</b>										
Bài 4	<b>Lý luận của C.Mác về giá trị thặng dư</b>	04						10	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở và thực hành (làm bài tập)	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6
Bài 5	<b>Tích lũy tư bản và các hình thức biểu hiện của giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường</b> - Tích lũy tư bản - Các hình thức biểu hiện của giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường	04						09	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở và thực hành (làm bài tập)	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
<b>CHƯƠNG 4</b>										
<b>CẠNH TRANH VÀ ĐỘC QUYỀN TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG</b>										

<p>Bài 6</p>	<p><b>Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cạnh tranh ở cấp độ độc quyền trong nền kinh tế thị trường</li> <li>- Lý luận của V.I.Lênin về các đặc điểm kinh tế của độc quyền và độc quyền nhà nước trong nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa</li> <li>- Biểu hiện mới của độc quyền, độc quyền nhà nước trong điều kiện ngày nay; vai trò lịch sử của chủ nghĩa tư bản</li> </ul>	<p>04</p>					<p>09</p>	<p>Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở và thảo luận nhóm</p>	<p>CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6</p>
<p><b>CHƯƠNG 5</b></p> <p><b>KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ CÁC QUAN HỆ LỢI ÍCH KINH TẾ Ở VIỆT NAM</b></p>									

Bài 7	<b>Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam</b> - Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam - Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam - Các quan hệ lợi ích kinh tế của Việt Nam	04					09	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở, đa phương tiện và thảo luận nhóm	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	
<b>CHƯƠNG 6</b> <b>CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA VÀ HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ CỦA VIỆT NAM</b>										
Bài 8	<b>Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam</b> - Công nghiệp hóa, hiện đại	04					09	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở, đa	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	



hóa ở Việt Nam - Hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam							phương tiện và thảo luận nhóm	
Thi kết thúc học phần	Trắc nghiệm + Tự luận							
<b>Tổng cộng</b>	<b>30</b>					<b>70</b>		

### 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Mọi thắc mắc hay đề xuất của sinh viên về quy định của học phần phải được giải đáp thỏa đáng;
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, phần mềm MS Teams.

### 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Chuyên cần: tham gia đầy đủ các buổi học tại lớp đúng giờ và nghiêm túc;
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp: đọc trước tài liệu; hoàn thành các bài tập được giao.
- Tích cực tham gia thảo luận, thực hành nhóm.
- Làm và nộp các bài kiểm tra định kỳ.

### 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

**11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 2020 - 2021**

**11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ 01, năm học 2022-2023**

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

- Thay đổi mẫu

- Thay mục Tham quan thực tế bằng việc tăng hoạt động thảo luận nhóm tại lớp

- Điều chỉnh hình thức thi từ Tự luận thành hình thức hỗn hợp Trắc nghiệm + Tự luận

**11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất**

<b>Chương/Mục</b>	<b>Nội dung hiện tại</b>	<b>Nội dung được cập nhật</b>

#### **11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần**

<b>STT</b>	<b>Giảng Viên</b>	<b>Email</b>	<b>Điện thoại</b>
1	TS. Nguyễn Thị Thắng		0389199205
2	ThS. Lê Thị Minh Trâm		0978187039
3	ThS. Nguyễn Thị Quyên	Quyên.nguyen@pxu.edu.vn	0905915783

*Thừa Thiên Huế, ngày... tháng năm 2024*

**Trưởng Khoa**

**Ban biên soạn**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt: Tên học phần tiếng Anh:  
Chủ nghĩa xã hội khoa học Scientific Socialism  
Trình độ đào tạo: Đại học Hình thức đào tạo: Chính quy  
Mã học phần: Phiên bản: Số tín chỉ: 2TC  
POL.7.03 00  
Loại học phần: Bắt buộc Lý thuyết: 2 TC Thực hành:  
Đơn vị phụ trách: Tổ Giáo dục cơ bản Điều kiện tham gia học phần  
Học phần song hành: Không có Học phần học trước: Triết học Học phần tiên quyết: Không có  
Mác-Lênin

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp							
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>	
Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn		
✓	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	30
Thực hành tại lớp	
Thực hành tại doanh nghiệp	

Bài tập	
Seminar/Làm việc nhóm	
Tự học	70
<b>Tổng cộng</b>	<b>100</b>

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần Chủ nghĩa xã hội khoa học cung cấp cho người học những tri thức lý luận về chủ nghĩa xã hội khoa học và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Nội dung Học phần gồm có 7 chương sau:

- Chương 1: Nhập môn chủ nghĩa xã hội khoa học
- Chương 2: Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân
- Chương 3: Chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội
- Chương 4: Dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa
- Chương 5: Cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội
- Chương 6: Vấn đề dân tộc và tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội
- Chương 7: Vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1 Mục tiêu của học phần

Sau khi học xong người học có kiến thức cơ bản về chủ nghĩa xã hội, từ đó có năng lực hiểu biết thực tiễn và khả năng vận dụng các tri thức về chủ nghĩa xã hội vào việc xem xét, đánh giá những vấn đề chính trị - xã hội của đất nước liên quan đến chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Đồng thời hình thành được phẩm chất đạo đức cách mạng, lập trường, tư tưởng chính trị vững vàng, tin tưởng vào sự nghiệp đổi mới và con đường đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội của đất nước.

##### 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

<b>Ký hiệu</b>	<b>CDR của học phần</b>
----------------	-------------------------

<b>Kiến thức</b>	
CLO1	<p>Ghi nhớ, trình bày, tóm tắt được:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sự ra đời, các giai đoạn phát triển của chủ nghĩa xã hội khoa học.</li> <li>- Những khái niệm, nội dung cơ bản của học thuyết Mác-Lênin về xây dựng chủ nghĩa xã hội.</li> <li>- Quy luật ra đời và phát triển của hình thái kinh tế - xã hội Cộng sản chủ nghĩa và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.</li> <li>- Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân;</li> <li>- Các vấn đề chính trị - xã hội có tính quy luật trong tiến trình xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa.</li> </ul>
CLO2	Vận dụng được những kiến thức về chủ nghĩa xã hội khoa học đã học để giải quyết các nhiệm vụ học tập được giao, cũng như vận dụng vào cuộc sống, hiểu rõ và thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước.
CLO3	<p>Phân tích, giải thích được những nội dung cơ bản của học thuyết Mác-Lênin về xây dựng chủ nghĩa xã hội.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ đó có khả năng nhận định, đánh giá cơ bản những vấn đề chính trị - xã hội liên quan đến chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.</li> <li>- Hình thành được phẩm chất đạo đức cách mạng, lập trường, tư tưởng chính trị vững vàng, tin tưởng vào sự nghiệp đổi mới và con đường đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội của đất nước.</li> </ul>
<b>Kỹ năng</b>	
CLO4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kỹ năng tư duy logic, tư duy phản biện; phân tích, so sánh, tổng hợp, đánh giá các vấn đề chính trị, xã hội liên quan đến chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam;</li> <li>- Kỹ năng vận dụng nhận thức vào công tác thực tiễn, phê phán những quan niệm sai trái, xuyên tạc về giá trị khoa học của chủ nghĩa xã hội khoa học và con đường đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.</li> </ul>

CLO5	Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, kỹ năng quản lý thời gian; ứng dụng chuyển đổi số trong học tập môn học và kỹ năng tự học.
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CLO6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Rèn luyện tính cẩn thận, trung thực, kỷ luật; chấp hành tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;</li> <li>- Có niềm tin vào sự nghiệp đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo, tin tưởng con đường chủ nghĩa xã hội mà Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản Việt Nam đã lựa chọn;</li> <li>- Tự chủ trong học tập, công việc; chịu trách nhiệm về kết quả học tập và công việc của bản thân; trở thành một công dân tốt, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.</li> </ul>

### 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Chương trình đào tạo các ngành

Ma trận (PLO/CLO)	PLO1			PLO2		PLO3		PLO9		PL10		
	PI 1.1	PI 1.2	PI 1.3	PI 2.1	PI 2.2	PI 3.1	PI 3.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3
CLO1	I											
CLO2	I											
CLO3	I											
CLO4	I											
CLO5								I	I			
CLO6										I	I	I

#### Ghi chú:

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

## 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng (%)	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x		x	x	Thường xuyên
	Thảo luận/ Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x			Giữa kỳ
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2021	NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội

### 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	C.Mác và Ph.Ăngghen (Toàn tập)	C.Mác và Ph.Ăngghen	2004	NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội
2	V.I.Lênin (Toàn tập)	V.I.Lênin	2005	NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội

**8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập**

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học					Tự học	Phương pháp giảng dạy	CLO
		Lý thuyết	Thực hành			Seminar/ Làm việc nhóm			
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập				
Bài 1	<p><b>Nhập môn chủ nghĩa xã hội khoa học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học</li> <li>- Các giai đoạn phát triển cơ bản của chủ nghĩa xã hội khoa học</li> <li>- Đối tượng, phương pháp và ý nghĩa của việc nghiên cứu chủ</li> </ul>	03					07	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở và thảo luận nhóm	CLO1



	nghĩa xã hội khoa học								
Bài 2	<p><b>Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân</b></p> <p>- Quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử thế giới của giai cấp công nhân.</p> <p>- Giai cấp công nhân và việc thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân hiện nay.</p>	06					14	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở, đa phương tiện và thảo luận	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6
Bài 3	<p><b>Chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên CNXH</b></p>	06					14	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở, đa phương tiện	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ nghĩa xã hội</li> <li>- Thời kỳ quá độ lên CNXH</li> <li>- Quá độ lên CNXH ở Việt Nam</li> </ul>							và thảo luận nhóm	
Bài 4	<p><b>Dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dân chủ và dân chủ xã hội chủ nghĩa</li> <li>- Nhà nước xã hội chủ nghĩa</li> <li>- Dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam</li> </ul>	04					09	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở và trò chơi	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6

<p>Bài 5</p>	<p><b>Cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên xã hội chủ nghĩa</b></p> <p>- Cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p> <p>- Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p> <p>- Cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp</p>	<p>03</p>					<p>07</p>	<p>Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở và thảo luận nhóm</p>	<p>CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6</p>
------------------	--	-----------	--	--	--	--	-----------	---	--

	trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam								
Bài 6	<p><b>Vấn đề dân tộc và tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</b></p> <p>- Dân tộc trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p> <p>Tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p> <p>- Quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam</p>	04					09	<p>Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở, thảo luận nhóm, đa phương tiện, học tập thực tế và trò chơi</p>	<p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p> <p>CLO6</p>
Bài 7	<p><b>Vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ</b></p>	04					09	<p>Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở thảo luận nhóm,</p>	<p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p>

	<b>nghĩa xã hội</b> - Khái niệm, vị trí và chức năng của gia đình - Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội - Xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội							đa phương tiện và trò chơi	CLO6
Thi kết thúc học phần	Trắc nghiệm								
<b>Tổng cộng</b>	<b>30</b>					<b>70</b>			

### 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Mọi thắc mắc hay đề xuất của sinh viên về quy định của học phần phải được giải đáp thỏa đáng;
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, phần mềm MS Teams.

### 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Chuyên cần: tham gia đầy đủ các buổi học tại lớp đúng giờ và nghiêm túc;
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp: đọc trước tài liệu; hoàn thành các bài tập được giao.
- Tích cực tham gia thảo luận, thực hành nhóm.
- Làm và nộp các bài kiểm tra định kỳ.

## 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

### 11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 2020 - 2021

### 11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ 01, năm học 2022-2023

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

- Thay đổi mẫu Đề cương

- Thay mục Tham quan thực tế bằng việc tăng hoạt động thảo luận nhóm với những đề tài cần đi thực địa để lấy tư liệu.

### 11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật

### 11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Giảng Viên	Email	Điện thoại
1	ThS. Nguyễn Thị Quyên	quyen.nguyen@pxu.edu.vn	0905915783
2	TS. Nguyễn Thị Thắng		0389199205

Thừa Thiên Huế, ngày... tháng năm 2024

**Trưởng Khoa**

**Ban biên soạn**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt: Tên học phần tiếng Anh:  
Tư tưởng Hồ Chí Minh Ho Chi Minh Ideology  
Trình độ đào tạo: Đại học Hình thức đào tạo: Chính quy  
Mã học phần: Phiên bản: Số tín chỉ: 2TC  
POL.7.04 00  
Loại học phần: Bắt buộc Lý thuyết: 2 TC Thực hành:  
Đơn vị phụ trách: Tổ Giáo dục cơ Điều kiện tham gia học phần  
bản Học phần song Học phần học Học phần tiên  
hành: Không có trước: Triết học quyết: Không có  
Mác-Lênin

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp							
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>	
Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn		
✓	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	30
Thực hành tại lớp	
Thực hành tại doanh nghiệp	

Bài tập	
Seminar/Làm việc nhóm	
Tự học	70
<b>Tổng cộng</b>	<b>100</b>

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh, thể hiện qua các nội dung sau:

- Khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh
- Về cơ sở, quá trình hình thành và phát triển của tư tưởng Hồ Chí Minh.
- Tư tưởng Hồ Chí Minh về: Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước của dân, do dân, vì dân; Đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế; Văn hóa, đạo đức và con người.

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1 Mục tiêu của học phần

Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về cuộc đời, sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh; các điều kiện, tiền đề và quá trình hình thành, phát triển, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh; nội dung các quan điểm của tư tưởng Hồ Chí Minh. Từ đó người học vận dụng được các quan điểm trong tư tưởng Hồ Chí Minh trong quá trình học tập và thực tiễn cuộc sống; thực hành được những nội dung bài học theo yêu cầu; biết trân trọng, gìn giữ và phát huy di sản tư tưởng của Hồ Chí Minh trong hoạt động thực tiễn.

##### 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

Ký hiệu	CĐR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Ghi nhớ, trình bày, tóm tắt được,... những kiến thức cơ bản về cuộc đời, sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh; các điều kiện, tiền đề và quá trình hình thành, phát triển của tư tưởng Hồ Chí Minh; nội dung các quan điểm của tư tưởng Hồ Chí Minh.
CLO2	Vận dụng được các quan điểm trong tư tưởng Hồ Chí Minh trong quá trình học tập và trong thực tiễn cuộc sống; thực hành được những nội dung bài học theo yêu cầu.
CLO3	Phân tích, đánh giá được giá trị, ý nghĩa của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sự phát triển của đất nước. Sử dụng được quan điểm, tư tưởng của Hồ Chí Minh



	để nhận định, đánh giá các vấn đề chính trị, xã hội trong nước và quốc tế; từ đó sinh viên có niềm tin, trân trọng, gìn giữ và phát huy di sản tư tưởng của Hồ Chí Minh trong hoạt động thực tiễn.
<b>Kỹ năng</b>	
CLO4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kỹ năng tư duy logic, tư duy phản biện, sáng tạo, phê phán những quan niệm sai trái, xuyên tạc về giá trị khoa học của tư tưởng Hồ Chí Minh;</li> <li>- Có kỹ năng cơ bản phân tích, so sánh, tổng hợp, đánh giá cơ bản các vấn đề chính trị, xã hội, văn hóa;</li> <li>- Kỹ năng vận dụng kiến thức môn học vào công tác thực tiễn.</li> </ul>
CLO5	Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, kỹ năng quản lý thời gian; ứng dụng chuyên đổi số trong học tập môn học và kỹ năng tự học.
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CLO6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Rèn luyện tính cẩn thận, trung thực, kỷ luật.</li> <li>- Tự chủ trong học tập, công việc; chịu trách nhiệm về kết quả học tập và công việc của bản thân;</li> <li>- Học tập, làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, phấn đấu trở thành một công dân tốt, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.</li> </ul>

### 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Chương trình đào tạo các ngành

Ma trận (PLO/CLO)	PLO1			PLO2		PLO3		PLO9		PL10		
	PI 1.1	PI 1.2	PI 1.3	PI 2.1	PI 2.2	PI 3.1	PI 3.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3
<b>CLO1</b>	I											
<b>CLO2</b>	I											
<b>CLO3</b>	I											
<b>CLO4</b>	I											
<b>CLO5</b>								I	I			
<b>CLO6</b>										I	I	I

**Ghi chú:**

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng (%)	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x		x	x	Thường xuyên
	Thảo luận/ Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	x	x	Giữa kỳ
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2021	NXB Chính trị Quốc gia Sự thật

### 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
----	--------------	---------	--------------	--------------

1	Hồ Chí Minh (Toàn tập) (Tập 1 đến tập 15)	Hồ Chí Minh	Tái bản lần thứ 3 năm 2021	NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội
---	--	-------------	----------------------------------	---

### 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học					Tự học	Phương pháp giảng dạy	CLO
		Lý thuyết	Thực hành						
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar/ Làm việc nhóm			
Bài 1	<p><b>Khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm Tư tưởng Hồ Chí Minh</li> <li>- Đối tượng nghiên cứu và nhiệm vụ nghiên cứu của môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh.</li> <li>- Phương pháp nghiên cứu</li> <li>- Ý nghĩa của việc học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh</li> </ul>	02					05	Tích hợp thuyết giảng, câu hỏi gợi mở, trò chơi	CLO1
Bài 2	<p><b>Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư</b></p>	03					07	Tích hợp thuyết giảng, câu hỏi gợi	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4,

	<b>tướng Hồ Chí Minh</b> - Cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh						mở, thảo luận nhóm	CLO5, CLO6
Bài 3	<b>Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh (Tiếp theo)</b> - Quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh - Giá trị của Tư tưởng Hồ Chí Minh	03				07	Tích hợp thuyết giảng, câu hỏi gợi mở, thảo luận nhóm và thực hành (làm phim tư liệu về dấu ấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Huế)	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6
Bài 4	<b>Tham quan, học tập tại Bảo tàng Hồ Chí Minh tỉnh Thừa Thiên Huế</b>	03				07	Học tập thực tế	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6
Bài 5	<b>Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội</b> - Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc - Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và xây dựng chủ	04				09	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở và thảo luận nhóm	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6

	<p>nghĩa xã hội ở Việt Nam.</p> <p>- Tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội</p> <p>- Vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam giai đoạn hiện nay</p>							
Bài 6	<p><b>Tư tưởng Hồ Chí Minh về đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân</b></p> <p>- Tư tưởng Hồ Chí Minh về đảng Cộng sản Việt Nam</p> <p>- Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân</p> <p>- Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào công</p>	04				09	<p>Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở, trò chơi và thảo luận nhóm</p>	<p>CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6</p>

	tác xây dựng Đảng và xây dựng Nhà nước							
Bài 7	<b>Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế</b> - Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc - Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế - Vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế trong giai đoạn hiện nay	05				12	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở và thảo luận nhóm	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 8	<b>Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức, con người</b> - Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa	02				05	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở và trò chơi	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 9	<b>Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức, con người (tiếp theo)</b> - Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức	04				09	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở và	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5

	- Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người - Xây dựng văn hóa, đạo đức, con người Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh.							trò chơi (thi kể chuyện)	CLO6
Thi kết thúc học phần		Trắc nghiệm							
<b>Tổng cộng</b>		<b>30</b>					<b>70</b>		

### 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Mọi thắc mắc hay đề xuất của sinh viên về quy định của học phần phải được giải đáp thỏa đáng;
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, phần mềm MS Teams.

### 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Chuyên cần: tham gia đầy đủ các buổi học tại lớp đúng giờ và nghiêm túc;
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp: đọc trước tài liệu; hoàn thành các bài tập được giao.
- Tích cực tham gia thảo luận, thực hành nhóm, tham quan thực tế tại Bảo tàng Hồ Chí Minh.
- Làm và nộp các bài kiểm tra định kỳ.

### 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

**11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 2020 - 2021**

**11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ 01, năm học 2022-2023**

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

- Thay đổi mẫu

**11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất**

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật
------------	-------------------	------------------------


#### 11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Giảng Viên	Email	Điện thoại
1	ThS. Nguyễn Thị Quyên	quyen.nguyen@pxu.edu.vn	0905915783
2			

*Thừa Thiên Huế, ngày... tháng năm 2024*

**Trưởng Khoa**

**Ban biên soạn**



**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt: Tên học phần tiếng Anh:  
Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam Vietnam Communist Party's History  
Trình độ đào tạo: Đại học Hình thức đào tạo: Chính quy  
Mã học phần: Phiên bản: Số tín chỉ: 2TC  
POL.7.05 00  
Loại học phần: Bắt buộc Lý thuyết: 2 TC Thực hành:  
Đơn vị phụ trách: Tổ Giáo dục cơ bản Điều kiện tham gia học phần  
Học phần song hành: Không học phần học trước: Triết học có học phần tiên quyết: Không học Mác-Lênin có

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp							
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp □	
Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn		
✓	□	□	□	□	□	□	□		

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
----------------------	--------

Lý thuyết	30
Thực hành tại lớp	
Thực hành tại doanh nghiệp	
Bài tập	
Seminar/Làm việc nhóm	
Tự học	70
<b>Tổng cộng</b>	<b>100</b>

#### **4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần**

Nội dung Học phần gồm có 4 chương sau:

- Chương nhập môn: đối tượng, chức năng, nhiệm vụ, nội dung và phương pháp nghiên cứu, học tập lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam

- Chương 1: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945)

- Chương 2: Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945-1975)

- Chương 3: Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018)

#### **5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần**

##### **5.1 Mục tiêu của học phần**

Trang bị cho sinh viên sự hiểu biết về đối tượng, mục đích, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu, học tập môn Lịch sử Đảng và kiến thức cơ bản, cốt lõi, hệ thống về sự ra đời của Đảng (1920-1930), quá trình Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Phân tích, đánh giá được những thành công, nêu lên những hạn chế, tổng kết những kinh nghiệm về sự lãnh đạo cách mạng của Đảng; từ đó vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn học tập và công tác; nâng cao lòng tự hào về Đảng, về dân tộc, về Tổ quốc; chấp hành tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

##### **5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI**

###### **5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

<b>Ký hiệu</b>	<b>CDR của học phần</b>
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Ghi nhớ, trình bày, tóm tắt được khái niệm, đối tượng và ý nghĩa lý luận, thực tiễn của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; các sự kiện lịch sử về quá trình ra đời và lãnh đạo cách mạng Việt Nam từ những năm 1920 đến nay.
CLO2	Vận dụng sử dụng những kiến thức đã học để giải quyết các nhiệm vụ học tập được giao. Vận dụng các vấn đề lý luận thuộc phạm vi kiến thức môn học để hiểu rõ và thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước.
CLO3	Phân tích, giải thích được các sự kiện lịch sử liên quan đến quá trình ra đời và lãnh đạo cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930-1945), trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975), trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc thời kỳ cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tiến hành công cuộc đổi mới (1975- nay).
<b>Kỹ năng</b>	
CLO4	Có kỹ năng tư duy logic, tư duy phản biện; phân tích, so sánh, tổng hợp, đánh giá các vấn đề chính trị, xã hội trong nước và quốc tế; kỹ năng vận dụng nhận thức lịch sử vào công tác thực tiễn, phê phán quan niệm sai trái, xuyên tạc về lịch sử của Đảng.
CLO5	Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, kỹ năng quản lý thời gian; ứng dụng chuyển đổi số trong học tập môn học và kỹ năng tự học.
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CLO6	Rèn luyện tính cẩn thận, trung thực, kỷ luật; chấp hành tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; nâng cao lòng tự hào về Đảng, về dân tộc, về Tổ quốc; tự chủ trong học tập, công việc; chịu trách nhiệm về kết quả học tập và công việc của bản thân; trở thành một công dân tốt, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

### 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Chương trình đào tạo các ngành

Ma trận (PLO/CLO)	PLO1			PLO2		PLO3		PLO9		PL10		
	PI 1.1	PI 1.2	PI 1.3	PI 2.1	PI 2.2	PI 3.1	PI 3.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3
CLO1	I											
CLO2	I											
CLO3	I											
CLO4	I											
CLO5								I	I			
CLO6										I	I	I

**Ghi chú:**

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng (%)	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x		x	x	Thường xuyên
	Thảo luận/ Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	x	x	Giữa kỳ

Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng (%)	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2021	NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội

### 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Văn kiện Đảng (Toàn tập)	Đảng Cộng sản Việt Nam	1995-2018	NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội

## 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học						Phương pháp giảng dạy	CLO
		Lý thuyết	Thực hành				Tự học		
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar/ Làm việc nhóm			
<b>CHƯƠNG NHẬP MÔN</b>									

<b>ĐỐI TƯỢNG, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP            NGHIÊN CỨU, HỌC TẬP LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM</b>										
Bài 1	<b>Đối tượng,            chức năng,            nhiệm vụ,            nội dung và            phương            pháp nghiên            cứu, học tập            lịch sử Đảng            Cộng sản            Việt Nam</b> - Đối tượng, của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam - Chức năng, nhiệm vụ, môn học lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam - Phương pháp nghiên cứu, học tập lịch sử Đảng	02						05	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở, trò chơi	CLO1

	Cộng sản Việt Nam								
<b>CHƯƠNG I</b>									
<b>ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM RA ĐỜI VÀ LÃNH ĐẠO ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN (1930-1945)</b>									
Bài 2	<b>Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (tháng 2-1930)</b> - Bối cảnh lịch sử - Nguyễn ái quốc chuẩn bị các điều kiện để thành lập đảng - Thành lập đảng cộng sản Việt Nam và cương lĩnh chính trị đầu tiên của đảng - Ý nghĩa lịch sử của việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam	04					09	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, đa phương tiện, câu hỏi gợi mở, thảo luận nhóm và thực hành tại lớp	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6

Bài 3	<p><b>Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phong trào cách mạng 1930-1931 và khôi phục phong trào 1932- 1935.</li> <li>- Phong trào dân chủ 1936-1939</li> <li>- Phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945</li> <li>- Tính chất, ý nghĩa và kinh nghiệm của Cách mạng Tháng Tám năm 1945</li> </ul>	04					09	<p>Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, đa phương tiện, câu hỏi gợi mở và thảo luận nhóm tại lớp</p>	<p>CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6</p>
<b>CHƯƠNG II</b>									
<b>ĐẢNG LÃNH ĐẠO HAI CUỘC KHÁNG CHIẾN, HOÀN THÀNH GIẢI PHÓNG DÂN TỘC, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1945-1975)</b>									



<p>Bài 4</p>	<p><b>Đảng lãnh đạo xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954)</b></p> <p>- Xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng 1945-1946</p> <p>Tình hình Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám</p> <p>- Đường lối kháng chiến toàn quốc và quá trình tổ chức thực hiện từ năm 1946 đến năm 1950</p> <p>- Đẩy mạnh cuộc kháng chiến đến</p>	<p>04</p>					<p>09</p>	<p>Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, đa phương tiện, câu hỏi gợi mở và thảo luận</p>	<p>CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6</p>
------------------	--	-----------	--	--	--	--	-----------	--	---

	<p>thắng lợi 1951-1954</p> <p>- Ý nghĩa lịch sử và kinh nghiệm của Đảng trong lãnh đạo kháng chiến chống Pháp và can thiệp Mỹ.</p>							
Bài 5	<p><b>Đảng lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và kháng chiến chống Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1954-1975)</b></p> <p>- Sự lãnh đạo của Đảng đối với cách</p>	05					<p>Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, đa phương tiện, câu hỏi gợi mở và thảo luận nhóm</p>	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6

	mạng hai miền Nam-Bắc 1954-1965 - Lãnh đạo cách mạng cả nước 1965-1975 - Ý nghĩa lịch sử và kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng thời kỳ 1954 - 1975							
Bài 6	Tham quan học tập thực tế một số di tích lịch sử ở T.T.Huế	03				07	Học tập tại di tích	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
<b>CHƯƠNG III</b>								
<b>ĐẢNG LÃNH ĐẠO CẢ NƯỚC QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ TIẾN HÀNH CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI (1975-2018)</b>								
Bài 7	<b>Đảng lãnh đạo cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ</b>	04				09	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở, đa phương tiện,	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6

	<p><b>Tổ quốc (1975-1986)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc 1975-1981</li> <li>- Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng và các bước đột phá tiếp tục đổi mới kinh tế 1982-1986</li> </ul>							thảo luận nhóm	
Bài 8	<p><b>Đảng lãnh đạo công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế (1986-2018)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đổi mới toàn diện, đưa đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế</li> </ul>	04					10	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở, thảo luận, đa phương tiện và trò chơi	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6

	- xã hội 1986-1996 - Tiếp tục công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế 1996-2018								
Thi kết thúc học phần	Trắc nghiệm								
<b>Tổng cộng</b>	<b>30</b>					<b>70</b>			

## 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Mọi thắc mắc hay đề xuất của sinh viên về quy định của học phần phải được giải đáp thỏa đáng;
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, phần mềm MS Teams.

## 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Chuyên cần: tham gia đầy đủ các buổi học tại lớp đúng giờ và nghiêm túc;
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp: đọc trước tài liệu; hoàn thành các bài tập được giao.
- Tích cực tham gia thảo luận, thực hành nhóm, học tập thực tế tại Di tích lịch sử.
- Làm và nộp các bài kiểm tra định kỳ.

## 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

### 11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 2020 - 2021

## 11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ 01, năm học 2022-2023

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

- Thay đổi mẫu Đề cương

## 11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật

## 11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Giảng Viên	Email	Điện thoại
1	ThS. Nguyễn Thị Quyên	quyen.nguyen@pxu.edu.vn	0905915783
2	ThS. Lê Thị Minh Trâm		0978187039
3	ThS. Trần Hoàng Đợi	Thdoi.gtvthue@gmail.com	0942593727

*Thừa Thiên Huế, ngày... tháng năm 2024*

**Trưởng Khoa**

**Ban biên soạn**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt: Tên học phần tiếng Anh:  
Pháp luật đại cương An introduction to Law  
Trình độ đào tạo: Đại học Hình thức đào tạo: Chính quy  
Mã học phần: Phiên bản: Số tín chỉ: 2TC  
POL.7.06 00  
Loại học phần: Bắt buộc Lý thuyết: 2 TC Thực hành:  
Đơn vị phụ trách: Tổ Giáo dục cơ bản Điều kiện tham gia học phần  
Học phần song hành: Không có Học phần học trước: Không có Học phần tiên quyết: Không có

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp							
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>	
Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>		

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	30
Thực hành tại lớp	
Thực hành tại doanh nghiệp	
Bài tập	
Seminar/Làm việc nhóm	

Tự học	70
<b>Tổng cộng</b>	<b>100</b>

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần Pháp luật đại cương là học phần bắt buộc thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ Đại học, trang bị cho người học những kiến thức cơ bản nhất về nhà nước và pháp luật:

(1) Nguồn gốc, bản chất của nhà nước, kiểu và hình thức nhà nước trong lịch sử, nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, chức năng của nhà nước Việt Nam, hệ thống các cơ quan trong bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

(2) Nguồn gốc của pháp luật, bản chất của pháp luật, cơ chế điều chỉnh của pháp luật đối với các quan hệ xã hội: quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý; Khái niệm về hình thức pháp luật, các hình thức pháp luật trên thế giới và ở Việt Nam.

(3) Kiến thức cơ bản của một số ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam: Luật dân sự, Luật hình sự, Luật hành chính, Luật lao động.

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1 Mục tiêu của học phần

Sau khi kết thúc học phần, người học có thể:

- Nắm vững được những vấn đề lý luận chung về nhà nước, pháp luật; đồng thời hiểu, biết nguyên tắc, áp dụng được các quy định cơ bản của hệ thống pháp luật Việt Nam để xử lý các vấn đề trong công việc và cuộc sống;
- Biết cách khai thác các cơ sở dữ liệu pháp luật phổ biến;
- Trang bị khả năng tự cập nhật kiến thức pháp luật cơ bản.
- Hình thành ý thức pháp luật, có trách nhiệm công dân, trở thành người công dân có ích cho xã hội.

##### 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

Ký hiệu	CĐR của học phần
	<b>Kiến thức</b>
CLO1	<i>Ghi nhớ</i> , trình bày, lấy ví dụ được:



	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những kiến thức cơ bản về nhà nước (nguồn gốc, bản chất, đặc trưng, chức năng, hình thức, kiểu nhà nước); nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.</li> <li>- Những kiến thức cơ bản về pháp luật (nguồn gốc, bản chất, đặc trưng, vai trò, hình thức, kiểu pháp luật, quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật, trách nhiệm pháp lý)</li> <li>- Những kiến thức cơ bản về một số ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam (Luật Dân sự, Luật Hình sự, Luật Hành chính, Luật Lao động).</li> </ul>
CLO2	Vận dụng được một số kiến thức pháp luật có liên quan để giải quyết các tình huống pháp luật đơn giản trong các lĩnh vực hành chính, hình sự, dân sự...
CLO3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích được cơ cấu của quy phạm pháp luật; xác định được hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật; phân tích cấu thành của quan hệ pháp luật; nhận biết hành vi vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý tương ứng.</li> <li>- Nhận thấy được ý nghĩa lý luận và thực tiễn của môn học ứng dụng vào học tập và cuộc sống của bản thân; thấy được vai trò của pháp luật trong đời sống xã hội, từ đó nâng cao ý thức thực hiện pháp luật, tuyên truyền ý thức thực hiện pháp luật với cộng đồng xung quanh..</li> </ul>
<b>Kỹ năng</b>	
CLO4	<p>Có kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư duy logic, tư duy phản biện.</li> <li>- Vận dụng kiến thức pháp luật cơ bản vào học tập và cuộc sống.</li> <li>- Tra cứu và cập nhật được các văn bản pháp luật để phục vụ cho công việc</li> <li>- Tự điều chỉnh công việc của mình theo những quy định của pháp luật.</li> </ul>
CLO5	Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, kỹ năng quản lý thời gian và kỹ năng tự học.
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CLO6	- Rèn luyện tính trung thực, kỷ luật, tôn trọng pháp luật.

	- Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật, trở thành người công dân có ích cho xã hội.
--	---

### 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Chương trình đào tạo các ngành

Ma trận (PLO/CLO)	PLO1			PLO2		PLO3		PLO9		PL10		
	PI 1.1	PI 1.2	PI 1.3	PI 2.1	PI 2.2	PI 3.1	PI 3.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3
<b>CLO1</b>	I											
<b>CLO2</b>	I											
<b>CLO3</b>	I											
<b>CLO4</b>	I											
<b>CLO5</b>								I	I			
<b>CLO6</b>										I	I	I

#### Ghi chú:

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng (%)	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x		x	x	Thường xuyên
	Thảo luận/ Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên

Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng (%)	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x			Giữa kỳ
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Pháp luật đại cương (Dùng trong các trường Đại học, Cao đẳng và Trung cấp)	TS. Lê Minh Toàn	2022	Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội,

### 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Hiến pháp năm nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam	2022	Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội

## 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học						Phương pháp giảng dạy	CLO
		Lý thuyết	Thực hành				Tự học		
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar/ Làm việc nhóm			
Bài 1	Một số vấn đề lý luận cơ bản về nhà nước	03					07	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể,	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số vấn đề lý luận cơ bản về Nhà nước</li> <li>- Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam</li> </ul>							đa phương tiện và thảo luận nhóm	CLO5 CLO6
Bài 2	<p><b>Một số vấn đề lý luận cơ bản về pháp luật</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nguồn gốc, bản chất, đặc trưng của pháp luật</li> <li>- Các mối quan hệ cơ bản của pháp luật</li> <li>- Hình thức pháp luật</li> <li>- Hệ thống pháp luật</li> <li>- Pháp luật Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam</li> </ul>	04					09	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, thảo luận nhóm	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 3	<p><b>Quy phạm pháp luật và thực hiện pháp luật</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy phạm pháp luật</li> <li>- Thực hiện pháp luật</li> </ul>	03					07	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, thảo luận nhóm và trò chơi	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 4	<p><b>Quan hệ pháp luật</b></p>	03					07	Tích hợp thuyết	CLO1

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm chung về quan hệ pháp luật</li> <li>- Cấu thành quan hệ pháp luật</li> <li>- Sự kiện pháp lý</li> </ul>						giảng, câu hỏi gợi mở, làm bài tập nhóm	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 5	<p><b>Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vi phạm pháp luật</li> <li>- Trách nhiệm pháp lý</li> </ul>	03				07	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở, làm bài tập nhóm	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 6	<p><b>Một số nội dung cơ bản của Luật dân sự</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối tượng và phương pháp điều chỉnh của Luật dân sự</li> <li>- Chủ thể của quan hệ pháp luật dân sự</li> <li>- Giao dịch dân sự</li> <li>- Tài sản và quyền sở hữu</li> <li>- Thừa kế</li> </ul>	04				09	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở và thảo luận nhóm	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6

Bài 7	<p><b>Một số nội dung cơ bản của Luật hình sự</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm chung về Luật hình sự</li> <li>- Một số vấn đề pháp lý cơ bản về tội phạm trong luật hình sự Việt Nam</li> <li>- Một số vấn đề pháp lý cơ bản về hình phạt trong luật hình sự Việt Nam</li> </ul>	03					07	<p>Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở, tình huống, trò chơi</p>	<p>CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6</p>
Bài 8	<p><b>Một số nội dung cơ bản của Luật hành chính</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm, đối tượng điều chỉnh và phương pháp điều chỉnh của Luật Hành chính</li> <li>- Quan hệ pháp luật hành chính</li> </ul>	03					07	<p>Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở, tình huống, và thảo luận nhóm</p>	<p>CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6</p>

	- Vi phạm pháp luật hành chính và trách nhiệm hành chính							
Bài 9	<p><b>Một số nội dung cơ bản của Luật lao động</b></p> <p>- Khái niệm, đối tượng điều chỉnh và phương pháp điều chỉnh của Luật lao động</p> <p>- Một số nội dung cơ bản về luật lao</p> <p>+ Hợp đồng lao động.</p> <p>+ Tiền lương.</p> <p>+ Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi.</p> <p>+ Bảo hiểm (BHXH, BHYT, BH Thất nghiệp).</p>	04				10	Tích hợp thuyết giảng, giải thích cụ thể, câu hỏi gợi mở, tình huống và thảo luận nhóm	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Thi kết thúc học phần		Trắc nghiệm						
<b>Tổng cộng</b>		<b>30</b>				<b>70</b>		

### 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Mọi thắc mắc hay đề xuất của sinh viên về quy định của học phần phải được giải đáp thỏa đáng;
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học

- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, phần mềm MS Teams.

## 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Chuyên cần: tham gia đầy đủ các buổi học tại lớp đúng giờ và nghiêm túc;
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp: đọc trước tài liệu; hoàn thành các bài tập được giao.
- Tích cực tham gia thảo luận, thực hành nhóm.
- Làm và nộp các bài kiểm tra định kỳ.

## 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

### 11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học:

### 11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ..., năm học

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

### 11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật

### 11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Giảng Viên	Email	Điện thoại
1	TS. Ngô Hoàng Oanh	oanh.ngo@equest.vn	0934516565

*Thừa Thiên Huế, ngày... tháng năm 2024*

**Trưởng Khoa**

**Ban biên soạn**



**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**NGOẠI NGỮ 1 (TIẾNG ANH 1)**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt: Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh 1)		Tên học phần tiếng Anh: English 1	
Trình độ đào tạo: Đại học		Hình thức đào tạo: Chính quy	
Mã học phần: FOL.7.01	Phiên bản:	Số tín chỉ: 3TC	
Loại học phần: bắt buộc		Lý thuyết: 2 TC	Thực hành: 1 TC
Đơn vị phụ trách: Ngành Ngôn Ngữ Anh		Điều kiện tham gia học phần	
		Học phần song hành: Không có	Học phần học trước: Không có

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp						Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		
Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	
<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	30
Thực hành tại lớp	15
Thực hành tại doanh nghiệp	0

Bài tập	6
Seminar/Làm việc nhóm	9
Tự học	90
<b>Tổng cộng</b>	<b>150</b>

#### **4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần:**

Học phần Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh 1) là học phần bắt buộc thuộc kiến thức giáo dục đại cương được thiết kế với mục đích giúp sinh viên không chuyên ngữ năm nhất đạt trình độ tiếng Anh sơ cấp. Học phần này trang bị cho sinh viên khả năng sử dụng những kỹ năng giao tiếp tiếng Anh (nghe, nói, đọc, viết) với những cấu trúc ngữ pháp sơ cấp. Đồng thời giới thiệu một số kiến thức về văn hoá giao tiếp quốc tế bằng tiếng Anh. Trên cơ sở đó sinh viên có thể vận dụng khi giao tiếp thực tế.

#### **5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần**

##### **5.1 Mục tiêu của học phần**

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về tiếng Anh, gồm:

- Ngữ pháp: Sinh viên được giới thiệu những cấu trúc ngữ pháp căn bản bao gồm đại từ nhân xưng, tính từ sở hữu, đại từ tân suất, lượng từ, các thì gồm hiện tại đơn, hiện tại tiếp diễn, hiện tại hoàn thành, quá khứ đơn, đồng thời cung cấp các bài tập ứng dụng những cấu trúc ngữ pháp đó.
- Từ vựng: Sinh viên được trang bị một lượng từ vựng mới với các chủ đề gắn liền với cuộc sống hằng ngày như tên, quốc gia, quốc tịch, công việc, trường học, gia đình, những hoạt động yêu thích vào cuối tuần.
- Kỹ năng nói: Sinh viên được luyện tập kỹ năng nói với những chủ đề gắn liền với cuộc sống hằng ngày như giới thiệu bản thân, trao đổi thông tin cá nhân, miêu tả trường học/ nơi làm việc, miêu tả thói quen/ lịch trình hằng ngày, miêu tả các thành viên trong gia đình, đưa ra quan điểm đồng ý hoặc không đồng ý.
- Kỹ năng nghe: Sinh viên được luyện tập kỹ năng nghe hiểu tìm thông tin đơn giản, nghe chọn câu trả lời Đúng/ Sai, nghe điền vào chỗ trống từ 2-3 từ.
- Kỹ năng viết: Sinh viên được luyện tập kỹ năng viết các đoạn ngắn đơn giản về các chủ đề đời thường.
- Kỹ năng đọc: Sinh viên được luyện tập kỹ năng đọc qua các bài đọc ngắn liên quan đến từ vựng, chủ đề và cấu trúc ngữ pháp của từng bài học.

##### **5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI**

###### **5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

Ký hiệu	CĐR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Ghi nhớ được vốn từ vựng, nắm vững các kiến thức ngữ pháp cơ bản.
CLO2	Hiểu được các cuộc hội thoại, các bài đọc ngắn, đơn giản
CLO3	Vận dụng được vốn từ vựng, kiến thức ngữ pháp vào các tình huống giao tiếp và chủ đề quen thuộc
<b>Kỹ năng</b>	
CLO4	Có kỹ năng giao tiếp (nghe, nói, đọc, viết) ở mức sơ cấp liên quan đến các tình huống quen thuộc hàng ngày.
CLO5	Có kỹ năng làm việc nhóm, tự học, tư duy phản biện và sáng tạo.
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CLO6	Thể hiện được tính trung thực, tự chủ trong quá trình học tập và thi cử.

### 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Ngành Công nghệ thông tin

Ma trận (PLO/CLO)	PLO1			PLO10		
	PI 1.1	PI 1.2	PI 1.3	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3
CLO1		I				
CLO2		I				
CLO3		I				
CLO4		I				
CLO5		I				
CLO6				I		

**Ghi chú:**

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

## 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x			x	Thường xuyên
	Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	x	x	Giữa kỳ
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Voices 1 (1 <sup>st</sup> ed.)	Emily Bryson and Christien Lee	2022	Boston: National Geographic Learning

### 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Life A1 (2nd ed.)	John Hughes	2022	NXB Cengage

## 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

		Số giờ dạy học		CLO
--	--	----------------	--	-----

Bài học	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành				Tự học	Phương pháp giảng dạy	
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar/ Làm việc nhóm			
Bài 1	<p><b>Introduction to the course:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Course book</li> <li>- Detailed course syllabus (total time, evaluation standards, course learning outcome, etc.)</li> </ul> <p><b>Where are you from?</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Grammar: Wh-questions and statements with be, subject pronouns; possessive adjectives</li> <li>- Speaking: introducing oneself; checking information; exchanging personal information</li> <li>- Listening: names, countries and school subjects</li> <li>- Writing: write questions</li> </ul>	4	1	0	1	1	10	Tích hợp thuyết trình và thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6

	requesting personal information - Reading: reading about popular names								
Bài 2	<b>What do you do?</b> - Grammar: simple present; time expression: <i>at, in, on, around, early, late, until, before, and after</i> - Speaking: describing work and school; asking for and giving opinions; describing daily schedules - Listening: descriptions of jobs and daily routines. - Writing: a biography of a classmate - Reading: reading about four jobs	3	2	0	1	1	10	Tích hợp thuyết trình và thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 3	<b>What an interesting family!</b> - Grammar: present	3	2	0	1	1	10	Tích hợp thuyết trình và thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5

	<p>continuous;  quantifiers: <i>all, nearly all, most, many, a lot of, some, not many, and few,</i>  pronoun: <i>no one</i></p> <p>- Speaking: talking about families and family members;  exchanging information about the present;  describing family life</p> <p>- Listening: family relationships</p> <p>- Writing: write an email about family</p> <p>- Reading: reading about four families</p>								CLO6
Bài 4	<p><b>We went dancing!</b></p> <p>- Grammar: simple past</p> <p>- Speaking: talking about past events; giving opinions about past experiences; talking about vacations</p>	3	2	0	1	1	12	Tích hợp thuyết trình và thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Listening: descriptions and opinions of past events and vacations</li> <li>- Writing: write a blog post</li> <li>- Reading: reading about different kinds of vacations</li> </ul>								
Bài 5	<p><b>What does she look like?</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Grammar: questions for describing people; modifiers with participles and prepositions</li> <li>- Speaking: asking about and describing people's appearance; identifying people</li> <li>- Listening: descriptions of people; identifying people</li> <li>- Writing: write an email describing a person</li> </ul>	3	2	0	0	2	12	Tích hợp thuyết trình và thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6



	- Reading: reading about the history of selfies								
Bài 6	<p><b>Have you ever been there?</b></p> <p>- Grammar: present perfect; present perfect vs. simple past; <i>for</i> and <i>since</i></p> <p>- Speaking: describing past experience; exchanging information about past experiences and events</p> <p>- Listening: descriptions of events</p> <p>- Writing: write an email to an old friend</p> <p>- Reading: reading about four peoples' unusual experiences</p>	4	2	0	1	0	12	Tích hợp thuyết trình và thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 7	<p><b>It's the coldest city!</b></p> <p>- Grammar: comparative and superlative forms of adjectives; questions: <i>how</i></p>	4	2	0	1	1	12	Tích hợp thuyết trình và thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6

	<p><i>far, how big, how high, how deep, how long, how hot, and how cold</i></p> <p>- Speaking: describing countries; making comparisons, expressing opinions; talking about distances and measurements</p> <p>- Listening: listening to a TV quiz show</p> <p>- Writing: write an article about a place</p> <p>- Reading: reading about three very clean places</p>								
Bài 8	<p><b>How have you changed?</b></p> <p>- Grammar: describing changes with the present tense, the past tense, the present perfect, and the comparative; verb + infinitive</p>	6	2	0	0	2	12	Tích hợp thuyết trình và thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6

	- Speaking: exchanging personal information; describing changes; talking about plan for the future - Listening: listening to descriptions of changes - Writing: write a plan for a class trip - Reading: reading about a personal's goals <b>REVISION</b>									
<b>Thi kết thúc học phần</b>	<b>Trắc nghiệm + Tự luận + Vấn đáp</b>									
<b>Tổng cộng</b>	<b>30</b>	<b>15</b>	<b>0</b>	<b>6</b>	<b>9</b>	<b>90</b>				

### 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Mọi thắc mắc hay đề xuất của sinh viên về quy định của học phần phải được giải đáp thỏa đáng;
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa.

### 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Chuyên cần: tham gia đầy đủ các buổi học tại lớp đúng giờ;
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp: hoàn thành các bài tập và bài thực hành;
- Làm và nộp các bài kiểm tra định kỳ.

## 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 20... - 20..

11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

### 11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật

### 11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Giảng Viên	Email	Điện thoại
1	ThS. Trần Thị Minh Châu	chau.tran@pxu.edu.vn	0788529111
2			

*Thừa Thiên Huế, ngày... tháng...năm ...*

**Trưởng Khoa**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Ban biên soạn**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**NGOẠI NGỮ 2 (TIẾNG ANH 2)**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt: Ngoại ngữ 2 (Tiếng Anh 2)		Tên học phần tiếng Anh: English 2	
Trình độ đào tạo: Đại học		Hình thức đào tạo: Chính quy	
Mã học phần: FOL.7.02	Phiên bản:	Số tín chỉ: 3TC	
Loại học phần: bắt buộc		Lý thuyết: 2 TC	Thực hành: 1 TC
Đơn vị phụ trách: Ngành Ngôn Ngữ Anh		Điều kiện tham gia học phần	
		Học phần song hành: Không có	Học phần học trước: Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh 1)
		Học phần tiên quyết: Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh 1)	

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp							
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>	
Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn		
<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	30

Thực hành tại lớp	15
Thực hành tại doanh nghiệp	0
Bài tập	6
Seminar/Làm việc nhóm	9
Tự học	90
<b>Tổng cộng</b>	<b>150</b>

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần Ngoại ngữ 2 (Tiếng Anh 2) là học phần nối tiếp sau Tiếng Anh 1, nằm trong 3 học phần bắt buộc của chương trình Tiếng Anh không chuyên cho sinh viên Đại học Phú Xuân. Học phần giúp sinh viên đạt được kỹ năng giao tiếp tiếng Anh (nghe, nói, đọc, viết) ở trình độ sơ trung cấp. Bên cạnh học những cấu trúc ngữ pháp cơ bản, học phần cũng đồng thời giới thiệu một số kiến thức về văn hoá giao tiếp quốc tế bằng tiếng Anh. Trên cơ sở đó sinh viên có thể vận dụng vào thực tế.

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1 Mục tiêu của học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về tiếng Anh gồm:

- Vốn từ vựng và các cấu trúc ngữ pháp để giao tiếp những tình huống và chủ đề quen thuộc hằng ngày.
- Kỹ năng đọc lướt nhanh để lấy thông tin chi tiết/ dữ liệu cụ thể trong bài khóa chứa thông tin thực tế có độ dài vừa phải.
- Kỹ năng nghe hiểu lấy **thông tin chi tiết qua các bài đọc thoại, hội thoại và phỏng vấn**

##### 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

Ký hiệu	CDR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	<b>Ghi nhớ</b> vốn từ vựng để giao tiếp những tình huống và chủ đề quen thuộc hằng ngày. Biết cách nhấn âm; phân biệt các âm nối /w/ và /y/; nhận dạng các âm câm. Nắm vững vốn kiến thức ngữ pháp như các cấu trúc câu, so sánh hơn; thì tương lai đơn, be going to; động từ nguyên mẫu, động từ thêm -ing; mệnh đề chỉ thời gian.
CLO2	<b>Đọc hiểu</b> các đoạn văn bản ngắn về các vấn đề quen thuộc và cụ thể, có sử dụng những từ thường gặp trong công việc hoặc đời sống hằng ngày. Nghe và hiểu các cuộc hội thoại về nhiều chủ đề trong đời sống thường nhật: quá khứ của bạn, các dạng khách sạn hình nhộng, hệ thống giao thông, mô tả thức ăn, lễ hội, v.v

CLO3	<i>Áp dụng</i> được vốn từ vựng, kiến thức ngữ pháp để giao tiếp về các chủ đề quen thuộc hằng ngày như chào hỏi, giới thiệu, công việc, sở thích, gia đình, và thời gian rảnh rỗi... Đồng thời viết được những đoạn văn ngắn về tuổi thơ, gia đình, viết email, công thức điều kiện sống, quá trình học tập, sở thích.
<b>Kỹ năng</b>	
CLO4	Sử dụng linh hoạt được lượng từ vựng và cấu trúc ngữ pháp trong giao tiếp Nghe, Nói, Đọc, Viết ở trình độ sơ-trung cấp.
CLO5	Có kỹ năng làm việc nhóm, tự học, tư duy phản biện và sáng tạo.
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CLO6	Thể hiện được tính trung thực, tự chủ trong quá trình học tập và thi cử.

### 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Ngành: Công nghệ thông tin

Ma trận (PLO/CLO)	PLO1			PLO10		
	PI 1.1	PI 1.2	PI 1.3	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3
CLO1		R				
CLO2		R				
CLO3		R				
CLO4		R				
CLO5		R				
CLO6				R		

#### Ghi chú:

*Mức I (Introduced):* Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

*Mức R (Reinforced):* Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

*Mức M (Mastery):* Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

*Học phần cốt lõi A (Assessed):* Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x			x	Thường xuyên
	Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	x	x	Giữa kỳ
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Voices 2 (1st ed.)	Chia Suan Chong; Lewis Lansford	2022	Boston: National Geographic Learning

### 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Life A1-A2	John Hughes	2019	NXB Cengage

## 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học					Tự học	Phương pháp giảng dạy	CLO
		Lý thuyết	Thực hành						
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar/ Làm việc nhóm			
Bài 1	Good memories - <b>Grammar:</b> past simple, used to	3	1	0	1	1	12	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4



	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Speaking:</b> Introduce yourself, remember your childhood</li> <li>- <b>Listening:</b> Listen to people talking about their past.</li> <li>- <b>Reading:</b> the life of a Mexican painter</li> <li>- <b>Writing:</b> write a paragraph about your childhood</li> </ul>								CLO5 CLO6
Bài 2	<p><b>Life in the city</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Grammar:</b> Indirect questions</li> <li>- <b>Speaking:</b> talking about transportation, transportation problems</li> <li>- <b>Listening:</b> Listen to a description of a transportation systems</li> <li>- <b>Reading:</b> the happiest cities in the world</li> <li>- <b>Writing:</b> write an online post</li> </ul>	3	2	0	1	1	8	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 3	<p><b>Making changes</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Grammar:</b> Wish/too/enough/ Comparison</li> <li>- <b>Speaking:</b> Describing positive, negative figures; making comparisons; expressing wishes.</li> <li>- <b>Listening:</b> Capsule hotels</li> <li>- <b>Reading:</b> Break bad habits</li> <li>- <b>Writing:</b> an email comparing two houses</li> </ul>	3	2		1	1	10	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 4	<p><b>Have you ever tried it?</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Grammar:</b> simple past vs present perfect</li> <li>- <b>Speaking:</b> Talk about experience</li> </ul>	3	2		1	1	12	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6

	<p>- <b>Listening:</b> Listen to descriptions of foods</p> <p>- <b>Reading:</b> the history of pizza</p> <p><b>Writing:</b> write a recipe</p>								
Bài 5	<p><b>Hit the road!</b></p> <p>-<b>Grammar:</b> Future with <i>be going to &amp; will</i>; modals</p> <p>- <b>Speaking:</b> Describe vacation plans, give travel advice</p> <p>- <b>Listening:</b> listen to travel advice</p> <p>- <b>Reading:</b> unusual vacations</p> <p>- <b>Writing:</b> write an email with travel suggestions</p> <p>- <b>Mid-term test</b></p>	6	2	0	2	10	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	
Bài 6	<p><b>Hit the road!</b></p> <p>-<b>Grammar:</b> two-part verbs, requests with modals</p> <p>- <b>Speaking:</b> making requests, complaining, giving excuses</p> <p>- <b>Listening:</b> listen to a survey about family life</p> <p>- <b>Reading:</b> unusual hotel requests</p> <p>- <b>Writing:</b> write a message making a request</p>	3	2	1	0	12	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	
Bài 7	<p><b>What do you use this for?</b></p> <p><b>Grammar:</b> Infinitive and gerund; imperative</p> <p>- <b>Speaking:</b> describing technology, giving instructions</p>	3	2	0	1	1	12	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Listening:</b> listen to a radio program</li> <li>- <b>Reading:</b> the sharing economy</li> <li>- <b>Writing:</b> write a message asking for specific favors</li> </ul>							
Bài 8	<p><b>Time to celebrate!</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Grammar:</b> Relative clauses of time</li> <li>- <b>Speaking:</b> describing holidays, festivals</li> <li>- <b>Listening:</b> listen to a description of Carnival in Brazil</li> <li>- <b>Reading:</b> interesting New Year's customs</li> <li>- <b>Writing:</b> write an entry</li> <li>- <b>Revision</b></li> </ul>	6	2	0	2	14	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Vấn đáp+ Trắc nghiệm + Tự luận</b>						
<b>Tổng cộng</b>		<b>30</b>	<b>15</b>		<b>6</b>	<b>9</b>	<b>90</b>	

## 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Mọi thắc mắc hay đề xuất của sinh viên về quy định của học phần phải được giải đáp thỏa đáng;
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu.

## 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Chuyên cần: tham gia đầy đủ các buổi học tại lớp đúng giờ;
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp: hoàn thành các bài tập và bài thực hành;
- Làm và nộp các bài kiểm tra định kỳ.

## 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 20... - 20..

11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

### 11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật

### 11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Giảng Viên	Email	Điện thoại
1	ThS. Nguyễn Thị Tâm	tam.nguyen@pxu.edu.vn	0905288181
2			

*Thừa Thiên Huế, ngày... tháng...năm ...*

**Trưởng Khoa**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Ban biên soạn**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**NGOẠI NGỮ 3 (TIẾNG ANH 3)**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt: Ngoại ngữ 3 (Tiếng Anh 3)		Tên học phần tiếng Anh: English 3	
Trình độ đào tạo: Đại học		Hình thức đào tạo: Chính quy	
Mã học phần: FOL.7.03	Phiên bản:	Số tín chỉ: 3TC	
Loại học phần: Bắt buộc		Lý thuyết: 2 TC	Thực hành: 1 TC
Đơn vị phụ trách: Ngành NNA		Điều kiện tham gia học phần	
		Học phần song hành: Không có	Học phần học trước: Ngoại ngữ 1, 2 (Tiếng Anh 1, 2)
		Học phần tiên quyết: Ngoại ngữ 1, 2 (Tiếng Anh 1, 2)	

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp							
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>	
Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn		
<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	30
Thực hành tại lớp	10

Thực hành tại doanh nghiệp	0
Bài tập	10
Seminar/Làm việc nhóm	10
Tự học	90
<b>Tổng cộng</b>	150

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần tiếng Anh 3 (English 3) là một trong các học phần bắt buộc trong khối kiến thức đại cương trong chương trình đào tạo cử nhân, ngành .....

Học phần này trang bị cho sinh viên khả năng sử dụng những kỹ năng giao tiếp tiếng Anh (nghe, nói, đọc, viết) với những cấu trúc ngữ pháp nâng cao, đồng thời giới thiệu một số kiến thức về văn hoá giao tiếp quốc tế bằng tiếng Anh; trên cơ sở đó sinh viên có thể vận dụng vào thực tế.

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1 Mục tiêu của học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên:

- Khả năng sử dụng những kỹ năng giao tiếp tiếng Anh (nghe, nói, đọc, viết) với những cấu trúc ngữ pháp và từ vựng nâng cao;
- Một số kiến thức về văn hoá giao tiếp quốc tế bằng tiếng Anh; trên cơ sở đó sinh viên có thể vận dụng vào thực tế.

##### 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

Ký hiệu	CĐR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	<b>Ghi nhớ</b> vốn từ vựng nâng cao để giao tiếp những tình huống và chủ đề trong cuộc sống. Nắm vững vốn kiến thức ngữ pháp từ trung cấp đến nâng cao như các cấu trúc câu điều kiện, câu bị động, quá khứ tiếp diễn, hiện tại hoàn thành tiếp diễn, đại từ quan hệ, câu gián tiếp.
CLO2	<b>Đọc hiểu</b> các đoạn văn bản về công việc hoặc đời sống hằng ngày. Nghe và làm quen với các cuộc hội thoại về nhiều chủ đề như: những thay đổi trong cuộc sống, đặc điểm tính cách, kể chuyện, mô tả và nhận xét phim ảnh, sách báo, đưa ra lời khuyên và đề xuất v.v...

<b>Kỹ năng</b>	
CLO3	<i>Áp dụng</i> được vốn từ vựng, kiến thức ngữ pháp để giao tiếp về các chủ đề như chào hỏi, giới thiệu, công việc, sở thích, gia đình, đặc điểm tính cách, đưa ra lời khuyên và đề xuất giải pháp ...Đồng thời viết được những đoạn văn giới thiệu về những thay đổi của một người từ quá khứ đến hiện tại, thư xin việc, bài hướng dẫn về một địa điểm, thành phố, bài phê bình, đánh giá phim, sách báo v.v...
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CLO4	Tự thực hành và luyện tập nghe, nói, đọc, viết tiếng Anh thêm ở nhà để nâng cao khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh để chuẩn bị tốt cho công việc và phát triển sự nghiệp trong tương lai.

### 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Ngành .....

Ma trận (PLO/CLO)	PLO1			PLO9		PLO10		
	PI 1.1	PI 1.2	PI 1.3	PI 9.1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3
CLO1		M		M	M	M		
CLO2		M		M	M	M		
CLO3		M		M	M	M		
CLO4				M	M	M		

#### Ghi chú:

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng	Chuẩn đầu ra học phần				Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x		Thường xuyên
	Bài tập	16%	x	x	x	x	Thường xuyên
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	Giữa kỳ
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ	60%	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%					

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Voices 3.	Bryson, E. and Pathare, G.	2022	National Geographic Learning

### 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Life BRE A2-B1	John Hughes	2019	NXB Cengage Learning

## 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học					Tự học	Phương pháp giảng dạy	CLO
		Lý thuyết	Thực hành						
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar/ Làm việc nhóm			
Bài 1	Only time will tell	3	1	0	1	1	10	Dạy học trực tiếp + dạy học qua các hoạt động trải nghiệm + dạy từ vựng liên quan đến chủ đề “changes” + thực hành bốn kỹ năng (nghe,	CLO1 CLO3 CLO3 CLO4



								nói, đọc, viết) + chủ điểm ngữ pháp: conditional sentences with <i>if</i> clauses.	
Bài 2	<b>I like working with people</b>	3	1	0	1	1	10	Đạy học trực tiếp + dạy học qua các hoạt động trải nghiệm + dạy từ vựng liên quan đến chủ đề “job preferences, personality traits” + thực hành bốn kỹ năng (nghe, nói, đọc, viết) + chủ điểm ngữ pháp: clauses with <i>because</i>	CLO1 CLO3 CLO3 CLO4
Bài 3	<b>It’s really worth seeing</b>	3	1	0	1	1	10	Đạy học trực tiếp + dạy học qua các hoạt động trải nghiệm + dạy từ vựng liên quan đến chủ đề “landmarks, monuments, and countries” + thực hành bốn kỹ năng (nghe, nói, đọc, viết) + chủ điểm ngữ pháp: Passive voice	CLO1 CLO3 CLO3 CLO4
Bài 4	<b>It’s a long story</b> <b>Revision</b>	5	1	0	1	2	15	Đạy học trực tiếp + dạy học qua các hoạt động trải nghiệm + dạy từ vựng liên quan đến chủ đề “recent past events” + thực hành bốn kỹ năng (nghe, nói, đọc, viết) + chủ điểm ngữ pháp: past continuous vs. past simple, present perfect continuous	CLO1 CLO3 CLO3 CLO4
Mid-term test		2	0	0	0	0	0		
Bài 5	<b>That’s entertainment!</b>	3	1	0	1	1	10	Đạy học trực tiếp + dạy học qua các hoạt động trải nghiệm + dạy từ vựng liên quan đến chủ đề “movies, books, actors, and actresses” + thực hành bốn kỹ năng	CLO1 CLO3 CLO3 CLO4

								(nghe, nói, đọc, viết) + chủ điểm ngữ pháp: Participles as adjectives; relative pronouns for people and things	
Bài 6	<b>Now I get it!</b>	3	1	0	1	1	10	Đạy học trực tiếp + dạy học qua các hoạt động trải nghiệm + dạy từ vựng liên quan đến chủ đề “body language” + thực hành bốn kỹ năng (nghe, nói, đọc, viết) + chủ điểm ngữ pháp: Modals and adverbs.	CLO1 CLO3 CLO3 CLO4
Bài 7	<b>I wouldn’t have done that</b>	3	1	0	1	1	10	Đạy học trực tiếp + dạy học qua các hoạt động trải nghiệm + dạy từ vựng liên quan đến chủ đề “past and future events, giving advice and suggestions” + thực hành bốn kỹ năng (nghe, nói, đọc, viết) + chủ điểm ngữ pháp: Unreal conditional sentences with <i>if</i> clauses; past modals.	CLO1 CLO3 CLO3 CLO4
Bài 8	<b>Making excuses Revision</b>	5	3	0	3	2	15	Đạy học trực tiếp + dạy học qua các hoạt động trải nghiệm + dạy từ vựng liên quan đến “reporting what people said; making polite requests; making invitations and excuses” + thực hành bốn kỹ năng (nghe, nói, đọc, viết) + chủ điểm ngữ pháp: Reported speech; requests and statements.	CLO1 CLO3 CLO3 CLO4
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Trắc nghiệm + Tự luận + Vấn đáp</b>							
<b>Tổng cộng</b>		<b>30</b>	<b>10</b>	<b>0</b>	<b>10</b>	<b>10</b>	<b>90</b>		

## 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Mọi thắc mắc hay đề xuất của sinh viên về quy định của học phần phải được giải đáp thỏa đáng;
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học;
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy tính cá nhân (Laptop), loa, máy chiếu, phần mềm MS Teams.

## 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Chuyên cần: tham gia đầy đủ các buổi học tại lớp đúng giờ;
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp;
- Tích cực tham gia vào lớp học bằng cách: tập trung lắng nghe, ghi chép đầy đủ, đặt câu hỏi, trả lời câu hỏi, làm việc độc lập, cặp, hay nhóm, ...
- Làm và nộp các bài kiểm tra định kỳ.

## 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 20... - 20..

11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

## 11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật

## 11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Giảng Viên	Email	Điện thoại
1	Nguyễn Phước Hồng Châu	chau.nguyen@pxu.edu.vn	0378857541

Thừa Thiên Huế, ngày 18 tháng 8 năm 2024

**Trưởng Khoa**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Ban biên soạn**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt: <b>Ứng dụng CNTT cơ bản</b>		Tên học phần tiếng Anh: <b>Basic Applications of Information Technology</b>	
Trình độ đào tạo: Đại học		Hình thức đào tạo: Chính quy	
Mã học phần: <b>BIT.7.01</b>	Phiên bản: 00	Số tín chỉ: 3TC	
Loại học phần: bắt buộc		Lý thuyết: 2 TC	Thực hành: 1TC
Đơn vị phụ trách: Ngành Công nghệ thông tin		Điều kiện tham gia học phần	
		Học phần song hành: Không có	Học phần học trước: Không có
		Học phần tiên quyết: Không có	

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp							
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>	
Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn		
<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	30
Thực hành tại cơ sở đào tạo	30
Thực tế tại doanh nghiệp	0

Bài tập	0
Seminar/Làm việc nhóm	0
Tự học	90
<b>Tổng cộng</b>	<b>150</b>

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tin học và một số thao tác với hệ điều hành và các phần mềm thông dụng như Winword, Excel, PowerPoint và Internet. Ngoài ra học phần còn trang bị cho sinh viên những khái niệm và kỹ năng về an toàn lao động và các phương pháp học tập qua chủ động, học tập qua dự án.

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1 Mục tiêu của học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức:

- Phương pháp học tập tại Phú Xuân
- Microsoft Teams
- Hiểu biết về CNTT cơ bản
- Hệ điều hành Windows
- Microsoft Office (Word, Excel, Powerpoint) và cách sử dụng để làm báo cáo, tài liệu, xử lý dữ liệu và trình chiếu
- Kiến thức về Internet, sử dụng thư điện tử và các vấn đề bảo mật khi sử dụng Internet.

##### 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

Sinh viên hoàn thành học phần này có khả năng:

Ký hiệu	CDR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Hiểu được các thành phần cấu tạo của máy tính và nguyên tắc sử dụng mạng máy tính.
CLO2	Sử dụng thành thạo Microsoft Teams trong quá trình học tập; Sử dụng hệ điều hành Windows để quản lý hiệu quả các file và thư mục; sử dụng được thư điện tử trên internet
CLO3	<b>Vận dụng</b> được các phương pháp học tập chủ động, học tập qua dự án vào từng môn học; Vận dụng được Microsoft office để soạn thảo được văn bản, xử lý bảng tính excel, thiết kế bài thuyết trình.
<b>Kỹ năng</b>	
CLO4	Sử dụng hiệu quả máy tính làm công cụ phục vụ trong học tập và công việc

CLO5	Có kỹ năng giao tiếp và tự học và học tập suốt đời
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CLO6	Thể hiện được tính trung thực, tự chủ trong quá trình học tập và thi cử

### 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Ngành Công nghệ thông tin

Ma trận (PLO/CLO)	PLO1		PLO7			PLO9		PLO10		
	PI 1.1	PI 1.2	PI 7.1	PI 7.2	PI 7.3	PI9. 1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3
CLO1		I								
CLO2		I								
CLO3		I								
CLO4					I					
CLO5						I				
CLO6								I		

*Ghi chú:*

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Phương pháp đánh giá	Tỷ trọng (%)	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x			x	Thường xuyên
	Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên

Điểm thành phần	Phương pháp đánh giá	Tỷ trọng (%)	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	x	x	Giữa kỳ
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ (Trắc nghiệm+ TH)	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Sách Word Soạn Thảo Văn Bản Ứng Dụng Tin Học Thực Tế Từ Cơ Bản Đến Nâng Cao	Nhiều tác giả	2024	NXB Dân trí

### 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Tin Học Văn Phòng - Công Thức Và Hàm Excel (Tái Bản 2024)	Vn-Guide	2024	NXB Thanh Hóa.

## 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học						Phương pháp giảng dạy	CLO
		Lý thuyết	Thực hành				Tự học		
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar/ Làm việc nhóm			

Bài 1	<b>Phương pháp học tập tại Phú Xuân</b> - Học tập chủ động - Học tập theo dự án	3	0	0	3		8	Tích hợp thuyết trình, thảo luận và làm bài tập	CLO3 CLO5
Bài 2	<b>Microsoft Team</b> - Tổng quan về MS Team - Hướng dẫn sử dụng Team	2	2	0	0	0	8	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO2
Bài 3	<b>Hiểu biết về CNTT cơ bản</b> - Kiến thức cơ bản về máy tính và mạng máy tính - Các ứng dụng của CNTT và truyền thông - An toàn lao động và bảo vệ môi trường - Các vấn đề an toàn thông tin cơ bản khi làm việc với máy tính	3	0	0	3	0	8	Tích hợp thuyết trình, thảo luận và làm bài tập	CLO1
Bài 4	<b>Hệ điều hành Microsoft Windows</b>	3	3	0	0	0	12	Tích hợp thuyết trình và	CLO2 CLO5



	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về Microsoft Windows</li> <li>- Các thao tác cơ bản trên Microsoft Windows</li> </ul>							thực hành tại lớp	
Bài 5	<p><b>Văn bản và định dạng văn bản với MS. Word</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm văn bản, phần mềm soạn</li> <li>- Các thao tác trên file</li> <li>- Khối và các thao tác trên khối</li> <li>- Định dạng ký tự, đoạn văn bản</li> <li>- Các thao tác trên bảng biểu</li> <li>- Đối tượng và các thao tác trên đối tượng</li> <li>- Định dạng trang in và in ấn</li> </ul>	6	6	0	0	0	18	Tích hợp thuyết trình và thực hành tại lớp	CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 6	<p><b>Bảng tính - Microsoft Excel</b></p>	3	3	0	0	0	12	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO3 CLO4 CLO5 CLO6

	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Kiến thức cơ bản về bảng tính (Workbook)</li> <li>-Soạn thảo nội dung bảng tính</li> <li>-Làm việc với trang tính (Worksheet)</li> <li>-Thao tác định dạng, thao tác trên ô và trên vùng dữ liệu</li> <li>-Các phép toán, các kiểu dữ liệu và các loại địa chỉ tương đối và địa chỉ tuyệt đối</li> <li>-Sắp xếp và Lọc dữ liệu</li> </ul>								
Bài 7	<p><b>Bảng tính - Microsoft Excel (tt)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hàm các hàm (Hàm tính toán, hàm if, hàm dò tìm, các hàm trên kiểu chuỗi,...)</li> <li>- Định dạng trang in và in ấn</li> </ul>	3	3	0	0	0	12	Tích hợp thuyết trình và thực hành tại lớp	CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 8	<b>Microsoft Powerpoint</b>	4	4	0	0	0		Tích hợp thuyết	CLO3

	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Kiến thức cơ bản về bài thuyết trình và MS PowerPoint</li> <li>-Thao tác trên slide</li> <li>- Nhập và định dạng nội dung và mẫu nền cho bài thuyết trình</li> <li>- Thao tác trên các đối tượng</li> <li>- Tạo hiệu ứng hoạt hình cho các đối tượng, hiệu ứng định chuyển các slide</li> <li>- Trình diễn và In bài thuyết trình</li> </ul>							trình và thực hành tại lớp	CLO4 CLO5 CLO6
Bài 9	<p><b>Sử dụng Internet cơ bản</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức cơ bản về Internet</li> <li>- Sử dụng trình duyệt</li> <li>- Sử dụng thư điện tử</li> <li>- Một số dạng truyền thông số thông dụng</li> </ul>	3	3	0	0	0	6	Tích hợp thuyết trình, thảo luận thực hành	CLO2 CLO4 CLO5 CLO6
Tổng cộng		30	24	0	6	0	90		

### 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Mọi thắc mắc hay đề xuất của sinh viên về quy định của học phần phải được giải đáp thỏa đáng.
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, phần mềm MS Teams

## 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Sinh viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Nếu sinh viên vì lý do bất khả kháng hoặc hoàn cảnh đặc biệt (ví dụ bị bệnh,...) mà không thể tuân thủ các yêu cầu của môn học và của giảng viên đề ra thì phải có đơn xin phép và minh chứng để giảng viên xem xét các hình thức hỗ trợ.
- Sinh viên phải chuẩn bị kỹ bài trước khi đến lớp theo yêu cầu của giảng viên.

## 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

### 11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 2024 - 2025

### 11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

### 11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật

### 11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Tên Giảng Viên	Email	Điện thoại
1.	ThS. Châu Thị Dung	dung.chau@pxu.edu.vn	0914426283
2.			

*Thừa Thiên Huế, ngày... tháng...năm ...*

**Trưởng Khoa**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Ban biên soạn**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**NHẬP MÔN NGHỀ NGHIỆP**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt: <b>Nhập môn nghề nghiệp</b>		Tên học phần tiếng Anh: <b>Introduction of profession</b>	
Trình độ đào tạo: Đại học		Hình thức đào tạo: Chính quy	
Mã học phần: <b>ORI.7.01</b>	Phiên bản: 00	Số tín chỉ: 2TC	
Loại học phần: bắt buộc		Lý thuyết: 1 TC	Thực hành: 1 TC
Đơn vị phụ trách: Ngành Công nghệ thông tin		Điều kiện tham gia học phần	
		Học phần song hành: Không có	Học phần học trước: Không có
		Học phần tiên quyết: Không có	

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp							
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>	
Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn		
<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	30
Thực hành tại cơ sở đào tạo	0
Thực tế tại doanh nghiệp	0

Bài tập	0
Seminar/Làm việc nhóm	0
Tự học	70
<b>Tổng cộng</b>	<b>100</b>

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần nhập môn ngành CNTT được thiết kế để giúp sinh viên năm thứ nhất làm quen với môi trường mới và tiến bước thành công trên con đường trở thành cử nhân CNTT tại trường. Học phần này trang bị cho sinh viên về định hướng nghề nghiệp, các kỹ năng mềm cũng như nền tảng đạo đức nghề nghiệp.

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1 Mục tiêu của học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về lập trình gồm:

- Tổng quan về ngành công nghệ thông tin (CNTT);
- Vai trò của ngành công nghệ thông tin, nghề nghiệp công nghệ thông tin trong xã hội;
- Các yêu cầu cần thiết đối với công việc công nghệ thông tin;
- Đạo đức nghề nghiệp;
- Tiếp xúc với các nhà quản lý và chuyên gia trong ngành.

##### 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

*Sinh viên hoàn thành học phần này có khả năng:*

Ký hiệu	CDR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Vận dụng hiệu quả các kiến thức nghề nghiệp, bảo mật thông tin, những xu hướng công nghệ hiện đại để có định hướng ngành nghề phù hợp với lộ trình đào tạo của nhà trường và đáp ứng nhu cầu thị trường việc làm.
CLO2	Phân tích được vị trí việc làm, yêu cầu kiến thức của ngành nghề CNTT trong bối cảnh toàn cầu.
CLO3	So sánh, lựa chọn được nghề nghiệp phù hợp với bản thân.
<b>Kỹ năng</b>	
CLO4	Xác định được nghề nghiệp tương lai, thiết kế và xây dựng được lộ trình học tập để đạt được kết quả cao.
CLO5	Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tự học, tư duy phản biện và sáng tạo.
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	

CLO6	Có đạo đức nghề nghiệp, tuân thủ các chính sách pháp luật của nhà nước, tự chủ và có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội trong công việc và cuộc sống.
------	---

### 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Ngành Công nghệ thông tin

Ma trận (PLO/CLO)	PLO3		PLO4		PLO5		PLO8		PLO9		PLO10		
	PI 3.1	PI 3.2	PI 4.1	PI 4.2	PI 5.1	PI 5.2	PI 8.1	PI 8.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3
CLO1	I												
CLO2			I	I									
CLO3					I								
CLO4							I						
CLO5									I				
CLO6											I		

**Ghi chú:**

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Phương pháp đánh giá	Tỷ trọng (%)	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x			x	Thường xuyên
	Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	x	x	Giữa kỳ

Điểm thành phần	Phương pháp đánh giá	Tỷ trọng (%)	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ (Tiểu luận)	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Clean Code – Mã Sạch Và Con Đường Trở Thành Lập Trình Viên Giỏi.	Robert Cecil Martin	2022	NXB Dân trí

### 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Lập trình Java căn bản	Phạm Văn Trung- Phạm Văn Tho-Bùi Công Thành-Phạm Thị Minh Thương	2021	Nhà xuất bản xây dựng

## 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học						Phương pháp giảng dạy	CLO
		Lý thuyết	Thực hành				Tự học		
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar/ Làm việc nhóm			
Bài 1	<b>Tổng quan ngành công nghệ thông tin</b> - Các hệ thống thông tin	3	0	0	0	0	7	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1 CLO4



	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công nghệ thông tin là gì?</li> <li>- Tầm quan trọng của Công nghệ thông tin</li> <li>- Nhân lực công nghiệp Công nghệ thông tin</li> <li>- Thị trường lao động trong lĩnh vực Công nghệ thông tin</li> <li>- Công nghệ 4.0</li> <li>- Cơ hội và thách thức</li> </ul>								
Bài 2	<p><b>Lịch sử phát triển ngành CNTT (Việt Nam &amp; thế giới)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lịch sử phát triển CNTT trên thế giới</li> <li>- Lịch sử phát triển máy tính ở Việt Nam</li> <li>- Lịch sử phát triển Internet trên Thế giới</li> </ul>	3	0	0	0	0	7	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1

	- Lịch sử phát triển Internet ở Việt Nam								
Bài 3	<b>Nghề nghiệp CNTT</b> - Đặc điểm và vai trò của ngành CNTT - Yêu cầu nghề nghiệp ngành CNTT - Chuyên ngành CNTT - Nghề nghiệp CNTT	4	0	0	0	0	8	Tích hợp thuyết trình, làm việc nhóm	CLO2 CLO3
Bài 4	<b>Tiếp xúc nhà Quản lý</b> - Sinh viên tiếp xúc với thực tế của Doanh nghiệp - Thị trường lao động thông qua chủ doanh nghiệp - Định hướng tương lai, nghề nghiệp sắp tới - Giao lưu, trao đổi với doanh nghiệp	3	0	0	0	0	8	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO5
Bài 5	<b>Tiếp xúc Chuyên gia</b>	3	0	0	0	0	8	Tích hợp thuyết trình,	CLO2 CLO4

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên tiếp xúc định hướng ngành CNTT từ chuyên gia</li> <li>- Các xu hướng công nghệ hiện đại</li> <li>- Bức tranh nghề nghiệp</li> <li>- Định hướng tương lai, nghề nghiệp sắp tới</li> </ul>							Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO5
Bài 6	<p><b>Các chuẩn mục làm việc chung</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái quát chung về nhóm làm việc</li> <li>- Tầm quan trọng của làm việc nhóm</li> <li>- Đặc điểm của nhóm làm việc hiệu quả</li> <li>- Các kỹ năng cần thiết làm việc nhóm</li> </ul>	4	0	0	0	0	7	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO5 CLO6
Bài 7	<p><b>Chuẩn mục đạo đức nghề nghiệp ngành CNTT</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyền sở hữu trí tuệ, Quyền tác giả, Quyền riêng tư</li> </ul>	4	0	0	0	0	7	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO6

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản quyền phần mềm</li> <li>- Tuân thủ quyền sở hữu trí tuệ</li> <li>- Đạo đức nghề nghiệp là gì ?</li> <li>- Chuẩn mức đạo đức nghề nghiệp</li> </ul>								
Bài 8	<p><b>Chuẩn mực chung về bảo mật thông tin</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm bảo mật thông tin</li> <li>- Tại sao cần phải bảo mật an toàn thông tin; Ảnh hưởng của việc rò rỉ thông tin</li> <li>- Những nguyên tắc giúp bảo mật thông tin; Những nguyên tắc bảo mật thông tin tại văn phòng</li> </ul>	3	3	0	0	0	7	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm việc nhóm	CLO1 CLO5 CLO6
Bài 9	<p><b>Giới thiệu CTĐT của ngành CNTT</b></p>	3	0	0	0	0	7	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO4 CLO5 CLO6

- Mục tiêu đào tạo								
- Chuẩn đầu ra								
- Cấu trúc CTĐT								
- Điều kiện tốt nghiệp								
- Cơ hội học tập								
- Phương pháp học tập đại học								
<b>Tổng cộng</b>	30	0	0	0	0	70		

### 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Mọi thắc mắc hay đề xuất của sinh viên về quy định của học phần phải được giải đáp thỏa đáng.
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, phần mềm MS Teams

### 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Sinh viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Nếu sinh viên vì lý do bất khả kháng hoặc hoàn cảnh đặc biệt (ví dụ bị bệnh,...) mà không thể tuân thủ các yêu cầu của môn học và của giảng viên đề ra thì phải có đơn xin phép và minh chứng để giảng viên xem xét các hình thức hỗ trợ.
- Sinh viên phải chuẩn bị kỹ bài trước khi đến lớp theo yêu cầu của giảng viên.
- Các bài tập và tiểu luận phải được chính bản thân sinh viên thực hiện. Nếu bị phát hiện có sao chép thì xử lý các sinh viên có liên quan bằng hình thức đánh giá 0 (không) điểm

### 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

**11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 2024 - 2025**

**11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....**

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

### 11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật

### 11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Tên Giảng Viên	Email	Điện thoại
1.	ThS. Châu Thị Dung	dung.chau@pxu.edu.vn	0914426283
2.			

*Thừa Thiên Huế, ngày... tháng...năm ...*

**Trưởng Khoa**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Ban biên soạn**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**KỸ NĂNG TÌM VIỆC VÀ HỘI NHẬP DOANH NGHIỆP**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt:		Kỹ năng tìm việc và hội nhập doanh nghiệp		
Tên học phần tiếng Anh:		Job search and integration skills		
Trình độ đào tạo: Đại học		Hình thức đào tạo: Chính quy		
Mã học phần: <b>JSI.7.12</b>	Phiên bản: 00	Số tín chỉ: 2TC		
Loại học phần: bắt buộc		Lý thuyết: 1 TC	Thực hành: 1 TC	
Đơn vị phụ trách:		Điều kiện tham gia học phần		
Khoa Công nghệ & Kinh doanh		Học phần song hành: Không có	Học phần học trước: Không có	Học phần tiên quyết: Không có

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương <input type="checkbox"/>		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp <input checked="" type="checkbox"/>							
		Kiến thức cơ sở ngành <input checked="" type="checkbox"/>		Kiến thức ngành/chuyên ngành <input type="checkbox"/>		Kiến thức liên ngành <input type="checkbox"/>		Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>	
Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn		
<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	15
Thực hành tại lớp	15

Thực tế tại doanh nghiệp	0
Seminar/Làm việc nhóm/bài tập	15
Tự học	55
<b>Tổng cộng</b>	100

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần này trang bị cho người học khái quát về thị trường lao động và việc làm, biết cách xác định mục tiêu nghề nghiệp, định hình công việc phù hợp với năng lực và tính cách của bản thân, kỹ năng chuẩn bị hồ sơ ứng tuyển hoàn hảo. Có thể nhận diện điểm mạnh, điểm yếu của bản thân nhằm chuẩn bị, trau dồi kiến thức, kỹ năng cần thiết cho việc thi tuyển, phỏng vấn - thuyết phục nhà tuyển dụng và xây dựng tác phong làm việc giúp hòa nhập vào môi trường làm việc chuyên nghiệp.

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1. Mục tiêu của học phần

Khái quát được tiến trình tìm kiếm công việc mong đợi, phù hợp với năng lực và tính cách của bản thân. Đồng thời trang bị các kiến thức, kỹ năng cơ bản nhất để định hình, xây dựng tác phong làm việc và hòa nhập vào môi trường làm việc chuyên nghiệp.

##### 5.2. Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1. Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

Ký hiệu	CDR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	- Liệt kê được các loại hình việc làm phân theo khu vực. - Nhận diện được các yếu tố ảnh hưởng đến định hướng việc làm: Sự hấp dẫn của địa phương; Môi trường làm việc; Năng lực bản thân; ... - Xác định được các nguồn thông tin việc làm/tuyển dụng, giới hạn sàng lọc các nội dung việc làm quan tâm và phương pháp tìm kiếm thông tin việc làm.
CLO2	Mô tả các bước xác định và đạt được mục tiêu nghề nghiệp của bản thân (Vận dụng nguyên tắc SMART) Xác định được các mẫu CV cơ bản; Mô tả được các nguyên tắc, nội dung khi viết CV; Vận dụng để viết CV; vận dụng để viết Đơn ứng tuyển; Chuẩn bị các giấy tờ liên quan đến hồ sơ ứng tuyển.
CLO3	Nhận biết được các dạng bài thi/bài kiểm tra khi tuyển dụng: Bài kiểm tra về “Chỉ số thông minh” (IQ Test); Bài kiểm tra về “Chỉ số cảm xúc” (EQ Test); Bài kiểm tra tiếng Anh; Bài kiểm tra về kiến thức tổng quát



CLO4	Hiểu được tầm quan trọng của phỏng vấn tuyển dụng; nguyên nhân thất bại thường gặp trong phỏng vấn; quy trình tuyển dụng nhân sự; nắm được nguyên tắc tuyển dụng; các nội dung/vấn đề/câu hỏi mà nhà tuyển dụng thường quan tâm; có khả năng tìm tòi những ưu và khuyết điểm của nhà tuyển dụng.
<b>Kỹ năng</b>	
CLO5	- Kỹ năng viết Đơn ứng tuyển và CV chuyên nghiệp - Kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, thuyết phục, biết lắng nghe và trả lời thành thạo các câu hỏi trong phỏng vấn, biết thể hiện điểm mạnh của bản thân. - Kỹ năng tư duy, đặt câu hỏi, tương tác với nhà tuyển dụng.
CLO6	Kỹ năng hòa nhập với môi trường làm việc mới và xây dựng tác phong làm việc chuyên nghiệp.
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CLO7	Có tư duy sáng tạo: trong trả lời các câu hỏi tuyển dụng; biết thể hiện thái độ và phẩm chất đạo đức tốt trong khi tuyển dụng, tinh thần làm việc độc lập, có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc chuyên môn khi được tuyển dụng.
CLO8	Trách nhiệm nghề nghiệp: thể hiện là người có trách nhiệm cao với các công việc được giao; luôn có tinh thần cầu thị, không ngại khó, biết xây dựng mục tiêu, lập kế hoạch với công việc sẽ được tuyển dụng.
CLO9	Trách nhiệm xã hội: Có trách nhiệm xã hội tốt đối với tập thể đơn vị và đối với công việc sẽ được đảm nhận; tuân thủ luật pháp và quy định của cơ quan làm việc; có ý thức xây dựng tập thể đơn vị.

### 5.2.2. Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Công nghệ thông tin

Ma trận (PLO/CLO)	PLO1	PLO2	PLO7		PLO9	PLO10		
	PI1.2	PI2.2	PI7.2	PI7.3	PI9.2	PI10.1	PI10.2	PI10.3
CLO1	I							
CLO2		I						
CLO3	I							
CLO4		I						
CLO5			I	I	I			
CLO6			I		I			
CLO7		I			I			
CLO8						I		I

CLO9											I	I
------	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	---	---

**Ghi chú:**

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1. Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2. Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng	Chuẩn đầu ra học phần (CLO)										Thời điểm đánh giá	
			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10		
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
	Bài tập	16%		x	x		x							giữa kỳ
	Kiểm tra	16%						x						giữa kỳ
Cuối kỳ (60%)	Thi kết thúc học phần (vấn đáp)	60%	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ	
	Tổng	100%												

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1. Tài liệu bắt buộc

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Cẩm nang thực hành tuyển dụng	Anh Tuấn và cộng sự	2019	NXB LĐ-XH

### 7.2. Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Tuyển đúng dùng hay	Bùi Xuân Phong	2022	NXB Dân trí

## 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung chính	Số giờ dạy-học						Phương pháp giảng dạy	CL O
		LT	TH tại lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar /Làm việc nhóm	Tự học		
Bài 1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các loại hình việc làm phân theo khu vực</li> <li>- Các yếu tố ảnh hưởng đến định hướng việc làm</li> <li>- Phương pháp xác định và đạt được mục tiêu nghề nghiệp</li> <li>- Nguồn thông tin việc làm/tuyển dụng, giới hạn sàng lọc việc làm quan tâm và phương pháp tìm kiếm thông tin về việc làm.</li> </ul>	3	3	0	0	3	9	Tích hợp phương pháp dạy học chủ động (Active teaching), chia thành các nhóm, kết hợp thảo luận và thực hành tại lớp	1,2
Bài 2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các mẫu CV cơ bản; nguyên tắc, nội dung khi viết CV; Vận dụng để viết CV; viết Đơn xin việc/tuyển dụng; Chuẩn bị bộ hồ sơ ứng tuyển.</li> <li>- Các dạng bài thi/bài kiểm tra khi tuyển dụng: Bài kiểm tra về “Chỉ số thông minh” (IQ Test); Bài kiểm tra về “Chỉ số cảm xúc” (EQ Test); Bài</li> </ul>	3	6	0	0	6	14	Tích hợp phương pháp dạy học chủ động (Active teaching), chia thành các nhóm, kết hợp thảo luận và thực hành tại lớp	3,4

Bài học	Nội dung chính	Số giờ dạy-học						Phương pháp giảng dạy	CL O
		LT	TH tại lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar /Làm việc nhóm	Tự học		
	kiểm tra tiếng Anh; Bài kiểm tra về kiến thức tổng quát								
Bài 3	- Hiểu được tầm quan trọng của phỏng vấn tuyển dụng; - Quy trình tuyển dụng nhân sự; nắm được nguyên tắc tuyển dụng; - Nguyên nhân thất bại thường gặp trong phỏng vấn; - Những nội dung/vấn đề/câu hỏi mà nhà tuyển dụng thường quan tâm	3	0	0	0	0	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận tại lớp	5
Bài 4	-Kỹ năng giao tiếp, biết lắng nghe và trả lời thành thạo các câu hỏi trong phỏng vấn, biết thể hiện điểm mạnh của bản thân. -Kỹ năng thuyết phục được nhà tuyển dụng trong phỏng vấn. -Kỹ năng tư duy, đặt câu hỏi, tương tác với nhà tuyển dụng.	3	6	0	0	6	14	Tích hợp phương pháp đóng vai (Role-Playing) chia thành các nhóm, kết hợp thảo luận và thực hành tại lớp	6
Bài 5	Các kỹ năng hòa nhập với môi trường làm việc mới và xây dựng tác phong làm việc chuyên nghiệp.	3	0	0	0	0	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận tại lớp	7,8, 9,10

Bài học	Nội dung chính	Số giờ dạy-học						Phương pháp giảng dạy	CL O
		LT	TH tại lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar /Làm việc nhóm	Tự học		
	+ Nhóm kỹ năng giúp hòa nhập + Nhóm kỹ năng giúp làm việc hiệu quả, chuyên nghiệp.								
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Vấn đáp</b>							
<b>Tổng cộng</b>		<b>15</b>	<b>15</b>			<b>15</b>	<b>55</b>		

### 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Giải đáp thắc mắc, đề xuất của sinh viên...
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học tương ứng với dung lượng SV
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, một số ứng dụng Google apps (Drive, Classroom, Slides...)

### 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Chuyên cần: Tham gia đầy đủ các buổi đến lớp theo quy định.
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp: hoàn thành các bài tập và bài thực hành;
- Làm và nộp các bài kiểm tra định kỳ.

### 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

11.1. Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 2024 - 2025

11.2. Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

### 11.3. Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật

### 11.4. Thông tin giảng viên phụ trách học phần

<b>STT</b>	<b>Tên Giảng Viên</b>	<b>Email</b>	<b>Điện thoại</b>
1.	TS. Trần Phương Đông	dong.tran@pxu.edu.vn	0977380707
2.			
3.			
4.			

*Thừa Thiên Huế, ngày... tháng...năm ...*

**Trưởng Khoa**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Ban biên soạn**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt:		Phương pháp nghiên cứu khoa học		
Tên học phần tiếng Anh:		Scientific research methodology		
Trình độ đào tạo: Đại học		Hình thức đào tạo: Chính quy		
Mã học phần: <b>REM.7.01</b>	Phiên bản: 00	Số tín chỉ: 2TC		
Loại học phần: bắt buộc		Lý thuyết: 2 TC	Thực hành:	
Đơn vị phụ trách:		Điều kiện tham gia học phần		
Khoa Công nghệ & Kinh doanh		Học phần song hành: Không có	Học phần học trước: Không có	Học phần tiên quyết: Không có

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp							
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành/chuyên ngành		Kiến thức liên ngành		Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp	
Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn		
✓	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	30
Thực hành tại lớp	0

Thực tế tại doanh nghiệp	0
Seminar/Làm việc nhóm/bài tập	15
Tự học	55
<b>Tổng cộng</b>	<b>100</b>

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Sau khi kết thúc học phần người học nắm được những kiến thức cơ bản về phương pháp nghiên cứu khoa học: (1) hiểu được các vấn đề chung về nghiên cứu khoa học; các phương pháp nghiên cứu khoa học, (2) thực hiện được các bước cơ bản trong quy trình nghiên cứu: Xác định đề tài nghiên cứu và mục tiêu nghiên cứu, viết tổng luận khoa học, thu thập dữ liệu, phân tích dữ liệu và trình bày kết quả, (3) nắm được cấu trúc của khóa luận tốt nghiệp, một bài báo khoa học.

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1. Mục tiêu của học phần

Học phần này trang bị cho người học những khái niệm, tính chất của nghiên cứu khoa học nói chung và những đặc trưng của nghiên cứu khoa học theo hướng ứng dụng nói riêng. Người học có khả năng xác định được vấn đề cần nghiên cứu, mục tiêu, phương pháp nghiên cứu,... Đồng thời có thể xây dựng một đề cương và triển khai các bước để thực hiện thành công một đề tài nghiên cứu khoa học ứng dụng.

##### 5.2. Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1. Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

Ký hiệu	CĐR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Tổng hợp được kiến thức về cơ sở lý luận về nghiên cứu khoa học, phương pháp nghiên cứu, quy trình thực hiện một nghiên cứu, cách trình bày một công trình nghiên cứu làm nền tảng cho việc học tập và nghiên cứu theo định hướng ứng dụng.
CLO2	Nắm được cấu trúc của một khóa luận tốt nghiệp, một bài báo khoa học
CLO3	Xác định được đề tài nghiên cứu và sử dụng quy tắc SMART để đánh giá một đề tài nghiên cứu.
<b>Kỹ năng</b>	



CLO4	Xác định đề tài, mục tiêu, câu hỏi, giả thuyết, phương pháp, phạm vi, đối tượng nghiên cứu,... cho một đề tài nghiên cứu. Trình bày khoa học; trích dẫn tài liệu (trực tiếp, gián tiếp).
CLO5	Lựa chọn được các phương án giải quyết vấn đề phù hợp với yêu cầu của học phần, xác định và đánh giá được mức độ hoàn thành công việc được giao của bản thân và của từng thành viên trong nhóm.
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CLO6	Thực hiện nghiêm túc nội quy các buổi học trên lớp và thực hành.
CLO7	Tôn trọng ý kiến bạn bè, thể hiện sự cầu thị trong quá trình giao tiếp để hoàn thành bài tập nhóm.

### 5.2.2. Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Công nghệ thông tin

Ma trận (PLO/CLO)	PLO2	PLO8	PLO9	PLO10		
	PI2.2	PI8.1	PI9.1	PI10.1	PI10.2	PI10.3
CLO1	R		R			
CLO2			R			
CLO3			R			
CLO4			R			
CLO5		R				
CLO6				I		I
CLO7					I	

**Ghi chú:**

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1. Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2. Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng	Chuẩn đầu ra học phần (CLO)						Thời điểm đánh giá
			1	2	3	4	5	6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
	Bài tập	16%		x	x				giữa kỳ
	Kiểm tra	16%			x	x			giữa kỳ
Cuối kỳ (60%)	Thi kết thúc học phần (Đồ án)	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1. Tài liệu bắt buộc

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Giáo trình phương pháp luận nghiên cứu khoa học	Vũ Cao Đàm	2021	Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam

### 7.2. Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Phân Tích Dữ Liệu Với R - Hỏi Và Đáp (Tái Bản 2022)	Nguyễn Văn Tuấn	2022	NXB Tổng hợp Thành Phố Hồ Chí Minh

## 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung chính	Số giờ dạy-học						Phương pháp giảng dạy	CL O
		LT	TH tại lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar /Làm việc nhóm	Tự học		
Bài 1	<p>Những vấn đề chung về khoa học và nghiên cứu khoa học</p> <p>1.1. Khái niệm khoa học</p> <p>1.2. Lịch sử phát triển của khoa học</p> <p>1.3. Nghiên cứu khoa học là gì</p> <p>1.4. Ý nghĩa của nghiên cứu khoa học</p> <p>1.5. Phân loại nghiên cứu khoa học</p> <p>1.6. Một số vấn đề về đạo đức khoa học</p>	6	0	0	0	3	9	Tích hợp phương pháp thuyết trình, kết hợp thảo luận và thực hành tại lớp	1
Bài 2	<p>Một số phương pháp nghiên cứu khoa học</p> <p>2.1. Nhóm phương pháp nghiên cứu định tính</p> <p>2.2. Nhóm phương pháp nghiên cứu định lượng</p> <p>2.3. Phương pháp nghiên cứu hỗn hợp</p>	3	0	0	0	0	9	Tích hợp phương pháp dạy học chủ động (Active teaching), chia thành các nhóm, kết hợp thảo luận và thực hành tại lớp	1
Bài 3	<p>Tiến trình thực hiện một nghiên cứu khoa học</p> <p>3.1. Xác định vấn đề cần nghiên cứu</p>	9	0	0	0	6	14	Tích hợp phương pháp dạy học chủ động (Active teaching), chia	1,2,3

Bài học	Nội dung chính	Số giờ dạy-học						Phương pháp giảng dạy	CL O
		LT	TH tại lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar /Làm việc nhóm	Tự học		
	3.2. Xác định mục tiêu 3.3. Đưa ra giả thuyết của nghiên cứu 3.4. Xác định phạm vi và đối tượng nghiên cứu 3.5. Chọn và đặt tên đề tài 3.6. Tìm kiếm và tổng hợp tài liệu tham khảo 3.5. Xây dựng đề cương nghiên cứu 3.6. Triển khai nghiên cứu							thành các nhóm, kết hợp thảo luận và thực hành tại lớp	
Bài 4	Phân tích dữ liệu và trình bày kết quả nghiên cứu khoa học	6	0	0	0	3	12	Tích hợp phương pháp dạy học chủ động (Active teaching), chia thành các nhóm, kết hợp thảo luận và thực hành tại lớp	4,5, 6
Bài 5	Cấu trúc của một khóa luận tốt nghiệp; một bài báo khoa học	6	0	0	0	3	11	Tích hợp phương pháp dạy học chủ động (Active teaching)	1
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Đề án</b>							
<b>Tổng cộng</b>		<b>30</b>	<b>0</b>			<b>15</b>	<b>55</b>		

## 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Giải đáp thắc mắc, đề xuất của sinh viên...
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học tương ứng với dung lượng SV
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, một số ứng dụng Google apps (Drive, Classroom, Slides...)

## 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Chuyên cần: Tham gia tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết theo quy định.
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp: hoàn thành các bài tập và bài thực hành;
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Hoàn thành và bảo vệ đồ án thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

## 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

11.1. Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 2024 - 2025

11.2. Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

11.3. Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật

11.4. Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Tên Giảng Viên	Email	Điện thoại
1.	TS. Nguyễn Hữu Chúc	chuc.nguyen@pxu.edu.vn	0906560880
2.	TS. Trần Phương Đông	dong.tran@pxu.edu.vn	0977380707
3.			
4.			

*Thừa Thiên Huế, ngày... tháng...năm ...*

**Trưởng Khoa**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Ban biên soạn**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**MARKETING ỨNG DỤNG**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt: Marketing ứng dụng		Tên học phần tiếng Anh: Applied Marketing	
Trình độ đào tạo: Đại học		Hình thức đào tạo: Chính quy	
Mã học phần: EBS.7.01	Phiên bản: 00	Số tín chỉ: 3TC	
Loại học phần: bắt buộc		Lý thuyết: 2 TC	Thực hành: 1 TC
Đơn vị phụ trách: Ngành Quản trị kinh doanh		Điều kiện tham gia học phần	
		Học phần song hành: Không có	Học phần học trước: Không có

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp							
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>	
Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn		
<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	24
Thực hành tại lớp	0
Thực hành tại doanh nghiệp	0

Bài tập	21
Seminar/Làm việc nhóm	15
Tự học	90
<b>Tổng cộng</b>	<b>150</b>

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Trang bị cho sinh viên các kiến thức về vai trò của marketing trong doanh nghiệp.

Trang bị cho người học cách thức doanh nghiệp vận dụng marketing mix trong kinh doanh như thiết kế sản phẩm, cách xác định giá cho sản phẩm, lựa chọn kênh phân phối online hay offline phù hợp với doanh nghiệp và biết cách sử dụng các nền tảng mạng xã hội để triển khai một bản kế hoạch kinh doanh

Kết thúc học phần sinh viên có khả năng viết kế hoạch marketing cơ bản

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1 Mục tiêu của học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về marketing gồm:

- Các khái niệm về marketing và vai trò của marketing đối với doanh nghiệp;
- Các khái niệm về môi trường kinh doanh, người tiêu dùng, thị trường mục tiêu;
- Chính sách marketing mix (4P) trong kinh doanh;
- Kế hoạch marketing cho sản phẩm/ dịch vụ.

##### 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

Ký hiệu	CDR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Hiểu các khái niệm về marketing và marketing mix
CLO2	Lập bản kế hoạch marketing cho sản phẩm/ dịch vụ
CLO3	Triển khai chính sách marketing mix cho sản phẩm/ dịch vụ
<b>Kỹ năng</b>	
CLO4	Xác định ý tưởng, thiết kế, xây dựng, triển khai kế hoạch marketing về sản phẩm/ dịch vụ
CLO5	Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tự học, tư duy phản biện và sáng tạo.
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CLO6	Thể hiện được tính trung thực, tự chủ trong quá trình học tập và thi cử.

## 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Ngành Quản trị kinh doanh

Ma trận (PLO/CLO)	PLO2		PLO8			PLO9		
	PI 2.1	PI 2.2	PI 8.1	PI 8.2	PI 8.3	PI 9.1	PI 9.2	PI 9.3
CLO1	I							
CLO2		I						
CLO3			I					
CLO4							I	

**Ghi chú:**

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x				Thường xuyên
	Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	x	x	Giữa kỳ
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập



### 7.1 Tài liệu bắt buộc

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Giáo trình marketing căn bản	Nguyễn Hoài Nam, Nguyễn Thanh Bình,	2022	NXB Lao Động
2	Giáo trình Truyền thông Marketing tích hợp	PGS. TS. Trương Đình Chiến	2019	Đại học Kinh tế quốc dân

### 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Giáo trình marketing quốc tế,	Phạm Thị Huyền	2022	NXB Đại học Kinh tế Quốc dân

## 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học						Phương pháp giảng dạy	CLO
		Lý thuyết	Thực hành				Tự học		
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar/ Làm việc nhóm			
Bài 1	Tổng quan về Marketing 1.1. Sự ra đời và phát triển của marketing 1.2. Các khái niệm liên quan đến marketing 1.3. Vai trò của marketing	02	0	0	01	0	10	Thuyết trình & hướng dẫn	CLO1

	1.4. Các quản điểm quản trị marketing								
Bài 2	Hệ thống thông tin marketing 2.1. Khái niệm về hệ thống thông tin marketing 2.2. Các bộ phận cấu thành hệ thống thông tin marketing	02	0	0	01	0	10	Thuyết trình & hướng dẫn	CLO1
Bài 3	Môi trường marketing 3.1. Môi trường vĩ mô 3.2. Môi trường vi	02	0	0	01	0	10	Thuyết trình & hướng dẫn	CLO1
Bài 4	Hành vi người tiêu dùng 4.1. Khách hàng là người tiêu dùng 4.2. Khách hàng là tổ chức, doanh	03	0	0	03	0	10	Thuyết trình & hướng dẫn	CLO1
Bài 5	Phân đoạn thị trường, lựa chọn thị trường mục tiêu, định vị sản phẩm	03	0	0	03	03	10	Làm nhóm và thuyết trình	CLO2 CLO4 CLO5

	<p>5.1. Phân đoạn thị trường</p> <p>5.2. Lựa chọn thị trường mục tiêu</p> <p>5.3. Định vị sản phẩm</p>								
Bài 6	<p>Chính sách sản phẩm</p> <p>6.1. Khái niệm và cấu trúc sản phẩm</p> <p>6.2. Danh mục sản phẩm</p> <p>6.3. Nhãn hiệu và bao bì sản phẩm</p> <p>6.4. Phát triển sản phẩm mới</p> <p>6.5. Chu kỳ sống của sản phẩm</p>	03	0	0	03	03	10	Làm nhóm và thuyết trình	<p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p> <p>CLO6</p>
Bài 7	<p>Chính sách giá cả</p> <p>7.1. Khái niệm và vai trò của giá cả</p> <p>7.2. Các nhân tố ảnh hưởng đến giá cả</p>	03	0	0	03	03	10	Làm nhóm và thuyết trình	<p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p> <p>CLO6</p>

	7.3. Phương pháp tính giá sản phẩm								
Bài 8	Chính sách phân phối 8.1. Bản chất và tầm quan trọng của kênh phân phối 8.2. Cấu trúc và tổ chức kênh 8.3. Thiết kế kênh phân	03	0	0	03	03	10	Làm nhóm và thuyết trình	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 9	Chính sách xúc tiến 9.1. Bản chất của hoạt động xúc tiến 9.2. Các hình thức của hoạt động xúc tiến	03	0	0	03	03	10	Làm nhóm và thuyết trình	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
	<b>Thi kết thúc học phần</b>	<b>Trắc nghiệm + Tự luận</b>							
	<b>Tổng cộng</b>	<b>24</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>21</b>	<b>15</b>	<b>90</b>		

### 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Mọi thắc mắc hay đề xuất của sinh viên về quy định của học phần phải được giải đáp thỏa đáng;
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học;
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, phần mềm MS Teams.

### 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Chuyên cần: tham gia đầy đủ các buổi học tại lớp đúng giờ;

- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp: hoàn thành các bài tập và bài thực hành;
- Làm và nộp các bài kiểm tra định kỳ.

## 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 20... - 20..

11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

### 11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật

### 11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Giảng Viên	Email	Điện thoại
1	ThS. Cao Thị Quỳnh Trâm	tram.cao@pxu.edu.vn	0905860905
2			

*Thừa Thiên Huế, ngày... tháng...năm ...*

**Trưởng Khoa**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Ban biên soạn**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt:

**Ứng dụng Trí tuệ nhân tạo**

Trình độ đào tạo: Đại học

Mã học phần Phiên bản

**ETS.7.01 00**

Loại học phần: bắt buộc

Đơn vị phụ trách:

Ngành Công nghệ thông tin

Tên học phần tiếng Anh:

**Applied artificial intelligence**

Hình thức đào tạo: Chính quy

Số tín chỉ: 3 TC

Lý thuyết: 2 TC

Thực hành: 1 TC

Điều kiện tham gia học phần

Học phần song hành: Không có  
Học phần học trước: Không có  
Học phần tiên quyết: Không có

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp							
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>	
Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn		
✓	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	30
Thực hành tại lớp	10
Thực hành tại doanh nghiệp	0
Bài tập	5

Seminar/Làm việc nhóm	15
Tự học	90
<b>Tổng cộng</b>	<b>150</b>

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần cung cấp cho sinh viên: kiến thức nền tảng về lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào các lĩnh vực: tin học văn phòng, xử lý dữ liệu cơ bản; kiểm tra đạo văn; lập kế hoạch công việc; và tối ưu hiệu năng công việc.

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1 Mục tiêu của học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về trí tuệ nhân tạo gồm:

- Kiến thức: nền tảng kiến thức về trí tuệ nhân tạo;
- Kỹ năng: sử dụng các công cụ trí tuệ nhân tạo để nâng cao hiệu quả công việc;
- Phát triển năng lực làm việc độc lập và tự chủ của sinh viên.

##### 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

*Sinh viên hoàn thành học phần này có khả năng:*

Ký hiệu	CDR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Hiểu biết về trí tuệ nhân tạo và cách ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công việc.
CLO2	Lựa chọn công cụ trí tuệ nhân tạo để thực hiện công việc.
CLO3	Lập phương án áp dụng trí tuệ nhân tạo vào công việc.
<b>Kỹ năng</b>	
CLO4	Sử dụng thành thạo công cụ trí tuệ nhân tạo.
CLO5	Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tự học, tư duy phản biện và sáng tạo.
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CLO6	Phát triển năng lực làm việc độc lập và làm việc nhóm.

## 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

Ma trận (PLO/CLO)	PLO2		PLO7			PLO10		
	PI 2.1	PI 2.2	PI 7.1	PI 7.2	PI 7.3	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3
CLO1	I,R							
CLO2	I,R							
CLO3		I,R						
CLO4			I,R					
CLO5				I,R				
CLO6						I		I

**Ghi chú:**

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng (%)	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x			x	Thường xuyên
	Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc



TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	AI - Trí Tuệ Nhân Tạo - 101 Điều Cần Biết Về Tương Lai	Lasse Rouhiainen	2023	Nhà Xuất Bản Kim Đồng

## 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Trí Tuệ Nhân Tạo - Học Máy Và Ứng Dụng	Nguyễn Quốc Huy, TS Nguyễn Tất Bảo Thiện	2022	NXB Thanh niên

## 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học					Tự học	Phương pháp giảng dạy	CLO
		Lý thuyết	Thực hành						
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar/ Làm việc nhóm			
<b>Bài 1</b>	Giới thiệu về trí tuệ nhân tạo - Lịch sử phát triển của Trí tuệ nhân tạo - Định nghĩa Trí tuệ nhân tạo - Ứng dụng của trí tuệ nhân tạo	3	1		1	1	9	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO4
<b>Bài 2</b>	Giới thiệu về học máy - Khái niệm về học máy - Các hình thức học máy phổ biến - Mô hình hồi quy - Mô hình phân lớp	3	1		1	1	9	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO4

	- Mô hình phân cụm								
<b>Bài 3</b>	Dữ liệu dùng cho mô hình học máy - Các kiểu dữ liệu cơ bản - Dữ liệu số - Dữ liệu văn bản - Dữ liệu hình ảnh – âm thanh	3	1		1	1	9	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO4
<b>Bài 4</b>	Giới thiệu mô hình học sâu - Mô hình mạng nơ ron nhân tạo - Mô hình học sâu tích chập - Mô hình học sâu hồi quy - Mô hình AI tạo sinh - Ứng dụng của học sâu	3	1		1	1	9	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
<b>Bài 5</b>	Ứng dụng Trí tuệ nhân tạo vào công tác văn phòng - Sáng tạo nội dung văn bản - Sáng tạo nội dung hình ảnh - Bài tập	3	1		1	1	9	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
<b>Bài 6</b>	Ứng dụng Trí tuệ nhân tạo vào công tác văn phòng - Sáng tạo nội dung âm thanh - Sáng tạo nội dung trình chiếu - Bài tập	3	1			1	9	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6

<b>Bài 7</b>	Ứng dụng Trí tuệ nhân tạo vào xử lý dữ liệu - Vẽ biểu đồ - Phân tích dữ liệu - Bài tập	3	1			1	9	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
<b>Bài 8</b>	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào lập kế hoạch - Lập kế hoạch bằng mô hình tạo sinh - Lập kế hoạch tối ưu bằng Solver - Bài tập	3	1			1	9	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
<b>Bài 9</b>	Đạo văn và phòng chống đạo văn - Giới thiệu về đạo văn - Công cụ phòng chống đạo văn - Bài tập	3	1			1	9	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
<b>Bài 10</b>	Ôn tập	3	1			6	9	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Đề án</b>							
<b>Tổng cộng</b>		<b>30</b>	<b>10</b>		<b>5</b>	<b>15</b>	<b>90</b>		

### 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học /phòng thực hành/phòng Learning Office
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, phần mềm MS Teams, phần mềm ảo hoá, hệ điều hành Linux.

### 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Sinh viên thực hiện các yêu cầu sau:

- Chuyên cần: tham gia đầy đủ các buổi học tại lớp đúng giờ;

- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp: hoàn thành các bài tập và bài thực hành;
- Làm và nộp các bài kiểm tra định kỳ.

### 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 20... - 20..

11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....

11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật

### 11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Giảng Viên	Email	Điện thoại
1	TS. Nguyễn Đình Hoa Cương	cuong.nguyen@pxu.edu.vn	0355491568
2			
3			
4			

*Thừa Thiên Huế, ngày... tháng...năm ...*

**Trưởng Khoa**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Ban biên soạn**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**KỸ NĂNG BÁN HÀNG VÀ ĐÀM PHÁN KINH DOANH**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt:

Tên học phần tiếng Anh:

Kỹ năng bán hàng và đàm phán  
kinh doanh

Sales and business negotiation skills

Trình độ đào tạo: Đại học

Hình thức đào tạo: Chính quy

Mã học phần: Phiên bản:

Số tín chỉ: 3TC

**EBS.7.02** 00

Loại học phần: bắt buộc

Lý thuyết: 2 TC

Thực hành: 1 TC

Đơn vị phụ trách: Ngành Quản trị  
kinh doanh

Điều kiện tham gia học phần

Học phần song hành: Không có  
Học phần học trước: Không có  
Học phần tiên quyết: Không có

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp							
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>	
Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>		

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	27
Thực hành tại lớp	18
Thực hành tại doanh nghiệp	0

Bài tập	0
Seminar/Làm việc nhóm	15
Tự học	90
<b>Tổng cộng</b>	<b>150</b>

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần thuộc khối kiến thức liên ngành trong chương trình đào tạo quản trị kinh doanh. Sau khi kết thúc học phần, người học sẽ có những kiến thức căn bản về kỹ năng bán hàng và đàm phán kinh doanh, biết cách lập kế hoạch và mục tiêu bán hàng cá nhân. Ngoài ra, học phần cũng giúp người học hình thành những kỹ năng căn bản và thái độ phù hợp trong hoạch định và triển khai kế hoạch bán hàng tại môi trường học tập và chuẩn bị cho môi trường làm việc tại doanh nghiệp sau này.

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1 Mục tiêu của học phần

- Nắm bắt được những kiến thức cơ bản về kỹ năng bán hàng và đàm phán kinh doanh trong doanh nghiệp
- Trình bày được các bước cần thực hiện trước, trong và sau khi bán hàng
- Diễn giải được các kỹ thuật xử lý từ chối, kỹ thuật mở đầu và kết thúc cuộc đàm phán
- Hoàn thiện được kỹ năng bán hàng
- Nâng cao được kỹ năng giao tiếp trong bán hàng cũng như đàm phán kinh doanh
- Phác thảo được một kế hoạch bán hàng
- Sử dụng được một số công cụ trong quản lý dữ liệu khách hàng và lập kế hoạch

##### 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

Ký hiệu	CĐR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Hiểu các khái niệm về bán hàng, sản phẩm, các quy trình bán hàng
CLO2	Vận dụng kiến thức vào việc thu thập và phân tích dữ liệu khách hàng
CLO3	Nắm được các kỹ thuật giao tiếp trong kinh doanh
<b>Kỹ năng</b>	
CLO4	Có kỹ năng soạn thảo email chào bán sản phẩm
CLO5	Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tự học, tư duy phản biện và sáng tạo.
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	

CLO6	Thể hiện được tính trung thực, tự chủ trong quá trình học tập và thi cử.
------	--

### 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Ngành Quản trị kinh doanh

Ma trận (PLO/CLO)	PLO2		PLO5		PLO8		PLO9		PLO10		
	PI 2.1	PI 2.2	PI 5.1	PI 5.2	PI 8.1	PI 8.2	PI9.1	PI9.2	PIO 10.1	PLO 10.2	PLO 10.3
CLO1	I										
CLO2			I								
CLO3	I										
CLO4						I					
CLO5									I		
CLO6								I			

#### Ghi chú:

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x			x	Thường xuyên
	Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	x	x	Giữa kỳ

Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Cuối kỳ (60%)	Trắc nghiệm + Tự luận	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Giáo trình quản trị bán hàng	PGS.TS. Vũ Minh Đức & PGS.TS. Vũ Huy Thông	2019	Đại học Kinh tế Quốc Dân
2	Giáo trình giao dịch và đàm phán trong kinh doanh	GS. TS. Hoàng Đức Thân	2019	Đại học Kinh tế quốc dân

### 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Giáo trình thương mại điện tử căn bản	Trần Thị Lập, Nguyễn Trần Hưng	2020	NXB Thông tin & Truyền thông

## 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học					Phương pháp giảng dạy	CLO
		Lý thuyết	Thực hành			Tự học		
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập			



Bài 1	Tổng quan về bán hàng 1.1. Các khái niệm cơ bản về nghề bán hàng 1.2. Những yêu cầu đối với người bán hàng 1.3. Các quan điểm về bán hàng 1.4. Tầm quan trọng của khách hàng	03	0	0	0	0	10	Thuyết trình & hướng dẫn	CLO1
Bài 2	Những yêu cầu đối với người bán hàng 2.1. Những yêu cầu đối với người bán hàng 2.2. Nguyên nhân thất bại 2.3. Mô hình ASK 2.4. Quy luật bán hàng	03	0	0	0	0	10	Thuyết trình & thảo luận nhóm	CLO1
Bài 3	Phân tích và thấu hiểu sản phẩm 3.1. Những khái niệm về sản phẩm	03	03	0	0	0	10	Thuyết trình & thảo luận nhóm	CLO1

	<p>3.2. Hiểu sản phẩm</p> <p>3.3. Xây dựng kế hoạch giá bán, chiết khấu, hoàn vốn</p> <p>3.4. Lựa chọn kênh phù hợp với sản phẩm</p> <p>3.5. Vòng đời của sản phẩm</p>								
Bài 4	<p>Tìm kiếm khách hàng</p> <p>4.1. Khái niệm về khách hàng tiềm năng</p> <p>4.2. Tìm kiếm khách hàng theo phương pháp truyền thống</p> <p>4.3. Các kênh mạng xã hội tiếp cận khách hàng</p> <p>4.4. Thu thập và phân tích dữ liệu khách hàng</p> <p>4.5. Chiến lược phân tích dữ liệu khách hàng dựa trên phần mềm Getfly</p>	03	03	0	0	0	10	Thuyết trình & thảo luận nhóm	CLO1

Bài 5	<p>Các bước chuẩn bị trước khi bán hàng</p> <p>5.1. Những điều cần chuẩn bị trước khi bán hàng</p> <p>5.2. Các yếu tố tác động đến mua hàng</p> <p>5.3. Mô hình hành vi mua của khách hàng</p> <p>5.4. Xây dựng kế hoạch làm việc với khách hàng</p>	03	0	0	0	03	10	Làm nhóm và thuyết trình	CLO2 CLO4 CLO5
Bài 6	<p>Tiếp cận khách hàng</p> <p>6.1. Thâm nhập</p> <p>6.2. Hình thành mối quan hệ</p>	03	03	0	0	03	10	Làm nhóm và thuyết trình	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 7	<p>Giao dịch kinh doanh</p> <p>7.1. Cấu trúc vấn đề trình bày</p> <p>7.2. Xây dựng ngôn từ khi giao dịch kinh doanh</p>	03	03	0	0	03	10	Làm nhóm và thuyết trình	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 8	<p>Xử lý từ chối</p> <p>8.1. Chuẩn bị</p>	03	03	0	0	03	10	Làm nhóm và thuyết trình	CLO2 CLO3 CLO4

	8.2. Phân loại từ chối 8.3. Chiến thuật xử lý từ chối								CLO5 CLO6
Bài 9	Kỹ thuật kết thúc 9.1. Kết thúc bằng câu hỏi 9.2. Kết thúc trực tiếp 9.3. Kết thúc khẳng định 9.4. Kết thúc bằng sự lựa chọn 9.5. Kết thúc theo động thái thời điểm	03	03	0	0	03	10	Làm nhóm và thuyết trình	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
<b>Tổng cộng</b>		<b>27</b>	<b>18</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>15</b>	<b>90</b>		

## 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Mọi thắc mắc hay đề xuất của sinh viên về quy định của học phần phải được giải đáp thỏa đáng;
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học;
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, phần mềm MS Teams.

## 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Chuyên cần: tham gia đầy đủ các buổi học tại lớp đúng giờ;
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp: hoàn thành các bài tập và bài thực hành;
- Làm và nộp các bài kiểm tra định kỳ.

## 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 20... - 20..

11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

### 11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật

### 11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Giảng Viên	Email	Điện thoại
1	ThS. Cao Thị Quỳnh Trâm	Tram.cao@pxu.edu.vn	0905860905
2			

*Thừa Thiên Huế, ngày... tháng...năm ...*

**Trưởng Khoa**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Ban biên soạn**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**QUẢN TRỊ BẢN THÂN**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt: Tên học phần tiếng Anh:  
Quản trị bản thân  
Trình độ đào tạo: Đại học Hình thức đào tạo: Chính quy  
Mã học phần: Phiên bản: Số tín chỉ: 3TC  
**ESS.7.01** 00  
Loại học phần: Lý thuyết: 1 TC Thực hành: 2 TC  
Đơn vị phụ trách: Ngành Điều kiện tham gia học phần  
Học phần song hành: Không có Học phần học trước: Không có Học phần tiên quyết: Không có

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp							
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>	
Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn		
✓	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	15
Thực hành tại lớp	30
Thực hành tại doanh nghiệp	0
Bài tập	0

Seminar/Làm việc nhóm	30
Tự học	75
<b>Tổng cộng</b>	<b>150</b>

#### 4. Mô tả nội dung học phần

Học phần Quản trị bản thân tập trung vào việc trang bị cho sinh viên các kỹ năng và kiến thức cần thiết để tự quản lý bản thân hiệu quả, nhằm đạt được mục tiêu cá nhân và nghề nghiệp.

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1 Mục tiêu của học phần

Học phần Quản trị bản thân giúp sinh viên:

- Hiểu rõ khái niệm quản trị bản thân và vai trò của nó trong cuộc sống cá nhân và nghề nghiệp;
- Phát triển các kỹ năng mềm bao gồm kỹ năng khám phá bản thân, kỹ năng tư duy, kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng quản lý cảm xúc cá nhân, kỹ năng quản trị tài chính, kỹ năng học tập và nghiên cứu.
- Xây dựng kế hoạch phát triển cá nhân và mục tiêu dài hạn của sinh viên.

##### 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

###### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

Ký hiệu	CDR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Hiểu được khái niệm và vai trò của quản trị bản thân.
CLO2	Hiểu được các yếu tố ảnh hưởng đến sự hình thành và phát triển nhân cách
CLO3	Phân tích được các kỹ năng quản lý cảm xúc cá nhân, kỹ năng quản trị tài chính, kỹ năng học tập và nghiên cứu
<b>Kỹ năng</b>	
CLO4	Vận dụng được các lý thuyết của kỹ năng quản trị bản thân vào cuộc sống cá nhân và nghề nghiệp.
CLO5	Xây dựng được mục tiêu và kế hoạch thúc đẩy phát triển cá nhân của sinh viên
CLO6	Thực hiện được kỹ năng khám phá bản thân, kỹ năng tư duy, kỹ năng quản lý thời gian, quản lý cảm xúc, quản lý tài chính, kỹ năng học tập và nghiên cứu.
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	

CLO7	Nhận thức được tầm quan trọng của bị trang bị các kiến thức, kỹ năng của Quản trị bản thân. Có ý thức chủ động, độc lập, sáng tạo; khẳng định sự tự tin, kiên nhẫn và tính trách nhiệm với bản thân, công việc.
------	---

### 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Ngành Công nghệ thông tin

Ma trận (PLO/CLO)	PLO2		PLO7		PLO10		
	PI 2.1	PI 2.2	PI 7.1	PI 7.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3
CLO1		I					
CLO2		I					
CLO3		I	I	I			
CLO4		I	I	I			
CLO5			I	I			
CLO6			I	I			
CLO7					I	I	I

#### Ghi chú:

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x			x	Thường xuyên
	Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	x	x	Giữa kỳ



Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Nhận Diện Giá Trị - Định Vị Bản Thân	John C.Maxwell	2023	NXB Lao Động

### 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Quản trị cảm xúc	Naz Beheshti	2022	NXB Thế giới

## 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học						Phương pháp giảng dạy	CLO
		Lý thuyết	Thực hành				Tự học		
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar/ Làm việc nhóm			
Bài 1	<p><b>1.1 Giới thiệu về kỹ năng mềm: Kỹ năng quản trị bản thân</b></p> <p>1.1.1 Khái niệm về kỹ năng mềm: Kỹ năng quản trị bản thân</p> <p>1.1.2. Tầm quan trọng của kỹ năng mềm</p>	3	5	0	0	5	10	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng dạy trực tiếp và thảo luận nhóm</li> <li>- Bài tập thực hành và tình huống thực tế</li> </ul>	CLO1 CLO2 CLO4 CLO5 CLO6 CLO7

	<p>1.1.3. Khả năng ứng dụng của kỹ năng mềm</p> <p><b>1.2. Kỹ năng khám phá bản thân</b></p> <p><b>1.2.1. Khái niệm</b></p> <p><b>1.2.2. Quan điểm khoa học về khám phá bản thân</b></p> <p>1.2.2.1. Xác định điểm mạnh, điểm yếu của bản thân</p> <p>1.2.2.2. Nhận diện bản thân</p> <p>1.2.2.3. Định vị bản thân</p> <p><b>1.2.3. Những yếu tố thúc đẩy con người hành động trong cuộc sống</b></p> <p>1.2.3.1. Nhu cầu</p> <p>1.2.3.2. Động cơ</p> <p>1.2.3.3. Thái độ - mô hình ASK</p> <p>1.2.3.4. Trắc nghiệm MBTI định vị bản thân</p> <p><b>1.2.4. Bài tập</b></p>								
Bài 2	<p><b>2. Kỹ năng tư duy</b></p> <p><b>2.1. Khái niệm và vai trò của Tư duy</b></p> <p><b>2.2. Kỹ năng Tư duy</b></p>	3	5	0	0	5	15	- Giảng dạy trực tiếp và thảo luận nhóm	CLO1 CLO3 CLO4 CLO6 CLO7

<p>2.2.1. <i>Kỹ năng tư duy là gì?</i></p> <p>2.2.1. <i>Tầm quan trọng của kỹ năng tư duy</i></p> <p>2.2.3. <i>Quan niệm về khả năng tư duy ngày nay</i></p> <p>2.2.4. <i>Một số tư duy được chú ý hiện nay</i></p> <p>2.2.5. <i>Rèn luyện kỹ năng tư duy</i></p> <p><b>2.3. Tư duy phản biện</b></p> <p>2.3.1. <i>Khái niệm và tầm quan trọng của tư duy phản biện</i></p> <p>2.3.2. <i>Đặc điểm của tư duy phản biện</i></p> <p>2.3.3. <i>Rèn luyện kỹ năng tư duy phản biện</i></p> <p><b>BÀI TẬP TƯ DUY PHẢN BIỆN</b></p> <p><b>2.4. Tư duy sáng tạo</b></p> <p>2.4.1. <i>Khái niệm và tầm quan trọng của tư duy sáng tạo</i></p> <p>2.4.2. <i>Tư duy sáng tạo – Thang đo Bloom</i></p>								<p>- Bài tập thực hành và tình huống thực tế</p>	
---	--	--	--	--	--	--	--	--	--

	<p>2.4.3. Các cấp độ và rào cản đối với tư duy sáng tạo</p> <p>2.4.4. Các phương pháp tư duy sáng tạo</p> <p>2.4.5. Lập trình ngôn ngữ tư duy</p> <p><b>BÀI TẬP TƯ DUY SÁNG TẠO</b></p>								
Bài 3	<p><b>3. Kỹ năng quản lý thời gian</b></p> <p><b>3.1. Khái niệm và tầm quan trọng của kỹ năng quản lý thời gian</b></p> <p><b>3.2. Hiệu suất sử dụng thời gian</b></p> <p>3.2.1. Các chỉ báo về hiệu quả sử dụng thời gian</p> <p>3.2.2. Nguyên nhân của việc sử dụng thời gian chưa hiệu quả</p> <p><b>3.3. Phương pháp quản trị thời gian</b></p> <p>3.3.1. Tổ chức nơi làm việc</p> <p>3.3.2. Xác định các mục tiêu và thứ tự ưu tiên</p> <p>3.3.3. Xác định lịch trình công việc</p>	2	4	0	0	4	10	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng dạy trực tiếp và thảo luận nhóm</li> <li>- Bài tập thực hành và tình huống thực tế</li> </ul>	<p>CLO1</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO6</p> <p>CLO7</p>

	<p>3.3.4. Đồ thị quản lý thời gian</p> <p>3.4.5. Các công cụ hỗ trợ khác</p> <p><b>Bài tập Quản lý thời gian</b></p>								
Bài 4	<p><b>4. Kỹ năng Quản lý cảm xúc</b></p> <p><b>4.1. Khái niệm và tầm quan trọng về quản lý cảm xúc</b></p> <p><b>4.2. Một số kỹ năng để quản lý cảm xúc</b></p> <p>4.2.1. Kỹ năng nhận diện cảm xúc cá nhân</p> <p>4.2.2. Kỹ năng kiểm soát cảm xúc cá nhân</p> <p>4.2.3. Kỹ năng điều khiển cảm xúc cá nhân</p> <p>4.2.4. Các bước thực hiện quản lý cảm xúc cá nhân</p> <p><b>4.3. Các hoạt động quản lý cảm xúc</b></p> <p>4.3.1. Tìm hiểu kỹ thuật hít thở sâu</p> <p>4.3.2. Tìm hiểu về tư duy tích cực</p> <p>4.3.3. Tìm hiểu về liệu pháp REBT</p>	3	7	0	0	7	15	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng dạy trực tiếp và thảo luận nhóm</li> <li>- Bài tập thực hành và tình huống thực tế</li> </ul>	<p>CLO1</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO6</p> <p>CLO7</p>

	4.3.4. <i>Tìm hiểu kỹ thuật “bùng nổ an toàn”</i> <b>Bài tập</b>								
Bài 5	<b>5. Kỹ năng Quản lí tài chính</b> <i>5.1. Khái quát về quản lí tài chính</i> <i>5.2. Tự nhận thức về tài chính cá nhân</i> <i>5.3. Lập kế hoạch tài chính cá nhân</i> <i>5.4. Quản lý nợ và tín dụng</i> <i>5.5. Tiết kiệm và đầu tư</i> <i>5.6. Quản lý rủi ro tài chính và bảo hiểm</i> <i>5.7. Lập kế hoạch tài chính dài hạn</i> <i>5.8. Đánh giá và điều chỉnh kế hoạch tài chính</i>	2	4	0	0	4	10	- Giảng dạy trực tiếp và thảo luận nhóm - Bài tập thực hành và tình huống thực tế	CLO1 CLO3 CLO4 CLO6 CLO7
Bài 6	<b>6. Kỹ năng Học tập và nghiên cứu</b> <i>6.1. Kỹ năng học và tự học</i> <i>6.2. Phương pháp học tập cá nhân</i> <i>6.2.1. Phương pháp khoa học trong học tập</i> <i>6.2.2. Kỹ năng nghe giảng</i>	2	5	0	0	5	15	- Giảng dạy trực tiếp và thảo luận nhóm - Bài tập thực hành và tình huống thực tế	CLO1 CLO3 CLO4 CLO6 CLO7

<p>6.2.3. <i>Kỹ năng tập trung</i></p> <p><b>6.3. Phương pháp học nhóm</b></p> <p><b>6.4. Kỹ năng tự học</b></p> <p>6.4.1. <i>Đặt mục tiêu học tập</i></p> <p>6.4.2. <i>Tổ chức nơi học tập và chuẩn bị xây dựng môi trường học tập thích hợp</i></p> <p>6.4.3. <i>Lên kế hoạch học tập, làm việc</i></p> <p>6.5. <i>Kỹ năng tìm kiếm thông tin từ tài liệu</i></p> <p>6.5.1. <i>Tìm kiếm tài liệu</i></p> <p>6.5.2. <i>Đánh giá tài liệu</i></p> <p>6.5.3. <i>Các đọc tài liệu</i></p> <p>6.5.4. <i>Viết danh sách tài liệu tham khảo</i></p> <p>6.5.5. <i>Ghi chép lại thông tin</i></p> <p>6.5.6. <i>Ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý thông tin</i></p> <p>6.5.7. <i>Viết tóm tắt tài liệu</i></p> <p><b>Bài tập</b></p>								
<b>Tổng cộng</b>	15	30	0	0	30	75		

## 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Mọi thắc mắc hay đề xuất của sinh viên về quy định của học phần phải được giải đáp thỏa đáng;
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học;
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, phần mềm MS Teams.

## 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Chuyên cần: tham gia đầy đủ các buổi học tại lớp đúng giờ;
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp: hoàn thành các bài tập và bài thực hành;
- Làm và nộp các bài kiểm tra định kỳ.

## 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 20... - 20..

11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

## 11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật

## 11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Giảng Viên	Email	Điện thoại
1	ThS. Hồ Thị Thanh Thanh	Thanh.ho@pxu.edu.vn	0793330847
2			

*Thừa Thiên Huế, ngày... tháng...năm ...*

**Trưởng Khoa**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Ban biên soạn**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*



**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**KHỞ NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

**1. Thông tin về học phần**

**Tên học phần tiếng Việt:**

**Tên học phần tiếng Anh:**

**Khởi nghiệp Đổi mới-Sáng tạo**

**Entrepreneurship and Innovation**

Trình độ đào tạo: Đại học

Hình thức đào tạo: Chính quy

Mã học phần: Phiên bản:

Số tín chỉ: 3TC

**EBS.7.03** 00

Loại học phần: bắt buộc

Lý thuyết: 2 TC

Thực hành: 1 TC

Đơn vị phụ trách: Ngành Quản trị

Điều kiện tham gia học phần

Kinh doanh

Học phần song hành: Không có  
Học phần học trước: Không có  
Học phần tiên quyết: Không có

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp							
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>	
Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn		
✓	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	30
Thực hành tại lớp	15
Thực hành tại doanh nghiệp	0
Bài tập	0
Seminar/Làm việc nhóm	15

Tự học	90
<b>Tổng cộng</b>	<b>150</b>

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần Khởi nghiệp Đổi mới-Sáng tạo là môn học bắt buộc trong nhóm môn học liên ngành, cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1 Mục tiêu của học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo gồm:

- Khái quát được các kiến thức căn bản về khởi sự kinh doanh và đổi mới sáng tạo
- Xây dựng được một dự án khởi nghiệp cơ bản
- Thành thạo các kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình và phân rbiện
- Thể hiện ý thức trách nhiệm và hình thành tinh thần khởi nghiệp cho người học

##### 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

Ký hiệu	CDR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Phân tích được các vấn đề cơ bản về đổi mới sáng tạo và kinh doanh, những cơ hội, và thách thức của việc triển khai các ý tưởng khởi nghiệp trong thực tiễn kinh doanh.
CLO2	Xây dựng được một kế hoạch kinh doanh giả định
<b>Kỹ năng</b>	
CLO3	Phối hợp hiệu quả giữa các thành viên trong nhóm để bảo đảm tiến độ làm việc và kết quả công việc
CLO4	Hoàn chỉnh được các kỹ năng thuyết trình và phản biện của một dự án kinh doanh giả định
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CLO5	Thể hiện được tinh thần khởi nghiệp, không vi phạm đạo đức kinh doanh và có tính đến mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc

###### 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Ngành Công nghệ thông tin

Ma trận (PLO/CLO)	PLO2		PLO7		PLO10		
	PI 2.1	PI 2.2	PI 7.1	PI 7.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3
CLO1	I						

<b>CLO2</b>		I					
<b>CLO3</b>			I				
<b>CLO4</b>				I			
<b>CLO5</b>					I	I	I

**Ghi chú:**

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Hình thức đánh giá	Tỷ trọng (%)	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x			x	Thường xuyên
	Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	x	x	Giữa kỳ
Cuối kỳ (60%)	Đồ án	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Khởi Nghiệp Tinh Gọn (The Lean Startup) (Tái Bản),	Eric Ries	2021	NXB Tổng Hợp TP. HCM

## 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Khởi nghiệp thông minh	TS. Ngô Công Trường	2019	NXB Công Thương

## 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Chương	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học					Tự học	Phương pháp giảng dạy	CLO
		Lý thuyết	Thực hành			Seminar/ Làm việc nhóm			
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập				
1	Tổng quan về Đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp 1.1. Khởi nghiệp và Hệ sinh thái Khởi nghiệp 1.2. Tư Duy Sáng tạo Đổi mới 1.3. Design Thinking 1.4. Công nghệ 4.0 và khởi nghiệp 1.5. Hành trình khởi nghiệp 1.6. Đạo đức trong kinh doanh	12	3	0	0	3	15	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO5
2	Doanh nghiệp Khởi nghiệp ĐMST 2.1. Thị trường	12	9		0	9	60	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4

	2.2. Xây dựng kế hoạch kinh doanh 2.3. Mô hình kinh doanh Canvas 2.4. Thực hành xây dựng mô hình kinh doanh giả định 2.5. Nền kinh tế chia sẻ (Sharing Economy)								CLO5
3	Chia sẻ kinh nghiệm khởi nghiệp Dự án/Đồ án Khởi nghiệp ĐMST	6	3	0	0	3	15	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO2 CLO3 CLO4
<b>Tổng cộng</b>		<b>30</b>	<b>15</b>		<b>0</b>	<b>15</b>	<b>90</b>		

## 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Mọi thắc mắc hay đề xuất của sinh viên về quy định của học phần phải được giải đáp thỏa đáng;
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học;
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, phần mềm MS Teams.

## 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Chuyên cần: tham gia đầy đủ các buổi học tại lớp đúng giờ;
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp: hoàn thành các bài tập và bài thực hành;
- Làm và nộp các bài kiểm tra định kỳ.

## 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 20... - 20..

11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

## 11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật
------------	-------------------	------------------------


**11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần**

STT	Giảng Viên	Email	Điện thoại
1			
2			

*Thừa Thiên Huế, ngày... tháng... năm 2024*

**Trưởng Khoa**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Ban biên soạn**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**CƠ SỞ LẬP TRÌNH**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt: <b>Cơ sở lập trình</b>		Tên học phần tiếng Anh: <b>Fundamental of programming</b>	
Trình độ đào tạo: Đại học		Hình thức đào tạo: Chính quy	
Mã học phần: <b>INT.7.01</b>	Phiên bản: 00	Số tín chỉ: 3TC	
Loại học phần: bắt buộc		Lý thuyết: 1 TC	Thực hành: 2 TC
Đơn vị phụ trách: Ngành Công nghệ thông tin		Điều kiện tham gia học phần	
		Học phần song hành: Không có	Học phần học trước: Không có

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp							
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>	
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>		
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	30

Thực hành tại cơ sở đào tạo	30
Thực tế tại doanh nghiệp	0
Bài tập	0
Seminar/Làm việc nhóm	0
Tự học	90
<b>Tổng cộng</b>	<b>150</b>

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần cơ sở lập trình là học phần bắt buộc trong khối kiến thức cơ sở ngành, cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kỹ thuật lập trình sử dụng ngôn ngữ Java. Ngoài ra còn trang bị cho sinh viên các phương pháp phân tích thiết kế và xây dựng một chương trình Java cơ bản nhất.

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1 Mục tiêu của học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về lập trình gồm:

- Các kiến thức xây dựng và biểu diễn được thuật toán;
- Các khái niệm cơ sở của ngôn ngữ Java;
- Hằng, biến, các kiểu dữ liệu cơ sở, biểu thức, lệnh, xuất/nhập dữ liệu, các cấu trúc điều khiển, hàm, kiểu dữ liệu mảng.

##### 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

*Sinh viên hoàn thành học phần này có khả năng:*

Ký hiệu	CĐR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Vận dụng hiệu quả các cấu trúc rẽ nhánh, cấu trúc lặp và các kiểu dữ liệu thích hợp khi viết chương trình
CLO2	Phân tích được thuật toán và biết cách thiết kế các hàm để giải quyết bài toán cơ bản
CLO3	So sánh, lựa chọn các cấu trúc điều khiển và cấu trúc lặp phù hợp để thể hiện thuật toán
<b>Kỹ năng</b>	



CLO4	Xác định ý tưởng, thiết kế, xây dựng, triển khai viết chương trình ứng dụng đơn giản
CLO5	Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tự học, tư duy phản biện và sáng tạo
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CLO6	Thể hiện được tính trung thực, tự chủ trong quá trình học tập và thi cử

### 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Ngành Công nghệ thông tin

Ma trận (PLO/CLO)	PLO3		PLO4		PLO5		PLO8		PLO9		PLO10		
	PI 3.1	PI 3.2	PI 4.1	PI 4.2	PI 5.1	PI 5.2	PI 8.1	PI 8.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3
CLO1	I												
CLO2			I	I									
CLO3					I								
CLO4							I						
CLO5									I				
CLO6											I		

**Ghi chú:**

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Phương pháp đánh giá	Tỷ trọng (%)	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x			x	Thường xuyên
	Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	x	x	Giữa kỳ
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ (Đồ án)	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Sách lập trình hướng đối tượng Java Core	Nguyễn Văn Thành	2022	NXB Lao Động

### 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Lập trình Java căn bản	Phạm Văn Trung- Phạm Văn Tho-Bùi Công Thành-Phạm Thị Minh Thương	Nhà xuất bản xây dựng	2021

## 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học			CLO
			Thực hành		

		Lý thuyết	TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar/ Làm việc nhóm	Tự học	Phương pháp giảng dạy	
Bài 1	<b>Thuật toán</b> - Khái niệm thuật toán - Các đặc trưng của thuật toán - Biểu diễn thuật toán	3	3	0	0	0	12	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO2 CLO4
Bài 2	<b>Tổng quan về ngôn ngữ Java</b> - Giới thiệu về ngôn ngữ Java - Các khái niệm cơ bản - Biến và kiểu dữ liệu cơ sở, hằng - Cấu trúc chương trình Java	3	3	0	0	0	8	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1
Bài 3	<b>Lệnh, khối lệnh, toán tử, biểu thức và nhập/xuất dữ liệu</b> - Lệnh, khối lệnh, toán tử, biểu thức - Phương thức xuất dữ liệu - Phương thức nhập dữ liệu	3	3	0	0	0	12	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1

Bài 4	<b>Cấu trúc rẽ nhánh</b> - Cấu trúc rẽ nhánh dạng khuyết - Cấu trúc rẽ nhánh dạng đầy đủ - Cấu trúc lựa chọn	3	3	0	0	0	12	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO3 CLO5
Bài 5	<b>Cấu trúc lặp</b> - Cấu trúc lặp dạng for, while, do while - Lệnh nhảy, break, continue - Một số ví dụ	6	6	0	0	0	16	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO3 CLO5
Bài 6	<b>Hàm</b> - Khái niệm hàm - Các loại hàm Nguyên tắc hoạt động của hàm	6	6	0	0	0	14	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 7	<b>Kiểu dữ liệu mảng</b> - Khái niệm và tổ chức mảng - Cách truy xuất một phần tử trên mảng	6	6	0	0	0	16	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6

- Duyệt các phần tử của mảng									
- Ôn tập									
<b>Tổng cộng</b>	30	30	0	0	0	90			

### 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Mọi thắc mắc hay đề xuất của sinh viên về quy định của học phần phải được giải đáp thỏa đáng.
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, phần mềm MS Teams

### 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Sinh viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Nếu sinh viên vì lý do bất khả kháng hoặc hoàn cảnh đặc biệt (ví dụ bị bệnh,...) mà không thể tuân thủ các yêu cầu của môn học và của giảng viên đề ra thì phải có đơn xin phép và minh chứng để giảng viên xem xét các hình thức hỗ trợ.
- Sinh viên phải chuẩn bị kỹ bài trước khi đến lớp theo yêu cầu của giảng viên.

### 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 2024 - 2025

11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

### 11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật

### 11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Tên Giảng Viên	Email	Điện thoại
1.	ThS. Châu Thị Dung	dung.chau@pxu.edu.vn	0914426283
2.	TS. Nguyễn Đình Hoa Cường	cuong.nguyen@pxu.edu.vn	0355491568

3.			
4.			

*Thừa Thiên Huế, ngày... tháng...năm ...*

**Trưởng Khoa**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Ban biên soạn**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**LẬP TRÌNH HƯỚNG ĐỐI TƯỢNG**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt:

*Tên học phần tiếng Anh:*

**Lập trình hướng đối tượng**

**Object-Oriented Programming**

Trình độ đào tạo: Đại học

Hình thức đào tạo: Chính quy

Mã học phần: Phiên bản:

Số tín chỉ: 3TC

**INT.7.02** 00

Loại học phần: bắt buộc

Lý thuyết: 2 TC

Thực hành: 1 TC

Đơn vị phụ trách: Ngành Công nghệ thông tin

Điều kiện tham gia học phần

Học phần song hành: Không có  
Học phần học trước: Cơ sở lập trình (INT.7.01)  
Học phần tiên quyết:

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp						Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
----------------------	--------

Lý thuyết	30
Thực hành tại cơ sở đào tạo	21
Thực tế tại doanh nghiệp	0
Bài tập	9
Seminar/Làm việc nhóm	0
Tự học	90
<b>Tổng cộng</b>	<b>150</b>

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Môn học đi sâu giới thiệu cách tiếp cận hướng đối tượng đối với việc lập trình, với ngôn ngữ minh họa là Java. Mục tiêu là giúp cho sinh viên có được một hiểu biết tốt về các khái niệm cơ bản của lập trình hướng đối tượng như đối tượng, lớp, phương thức, thừa kế, đa hình, và interface, đi kèm theo là các nguyên lý căn bản về trừu tượng hóa, tính mô-đun và tái sử dụng trong thiết kế hướng đối tượng.

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1 Mục tiêu của học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về lập trình hướng đối tượng bằng ngôn ngữ Java, bao gồm:

- Các kiểu tiếp cận trong lập trình
- Các khái niệm cơ sở của Lập trình hướng đối tượng: đối tượng, lớp, kế thừa, đa hình.
- Biểu diễn các khái niệm đối tượng, lớp, kế thừa, đa hình bằng ngôn ngữ Java.
- Xử lý ngoại lệ

##### 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

*Sinh viên hoàn thành học phần này có khả năng:*

Ký hiệu	CDR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Vận dụng hiệu quả các kỹ thuật xây dựng lớp, kỹ thuật đóng gói, đa hình khi viết chương trình
CLO2	Phân tích được các kiểu kế thừa, đa hình và biết cách thiết kế các đối tượng kế thừa để giải quyết bài toán trong thực tế
CLO3	So sánh, lựa chọn các kiểu kế thừa, ngoại lệ phù hợp thể hiện chương trình ứng dụng
<b>Kỹ năng</b>	



CLO4	Xác định ý tưởng, thiết kế, xây dựng, triển khai viết chương trình ứng dụng
CLO5	Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tự học, tư duy phản biện và sáng tạo
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CLO6	Thể hiện được tính trung thực, tự chủ trong quá trình học tập và thi cử. Chấp hành các quy chế, nội quy của nhà trường và chấp hành chính sách pháp luật của nhà nước.

### 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Ngành Công nghệ thông tin

Ma trận (PLO/CLO)	PLO3		PLO4		PLO5		PLO8		PLO9		PLO10		
	PI 3.1	PI 3.2	PI 4.1	PI 4.2	PI 5.1	PI 5.2	PI 8.1	PI 8.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3
CLO1	I,R												
CLO2			I,R	I									
CLO3					I								
CLO4							I,R						
CLO5									I				
CLO6											I	I	

#### Ghi chú:

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Phương pháp đánh giá	Tỷ trọng (%)	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x			x	Thường xuyên
	Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	x	x	Giữa kỳ
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ (Đồ án)	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Sách Lập trình hướng đối tượng Java Core	Nguyễn Văn Thành	2022	NXB Lao Động

### 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	<i>Lập trình Java căn bản</i>	Phạm Văn Trung- Phạm Văn Tho-Bùi Công Thành-Phạm Thị Minh Thương	2021	Nhà xuất bản xây dựng

## 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học						Phương pháp giảng dạy	CLO
		Lý thuyết	Thực hành				Tự học		
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar/ Làm việc nhóm			

Bài 1	<b>Tổng quan về lập trình hướng đối tượng</b> - Các cách tiếp cận trong lập trình - Các khái niệm cơ bản của Lập trình hướng đối tượng	3	0	0	3	0	8	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận	CLO1 CLO4
Bài 2	<b>Đối tượng và lớp</b> - Đối tượng và lớp - Xây dựng lớp - Tạo và sử dụng đối tượng	3	3	0	0	0	8	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập thực hành	CLO1 CLO4
Bài 3	<b>Một số kỹ thuật xây dựng lớp</b> - Đóng gói và che dấu dữ liệu - Phương thức khởi tạo - Nạp chồng	3	3	0	0	0	8	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập thực hành	CLO1 CLO2
Bài 4	<b>Kết tập và Kế thừa</b> - Tái sử dụng mã nguồn - Kết tập - Kế thừa	6	3	0	3	0	12	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập thực hành	CLO2 CLO3 CLO5

Bài 5	<b>Các kiểu kế thừa, Ghi chồng</b> - Các kiểu kế thừa trong Java - Ghi chồng - Một số ví dụ	3	3	0	0	0	12	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập thực hành	CLO2 CLO3 CLO5
Bài 6	<b>Đa hình</b> - Upcast và downcast - Cơ chế liên kết động và liên kết tĩnh - Lớp trừu tượng và phương thức trừu tượng - Đa thừa kế và interface	6	6	0	0	0	18	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập thực hành	CLO1 CLO2 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 7	<b>Ngoại lệ</b> - Ngoại lệ là gì và tại sao cần, so sánh với các cơ chế bắt và xử lý lỗi truyền thống - Cơ chế ném và bắt ngoại lệ - Định nghĩa các ngoại lệ mới	3	3	0	0	0	12	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập thực hành	CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 8	<b>Thiết kế hướng đối tượng</b>	3	0	0	3	0	12	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và	CLO1 CLO2

- Giới thiệu các nguyên tắc xây dựng thiết kế hướng đối tượng tốt - Giới thiệu về mẫu thiết kế và 3 mẫu điển hình							làm bài tập thực hành	CLO4 CLO5 CLO6
Tổng cộng	30	21	0	9	0	90		

### 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Mọi thắc mắc hay đề xuất của sinh viên về quy định của học phần phải được giải đáp thỏa đáng.
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, phần mềm MS Teams

### 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Sinh viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Nếu sinh viên vì lý do bất khả kháng hoặc hoàn cảnh đặc biệt (ví dụ bị bệnh,...) mà không thể tuân thủ các yêu cầu của môn học và của giảng viên đề ra thì phải có đơn xin phép và minh chứng để giảng viên xem xét các hình thức hỗ trợ.
- Sinh viên phải chuẩn bị kỹ bài trước khi đến lớp theo yêu cầu của giảng viên.

### 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 2024 - 2025

11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

### 11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật

### 11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần

<b>STT</b>	<b>Tên Giảng Viên</b>	<b>Email</b>	<b>Điện thoại</b>
1.	ThS. Châu Thị Dung	dung.chau@pxu.edu.vn	0914426283
2.			
3.			
4.			

*Thừa Thiên Huế, ngày... tháng...năm ...*

**Trưởng Khoa**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Ban biên soạn**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**QUẢN TRỊ MẠNG**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt:

**Quản trị mạng**

Trình độ đào tạo: Đại học

Mã học phần Phiên bản

**INT.7.03 00**

Loại học phần: bắt buộc

Đơn vị phụ trách:

Ngành Công nghệ thông tin

Tên học phần tiếng Anh:

**Network Administration**

Hình thức đào tạo: Chính quy

Số tín chỉ: 4TC

Lý thuyết: 2 TC

Thực hành: 2 TC

Điều kiện tham gia học phần

Học phần song hành: Không có  
Học phần học trước: Không có  
Học phần tiên quyết: Không có

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp						Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	30
Thực hành tại lớp	30
Thực hành tại doanh nghiệp	0
Bài tập	12

Seminar/Làm việc nhóm	18
Tự học	110
<b>Tổng cộng</b>	<b>200</b>

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần cung cấp cho sinh viên: kiến thức nền tảng về lĩnh vực mạng máy tính; kỹ năng phân tích, thiết kế và xây dựng mạng nội bộ; kỹ năng phân tích, thiết kế và xây dựng các hệ thống thông tin phổ biến; kiến thức và kỹ năng về bảo mật thông tin trong mạng máy tính; kiến thức cùng kỹ năng xây dựng các máy chủ thông dụng phục vụ công việc của ngành CNTT; và phát triển năng lực làm việc độc lập, tự chủ.

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1 Mục tiêu của học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về quản trị mạng gồm:

- Kiến thức: nền tảng về mạng máy tính, quản trị mạng máy tính;
- Kỹ năng: phân tích và thiết kế mạng, thực hành xây dựng và quản trị mạng máy tính trong môi trường ảo hoá;
- Phát triển năng lực làm việc độc lập và tự chủ của sinh viên.

##### 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

Sinh viên hoàn thành học phần này có khả năng:

Ký hiệu	CĐR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Thực hiện thành thạo việc phân tích và thiết kế mạng máy tính
CLO2	Xây dựng giải pháp mạng cho hệ thống thông tin
CLO3	Lập kế hoạch tổ chức và vận hành mạng máy tính
<b>Kỹ năng</b>	
CLO4	Quản lý hệ thống máy chủ của mạng máy tính
CLO5	Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tự học, tư duy phản biện và sáng tạo
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CLO6	Phát triển năng lực làm việc độc lập và làm việc nhóm

###### 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Ngành Công nghệ thông tin

	<b>PLO3</b>	<b>PLO4</b>	<b>PLO6</b>	<b>PLO8</b>	<b>PLO9</b>	<b>PLO10</b>
--	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	--------------



Ma trận (PLO/CLO)	PI 3.1	PI 3.2	PI 4.1	PI 4.2	PI 6.1	PI 6.2	PI 8.1	PI 8.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3
CLO1	I,R												
CLO2			I	I,R									
CLO3					I								
CLO4								I,R					
CLO5										I			
CLO6											I		I

**Ghi chú:**

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng (%)	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x			x	Thường xuyên
	Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Giáo Trình Quản trị mạng	Nguyễn Đình Hoa Cương – Nguyễn Minh Đức	2024	Nhà Xuất Bản Đại học Huế

## 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Quản trị an toàn an ninh mạng	Keisuke Kamata	2024	Nhà Xuất Bản Thông Tin Và Truyền Thông

## 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học						Phương pháp giảng dạy	CLO
		Lý thuyết	Thực hành				Tự học		
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar/ Làm việc nhóm			
<b>Bài 1</b>	<p>Các khái niệm cơ bản về mạng máy tính:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm mạng máy tính và các mô hình mạng thông dụng</li> <li>- Khái niệm LAN , MAN , WAN</li> <li>- Các thành phần của mạng máy tính</li> <li>- Các thiết bị kết nối mạng</li> </ul>	3	3		3		11	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO4
<b>Bài 2</b>	<p>Mô hình hệ thống mở OSI</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm kiến trúc phân tầng</li> <li>- Các nguyên tắc phân định tầng</li> <li>- Chức năng của các tầng trong mô hình OSI</li> <li>- Những giao thức mạng phổ biến</li> </ul>	3	3		3		11	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO4

<b>Bài 3</b>	<p>Kỹ thuật chia địa chỉ IPv4</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các khái niệm cơ bản</li> <li>- Cấu trúc địa chỉ IPv4</li> <li>- Kỹ thuật chia địa chỉ IP subnetting</li> <li>- Kỹ thuật chia địa chỉ IP - VLSM</li> </ul>	3	3		3		11	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO4
<b>Bài 4</b>	<p>Quản trị mạng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Những khái niệm cơ bản</li> <li>- Vẽ sơ đồ mạng</li> <li>- Dịch vụ thư mục</li> <li>- Chính sách hệ thống và chính sách nhóm</li> <li>- Bảo mật</li> </ul>	3	3		3		11	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
<b>Bài 5</b>	<p>Những dịch vụ cơ bản</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dịch vụ tên miền DNS</li> <li>- Dịch vụ DHCP</li> <li>- Dịch vụ chia sẻ tập tin</li> </ul>	3	3			3	11	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
<b>Bài 6</b>	<p>Định tuyến</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu</li> <li>- Định tuyến tĩnh</li> <li>- Định tuyến động</li> <li>- Xây dựng định tuyến động bằng giao thức OSPF và RIP</li> </ul>	3	3			3	11	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
<b>Bài 7</b>	<p>DHCP Relay Agent</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu.</li> <li>- Triển khai cấp IP động qua các vùng mạng con</li> </ul>	3	3			3	11	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
<b>Bài 8</b>	<p>Xây dựng hệ thống máy chủ</p>	3	3			3	11	Tích hợp thuyết trình,	CLO2

	- Máy chủ DNS - Máy chủ web - Máy chủ CSDL - Virtual hosting - Cân bằng tải							và thực hành tại lớp	CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	
<b>Bài 9</b>	Xây dựng hệ thống thông tin - Cài đặt hệ quản trị nội dung (CMS): WordPress, Joomla - Truy cập và điều khiển máy chủ từ xa: Putty, FileZilla	3	3			3	11	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	
<b>Bài 10</b>	Xây dựng hệ thống thông tin nâng cao - Triển khai máy chủ Video streaming - Triển khai máy chủ dịch vụ Web – RestfulAPI - Tường lửa	3	3			3	11	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Đề án</b>								
<b>Tổng cộng</b>		<b>30</b>	<b>30</b>		<b>12</b>	<b>18</b>	<b>110</b>			

## 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học /phòng thực hành/phòng Learning Office
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, phần mềm MS Teams, phần mềm ảo hoá, hệ điều hành Linux.

## 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Sinh viên thực hiện các yêu cầu sau:

- Chuyên cần: tham gia đầy đủ các buổi học tại lớp đúng giờ;
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp: hoàn thành các bài tập và bài thực hành;
- Làm và nộp các bài kiểm tra định kỳ.

## 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 20... - 20..

11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....

11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật


#### 11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Giảng Viên	Email	Điện thoại
1	TS. Nguyễn Đình Hoa Cương	cuong.nguyen@pxu.edu.vn	0355491568
2			
3			
4			

*Thừa Thiên Huế, ngày... tháng...năm ...*

**Trưởng Khoa**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Ban biên soạn**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
**PHÂN TÍCH VÀ THIẾT KẾ CƠ SỞ DỮ LIỆU**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt:

**Phân tích và thiết kế Cơ sở dữ  
liệu**

Tên học phần tiếng Anh:

**Database Analysis and Design**

Trình độ đào tạo: Đại học

Hình thức đào tạo: Chính quy

Mã học phần

Phiên bản

Số tín chỉ: 4TC

**INT.7.04**

**00**

Loại học phần: tự chọn

Lý thuyết: 2 TC

Thực hành: 2 TC

Đơn vị phụ trách: Ngành Công  
nghệ thông tin

Điều kiện tham gia học phần

Học phần song hành: Không có  
Học phần học trước: Không có  
Học phần tiên quyết: Không có

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp						Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	30
Thực hành tại lớp	30

Thực hành tại doanh nghiệp	0
Bài tập	12
Seminar/Làm việc nhóm	18
Tự học	110
<b>Tổng cộng</b>	<b>200</b>

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về cơ sở dữ liệu, hệ quản trị cơ sở dữ liệu, cơ sở lý thuyết về mô hình dữ liệu và phương pháp thiết kế cơ sở dữ liệu. Kết thúc học phần sinh viên có khả năng phân tích và thiết kế Cơ sở dữ liệu

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1 Mục tiêu của học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về phân tích và thiết kế Cơ sở dữ liệu gồm:

- Các kiến thức về cơ sở dữ liệu, hệ quản trị cơ sở dữ liệu, hệ quản trị cơ sở dữ liệu, cơ sở lý thuyết về mô hình dữ liệu và phương pháp thiết kế cơ sở dữ liệu
- Kỹ năng thiết kế cơ sở dữ liệu;
- Ứng dụng phân tích và thiết kế cơ sở dữ liệu vào bài toán thực tế.

##### 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

Ký hiệu	CĐR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Vận dụng hiệu quả các phương pháp phân tích dữ liệu vào thực tế.
CLO2	Phân tích và đánh giá được kết quả phân tích cơ sở dữ liệu.
CLO3	So sánh, lựa chọn các giải pháp dựa trên kết quả phân tích, thiết kế cơ sở dữ liệu
<b>Kỹ năng</b>	
CLO4	Xác định ý tưởng, phân tích, thiết kế cơ sở dữ liệu.
CLO5	Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tự học, tư duy phản biện và sáng tạo.
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CLO6	Thể hiện được tính trung thực, tự chủ trong quá trình học tập và thi cử.

## 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Ngành Công nghệ thông tin

Ma trận (PLO/CLO)	PLO3		PLO4		PLO5		PLO8		PLO9		PLO10		
	PI 3.1	PI 3.2	PI 4.1	PI 4.2	PI 5.1	PI 5.2	PI 8.1	PI 8.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3
CLO1	I,R												
CLO2			I	I,R									
CLO3					I								
CLO4							I,R						
CLO5									I				
CLO6											I		I

*Ghi chú:*

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x			x	Thường xuyên
	Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	x	x	Giữa kỳ
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản



1	Giáo Trình Cơ Sở Dữ Liệu Quan Hệ Lý Thuyết Và Ứng Dụng.	S. Nguyễn Văn Quyết, TS. Phạm Minh Chuẩn, ThS. Trịnh Thị Nhị	2024	Nhà Xuất Bản Khoa học và Kỹ thuật
---	---	--	------	-----------------------------------

## 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Sách lập trình hướng đối tượng Java Core, NXB Lao Động	Nguyễn Văn Thành	2022	NXB Lao Động

## 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học					Tự học	Phương pháp giảng dạy	CLO
		Lý thuyết	Thực hành						
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar/ Làm việc nhóm			
Bài 1	<b>Tổng quan về Cơ sở dữ liệu</b> - Giới thiệu chung - Mô hình kiến trúc tổng quát CSDL ba mức - Tính độc lập giữa dữ liệu và chương trình - Hệ quản trị CSDL - Các mô hình dữ liệu	3	3		3	0	11	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO2 CLO4
Bài 2	<b>Mô hình thực thể - quan hệ</b> - Thực thể và tập thực thể - Thuộc tính và khóa	3	3		3	2	11	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1

	- Các mối quan hệ Sơ đồ thực thể - quan hệ								
Bài 3	<b>Mô hình Dữ liệu quan hệ</b> - Quan hệ - Lược đồ quan hệ - Khóa của Lược đồ quan hệ - Chuyển từ mô hình thực thể - quan hệ sang mô hình dữ liệu quan hệ	3	3		3	2	11	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1
Bài 4	<b>Ngôn ngữ đại số quan hệ</b> - Các phép toán trên tập hợp - Các phép toán quan hệ - Hàm kết hợp và gom nhóm (tự học) Đại số quan hệ như là ngôn ngữ truy vấn	3	3		3	2	11	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO3 CLO5
Bài 5	<b>Sơ lược Ngôn ngữ truy vấn SQL</b> - Giới thiệu - Ngôn ngữ mô tả dữ liệu - Ngôn ngữ thao tác dữ liệu - Ngôn ngữ truy vấn dữ liệu	3	3		3	2	11	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO3 CLO5
Bài 6	<b>Phụ thuộc hàm</b> - Một số vấn đề thường gặp - Định nghĩa Phụ thuộc hàm - Hệ tiên đề Armstrong	3	3		3	2	11	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6

	- Bao đóng Bài toán thành viên									
Bài 7	<b>Phụ thuộc hàm (tt)</b> - Sự tương đương giữa các Phụ thuộc hàm Phủ tối thiểu	3	3		3	2	11	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	
Bài 8	<b>Khóa và Ràng buộc toàn vẹn</b> - Định nghĩa Khóa - Thuật toán tìm 1 khóa - Thuật toán tìm tất cả các khóa - Định nghĩa RBTV - Các yếu tố của RBTV Phân loại RBTV	3	3		3	2	11	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	
Bài 9	<b>Phân tách</b> - Khái niệm - Phép tách Bảo toàn thông tin Phép tách Bảo toàn phụ thuộc hàm	3	3		3	2	11	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	
Bài 10	<b>Chuẩn hóa</b> - Các dạng chuẩn - Phép tách LĐQH thành BCNF bảo toàn thông tin Phép tách LĐQH thành 3NF vừa bảo toàn thông tin vừa bảo toàn phụ thuộc hàm	3	3		3	0	11	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Đồ án</b>								
<b>Tổng cộng</b>		<b>30</b>	<b>30</b>		<b>12</b>	<b>18</b>	<b>110</b>			

## 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Mọi thắc mắc hay đề xuất của sinh viên về quy định của học phần phải được giải đáp thỏa đáng;
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học;
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, phần mềm MS Teams.

## 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Chuyên cần: tham gia đầy đủ các buổi học tại lớp đúng giờ;
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp: hoàn thành các bài tập và bài thực hành;
- Làm và nộp các bài kiểm tra định kỳ.

## 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 20... - 20..

11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

### 11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật

### 11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Giảng Viên	Email	Điện thoại
1	ThS. Trần Thị Minh Thảo	thao.tran@pxu.edu.vn	0914206969
2			

*Thừa Thiên Huế, ngày... tháng...năm ...*

**Trưởng Khoa**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Ban biên soạn**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
**NGÔN NGỮ LẬP TRÌNH PYTHON**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt:	Tên học phần tiếng Anh:	
<b>Ngôn ngữ lập trình Python</b>	<b>Python Programming Language</b>	
Trình độ đào tạo: Đại học	Hình thức đào tạo: Chính quy	
Mã học phần	Phiên bản	
<b>INT.7.05</b>	<b>00</b>	
	Số tín chỉ: 3TC	
Loại học phần: tự chọn	Lý thuyết: 2 TC	Thực hành: 1 TC
Đơn vị phụ trách:	Điều kiện tham gia học phần	
Ngành Công nghệ thông tin	Học phần song hành: Không có	Học phần học trước: Không có
	Học phần tiên quyết: Không có	

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp							
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>	
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input checked="" type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>		

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	30
Thực hành tại lớp	15
Thực hành tại doanh nghiệp	0
Bài tập	6
Seminar/Làm việc nhóm	9
Tự học	90
<b>Tổng cộng</b>	<b>150</b>

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần ngôn ngữ lập trình Python là học phần tự chọn trong khối kiến thức cơ sở ngành, cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kỹ thuật lập trình sử dụng ngôn ngữ Python. Ngoài ra còn trang bị cho sinh viên các phương pháp phân tích thiết kế và xây dựng một chương trình Python.

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1 Mục tiêu của học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về lập trình gồm:

- Các kiến thức xây dựng và biểu diễn được thuật toán;
- Các khái niệm cơ sở của ngôn ngữ Python;
- Hằng, biến, các kiểu dữ liệu cơ sở, biểu thức, lệnh, xuất/nhập dữ liệu, các cấu trúc điều khiển, hàm, kiểu dữ liệu mảng.

##### 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

Sinh viên hoàn thành học phần này có khả năng:

Ký hiệu	CĐR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Vận dụng hiệu quả các cấu trúc rẽ nhánh, cấu trúc lặp và các kiểu dữ liệu thích hợp khi viết chương trình.
CLO2	Phân tích được thuật toán và biết cách thiết kế các hàm để giải quyết bài toán cơ bản.
CLO3	So sánh, lựa chọn các cấu trúc điều khiển và cấu trúc lặp phù hợp để thể hiện thuật toán.
<b>Kỹ năng</b>	
CLO4	Xác định ý tưởng, thiết kế, xây dựng, triển khai viết chương trình ứng dụng đơn giản.
CLO5	Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tự học, tư duy phản biện và sáng tạo.
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CLO6	Thể hiện được tính trung thực, tự chủ trong quá trình học tập và thi cử.

###### 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Ngành Công nghệ thông tin

Ma trận (PLO/CLO)	PLO3		PLO4		PLO5		PLO8		PLO9		PLO10		
	PI 3.1	PI 3.2	PI 4.1	PI 4.2	PI 5.1	PI 5.2	PI 8.1	PI 8.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3
CLO1	I												
CLO2			I	I									

CLO3					I								
CLO4							I						
CLO5									I				
CLO6											I		

**Ghi chú:**

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng (%)	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x			x	Thường xuyên
	Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	x	x	Giữa kỳ
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Giáo trình Lập trình Python	Trần Đăng Hưng	2023	NXB ĐHSP

### 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
2	Python lập trình thuật toán	Bùi Việt Hà	2022	NXB ĐHQG HN

## 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học					Tự học	Phương pháp giảng dạy	CLO
		Lý thuyết	Thực hành						
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar/ Làm việc nhóm			
<b>Bài 1</b>	Thuật toán - Khái niệm thuật toán - Các đặc trưng của thuật toán - Biểu diễn thuật toán	3	1		1		9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO2 CLO4
<b>Bài 2</b>	Tổng quan về ngôn ngữ Python - Giới thiệu về ngôn ngữ Python - Các khái niệm cơ bản - Biến và kiểu dữ liệu cơ sở, hằng - Cấu trúc chương trình Python	3	1		1		9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1
<b>Bài 3</b>	Lệnh, khối lệnh, toán tử, biểu thức và nhập/xuất dữ liệu - Lệnh, khối lệnh, toán tử, biểu thức - Phương thức xuất dữ liệu - Phương thức nhập dữ liệu	3	1		1		9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1
<b>Bài 4</b>	Cấu trúc rẽ nhánh - Cấu trúc rẽ nhánh dạng khuyết - Cấu trúc rẽ nhánh dạng đầy đủ - Cấu trúc lựa chọn	3	1		1		9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO3 CLO5
<b>Bài 5</b>	Cấu trúc lặp - Cấu trúc lặp dạng for, while - Lệnh nhảy, break, continue và pass - Một số ví dụ	3	1		1		9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO3 CLO5



<b>Bài 6</b>	Hàm - Khái niệm hàm - Các loại hàm - Nguyên tắc hoạt động của hàm	3	1		1		9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
<b>Bài 7</b>	Kiểu dữ liệu mảng (List) - Khái niệm và tổ chức mảng (List) - Cách truy xuất một phần tử trên mảng (List) - Duyệt các phần tử của mảng (List) - Ôn tập	3	1			1	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
<b>Bài 8</b>	Các kiểu dữ liệu có cấu trúc - Kiểu Tuple - Kiểu Dictionary - Kiểu Set	3	2			2	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
<b>Bài 9</b>	Thư viện Numpy và Pandas - Biểu diễn các cấu trúc Toán học (đại lượng vô hướng, vector, ma trận và Tensor) bằng Numpy - Các phép toán với vector và ma trận - Đọc, hiển thị, trích rút dữ liệu, gộp nhóm dữ liệu với Pandas	3	3			3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
<b>Bài 10</b>	Thư viện Matplotlib - Vẽ đồ thị đơn bằng Matplotlib - Vẽ đồ thị phức hợp bằng Matplotlib	3	3			3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Đồ án</b>							

<b>Tổng cộng</b>	<b>30</b>	<b>15</b>		<b>6</b>	<b>9</b>	<b>90</b>		
------------------	-----------	-----------	--	----------	----------	-----------	--	--

### 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Mọi thắc mắc hay đề xuất của sinh viên về quy định của học phần phải được giải đáp thỏa đáng;
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học;
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, phần mềm MS Teams.

### 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Chuyên cần: tham gia đầy đủ các buổi học tại lớp đúng giờ;
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp: hoàn thành các bài tập và bài thực hành;
- Làm và nộp các bài kiểm tra định kỳ.

### 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 20... - 20..

11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

### 11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật

### 11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Giảng Viên	Email	Điện thoại
1	TS. Nguyễn Đình Hoa Cương	cuong.nguyen@pxu.edu.vn	0355491568
2			

Thừa Thiên Huế, ngày... tháng...năm ...

**Trưởng Khoa**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Ban biên soạn**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**NGÔN NGỮ LẬP TRÌNH C#**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt:

**Ngôn ngữ lập trình C#**

Trình độ đào tạo: Đại học

Mã học phần Phiên bản

**INT.7.06**

**00**

Tên học phần tiếng Anh:

**C# Programming Language**

Hình thức đào tạo: Chính quy

Số tín chỉ: 3TC

Loại học phần: tự chọn

Lý thuyết: 2 TC

Thực hành: 1 TC

Đơn vị phụ trách: Ngành Công nghệ thông tin

Điều kiện tham gia học phần

Học phần song hành: Không có  
Học phần học trước: Không có  
Học phần tiên quyết: Không có

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp							
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>	
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input checked="" type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>		

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	30
Thực hành tại lớp	15
Thực hành tại doanh nghiệp	0
Bài tập	6

Seminar/Làm việc nhóm	9
Tự học	90
<b>Tổng cộng</b>	<b>150</b>

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần ngôn ngữ lập trình C# là học phần tự chọn trong khối kiến thức cơ sở ngành, cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kỹ thuật lập trình sử dụng ngôn ngữ C#. Ngoài ra còn trang bị cho sinh viên các phương pháp phân tích thiết kế và xây dựng một chương trình C#.

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1 Mục tiêu của học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về lập trình gồm:

- Các kiến thức xây dựng và biểu diễn được thuật toán;
- Các khái niệm cơ sở của ngôn ngữ Python;
- Hằng, biến, các kiểu dữ liệu cơ sở, biểu thức, lệnh, xuất/nhập dữ liệu, các cấu trúc điều khiển, hàm, kiểu dữ liệu mảng.

##### 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

Ký hiệu	CDR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Vận dụng hiệu quả các cấu trúc rẽ nhánh, cấu trúc lặp và các kiểu dữ liệu thích hợp khi viết chương trình.
CLO2	Phân tích được thuật toán và biết cách thiết kế các hàm để giải quyết bài toán cơ bản.
CLO3	So sánh, lựa chọn các cấu trúc điều khiển và cấu trúc lặp phù hợp để thể hiện thuật toán.
<b>Kỹ năng</b>	
CLO4	Xác định ý tưởng, thiết kế, xây dựng, triển khai viết chương trình ứng dụng đơn giản.
CLO5	Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tự học, tư duy phản biện và sáng tạo.
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CLO6	Thể hiện được tính trung thực, tự chủ trong quá trình học tập và thi cử.

## 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Ngành Công nghệ thông tin

Ma trận (PLO/CLO)	PLO3		PLO4		PLO5		PLO8		PLO9		PLO10		
	PI 3.1	PI 3.2	PI 4.1	PI 4.2	PI 5.1	PI 5.2	PI 8.1	PI 8.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3
CLO1	I												
CLO2			I	I									
CLO3					I								
CLO4							I						
CLO5									I				
CLO6											I		

**Ghi chú:**

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x			x	Thường xuyên
	Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	x	x	Giữa kỳ
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Giáo Trình Cơ Sở Kỹ Thuật Lập Trình Với C#.	Phạm Ngọc Hưng	2023	NXB KHKT

## 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Cấu Trúc Dữ Liệu Và Thuật Toán	PGS. TS. Hoàng Nghĩa Tý	2023	NXB Xây Dựng

## 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học						Phương pháp giảng dạy	CLO
		Lý thuyết	Thực hành				Tự học		
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar/ Làm việc nhóm			
Bài 1	<b>Thuật toán</b> - Khái niệm thuật toán - Các đặc trưng của thuật toán - Biểu diễn thuật toán	3	1	0	1	0	12	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO2 CLO4
Bài 2	<b>Tổng quan về ngôn ngữ C#</b> - Giới thiệu về ngôn ngữ C# - Các khái niệm cơ bản - Biến và kiểu dữ liệu cơ sở, hằng - Cấu trúc chương trình C#	3	2		1	0	8	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1
Bài 3	<b>Lệnh, khối lệnh, toán tử, biểu thức và nhập/xuất dữ liệu</b> - Lệnh, khối lệnh, toán tử, biểu thức - Phương thức xuất dữ liệu - Phương thức nhập dữ liệu	3	2		1	0	12	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1

Bài 4	<b>Cấu trúc rẽ nhánh</b> - Cấu trúc rẽ nhánh dạng khuyết - Cấu trúc rẽ nhánh dạng đầy đủ - Cấu trúc lựa chọn	3	2		1	0	12	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO3 CLO5	
Bài 5	<b>Cấu trúc lặp</b> - Cấu trúc lặp dạng for, while, do while - Lệnh nhảy, break, continue - Một số ví dụ	3	2		1	3	16	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO3 CLO5	
Bài 6	<b>Hàm</b> - Khái niệm hàm - Các loại hàm Nguyên tắc hoạt động của hàm	9	3		1	3	12	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	
Bài 7	<b>Kiểu dữ liệu mảng</b> - Khái niệm và tổ chức mảng - Cách truy xuất một phần tử trên mảng - Duyệt các phần tử của mảng - Ôn tập	6	2			3	18	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Đồ án</b>								
<b>Tổng cộng</b>		<b>30</b>	<b>15</b>		<b>6</b>	<b>9</b>	<b>90</b>			

### 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Mọi thắc mắc hay đề xuất của sinh viên về quy định của học phần phải được giải đáp thỏa đáng;
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học;
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, phần mềm MS Teams.

### 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Chuyên cần: tham gia đầy đủ các buổi học tại lớp đúng giờ;
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp: hoàn thành các bài tập và bài thực hành;

- Làm và nộp các bài kiểm tra định kỳ.

## 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 20... - 20..

11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

### 11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật

### 11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Giảng Viên	Email	Điện thoại
1			
2			

*Thừa Thiên Huế, ngày... tháng...năm ...*

**Trưởng Khoa**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Ban biên soạn**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*



**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**NGÔN NGỮ LẬP TRÌNH C++**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt:

**Ngôn ngữ lập trình C++**

Trình độ đào tạo: Đại học

Mã học phần Phiên bản

**INT.7.07**

**00**

Tên học phần tiếng Anh:

**C++ Programming Language**

Hình thức đào tạo: Chính quy

Số tín chỉ: 3TC

Loại học phần: tự chọn

Lý thuyết: 2 TC

Thực hành: 1 TC

Đơn vị phụ trách:

Điều kiện tham gia học phần

Ngành Công nghệ thông tin

Học phần song hành: Không có  
Học phần học trước: Không có  
Học phần tiên quyết: Không có

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp							
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>	
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input checked="" type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>		

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	30
Thực hành tại lớp	15
Thực hành tại doanh nghiệp	0
Bài tập	6

Seminar/Làm việc nhóm	9
Tự học	90
<b>Tổng cộng</b>	150

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần ngôn ngữ lập trình C/C++ là học phần tự chọn trong khối kiến thức cơ sở ngành, cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kỹ thuật lập trình sử dụng ngôn ngữ C++. Ngoài ra còn trang bị cho sinh viên các phương pháp phân tích thiết kế và xây dựng một chương trình C++.

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1 Mục tiêu của học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về lập trình gồm:

- Các kiến thức xây dựng và biểu diễn được thuật toán;
- Các khái niệm cơ sở của ngôn ngữ C++;
- Hằng, biến, các kiểu dữ liệu cơ sở, biểu thức, lệnh, xuất/nhập dữ liệu, các cấu trúc điều khiển, hàm, kiểu dữ liệu mảng.

##### 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

*Sinh viên hoàn thành học phần này có khả năng:*

Ký hiệu	CĐR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Vận dụng hiệu quả các cấu trúc rẽ nhánh, cấu trúc lặp và các kiểu dữ liệu thích hợp khi viết chương trình.
CLO2	Phân tích được thuật toán và biết cách thiết kế các hàm để giải quyết bài toán cơ bản.
CLO3	So sánh, lựa chọn các cấu trúc điều khiển và cấu trúc lặp phù hợp để thể hiện thuật toán.
<b>Kỹ năng</b>	
CLO4	Xác định ý tưởng, thiết kế, xây dựng, triển khai viết chương trình ứng dụng đơn giản.
CLO5	Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tự học, tư duy phản biện và sáng tạo.
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	

CLO6	Thể hiện được tính trung thực, tự chủ trong quá trình học tập và thi cử.
------	--

### 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Ngành Công nghệ thông tin

Ma trận (PLO/CLO)	PLO3		PLO4		PLO5		PLO8		PLO9		PLO10		
	PI 3.1	PI 3.2	PI 4.1	PI 4.2	PI 5.1	PI 5.2	PI 8.1	PI 8.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3
CLO1	I												
CLO2			I	I									
CLO3					I								
CLO4							I						
CLO5									I				
CLO6											I		

**Ghi chú:**

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng (%)	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x			x	Thường xuyên
	Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	x	x	Giữa kỳ
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

STT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Giáo Trình C++ Và Lập Trình Hướng Đối Tượng	Phạm Văn Át, Lê Trường Thông	2023	NXB Bách Khoa Hà Nội

## 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Cấu Trúc Dữ Liệu Và Thuật Toán	PGS. TS. Hoàng Nghĩa Tý	2023	NXB Xây Dựng

## 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học					Tự học	Phương pháp giảng dạy	CLO
		Lý thuyết	Thực hành						
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar/ Làm việc nhóm			
Bài 1	<b>Thuật toán</b> - Khái niệm thuật toán - Các đặc trưng của thuật toán - Biểu diễn thuật toán	3	1	0	1	0	12	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO2 CLO4
Bài 2	<b>Tổng quan về ngôn ngữ C#</b> - Giới thiệu về ngôn ngữ C# - Các khái niệm cơ bản - Biến và kiểu dữ liệu cơ sở, hằng - Cấu trúc chương trình C#	3	2		1	0	8	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1
Bài 3	<b>Lệnh, khối lệnh, toán tử, biểu thức và nhập/xuất dữ liệu</b> - Lệnh, khối lệnh, toán tử, biểu thức	3	2		1	0	12	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1

	- Phương thức xuất dữ liệu - Phương thức nhập dữ liệu									
Bài 4	<b>Cấu trúc rẽ nhánh</b> - Cấu trúc rẽ nhánh dạng khuyết - Cấu trúc rẽ nhánh dạng đầy đủ - Cấu trúc lựa chọn	3	2		1	0	12	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO3 CLO5	
Bài 5	<b>Cấu trúc lặp</b> - Cấu trúc lặp dạng for, while, do while - Lệnh nhảy, break, continue - Một số ví dụ	3	2		1	3	16	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO3 CLO5	
Bài 6	<b>Hàm</b> - Khái niệm hàm - Các loại hàm Nguyên tắc hoạt động của hàm	9	3		1	3	12	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	
Bài 7	<b>Kiểu dữ liệu mảng</b> - Khái niệm và tổ chức mảng - Cách truy xuất một phần tử trên mảng - Duyệt các phần tử của mảng - Ôn tập	6	2			3	18	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Đồ án</b>								
<b>Tổng cộng</b>		<b>30</b>	<b>15</b>		<b>6</b>	<b>9</b>	<b>90</b>			

### 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Mọi thắc mắc hay đề xuất của sinh viên về quy định của học phần phải được giải đáp thỏa đáng;
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học;
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, phần mềm MS Teams.

## 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Chuyên cần: tham gia đầy đủ các buổi học tại lớp đúng giờ;
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp: hoàn thành các bài tập và bài thực hành;
- Làm và nộp các bài kiểm tra định kỳ.

## 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 20... - 20..

11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

### 11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật

### 11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Giảng Viên	Email	Điện thoại
1			

*Thừa Thiên Huế, ngày... tháng...năm ...*

**Trưởng Khoa**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Ban biên soạn**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**CẤU TRÚC DỮ LIỆU VÀ GIẢI THUẬT**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt: Cấu trúc dữ liệu và giải thuật      Tên học phần tiếng Anh: Data Structures and Algorithms

Trình độ đào tạo: Đại học

Hình thức đào tạo: Chính quy

Mã học phần:      Phiên bản:

Số tín chỉ: 4TC

**INT.7.08**      00

Loại học phần: bắt buộc

Lý thuyết: 2 TC

Thực hành: 2 TC

Đơn vị phụ trách: Ngành Công nghệ thông tin

Điều kiện tham gia học phần

Học phần song hành: Không có      Học phần học trước: Học phần tiên quyết:

INT.7.01

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp						Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	30
Thực hành tại cơ sở đào tạo	30
Thực tế tại doanh nghiệp	0
Bài tập	30
Seminar/Làm việc nhóm	0

Tự học	110
<b>Tổng cộng</b>	<b>200</b>

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức về phân tích và thiết kế các thuật toán lập trình cho máy tính; các kiến thức nền tảng về các thuật toán trên máy tính, bao gồm thuật toán đệ quy, các thuật toán sắp xếp, tìm kiếm; kiến thức về các cấu trúc dữ liệu và thuật toán tương ứng thông dụng trên máy tính, bao gồm danh sách, hàng đợi, ngăn xếp, cây nhị phân tìm kiếm và đồ thị.

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1 Mục tiêu của học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về

##### Kiến thức

- Vận dụng được các kiến thức cơ bản về cấu trúc dữ liệu, giải thuật, cách đánh giá giải thuật ... và ứng dụng cài đặt giải thuật trên các cấu trúc dữ liệu được chọn.

##### Kỹ năng

- Hiểu được khái niệm thời gian thực hiện giải thuật, cách tính độ phức tạp của giải thuật; các giải thuật sắp xếp, tìm kiếm, phương pháp giải quyết các bài toán quy hoạch động; các cấu trúc dữ liệu: danh sách liên kết, stack và queue, cấu trúc cây và các giải thuật cài đặt trên các cấu trúc dữ liệu đó.

##### 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

*Sinh viên hoàn thành học phần này có khả năng:*

Ký hiệu	CDR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Vận dụng hiệu quả các kiến thức cấu trúc dữ liệu và giải thuật, đệ quy, các phương pháp sắp xếp tìm kiếm vào lập trình giải quyết các bài toán thực tế.
CLO2	Phân tích, đánh giá được tính hiệu quả của các cấu trúc dữ liệu và giải thuật, xây dựng các phần mềm ứng dụng trong doanh nghiệp với cấu trúc và giải thuật tối ưu.
CLO3	So sánh, lựa chọn thuật toán tối ưu trên các kiểu cấu trúc dữ liệu để viết chương trình ứng dụng
<b>Kỹ năng</b>	
CLO4	Xác định ý tưởng, thiết kế, xây dựng, triển khai viết chương trình ứng dụng
CLO5	Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tự học, tư duy phản biện và sáng tạo



Năng lực tự chủ và trách nhiệm	
CLO6	Thể hiện được tính trung thực, tự chủ trong quá trình học tập và thi cử. Chấp hành các quy chế, quy định, nội quy của nhà trường và chấp hành chính sách pháp luật của nhà nước, có trách nhiệm với cô

### 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Ngành Công nghệ thông tin

Ma trận (PLO/CLO)	PLO2		PLO3		PLO4		PLO6		PLO7			PLO8		
	PI 2.1	PI 2.2	PI 3.3	PI 3.2	PI 4.1	PI 4.2	PI 6.1	PI 6.2	PI 7.1	PI 7.2	PI 7.3	PI 8.1	PI 8.2	PI 8.3
CLO1	I,A													
CLO2			I,A	I,A										
CLO3					I, M									
CLO4							I							
CLO5									I					
CLO6												I	I	

**Ghi chú:**

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Phương pháp đánh giá	Tỷ trọng (%)	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x			x	Thường xuyên
	Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên

Điểm thành phần	Phương pháp đánh giá	Tỷ trọng (%)	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	x	x	Giữa kỳ
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ (Đồ án)	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Cấu Trúc Dữ Liệu Và Thuật Toán	PGS. TS. Hoàng Nghĩa Tý	2023	NXB Xây Dựng

### 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Sách lập trình hướng đối tượng Java Core	Nguyễn Văn Thành	2022	NXB Lao Động

## 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học						Phương pháp giảng dạy	CLO
		Lý thuyết	Thực hành				Tự học		
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar/ Làm việc nhóm			
Bài 1	Tổng quan về cấu trúc dữ liệu và giải thuật - Giải một bài toán Tin học	3	3	0	3	0	8	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận	CLO1

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấu trúc dữ liệu</li> <li>- Thuật toán</li> <li>- Cấu trúc dữ liệu và vấn đề liên quan</li> </ul> <p>Ngôn ngữ diễn đạt thuật toán</p>								
Bài 2	<p><b>Phân tích và thiết kế giải thuật</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô đun hóa bài toán</li> <li>- Ngôn ngữ giả và tinh chỉnh từng bước</li> <li>- Phân tích thuật toán (giải thuật)</li> </ul>	3	3	0	3	0	8	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập thực hành	CLO1 CLO2
Bài 3	<p><b>Đệ quy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương trình đệ quy</li> <li>- Cấu trúc chương trình</li> <li>- Chương trình đệ quy</li> <li>- Nguyên lý hoạt động</li> <li>- Ưu nhược điểm của đệ quy</li> <li>- Một số bài toán</li> </ul>	3	3	0	3	0	12	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập thực hành	CLO1

Bài 4	<b>Danh sách</b> - Khái niệm danh sách - Cài đặt danh sách bằng mảng (array) - Cài đặt danh sách bằng danh sách liên kết đơn và danh sách liên kết kép	3	3	0	3	0	16	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập thực hành	CLO1 CLO2 CLO4 CLO5
Bài 5	<b>Ngăn xếp và hàng đợi</b> - Định nghĩa ngăn xếp và hàng đợi - Các phép toán trên ngăn xếp - Các phép toán trên hàng đợi - Ứng dụng ngăn xếp và hàng đợi	3	3	0	3	0	14	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập thực hành	CLO1 CLO3 CLO5
Bài 6	<b>Cây</b> - Một số khái niệm - Cây nhị phân - Biểu diễn cây nhị phân - Duyệt theo thứ tự trước - Duyệt theo thứ tự giữa	3	3	0	3	6	12	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập thực hành	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6

	- Duyệt theo thứ tự sau								
Bài 7	<b>Cây (tt)</b> - Cây tổng quát - Biểu diễn cây tổng quát - Duyệt cây tổng quát - Cây nhị phân tìm kiếm	3	3	0	3	0	12	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập thực hành	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 8	<b>Đồ thị</b> - Đồ thị và các khái niệm liên quan - Biểu diễn đồ thị - Phép duyệt đồ thị	3	3	0	3	0	14	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập thực hành	CLO1 CLO3 CLO5 CLO6
Bài 9	<b>Các thuật toán Tìm kiếm</b> - Các thuật toán tìm kiếm (tuần tự, nhị phân) - Tìm kiếm trên cây nhị phân tìm kiếm - Chèn một nút trên cây nhị phân tìm kiếm	3	3	0	3	0	12	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập thực hành	CLO1 CLO3 CLO5 CLO6
Bài 10	<b>Sắp xếp</b> - Các thuật toán Sắp xếp - Bài toán sắp xếp	3	3	0	3	0	14	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập thực hành	CLO1 CLO2 CLO3 CLO5 CLO6

	- Sắp xếp nổi bọt (Bubble Sort) - Sắp xếp lựa chọn - Sắp xếp nhanh								
Tổng cộng		30	30	0	30	0	110		

### 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Mọi thắc mắc hay đề xuất của sinh viên về quy định của học phần phải được giải đáp thỏa đáng.
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, phần mềm MS Teams

### 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Sinh viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Nếu sinh viên vì lý do bất khả kháng hoặc hoàn cảnh đặc biệt (ví dụ bị bệnh,...) mà không thể tuân thủ các yêu cầu của môn học và của giảng viên đề ra thì phải có đơn xin phép và minh chứng để giảng viên xem xét các hình thức hỗ trợ.
- Sinh viên phải chuẩn bị kỹ bài trước khi đến lớp theo yêu cầu của giảng viên.

### 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 2024 - 2025

11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

### 11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật

### 11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Tên Giảng Viên	Email	Điện thoại
1.	ThS. Châu Thị Dung	dung.chau@pxu.edu.vn	0914426283

2.			
3.			
4.			

*Thừa Thiên Huế, ngày... tháng...năm ...*

**Trưởng Khoa**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Ban biên soạn**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**HỆ QUẢN TRỊ CƠ SỞ DỮ LIỆU**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt: Tên học phần tiếng Anh:  
Hệ quản trị cơ sở dữ liệu Database management system  
Trình độ đào tạo: Đại học Hình thức đào tạo: Chính quy  
Mã học phần: Phiên bản: Số tín chỉ: 3TC  
**INT.7.09 00**  
Loại học phần: tự chọn Lý thuyết: 2 TC Thực hành: 1 TC  
Đơn vị phụ trách: Ngành Công nghệ thông tin Điều kiện tham gia học phần  
Học phần song hành: Không có Học phần học trước: Không có Học phần tiên quyết: Không có

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp							
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp □	
Bắt buộc □	Tự chọn □	Bắt buộc □	Tự chọn □	Bắt buộc ✓	Tự chọn □	Bắt buộc □	Tự chọn □		

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	30
Thực hành tại lớp	15
Thực hành tại doanh nghiệp	0
Bài tập	6
Seminar/Làm việc nhóm	9
Tự học	90



<b>Tổng cộng</b>	150
------------------	-----

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần quan trọng cơ sở dữ liệu là học phần bắt buộc trong khối kiến thức ngành, cung cấp cho sinh viên các kiến thức về hệ quản trị cơ sở dữ liệu, Giúp sinh viên hiểu và vận dụng được các kiến thức để làm việc được với các hệ quản trị cơ sở dữ liệu. Sinh viên sử dụng được hệ quản trị cơ sở dữ liệu SQL Server và MySQL để cài đặt, quản trị và xử lý dữ liệu cho các ứng dụng thực tế.

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1 Mục tiêu của học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về hệ quản cơ sở dữ liệu gồm:

- Thiết kế, cài đặt và xử lý dữ liệu sử dụng hệ quản trị cơ sở dữ liệu SQL Server và MySQL;
- Lập trình cơ sở dữ liệu T-SQL;
- Bảo mật và quản trị cơ sở dữ liệu.

##### 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

Ký hiệu	CĐR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Thiết kế, cài đặt và xử lý dữ liệu sử dụng hệ quản trị cơ sở dữ liệu SQL Server và MySQL;
CLO2	Lập trình xử lý dữ liệu với T-SQL
CLO3	Bảo mật và quản trị cơ sở dữ liệu
<b>Kỹ năng</b>	
CLO4	Sử dụng thành thạo hệ quản trị cơ sở dữ liệu SQL Server và MySQL trong giải quyết các bài toán thực tế
CLO5	Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tự học, tư duy phản biện và sáng tạo.
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CLO6	Thể hiện được tính trung thực, tự chủ trong quá trình học tập và thi cử.

###### 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Ngành Công nghệ thông tin

Ma trận (PLO/CLO)	PLO3		PLO4		PLO6		PLO8		PLO9		PLO10		
	PI 3.1	PI 3.2	PI 4.1	PI 4.2	PI 5.1	PI 5.2	PI 8.1	PI 8.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3

CLO1	M											
CLO2			I	I,R								
CLO3					I							
CLO4							I,R					
CLO5									R			
CLO6										I		I

**Ghi chú:**

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x			x	Thường xuyên
	Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	x	x	Giữa kỳ
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
----	--------------	---------	--------------	--------------

1	Giáo Trình Cơ Sở Dữ Liệu Quan Hệ Lý Thuyết Và Áp Dụng.	TS. Nguyễn Văn Quyết, TS. Phạm Minh Chuẩn, ThS. Trịnh Thị Nhị	2024	Nhà Xuất Bản Khoa học và Kỹ thuật
---	--	---	------	-----------------------------------

## 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Sách lập trình hướng đối tượng Java Core	Nguyễn Văn Thành	2022	NXB Lao Động

## 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học					Tự học	Phương pháp giảng dạy	CLO
		Lý thuyết	Thực hành						
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar/ Làm việc nhóm			
Bài 1	<p>Tổng quan về hệ quản trị CSDL, SQL Server và MySQL</p> <p>-Tổng quan về hệ quản trị CSDL</p> <p>-Giới thiệu về SQL Server</p> <p>-Giới thiệu về MySQL</p> <p>-So sánh giữa SQL Server và MySQL</p>	3	1	0	0	0	9	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO2 CLO4
Bài 2	<p>Bài 2. Xây dựng, quản lý và khai thác CSDL trong SQL Server</p>	3	1	0	0	0	9	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu các công cụ trong SQL Server</li> <li>- Các CSDL SQL Server hỗ trợ</li> <li>- Tạo và quản lý Database</li> <li>- Tạo và quản lý Table</li> </ul>								
Bài 3	<b>Xây dựng, quản lý và khai thác lý CSDL trong SQL Server (tt)</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các thao tác trên dữ liệu</li> <li>- - Truy vấn dữ liệu</li> </ul>	3	1		0	0	9	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1
Bài 4	<b>View và Index trong SQL Server</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- View - khung nhìn</li> <li>- Index - chỉ mục</li> </ul>	3	1		0	0	12	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO3 CLO5
Bài 5	<b>Store Procedure và Function trong SQL Server</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khai báo và sử dụng biến</li> <li>- Cấu trúc điều khiển</li> <li>- Store procedure - Thủ tục lưu trữ</li> <li>- - Function - Hàm</li> </ul>	3	1		0	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO3 CLO5

Bài 6	<b>Bảo mật và quản trị trong SQL Server</b> - Bảo mật CSDL - Quản trị	3	1		1	0	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 7	<b>Xây dựng, quản lý CSDL trong MySQL</b> - Giới thiệu - Sử dụng XAMPP - Tạo và quản lý Database - Tạo và quản lý Table	3	1		1	0	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 8	<b>Truy vấn dữ liệu trong MySQL</b> - Các thao tác trên dữ liệu - Câu lệnh SELECT	3	1		1	3	9		
Bài 9	<b>Store Procedure và Function trong MySQL</b> - Store procedure - Function	3	1		1	3	9		
Bài 10	<b>Bảo mật và quản trị trong MySQL</b> - Bảo mật CSDL - Quản trị	3	1		1	0	9		
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Đồ án</b>							
<b>Tổng cộng</b>		<b>30</b>	<b>15</b>		<b>6</b>	<b>9</b>	<b>90</b>		

### 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Mọi thắc mắc hay đề xuất của sinh viên về quy định của học phần phải được giải đáp thỏa đáng;
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học;
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, phần mềm MS Teams.

## 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Chuyên cần: tham gia đầy đủ các buổi học tại lớp đúng giờ;
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp: hoàn thành các bài tập và bài thực hành;
- Làm và nộp các bài kiểm tra định kỳ.

## 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 20... - 20..

11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

### 11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật

### 11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Giảng Viên	Email	Điện thoại
1	ThS. Trần Thị Minh Thảo	thao.tran@pxu.edu.vn	0914206969
2			

*Thừa Thiên Huế, ngày... tháng...năm ...*

**Trưởng Khoa**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Ban biên soạn**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**WEB FRONTEND CƠ BẢN**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt:

**Web FrontEnd cơ bản**

Trình độ đào tạo: Đại học

Mã học phần Phiên bản

**INF.7.10**

**00**

Loại học phần: tự chọn

Đơn vị phụ trách:

Ngành Công nghệ thông tin

Tên học phần tiếng Anh:

**Basic Web FrontEnd**

Hình thức đào tạo: Chính quy

Số tín chỉ: 4TC

Lý thuyết: 2 TC

Thực hành: 2 TC

Điều kiện tham gia học phần

Học phần song hành: Không có  
Học phần học trước: Không có  
Học phần tiên quyết: Không có

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp							
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>	
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>		

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	30
Thực hành tại lớp	30
Thực hành tại doanh nghiệp	0

Bài tập	12
Seminar/Làm việc nhóm	18
Tự học	110
<b>Tổng cộng</b>	200

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần *Web Frontend cơ bản* là học phần bắt buộc trong khối kiến thức ngành, cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kỹ thuật lập trình giao diện Web cơ bản dựa trên nền tảng HTML, CSS, JavaScript. Sinh viên được học các phương pháp lập trình giao diện hiện đại và chuyên nghiệp giúp phát triển kỹ năng nghề nghiệp

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1 Mục tiêu của học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về lập trình giao diện Web cơ bản gồm:

- Các kiến thức thiết kế giao diện trên HTML, CSS, Bootstrap, JavaScript;
- Kỹ năng lập trình giao diện cơ bản;
- Ứng dụng xây dựng giao diện Web thực tế.

##### 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

*Sinh viên hoàn thành học phần này có khả năng:*

Ký hiệu	CDR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Vận dụng hiệu quả các kiến thức về nền tảng HTML, CSS, Bootstrap, JavaScript vào thiết kế và lập trình giao diện Web.
CLO2	Phân tích và thiết kế giao diện ứng dụng Web trên nền tảng HTML, CSS, Bootstrap JavaScript
CLO3	So sánh, lựa chọn các mẫu thiết kế phù hợp để thiết kế giao diện Web.
<b>Kỹ năng</b>	
CLO4	Xác định ý tưởng, thiết kế, xây dựng, triển khai thiết kế giao diện Web cơ bản.
CLO5	Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tự học, tư duy phản biện và sáng tạo.
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CLO6	Thể hiện được tính trung thực, tự chủ trong quá trình học tập và thi cử.



## 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Ngành Công nghệ thông tin

Ma trận (PLO/CLO)	PLO3		PLO4		PLO5		PLO8		PLO9		PLO10		
	PI 3.1	PI 3.2	PI 4.1	PI 4.2	PI 5.1	PI 5.2	PI 8.1	PI 8.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3
CLO1	I												
CLO2			I	I									
CLO3					I								
CLO4							I						
CLO5									I				
CLO6											I		

**Ghi chú:**

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng (%)	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x			x	Thường xuyên
	Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	x	x	Giữa kỳ
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

ST T	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Lập trình Web với Python.	Lê Doãn Trinh	2024	NXB Thanh Niên

## 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Sổ Tay "Dân IT" Lập Trình Web, Lập Trình Ứng Dụng	Đào Xuân Hiệp	2024	NXB Thanh niên

## 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học					Tự học	Phương pháp giảng dạy	CLO
		Lý thuyết	Thực hành						
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập				
Bài 1	<b>Các khái niệm và thuật ngữ cơ bản</b> - Thiết kế UX và thiết kế UI - Các khái niệm cơ bản - Các thuật ngữ cơ bản	3	3		3		11	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO2 CLO4
Bài 2	<b>Ngôn ngữ HTML</b> - Giới thiệu HTML - Các thẻ (tag) cơ bản - Multimedia.	3	3		3	2	11	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1
Bài 3	<b>Ngôn ngữ HTML (tt)</b> - Danh sách và bảng	3	3		3	2	11	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Form và Control.</li> <li>- Giới thiệu HTML5</li> </ul>								
Bài 4	<p><b>CSS</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu Cascading Style Sheets (CSS)</li> <li>- Các loại CSS</li> <li>- Cú pháp CSS</li> <li>- Sử dụng CSS trong HTML</li> <li>- Định dạng trang web với CSS</li> </ul>	3	3		3	2	11	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO3 CLO5
Bài 5	<p><b>CSS (tt)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Color và Background</li> <li>- Mô hình Box</li> </ul>	3	3		3	2	11	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO3 CLO5
Bài 6	<p><b>Bootstrap</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu Bootstrap</li> <li>- Hệ thống lưới của Bootstrap</li> <li>- Các thành phần của Bootstrap</li> </ul>	3	3		3	2	11	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 7	<p><b>Bootstrap (tt)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tùy biến Bootstrap</li> </ul>	3	3		3	2	11	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 8	<p><b>Ngôn ngữ JavaScript</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu JavaScript (JS)</li> <li>- Ngôn ngữ kịch bản Javascript</li> </ul>	3	3		3	2	11	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6

Bài 9	<b>Ngôn ngữ JavaScript (tt)</b> - Các đối tượng trong Javascript	3	3	3	2	11	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 10	<b>Ngôn ngữ JavaScript (tt)</b> - Xử lý sự kiện	3	3	3	2	11	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Đồ án</b>						
<b>Tổng cộng</b>		<b>30</b>	<b>30</b>	<b>12</b>	<b>18</b>	<b>110</b>		

### 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Mọi thắc mắc hay đề xuất của sinh viên về quy định của học phần phải được giải đáp thỏa đáng;
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học;
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, phần mềm MS Teams.

### 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Chuyên cần: tham gia đầy đủ các buổi học tại lớp đúng giờ;
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp: hoàn thành các bài tập và bài thực hành;
- Làm và nộp các bài kiểm tra định kỳ.

### 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 20... - 20..

11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

### 11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật


#### 11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Giảng Viên	Email	Điện thoại
1	ThS. Trần Thị Minh Thảo	thao.tran@pxu.edu.vn	0914206969

*Thừa Thiên Huế, ngày... tháng...năm ...*

**Trưởng Khoa**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Ban biên soạn**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**WEB BACKEND CƠ BẢN**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt:

**Web BackEnd cơ bản**

Trình độ đào tạo: Đại học

Mã học phần Phiên bản

**INT.7.11 00**

Loại học phần: tự chọn

Đơn vị phụ trách:

Ngành Công nghệ thông tin

Tên học phần tiếng Anh:

**Web BackEnd Fundamentals**

Hình thức đào tạo: Chính quy

Số tín chỉ: 3TC

Lý thuyết: 2 TC

Thực hành: 1 TC

Điều kiện tham gia học phần

Học phần song hành: Không có  
Học phần học trước: Không có  
Học phần tiên quyết: Không có

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp							
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>	
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>		

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	30
Thực hành tại lớp	10
Thực hành tại doanh nghiệp	0

Bài tập	5
Seminar/Làm việc nhóm	15
Tự học	90
<b>Tổng cộng</b>	<b>150</b>

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần *Web BackEnd cơ bản* là học phần bắt buộc trong khối kiến thức ngành, cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kỹ thuật lập trình Web BackEnd cơ bản dựa trên nền tảng PHP và MySQL. Sinh viên được học các phương pháp lập trình hiện đại và chuyên nghiệp giúp phát triển kỹ năng nghề nghiệp.

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1 Mục tiêu của học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về lập trình Web BackEnd cơ bản gồm:

- Các kiến thức lập trình ứng dụng Web dựa trên nền tảng PHP;
- Kỹ năng lập trình BackEnd cơ bản;
- Ứng dụng xây dựng giao diện Web thực tế bằng PHP và MySQL.

##### 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

*Sinh viên hoàn thành học phần này có khả năng:*

Ký hiệu	CĐR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Vận dụng hiệu quả các kiến thức về nền tảng PHP vào thiết kế và lập trình ứng dụng Web.
CLO2	Phân tích và thiết kế ứng dụng Web trên nền tảng PHP
CLO3	So sánh, lựa chọn các mẫu thiết kế phù hợp để xây dựng ứng dụng Web.
<b>Kỹ năng</b>	
CLO4	Xác định ý tưởng, thiết kế, xây dựng, triển khai viết ứng dụng Web cơ bản.
CLO5	Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tự học, tư duy phản biện và sáng tạo.
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CLO6	Thể hiện được tính trung thực, tự chủ trong quá trình học tập và thi cử.

## 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Ngành Công nghệ thông tin

Ma trận (PLO/CLO)	PLO3		PLO4		PLO5		PLO8		PLO9		PLO10		
	PI 3.1	PI 3.2	PI 4.1	PI 4.2	PI 5.1	PI 5.2	PI 8.1	PI 8.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3
CLO1	I												
CLO2			I	I									
CLO3					I								
CLO4							I						
CLO5									I				
CLO6											I		

**Ghi chú:**

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng (%)	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x			x	Thường xuyên
	Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	x	x	Giữa kỳ
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập



## 7.1 Tài liệu bắt buộc

STT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Lập trình Web với Python.	Lê Doãn Trinh	2024	NXB Thanh Niên

## 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Sổ Tay "Dân IT" Lập Trình Web, Lập Trình Ứng Dụng	Đào Xuân Hiệp	2024	NXB Thanh niên

## 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học					Tự học	Phương pháp giảng dạy	CLO
		Lý thuyết	Thực hành						
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar/ Làm việc nhóm			
Bài 1	<b>Giới thiệu về lập trình Web với PHP</b> -Giới thiệu môi trường làm việc PHP -Viết ứng dụng PHP cơ bản	3	1	0	0	0	9	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO2 CLO4
Bài 2	<b>Ngôn ngữ PHP</b> - Giới thiệu - Các Kiểu dữ liệu - Các phép toán trong PHP - Các cấu trúc điều khiển	3	1	0	0	0	9	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1
Bài 3	<b>Ngôn ngữ PHP(tt)</b> - Hàm trong PHP	3	1	0	0	0	9	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1

	- Mảng (array) -								
Bài 4	<b>Ngôn ngữ PHP(tt)</b> - - Form và các phần tử trên form	3	1	0	0	12	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO3 CLO5	
Bài 5	<b>Các đối tượng trong PHP</b> - Đối tượng \$_GET và \$_POST - Đối tượng \$_COOKIE và \$_SESSION - - Đối tượng \$_SERVER và \$_FILES	3	1	0	0	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO3 CLO5	
Bài 6	<b>PHP và hướng đối tượng</b> - Các vấn đề cơ bản hướng đối tượng trong PHP - Lớp abstract và lớp interfaces Hàm include và require	3	1	1	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	
Bài 7	<b>Kết nối cơ sở dữ liệu MySQL</b> - Tổng quan - Tạo kết nối, hủy kết nối - Các thao tác Select, insert từ CSDL trong PHP	3	1	1	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	
Bài 8	<b>Kết nối cơ sở dữ liệu MySQL(tt)</b> - Update từ CSDL trong PHP - Delete từ CSDL trong PHP	3	1	1	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	

Bài 9	<b>Xây dựng ứng dụng Theo mô hình MVC</b> - Giới thiệu MVC - Giới thiệu một số cấu trúc thư mục MVC - Ví dụ minh họa sử dụng mô hình MVC	3	1		1	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 10	<b>Project</b> - Các yêu cầu - Ôn tập	3	1		1	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Đồ án</b>							
<b>Tổng cộng</b>		<b>30</b>	<b>10</b>		<b>5</b>	<b>15</b>	<b>90</b>		

## 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Mọi thắc mắc hay đề xuất của sinh viên về quy định của học phần phải được giải đáp thỏa đáng;
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học;
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, phần mềm MS Teams.

## 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Chuyên cần: tham gia đầy đủ các buổi học tại lớp đúng giờ;
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp: hoàn thành các bài tập và bài thực hành;
- Làm và nộp các bài kiểm tra định kỳ.

## 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 20... - 20..

11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

### 11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật
------------	-------------------	------------------------


#### 11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Giảng Viên	Email	Điện thoại
1	ThS. Trần Thị Minh Thảo	thao.tran@pxu.edu.vn	0914206969

*Thừa Thiên Huế, ngày... tháng...năm ...*

**Trưởng Khoa**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Ban biên soạn**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**LẬP TRÌNH DI ĐỘNG CƠ BẢN**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt:

**Lập trình di động cơ bản**

Trình độ đào tạo: Đại học

Mã học phần Phiên bản

**INT.7.12 00**

Loại học phần: tự chọn

Đơn vị phụ trách:

Ngành Công nghệ thông tin

Tên học phần tiếng Anh:

**Introduction to mobile programming**

Hình thức đào tạo: Chính quy

Số tín chỉ: 3TC

Lý thuyết: 2 TC

Thực hành: 1 TC

Điều kiện tham gia học phần

Học phần song hành: Không có  
Học phần học trước: Không có  
Học phần tiên quyết: Không có

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp							
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>	
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>		

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	30
Thực hành tại lớp	15
Thực hành tại doanh nghiệp	0
Bài tập	6
Seminar/Làm việc nhóm	9
Tự học	90
<b>Tổng cộng</b>	<b>150</b>

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần *Lập trình di động cơ bản* là học phần bắt buộc trong khối kiến thức ngành, cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kỹ thuật lập trình ứng dụng di động. Ngoài ra còn trang bị cho sinh viên các phương pháp thiết kế giao diện tương tác của ứng dụng di động.

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1 Mục tiêu của học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về lập trình gồm:

- Các kiến thức xây dựng ứng dụng di động;
- Môi trường phát triển Android Studio;
- Thiết kế giao diện ứng dụng di động;
- Lập trình với cơ sở dữ liệu.

##### 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

*Sinh viên hoàn thành học phần này có khả năng:*

Ký hiệu	CDR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Vận dụng hiệu quả các cấu trúc rẽ nhánh, cấu trúc lặp và các kiểu dữ liệu thích hợp khi lập trình ứng dụng di động.
CLO2	Phân tích được thuật toán và biết cách thiết kế hướng đối tượng trong quá trình phát triển ứng dụng di động.
CLO3	So sánh, lựa chọn các mẫu thiết kế (design pattern) phù hợp để xây dựng ứng dụng.
<b>Kỹ năng</b>	
CLO4	Xác định ý tưởng, thiết kế, xây dựng, triển khai viết chương trình ứng dụng di động đơn giản.
CLO5	Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tự học, tư duy phản biện và sáng tạo.
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CLO6	Thể hiện được tính trung thực, tự chủ trong quá trình học tập và thi cử.

###### 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Ngành Công nghệ thông tin

Ma trận (PLO/CLO)	PLO3		PLO4		PLO5		PLO8		PLO9		PLO10		
	PI 3.1	PI 3.2	PI 4.1	PI 4.2	PI 5.1	PI 5.2	PI 8.1	PI 8.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3
CLO1	I												

<b>CLO2</b>			I	I									
<b>CLO3</b>					I								
<b>CLO4</b>							I						
<b>CLO5</b>									I				
<b>CLO6</b>											I		

**Ghi chú:**

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng (%)	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x			x	Thường xuyên
	Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	x	x	Giữa kỳ
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

STT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Giáo trình Lập trình ANDROID	Lê Hoàng Sơn, Nguyễn Thọ Thông	2022	Nhà xuất bản Xây dựng,

### 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
----	--------------	---------	--------------	--------------

1	Lập trình hướng đối tượng Java Core	Nguyễn Văn Thành	2022	NXB Lao Động
---	--	------------------	------	-----------------

### 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học						Phương pháp giảng dạy	CLO
		Lý thuyết	Thực hành				Tự học		
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar/ Làm việc nhóm			
Bài 1	<b>Giới thiệu môi trường phát triển ứng dụng di động Android</b> - Môi trường phát triển Android Studio - Cấu trúc ứng dụng Android - Hướng dẫn xây dựng ứng dụng Android đầu tiên	3	1	0	0	0	9	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO2 CLO4
Bài 2	<b>Cấu trúc ứng dụng Android</b> - Các thành phần tạo nên ứng dụng Android (Activities, Services, Content Providers, Intents, Broadcast Receivers, Widgets, Notifications) - Manifest - Vòng đời của ứng dụng - Tài nguyên - Chi tiết về Activity - Implicit Intent và Explicit Intent	3	1	0	0	9	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1	
Bài 3	<b>Các loại Layout trong Android</b> - Linear Layout - Relative Layout - Table Layout - Absolute Layout - Frame Layout - List View - Grid View	3	1	0	0	9	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1	



Bài 4	<b>Các component cơ bản</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- TextView</li> <li>- EditText</li> <li>- Button</li> <li>- CheckBox</li> <li>- RadioButton</li> <li>- ImageButton</li> <li>- ImageView</li> </ul>	3	1		0	0	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO3 CLO5
Bài 5	<b>Styles và Themes</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Styles</li> <li>- Themes</li> </ul>	3	1		1	2	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO3 CLO5
Bài 6	<b>Các kỹ thuật xử lý sự kiện</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Event Listeners</li> <li>- Event Listeners Registration</li> <li>- Event Handlers</li> </ul>	3	2		1	2	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 7	<b>Truyền và nhận dữ liệu giữa các Activity</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Truyền</li> <li>- Truyền dữ liệu và tự động lắng nghe kết quả trả về giữa các Activity</li> <li>SQLite API</li> </ul>	3	2		1	2	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 8	<b>Dialog và Notification</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Toast</li> <li>- Alert Dialog</li> <li>- Custom Dialog</li> <li>- Notification</li> </ul>	3	2		1	1	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 9	<b>Lập trình với cơ sở dữ liệu</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu CSDL SQLite</li> <li>- Lập trình với Android SQLite API</li> </ul>	3	2		1	1	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 10	<b>Mô hình MVP</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu mô hình MVP</li> </ul>	3	2		1	1	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và	CLO1 CLO2 CLO3

- Thực hiện xây dựng cấu trúc dự án theo mô hình MVP								làm thực hành tại lớp	CLO4 CLO5 CLO6
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Đồ án</b>							
<b>Tổng cộng</b>		<b>30</b>	<b>15</b>		<b>6</b>	<b>9</b>	<b>90</b>		

### 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Mọi thắc mắc hay đề xuất của sinh viên về quy định của học phần phải được giải đáp thỏa đáng;
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học;
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, phần mềm MS Teams.

### 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Chuyên cần: tham gia đầy đủ các buổi học tại lớp đúng giờ;
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp: hoàn thành các bài tập và bài thực hành;
- Làm và nộp các bài kiểm tra định kỳ.

### 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 20... - 20..

11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

### 11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật

### 11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Giảng Viên	Email	Điện thoại
1	TS. Nguyễn Đình Hoa Cương	cuong.nguyen@pxu.edu.vn	0355491568

*Thừa Thiên Huế, ngày... tháng...năm ...*

**Trưởng Khoa**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Ban biên soạn**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**TOÁN RỜI RẠC VÀ ỨNG DỤNG**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt:	Tên học phần tiếng Anh:
Toán rời rạc và ứng dụng	Discrete Mathematics and Its Applications
Trình độ đào tạo: Đại học	Hình thức đào tạo: Chính quy
Mã học phần:      Phiên bản:	Số tín chỉ: 3TC
INT.7.13            00	
Loại học phần: tự chọn	Lý thuyết: 2 TC            Thực hành: 1 TC
Đơn vị phụ trách: Ngành Công nghệ thông tin	Điều kiện tham gia học phần
	Học phần song hành: Không có      Học phần học trước: Không có      Học phần tiên quyết: Không có

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp						Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input checked="" type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	30
Thực hành tại lớp	15
Thực hành tại doanh nghiệp	0
Bài tập	6

Seminar/Làm việc nhóm	9
Tự học	90
<b>Tổng cộng</b>	<b>150</b>

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần toán rời rạc và ứng dụng là học phần tự chọn trong khối kiến thức cơ sở ngành, cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về logic mệnh đề, lý thuyết tổ hợp, lý thuyết đồ thị, và cây. Thêm vào đó còn trang bị sự hiểu biết về các lĩnh vực ứng dụng của lý thuyết đồ thị, cung cấp kiến thức nền tảng về lý thuyết đồ thị ứng dụng trong tin học. Từ đó có thể vận dụng kiến thức toán rời rạc để xây dựng được các giải thuật cho các bài toán ứng dụng thực tế.

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1 Mục tiêu của học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ sở trong các nội dung căn bản của Toán rời rạc gồm:

- Các kiến thức chuyên môn về toán rời rạc và lý thuyết đồ thị;
- Khả năng phân tích, giải thích, tư duy và lập luận giải quyết các vấn đề về toán rời rạc và lý thuyết đồ thị;
- Khả năng áp dụng lý thuyết về đồ thị để giải quyết các bài toán tin học hoặc các hệ thống CNTT.

##### 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

Ký hiệu	CDR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Vận dụng được lý thuyết về đồ thị vào giải quyết các bài toán liên quan.
CLO2	Phân loại các khái niệm cơ bản về đồ thị, các loại đồ thị và các thuật toán để nhận biết chúng cùng các ứng dụng đặc biệt của các loại đồ thị này.
CLO3	Phân biệt các bài toán ứng dụng quan trọng của lý thuyết đồ thị và vận dụng những thuật toán để giải quyết các bài toán đó.
<b>Kỹ năng</b>	
CLO4	Xác định ý tưởng, thiết kế, xây dựng, triển khai mô hình hóa được bài toán ứng dụng thực tế của doanh nghiệp bằng các mô hình bài toán rời rạc
CLO5	Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tự học, tư duy phản biện và sáng tạo.

Năng lực tự chủ và trách nhiệm	
CLO6	Thể hiện được tính trung thực, tự chủ trong quá trình học tập và thi cử.

### 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Ngành Công nghệ thông tin

Ma trận (PLO/CLO)	PLO3		PLO4		PLO5		PLO8		PLO9		PLO10		
	PI 3.1	PI 3.2	PI 4.1	PI 4.2	PI 5.1	PI 5.2	PI 8.1	PI 8.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3
CLO1	I												
CLO2			I	I									
CLO3					I								
CLO4							I						
CLO5									I				
CLO6											I		

**Ghi chú:**

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x			x	Thường xuyên
	Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	x	x	Giữa kỳ

Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Toán rời rạc và ứng dụng	Nguyễn Hữu Điền	2019	NXB Đại học Quốc gia Hà Nội

### 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Cấu Trúc Dữ Liệu Và Thuật Toán	PGS. TS. Hoàng Nghĩa Tý	2023	NXB Xây Dựng

## 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học					Tự học	Phương pháp giảng dạy	CLO
		Lý thuyết	Thực hành						
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar/ Làm việc nhóm			
Bài 1	<b>Cơ sở logic</b> - Logic mệnh đề Các quy tắc suy diễn trong logic mệnh đề	4	1		1	0	12	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1
Bài 2	<b>Lý thuyết tổ hợp</b> - Lý thuyết tổ hợp	4	2		1	1	12	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài toán đếm</li> <li>- Bài toán tồn tại</li> <li>- Bài toán liệt kê</li> </ul>								
Bài 3	<b>Mở đầu về lý thuyết đồ thị</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các khái niệm cơ bản của lý thuyết đồ thị</li> <li>- Biểu diễn đồ thị</li> <li>- Tính liên thông</li> </ul>	3	1		1	0	9	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1
Bài 4	<b>Đồ thị Euler, đồ thị Haminton, đồ thị phân đôi, đồ thị phẳng</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đồ thị Euler và nửa Euler</li> <li>- Đồ thị Hamilton nửa Hamilton</li> <li>- Đồ thị vô hướng phân đôi</li> <li>- Đồ thị phẳng</li> </ul>	4	2		1	1	12	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO3 CLO5
Bài 5	<b>Một số bài toán tối ưu trên đồ thị</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài toán đường đi ngắn nhất trên đồ thị</li> </ul>	9	5		1	4	27	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6

	- Bài toán tô màu đồ thị và lập lịch thi - Bài toán luồng cực đại								
Bài 6	<b>Cây và một số ứng dụng của cây</b> - Cây và các tính chất cơ bản của cây - Các phép duyệt cây và ứng dụng cây vào mã hóa thông tin - Cây khung của đồ thị - Ôn tập	6	4		3	14	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	
<b>Tổng cộng</b>		<b>30</b>	<b>15</b>		<b>6</b>	<b>9</b>	<b>90</b>		

### 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Mọi thắc mắc hay đề xuất của sinh viên về quy định của học phần phải được giải đáp thỏa đáng;
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học;
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, phần mềm MS Teams.

### 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Chuyên cần: tham gia đầy đủ các buổi học tại lớp đúng giờ;
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp: hoàn thành các bài tập và bài thực hành;
- Làm và nộp các bài kiểm tra định kỳ.

### 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 20... - 20..

11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)



### 11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật

### 11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Giảng Viên	Email	Điện thoại
1	TS. Trần Thị Kim Oanh	oanh.tran@pxu.edu.vn	0979484781
2			

*Thừa Thiên Huế, ngày... tháng...năm ...*

**Trưởng Khoa**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Ban biên soạn**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

### JAVA SWING

#### 1. Thông tin về học phần

Tên học phần tiếng Việt:

**Java Swing**

Trình độ đào tạo: Đại học

Mã học phần Phiên bản

**INT .7.14 00**

Loại học phần: tự chọn

Đơn vị phụ trách:

Ngành Công nghệ thông tin

Tên học phần tiếng Anh:

**Java Swing**

Hình thức đào tạo: Chính quy

Số tín chỉ: 3TC

Lý thuyết: 2 TC

Thực hành: 1 TC

Điều kiện tham gia học phần

Học phần song hành: Không có  
Học phần học trước: Không có  
Học phần tiên quyết: Không có

#### 2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp						
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input checked="" type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	

#### 3. Phân bổ số giờ dạy học

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	30
Thực hành tại lớp	15
Thực hành tại doanh nghiệp	0
Bài tập	6

Seminar/Làm việc nhóm	9
Tự học	90
<b>Tổng cộng</b>	<b>150</b>

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần Java Swing là học phần tự chọn trong khối kiến thức ngành, cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về lập trình giao diện. Ngoài ra còn trang bị cho sinh viên các khả năng thiết kế và xây dựng được các ứng dụng nhỏ trên nền tảng thành phần giao diện GUI.

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1 Mục tiêu của học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về lập trình gồm:

- Các kiến thức về lập trình giao diện;
- Xử lý sự kiện người dùng;
- Lập trình với CSDL.

##### 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

*Sinh viên hoàn thành học phần này có khả năng:*

Ký hiệu	CĐR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Vận dụng hiệu quả các cấu trúc rẽ nhánh, cấu trúc lặp và các kiểu dữ liệu thích hợp khi lập trình giao diện.
CLO2	Phân tích được thuật toán và biết cách thiết kế hướng đối tượng trong quá trình phát triển ứng dụng.
CLO3	So sánh, lựa chọn các mẫu thiết kế (design pattern) phù hợp để xây dựng ứng dụng.
<b>Kỹ năng</b>	
CLO4	Xác định ý tưởng, thiết kế, xây dựng, triển khai viết chương trình ứng dụng đơn giản.
CLO5	Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tự học, tư duy phản biện và sáng tạo.
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CLO6	Thể hiện được tính trung thực, tự chủ trong quá trình học tập và thi cử.

###### 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Ngành Công nghệ thông tin

	<b>PLO3</b>	<b>PLO4</b>	<b>PLO6</b>	<b>PLO8</b>	<b>PLO9</b>	<b>PLO10</b>
--	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	--------------

Ma trận (PLO/CLO)	PI 3.1	PI 3.2	PI 4.1	PI 4.2	PI 5.1	PI 5.2	PI 8.1	PI 8.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3
CLO1	I	I											
CLO2			R	R									
CLO3					I	R							
CLO4							I						
CLO5									R				
CLO6											I		

**Ghi chú:**

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng (%)	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x			x	Thường xuyên
	Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	x	x	Giữa kỳ
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

STT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Sách Lập trình hướng đối tượng Java Core	Nguyễn Văn Thành	2022	NXB Lao Động

### 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Lập trình Java căn bản	Phạm Văn Trung- Phạm Văn Tho-Bùi Công Thành-Phạm Thị Minh Thương	2021	Nhà xuất bản xây dựng

### 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học					Tự học	Phương pháp giảng dạy	CLO
		Lý thuyết	Thực hành						
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar/ Làm việc nhóm			
Bài 1	<b>Tổng quan về Lập trình giao diện Java swing-</b> - Java Foundation Classes (JFC) - Java Swing - Một số khái niệm trong GUI - Sử dụng công cụ Eclipse/NetBean	3	1	0	0	0	9	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO2 CLO4
Bài 2	<b>GUI containers</b> - Tổng quan về Container - JFrame - JPanel	3	1			0	9	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1
Bài 3	<b>Layout Manager</b> - Tổng quan về Layout Manager - BorderLayout - FlowLayout - Border Layout - CardLayout	3	1			0	9	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1
Bài 4	<b>Layout Manager (tt)</b> - GridLayout - GridBagLayout - GroupLayout	3	1			0	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO3 CLO5

	- SpringLayout								
Bài 5	<b>Các Components cơ bản</b> - JComponent - JLabel - JTextField - JTextArea - JPasswordField - JButton - JCheckBox	3	1		1	2	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO3 CLO5
Bài 6	<b>Các Components cơ bản (tt)</b> - JRadioButton - JTable - JList - JSlider - JScrollBar - JDialog	3	2		1	2	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 7	<b>Xử lý sự kiện</b> - Mô hình sự kiện - Các lớp sự kiện - Event Listener	3	2		1	2	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 8	<b>Lập trình CSDL với JDBC</b> - Giới thiệu chung về JDBC - Trình điều khiển JDBC (JDBC Driver) - Kết nối Database	3	2		1	1	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 9	<b>Lập trình với cơ sở dữ liệu</b> - Load dữ liệu từ CSDL lên JTextfield, JComboBox	3	2		1	1	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6

	-- Load dữ liệu từ CSDL lên jTable									
Bài 10	<b>Mô hình MVC</b> - Giới thiệu mô hình MVC - Thực hiện xây dựng cấu trúc dự án theo mô hình MVC	3	2		1	1	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Đề án</b>								
<b>Tổng cộng</b>		<b>30</b>	<b>15</b>		<b>6</b>	<b>9</b>	<b>90</b>			

### 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Mọi thắc mắc hay đề xuất của sinh viên về quy định của học phần phải được giải đáp thỏa đáng;
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học;
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, phần mềm MS Teams.

### 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Chuyên cần: tham gia đầy đủ các buổi học tại lớp đúng giờ;
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp: hoàn thành các bài tập và bài thực hành;
- Làm và nộp các bài kiểm tra định kỳ.

### 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 20... - 20..

11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

### 11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật

### 11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Giảng Viên	Email	Điện thoại
1	ThS. Trần Thị Minh Thảo	thao.tran@pxu.edu.vn	0914206969


*Thừa Thiên Huế, ngày... tháng...năm ...*

**Trưởng Khoa**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Ban biên soạn**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*



**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**JAVASCRIPT VÀ JQUERY**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt: **Javascript và jQuery**  
Tên học phần tiếng Anh: **Javascript and jQuery**

Trình độ đào tạo: Đại học

Hình thức đào tạo: Chính quy

Mã học phần: Phiên bản:

Số tín chỉ: 3TC

**INT.7.15** 00

Loại học phần: Tự chọn

Lý thuyết: 2 TC

Thực hành: 1 TC

Đơn vị phụ trách: Ngành Công nghệ thông tin

Điều kiện tham gia học phần

Học phần song hành: Không có  
Học phần học trước: Không có  
Học phần tiên quyết:

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp							
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp	
Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn		<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	

**3. Phân bố số giờ dạy học**

Phân bố các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	30
Thực hành tại cơ sở đào tạo	30
Thực tế tại doanh nghiệp	0
Bài tập	0
Seminar/Làm việc nhóm	30

Tự học	90
<b>Tổng cộng</b>	<b>150</b>

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Môn học này trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về ngôn ngữ JavaScript, jQuery và cách lập trình xử lý trang web động phía trình duyệt (client).

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1 Mục tiêu của học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về lập trình bao gồm:

Nội dung của học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về:

- Tham chiếu đến các phần tử, thay đổi nội dung, css và hiệu ứng với javascript và JQuery
- Làm việc với Local Storage
- Thao tác và làm việc với HTML DOM, Ajax, Form Validation để tạo Website với khả năng tương tác cao

##### 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

Sinh viên hoàn thành học phần này có khả năng:

Ký hiệu	CDR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Vận dụng hiệu quả các thao tác xử lý sự kiện, thao tác trên DOM, điều hướng Node trong HTML; dùng bộ nhớ đệm, validate form và xử lý Ajax khi viết chương trình
CLO2	Phân tích được các loại bộ nhớ đệm và biết cách tổ chức lưu trữ dữ liệu thích hợp khi giải quyết bài toán trong thực tế
CLO3	So sánh, lựa chọn thao tác trên DOM, Xử lý sự kiện phù hợp để thể hiện chương trình ứng dụng
<b>Kỹ năng</b>	
CLO4	Xác định ý tưởng, thiết kế, xây dựng, triển khai viết chương trình ứng dụng
CLO5	Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tự học, tư duy phản biện và sáng tạo
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CLO6	Thể hiện được tính trung thực, tự chủ trong quá trình học tập và thi cử. Chấp hành các quy chế, nội quy của nhà trường và chấp hành chính sách pháp luật của nhà nước.

###### 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Ngành Công nghệ thông tin

Ma trận (PLO/CLO)	PLO3		PLO4		PLO5		PLO8		PLO9		PLO10		
	PI 3.1	PI 3.2	PI 4.1	PI 4.2	PI 5.1	PI 5.2	PI 8.1	PI 8.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3
CLO1	I,R												
CLO2			I,R	I									
CLO3					I								
CLO4							I,R						
CLO5									I				
CLO6											I	I	

**Ghi chú:**

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Phương pháp đánh giá	Tỷ trọng (%)	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x			x	Thường xuyên
	Bài tập	16%	x	x	x	x	X	x	Thường xuyên
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	X	x	Giữa kỳ
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ (Đồ án)	60%	x	x	x	x	X	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Python Và Ứng Dụng - Lập Trình Web	Vũ Văn Hiệu, Lương Khắc Định, Nguyễn Quỳnh Nga, Phạm Quang Huy	2024	NXB Thanh niên

### 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Sổ Tay "Dân IT" Lập Trình Web, Lập Trình Ứng Dụng	Đào Xuân Hiệp	2024	NXB Thanh niên

## 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học						Phương pháp giảng dạy	CLO
		Lý thuyết	Thực hành				Tự học		
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar/ Làm việc nhóm			
Bài 1	<b>HTML DOM</b> - BOM (Browser Object Model) - DOM (Document Object Model) - Tìm và truy cập phần tử html - Thay đổi HTML và CSS	3	3	0	0	0	12	Tích hợp thuyết trình và làm bài tập thực hành	CLO1
Bài 2	<b>Xử lý sự kiện trong JS</b> - Sự kiện HTML	4	4	0	0	0	12	Tích hợp thuyết trình và làm bài	CLO1 CLO5

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các sự kiện trong HTML</li> <li>- Phương thức addEventListener()</li> </ul>							tập thực hành	
Bài 3	<b>Node và điều hướng node trong Html dom</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều hướng node trong HTML DOM</li> <li>- Truy cập, thêm và xóa node</li> <li>- Html collection</li> </ul>	4	4	0	0	0	18	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập thực hành	CLO1 CLO5
Bài 4	<b>Sesion Stoge và Local Storage với JavaScript</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân biệt Session stoge và localstoge</li> <li>- Các phương thức: setItem(); getItem(); removeItem();clear();</li> </ul>	4	4	0	0	0		Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập thực hành	CLO1 CLO2 CLO4 CLO5
Bài 5	<b>Lập trình với thư viện JQuery</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thư viện jquery</li> <li>- Sự kiện jquery</li> <li>- Hiệu ứng jquery</li> </ul>	4	4	0	0	0	12	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập thực hành	CLO1 CLO3 CLO4 CLO5
Bài 6	<b>Thao tác DOM trong JQuery</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thao tác dom trong jquery</li> <li>- Tìm/chọn phần tử quan hệ trong jquery</li> </ul>	4	4	0	0	0	12	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập thực hành	CLO1 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 7	<b>Form và form validation</b>	3	3	0	0	0		Tích hợp thuyết trình,	CLO1 CLO4

	- HTML Form - Form Validation							Thảo luận và làm bài tập thực hành	CLO5 CLO6
Bài 8	<b>Xử lý Ajax trong JQuery</b> - Giới thiệu về Ajax và Json - Phương thức ajax trong jquery	4	4	0	0	0		Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm bài tập thực hành	CLO1 CLO4 CLO5 CLO6
Tổng cộng		30	30	0	0	0	90		

### 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Mọi thắc mắc hay đề xuất của sinh viên về quy định của học phần phải được giải đáp thỏa đáng.
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, phần mềm MS Teams

### 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Sinh viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Nếu sinh viên vì lý do bất khả kháng hoặc hoàn cảnh đặc biệt (ví dụ bị bệnh,...) mà không thể tuân thủ các yêu cầu của môn học và của giảng viên đề ra thì phải có đơn xin phép và minh chứng để giảng viên xem xét các hình thức hỗ trợ.
- Sinh viên phải chuẩn bị kỹ bài trước khi đến lớp theo yêu cầu của giảng viên.

### 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 2024 - 2025

11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

### 11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật

--	--	--

#### 11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Tên Giảng Viên	Email	Điện thoại
1.	ThS. Châu Thị Dung	dung.chau@pxu.edu.vn	0914426283
2.			
3.			
4.			

*Thừa Thiên Huế, ngày... tháng...năm ...*

**Trưởng Khoa**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Ban biên soạn**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt: **Công nghệ phần mềm** Tên học phần tiếng Anh: **Software Engineering**

Trình độ đào tạo: Đại học

Hình thức đào tạo: Chính quy

Mã học phần: Phiên bản:

INT.7.16 00

Số tín chỉ: 3TC

Loại học phần: Tự chọn

Lý thuyết: 2 TC

Thực hành: 1TC

Đơn vị phụ trách: Ngành Công nghệ thông tin

Điều kiện tham gia học phần

Học phần song hành: Không có Học phần học trước: Không có Học phần tiên quyết: Không có

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp							
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp □	
Bắt buộc □	Tự chọn □	Bắt buộc □	Tự chọn □	Bắt buộc □	Tự chọn ✓	Bắt buộc □	Tự chọn □		

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	30
Thực hành tại cơ sở đào tạo	15
Thực tế tại doanh nghiệp	0
Bài tập	0
Seminar/Làm việc nhóm	15
Tự học	90



<b>Tổng cộng</b>	150
------------------	-----

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần Công nghệ phần mềm là học phần tự chọn trong khối kiến thức ngành, cung cấp cho sinh viên các kiến thức sinh viên để tiến hành xây dựng phần mềm một cách có hệ thống, có phương pháp.

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1 Mục tiêu của học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên các kiến thức về:

- Giới thiệu một số mô hình phát triển phần mềm
- Các giai đoạn trong quá trình xây dựng phần mềm: lập kế hoạch, khảo sát, phân tích, thiết kế, cài đặt, kiểm thử, tích hợp và bảo trì.
- Sinh viên nắm được nội dung và phương pháp làm việc trong các giai đoạn xây dựng hệ thống phần mềm và có khả năng áp dụng để xây dựng và quản lý phần mềm ứng dụng có chất lượng.

##### 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

Sinh viên hoàn thành học phần này có khả năng:

Ký hiệu	CDR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Vận dụng được các kiến thức về công nghệ phần mềm để xây dựng được phần mềm.
CLO2	Phân tích, đánh giá phần mềm dựa trên các tài liệu, quy trình đi kèm
CLO3	Xây dựng, phát triển và Thẩm định phần mềm theo đúng quy trình
<b>Kỹ năng</b>	
CLO4	Quản lý phần mềm theo đúng quy trình.
CLO5	Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tự học, tư duy phản biện và sáng tạo
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CLO6	Tuân thủ các quy định pháp luật và chính sách của nhà nước. Có đạo đức nghề nghiệp, có tinh thần hợp tác và thái độ phục vụ tốt.

###### 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Ngành Công nghệ thông tin

Ma trận (PLO/CLO)	PLO3		PLO4		PLO5		PLO8		PLO9		PLO10		
	PI	PI	PI	PI	PI	PI	PI	PI	PI	PI	PI	PI	PI
	3.1	3.2	4.1	4.2	5.1	5.2	8.1	8.2	9.1	9.2	10.1	10.2	10.3

<b>CLO1</b>	I												
<b>CLO2</b>			I										
<b>CLO3</b>				I	I								
<b>CLO4</b>							I						
<b>CLO5</b>									I				
<b>CLO6</b>												I	I

**Ghi chú:**

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Phương pháp đánh giá	Tỷ trọng (%)	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x			x	Thường xuyên
	Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	x	x	Giữa kỳ
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ (Đề án)	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản

1	Giáo Trình Thực Hành Kiểm Thử Phần Mềm	Phạm Quang Huy, Phạm Quang Hiến	2020	NXB Thanh Niên
---	--	------------------------------------	------	----------------

## 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Giáo trình kỹ nghệ phần mềm	Nguyễn Văn Vy, Nguyễn Việt Hà	2020	Nhà Xuất Bản Giáo Dục Việt Nam

## 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học						Phương pháp giảng dạy	CLO
		Lý thuyết	Thực hành				Tự học		
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar/ Làm việc nhóm			
Bài 1	<b>Tổng quan công nghệ phần mềm</b> - Một số khái niệm - Nhân tố con người và phân loại nghề nghiệp trong công nghệ phần mềm. - Sản phẩm phần mềm, đặc trưng và phân loại	3	0	0	0	3	6	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm việc nhóm	CLO1 CLO5
Bài 2	<b>Quy trình phát triển phần mềm</b> - Quy trình phát triển phần mềm - Mô hình phát triển phần mềm	3	0	0	0	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm việc nhóm	CLO1 CLO5

Bài 3	<b>Khảo sát, phân tích và đặc tả yêu cầu</b> - Tìm hiểu và xác định yêu cầu - Phân tích - Đặc tả yêu cầu - Tư liệu hóa yêu cầu phần mềm - Đặc tính dữ liệu và các kỹ thuật để thu thập dữ liệu	3	0	0	0	3	12	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm việc nhóm	CLO1 CLO3 CLO5
Bài 4	<b>Thiết kế phần mềm</b> - Đặc điểm của quá trình thiết kế phần mềm - Các hoạt động của quá trình thiết kế phần mềm - Nền tảng thiết kế - Chất lượng thiết kế	3	3	0	0	0	12	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO3 CLO5
Bài 5	<b>Thiết kế phần mềm (tt)</b> - Thiết kế kiến trúc ứng dụng và các mô hình cho thiết kế ứng dụng - Thiết kế giao diện người sử dụng	3	3	0	0	0	12	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO3 CLO5

Bài 6	<b>Cài đặt phần mềm</b> - Phong cách cài đặt phần mềm - Nền tảng của ngôn ngữ lập trình -Các đặc trưng của ngôn ngữ cài đặt -Phân lớp và đánh giá về ngôn ngữ cài đặt - Hiệu quả của chương trình và tầm quan trọng của ngôn ngữ cài đặt - Một số vấn đề trong cải tiến hiệu suất - Công cụ trợ giúp và phân loại	3	3	0	0	0	6	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO3 CLO5
Bài 7	<b>Kiểm thử phần mềm</b> - Độ tin cậy của phần mềm - Kiểm thử và các chiến lược kiểm thử phần mềm - Chứng minh toán học tính đúng đắn của chương trình	3	0	0	0	3	6	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm việc nhóm	CLO2 CLO5 CLO6
Bài 8	<b>Bảo trì phần mềm và quản lý thay đổi phần mềm</b> - Hoạt động bảo trì phần mềm và phân loại	3	3	0	0	0	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO3 CLO5 CLO6

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặc điểm của bảo trì phần mềm</li> <li>- Công việc bảo trì phần mềm và một số hiệu ứng</li> <li>- Một số hình thức bảo trì phần mềm</li> <li>- Quản lý thay đổi phần mềm</li> </ul>								
Bài 9	<p><b>Quản lý chất lượng phần mềm</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm về chất lượng phần mềm và đảm bảo chất lượng phần mềm</li> <li>- Độ đo chất lượng (Software Quality metrics)</li> <li>- Đánh giá độ tin cậy</li> <li>- Tránh lỗi và thứ lỗi</li> <li>- Rà soát kỹ thuật</li> </ul>	3	0	0	0	3	12	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm việc nhóm	CLO4 CLO5 CLO6
Bài 10	<p><b>CMMI và ISO</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiêu chuẩn ISO</li> <li>- Tổng quan CMMI</li> </ul>	3	3	0	0	0	6	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Tổng cộng		30	15	0	0	15	90		

### 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Mọi thắc mắc hay đề xuất của sinh viên về quy định của học phần phải được giải đáp thỏa đáng.
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học

- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, phần mềm MS Teams

## 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Sinh viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Nếu sinh viên vì lý do bất khả kháng hoặc hoàn cảnh đặc biệt (ví dụ bị bệnh,...) mà không thể tuân thủ các yêu cầu của môn học và của giảng viên đề ra thì phải có đơn xin phép và minh chứng để giảng viên xem xét các hình thức hỗ trợ.
- Sinh viên phải chuẩn bị kỹ bài trước khi đến lớp theo yêu cầu của giảng viên.

## 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

### 11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 2024 - 2025

### 11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

### 11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật

### 11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Tên Giảng Viên	Email	Điện thoại
1.	ThS. Châu Thị Dung	dung.chau@pxu.edu.vn	0914426283
2.	TS. Nguyễn Đình Hoa Cương	cuong.nguyen@pxu.edu.vn	0355491568
3.			
4.			

*Thừa Thiên Huế, ngày... tháng...năm ...*

**Trưởng Khoa**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Ban biên soạn**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**WEB BACKEND NÂNG CAO**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt:

**Web BackEnd nâng cao**

Trình độ đào tạo: Đại học

Mã học phần Phiên bản

**INT.7.17 00**

Loại học phần: tự chọn

Đơn vị phụ trách:

Ngành Công nghệ thông tin

Tên học phần tiếng Anh:

**Web BackEnd Advanced Programming**

Hình thức đào tạo: Chính quy

Số tín chỉ: 3TC

Lý thuyết: 2 TC

Thực hành: 1 TC

Điều kiện tham gia học phần

Học phần song hành: Không có  
Học phần học trước: Không có  
Học phần tiên quyết: Không có

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp						Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	30
Thực hành tại lớp	15
Thực hành tại doanh nghiệp	0
Bài tập	6



Seminar/Làm việc nhóm	9
Tự học	90
<b>Tổng cộng</b>	<b>150</b>

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần *Web BackEnd nâng cao* là học phần bắt buộc trong khối kiến thức chuyên ngành, cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kỹ thuật lập trình Web BackEnd nâng cao dựa trên nền tảng Laravel. Sinh viên được học các phương pháp lập trình hiện đại và chuyên nghiệp giúp phát triển kỹ năng nghề nghiệp chuyên sâu.

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1 Mục tiêu của học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về lập trình Web BackEnd nâng cao gồm:

- Các kiến thức lập trình ứng dụng Web dựa trên nền tảng Laravel;
- Kỹ năng lập trình BackEnd nâng cao;
- Ứng dụng xây dựng giao diện Web thực tế bằng Laravel.

##### 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

*Sinh viên hoàn thành học phần này có khả năng:*

Ký hiệu	CĐR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Vận dụng hiệu quả các kiến thức về nền tảng Laravel vào thiết kế và lập trình ứng dụng Web.
CLO2	Phân tích và thiết kế ứng dụng Web trên nền tảng Laravel.
CLO3	So sánh, lựa chọn các mẫu thiết kế phù hợp để xây dựng ứng dụng Web.
<b>Kỹ năng</b>	
CLO4	Xác định ý tưởng, thiết kế, xây dựng, triển khai viết ứng dụng Web nâng cao.
CLO5	Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tự học, tư duy phản biện và sáng tạo.
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CLO6	Thể hiện được tính trung thực, tự chủ trong quá trình học tập và thi cử.

###### 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Ngành Công nghệ thông tin

	<b>PLO3</b>	<b>PLO4</b>	<b>PLO5</b>	<b>PLO8</b>	<b>PLO9</b>	<b>PLO10</b>
--	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	--------------

Ma trận (PLO/CLO)	PI 3.1	PI 3.2	PI 4.1	PI 4.2	PI 5.1	PI 5.2	PI 8.1	PI 8.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3
CLO1	I												
CLO2			I	I									
CLO3					I								
CLO4							I						
CLO5									I				
CLO6											I		

**Ghi chú:**

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng (%)	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x			x	Thường xuyên
	Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	x	x	Giữa kỳ
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

STT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
-----	--------------	---------	--------------	--------------

1	Python Và Ứng Dụng - Lập Trình Web	Vũ Văn Hiệu, Lương Khắc Định, Nguyễn Quỳnh Nga, Phạm Quang Huy	2024	NXB Thanh niên
---	------------------------------------	--	------	----------------

## 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Giáo Trình Cơ Sở Dữ Liệu Quan Hệ Lý Thuyết Và Ứng Dụng	TS. Nguyễn Văn Quyết, TS. Phạm Minh Chuẩn, ThS. Trịnh Thị Nhị	2024	Nhà Xuất Bản Khoa học và Kỹ thuật

## 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học					Tự học	Phương pháp giảng dạy	CLO
		Lý thuyết	Thực hành						
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar/ Làm việc nhóm			
Bài 1	<b>Giới thiệu nền tảng Laravel</b> - Đặc trưng các phiên bản Laravel - Triết lý của Laravel - Thực hành cài đặt	3	1	0	0	0	9	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO2 CLO4
Bài 2	<b>Định tuyến (Routing) và Bộ điều khiển (Controller)</b> - Giới thiệu mô hình MVC, HTTP verb và REST - Định nghĩa Route (verb, handling, parameter và name) - Nhóm route và route xác thực - Khung nhìn (view) - Bộ điều khiển (Controller) - Kết nối mô hình Route	3	1	0	0	0	9	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1
Bài 3	<b>Bộ xử lý cú pháp khung nhìn – Blade templating</b>	3	1	0	0	0	9	Tích hợp thuyết trình,	CLO1

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xuất dữ liệu</li> <li>- Các cấu trúc điều khiển</li> <li>- Kế thừa các mẫu (template inheritance)</li> <li>- Nâng cao: bộ soạn thảo khung nhìn (view composer), dịch vụ (service injection) và chỉ dẫn thực hiện (directive).</li> </ul>							và thực hành tại lớp	
Bài 4	<b>Lập trình với cơ sở dữ liệu và mô hình Eloquent</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấu hình kết nối CSDL</li> <li>- Tương tác với CSDL với lớp Seeder</li> <li>- Truy vấn CSDL – Query Builder</li> <li>- Mô hình Eloquent</li> <li>- Lập trình tương tác CSDL với Eloquent</li> </ul>	3	1		0	0	12	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO3 CLO5
Bài 5	<b>Các thành phần giao diện</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu Laravel Mix</li> <li>- Xác thực người dùng và đăng nhập bằng Auth Scaffolding</li> <li>- Phân trang với Pagination</li> <li>- Quản lý thông điệp với Message Bag</li> </ul>	3	1		0	0	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO3 CLO5
Bài 6	<b>Thu thập dữ liệu người dùng</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng đối tượng Request</li> <li>- Dữ liệu của Route</li> <li>- Tải tập tin và xác thực</li> <li>- Dữ liệu từ Form</li> </ul>	3	1		1	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 7	<b>Công cụ dòng lệnh Artisan và Tinker</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về Artisan</li> <li>- Các lệnh Artisan cơ bản</li> <li>- Giới thiệu về Tinker</li> <li>- Sử dụng Tinker</li> </ul>	3	1		1	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6

Bài 8	<b>Xác thực người dùng</b> - Mô hình người dùng (User Model) - Sử dụng auth() và Auth Facade - Sử dụng Auth::route() và Auth Scaffold - Xác thực qua email	3	1	1	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 9	<b>Các lớp cơ bản của Laravel</b> - Sử dụng Request - Sử dụng Response - Sử dụng Middleware - Sử dụng Container	3	1	1	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 10	<b>Lập trình API</b> - Giới thiệu REST API - Bộ điều khiển và dữ liệu JSON - Đọc và gửi Header - Sắp xếp và lọc - Chuyển đổi kết quả - Chứng thực API	3	1	1	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Đồ án</b>						
<b>Tổng cộng</b>		<b>30</b>	<b>10</b>	<b>5</b>	<b>15</b>	<b>90</b>		

## 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Mọi thắc mắc hay đề xuất của sinh viên về quy định của học phần phải được giải đáp thỏa đáng;
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học;
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, phần mềm MS Teams.

## 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Chuyên cần: tham gia đầy đủ các buổi học tại lớp đúng giờ;
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp: hoàn thành các bài tập và bài thực hành;
- Làm và nộp các bài kiểm tra định kỳ.

## 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

### 11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 20... - 20..

**11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....**

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

**11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất**

<b>Chương/Mục</b>	<b>Nội dung hiện tại</b>	<b>Nội dung được cập nhật</b>

**11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần**

<b>STT</b>	<b>Giảng Viên</b>	<b>Email</b>	<b>Điện thoại</b>
1	TS. Nguyễn Đình Hoa Cương	cuong.nguyen@pxu.edu.vn	0355491568

*Thừa Thiên Huế, ngày... tháng...năm ...*

**Trưởng Khoa**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Ban biên soạn**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**WEB FRONTEND NÂNG CAO**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt:

**Web FrontEnd nâng cao**

Trình độ đào tạo: Đại học

Mã học phần Phiên bản

**INT.7.18 00**

Loại học phần: tự chọn

Đơn vị phụ trách:

Ngành Công nghệ thông tin

Tên học phần tiếng Anh:

**Web FrontEnd Advanced Programming**

Hình thức đào tạo: Chính quy

Số tín chỉ: 3TC

Lý thuyết: 2 TC

Thực hành: 1 TC

Điều kiện tham gia học phần

Học phần song hành: Không có  
Học phần học trước: Không có  
Học phần tiên quyết: Không có

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp							
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>	
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>		

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	30
Thực hành tại lớp	15
Thực hành tại doanh nghiệp	0
Bài tập	6
Seminar/Làm việc nhóm	9
Tự học	90
<b>Tổng cộng</b>	<b>150</b>

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần *Web FrontEnd nâng cao* là học phần bắt buộc trong khối kiến thức chuyên ngành, cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kỹ thuật lập trình giao diện Web nâng cao dựa trên nền tảng ReactJS. Sinh viên được học các phương pháp lập trình giao diện hiện đại và chuyên nghiệp giúp phát triển kỹ năng nghề nghiệp chuyên sâu.

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1 Mục tiêu của học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về lập trình giao diện Web nâng cao gồm:

- Các kiến thức thiết kế giao diện ứng dụng Web dựa trên nền tảng ReactJS;
- Kỹ năng lập trình giao diện nâng cao;
- Ứng dụng xây dựng giao diện Web thực tế bằng ReactJS.

##### 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

Sinh viên hoàn thành học phần này có khả năng:

Ký hiệu	CDR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Vận dụng hiệu quả các kiến thức về nền tảng ReactJS vào thiết kế và lập trình giao diện Web.
CLO2	Phân tích và thiết kế giao diện ứng dụng Web trên nền tảng React Native.
CLO3	So sánh, lựa chọn các mẫu thiết kế phù hợp để xây dựng ứng dụng Web.
<b>Kỹ năng</b>	
CLO4	Xác định ý tưởng, thiết kế, xây dựng, triển khai viết giao diện ứng dụng Web nâng cao.
CLO5	Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tự học, tư duy phản biện và sáng tạo.
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CLO6	Thể hiện được tính trung thực, tự chủ trong quá trình học tập và thi cử.

###### 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Ngành Công nghệ thông tin

Ma trận (PLO/CLO)	PLO3		PLO4		PLO5		PLO8		PLO9		PLO10		
	PI 3.1	PI 3.2	PI 4.1	PI 4.2	PI 5.1	PI 5.2	PI 8.1	PI 8.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3
CLO1	I												
CLO2			I	I									



<b>CLO3</b>					I							
<b>CLO4</b>							I					
<b>CLO5</b>								I				
<b>CLO6</b>										I		

**Ghi chú:**

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng (%)	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x			x	Thường xuyên
	Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	x	x	Giữa kỳ
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

STT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Python Và Ứng Dụng - Lập Trình Web	Vũ Văn Hiệu, Lương Khắc Định, Nguyễn Quỳnh Nga, Phạm Quang Huy	2024	NXB Thanh niên

### 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
----	--------------	---------	--------------	--------------

1	Cấu Trúc Dữ Liệu Và Thuật Toán	PGS. TS. Hoàng Nghĩa Tý	2023	NXB Xây Dựng
---	--------------------------------	-------------------------	------	--------------

### 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học					Tự học	Phương pháp giảng dạy	CLO
		Lý thuyết	Thực hành						
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar/ Làm việc nhóm			
Bài 1	<b>Giới thiệu nền tảng React</b> - React và vai trò của tầng quan sát (view layer) - Cấu trúc khai báo của giao diện - Thực hành cài đặt	3	1	0	0	0	9	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO2 CLO4
Bài 2	<b>Kết xuất (rendering) giao diện với JSX</b> - Giới thiệu JSX - Kết xuất HTML - Tùy biến các thành phần JSX - Sử dụng các biểu thức Javascript	3	1	0	0	0	9	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1
Bài 3	<b>Các thành phần của React và Hook</b> - Thành phần và thuộc tính của React - Trạng thái của thành phần - Giới thiệu và Hook - Khởi tạo, xoá, chia sẻ, ghi nhớ với Hook	3	1	0	0	0	9	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1
Bài 4	<b>Quản lý sự kiện trong React</b>	3	1	0	0	0	12	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận	CLO1 CLO3 CLO5

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu bộ quản lý sự kiện</li> <li>- Khai báo các bộ quản lý sự kiện inline</li> <li>- Xây dựng bộ quản lý sự kiện cho các thành phần</li> <li>- Đồng bộ và pooling sự kiện</li> </ul>							và làm thực hành tại lớp	
Bài 5	<b>Tái sử dụng các thành phần</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tái sử dụng các thành phần HTML</li> <li>- Kết xuất thuộc tính</li> <li>- Kết xuất cây thành phần</li> </ul>	3	1		0	0	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO3 CLO5
Bài 6	<b>Kiểm chứng dữ liệu với TypeScript</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu TypeScript</li> <li>- Kiểm chứng (validation) dữ liệu</li> <li>- Sử dụng TypeScript trong nền tảng ReactJS</li> </ul>	3	1		1	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 7	<b>Route</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về Route</li> <li>- Khai báo Route</li> <li>- Quản lý các tham số của Route</li> <li>- Sử dụng các thành phần của đường dẫn</li> </ul>	3	1		1	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 8	<b>Các thành phần cơ bản của giao diện người dùng (UI)</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khung (layout) và tổ chức (organization)</li> </ul>	3	1		1	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6

	- Định hướng (navigation) với drawer và tab - Thu thập dữ liệu nhập - Kết hợp style và theme								
Bài 9	<b>Lấy dữ liệu từ máy chủ</b> - Sử dụng Fetch API - Sử dụng Axios - Sử dụng TanStack Query - Sử dụng GraphQL	3	1	1	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	
Bài 10	<b>Ôn tập</b>	3	1	1	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Đồ án</b>							
<b>Tổng cộng</b>		<b>30</b>	<b>10</b>	<b>5</b>	<b>15</b>	<b>90</b>			

## 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Mọi thắc mắc hay đề xuất của sinh viên về quy định của học phần phải được giải đáp thỏa đáng;
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học;
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, phần mềm MS Teams.

## 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Chuyên cần: tham gia đầy đủ các buổi học tại lớp đúng giờ;
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp: hoàn thành các bài tập và bài thực hành;
- Làm và nộp các bài kiểm tra định kỳ.

## 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 20... - 20..

11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

### 11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật

### 11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Giảng Viên	Email	Điện thoại
1	TS. Nguyễn Đình Hoa Cương	cuong.nguyen@pxu.edu.vn	0355491568

*Thừa Thiên Huế, ngày... tháng...năm ...*

**Trưởng Khoa**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Ban biên soạn**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**HỌC MÁY VÀ ỨNG DỤNG**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt:

**Học máy và ứng dụng**

Trình độ đào tạo: Đại học

Mã học phần Phiên bản

**INT.7.19 00**

Loại học phần: bắt buộc

Đơn vị phụ trách: Ngành Công nghệ thông tin

Tên học phần tiếng Anh:

**Machine learning and its applications**

Hình thức đào tạo: Chính quy

Số tín chỉ: 3TC

Lý thuyết: 2 TC

Thực hành: 1 TC

Điều kiện tham gia học phần

Học phần song hành: Không có    Học phần học trước: Không có    Học phần tiên quyết: Không có

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp						
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	30
Thực hành tại lớp	10
Thực hành tại doanh nghiệp	0
Bài tập	5

Seminar/Làm việc nhóm	15
Tự học	90
<b>Tổng cộng</b>	<b>150</b>

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần "Học máy và ứng dụng" cung cấp cho sinh viên kiến thức nền tảng về lĩnh vực Học máy. Đồng thời, sinh viên cũng được học các kỹ năng lập trình Học máy cơ bản. Dựa trên cơ sở đó, sinh viên có thể ứng dụng các mô hình Học máy vào các ứng dụng cụ thể. Học phần trang bị cho sinh viên phương pháp nghiên cứu trong lĩnh vực Học máy, cách thức đánh giá hiệu năng các mô hình học máy và phát triển kỹ năng lập trình với ngôn ngữ lập trình Python.

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1 Mục tiêu của học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về xây dựng mô hình trí tuệ nhân tạo gồm:

- Các kiến thức chuẩn bị dữ liệu huấn luyện mô hình, đánh giá hiệu năng mô hình và triển khai sử dụng mô hình;
- Kỹ năng phân chia dữ liệu, lập trình huấn luyện mô hình trên các nền tảng khác nhau;
- Tích hợp mô hình trí tuệ nhân tạo vào các loại hình ứng dụng.

##### 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

Ký hiệu	CDR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Vận dụng hiệu quả các mô hình vào bài toán ứng dụng thực tế.
CLO2	Phân tích và đánh giá được hiệu năng của mô hình trước khi đưa vào sử dụng.
CLO3	So sánh, lựa chọn các mô hình trí tuệ nhân tạo phù hợp với yêu cầu của ứng dụng.
<b>Kỹ năng</b>	
CLO4	Xác định ý tưởng, thiết kế, xây dựng, triển khai viết chương trình triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo.
CLO5	Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tự học, tư duy phản biện và sáng tạo.
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CLO6	Thể hiện được tính trung thực, tự chủ trong quá trình học tập và thi cử.

###### 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Ngành Công nghệ thông tin

	<b>PLO3</b>	<b>PLO4</b>	<b>PLO5</b>	<b>PLO8</b>	<b>PLO9</b>	<b>PLO10</b>
--	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	--------------

Ma trận (PLO/CLO)	PI 3.1	PI 3.2	PI 4.1	PI 4.2	PI 5.1	PI 5.2	PI 8.1	PI 8.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3
CLO1	I												
CLO2			I	I									
CLO3					I								
CLO4							I						
CLO5									I				
CLO6											I		

**Ghi chú:**

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x			x	Thường xuyên
	Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	x	x	Giữa kỳ
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Trí Tuệ Nhân Tạo - Học Máy Và Ứng Dụng	Nguyễn Quốc Huy, TS Nguyễn Tất Bảo Thiện	2022	NXB Thanh niên

### 7.2 Tài liệu tham khảo



TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Python lập trình thuật toán	Bùi Việt Hà	2022	NXB ĐHQG HN

### 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học					Tự học	Phương pháp giảng dạy	CLO
		Lý thuyết	Thực hành						
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar/ Làm việc nhóm			
Bài 1	<b>Nhập môn học máy</b> - Giới thiệu lĩnh vực học máy - Học có giám sát - Học không giám sát - Cơ sở toán cho học máy – đại số tuyến tính	3	1	0	0	0	9	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO2 CLO4
Bài 2	<b>Mô hình hồi quy tuyến tính</b> - Mô tả bài toán - Hàm chi phí - Gradient descent - Xây dựng mô hình hồi quy tuyến tính đơn biến, đa biến bằng Python	3	1		0	0	9	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1
Bài 3	<b>Hiện tượng quá khớp (Overfitting)</b> - Giới thiệu Xác nhận (validation) - Điều tiết (regularization) - Bài tập	3	1		0	0	9	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1
Bài 4	<b>Mô hình hồi quy logistic</b> - Bài toán phân lớp - Hàm chi phí - Gradient descent trong hồi quy logistic	3	1		0	0	12	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO3 CLO5

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số phương pháp tối ưu nâng cao</li> <li>- Bài toán phân lớp đa nhãn: one-vs-all</li> </ul>								
Bài 5	<b>Huấn luyện mô hình</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phân chia dữ liệu</li> <li>- Phương pháp xác nhận chéo (cross-validation)</li> <li>- Ma trận hỗn hợp (confusion matrix)</li> <li>- Các chỉ số đánh giá hiệu năng</li> </ul>	3	1		0	0	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO3 CLO5
Bài 6	<b>Mô hình phân lớp</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô hình k-NN</li> <li>- Mô hình Naïve Bayes</li> <li>- Mô hình SVM</li> <li>- Mô hình ANN</li> </ul>	3	1		1	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 7	<b>Mô hình phân lớp và ứng dụng</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài toán phân lớp nhị phân.</li> <li>- Bài toán phân lớp đa nhãn</li> </ul>	3	1		1	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 8	<b>Mô hình phân cụm</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô hình k-means</li> <li>- Mô hình Bisecting k-means.</li> </ul>	3	1		1	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 9	<b>Ứng dụng mô hình phân cụm</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài toán phân nhóm chữ số viết tay.</li> <li>- Bài toán tách vật thể trong ảnh</li> </ul>	3	1		1	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6

Bài 10	<b>Ôn tập</b>	3	1		1	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Đồ án</b>								
<b>Tổng cộng</b>		<b>30</b>	<b>10</b>		<b>5</b>	<b>15</b>	<b>90</b>			

### 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Mọi thắc mắc hay đề xuất của sinh viên về quy định của học phần phải được giải đáp thỏa đáng;
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học;
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, phần mềm MS Teams.

### 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Chuyên cần: tham gia đầy đủ các buổi học tại lớp đúng giờ;
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp: hoàn thành các bài tập và bài thực hành;
- Làm và nộp các bài kiểm tra định kỳ.

### 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 20... - 20..

11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

### 11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật

### 11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Giảng Viên	Email	Điện thoại
1	TS. Nguyễn Đình Hoa Cương	cuong.nguyen@pxu.edu.vn	0355491568
2			


*Thừa Thiên Huế, ngày... tháng...năm ...*

**Trưởng Khoa**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Ban biên soạn**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**LẬP TRÌNH DỰA VÀO TRÍ TUỆ NHÂN TẠO**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt:	Tên học phần tiếng Anh:
<b>Lập trình dựa vào Trí tuệ nhân tạo</b>	<b>Artificial Intelligence based programming</b>
Trình độ đào tạo: Đại học	Hình thức đào tạo: Chính quy
Mã học phần      Phiên bản	Số tín chỉ: 2TC
<b>INT.7.20              00</b>	
Loại học phần: bắt buộc	Lý thuyết: 1 TC              Thực hành: 1 TC
Đơn vị phụ trách:	Điều kiện tham gia học phần
Ngành Công nghệ thông tin	Học phần song hành: Không có      Học phần học trước: Không có      Học phần tiên quyết: Không có

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp						
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	15
Thực hành tại lớp	15
Thực hành tại doanh nghiệp	0

Bài tập	7
Seminar/Làm việc nhóm	8
Tự học	55
<b>Tổng cộng</b>	<b>100</b>

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần cung cấp cho sinh viên: kiến thức nền tảng về ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong lập trình; kỹ năng đặt yêu cầu hỗ trợ với các mô hình ngôn ngữ lớn; kỹ năng sử dụng các công cụ trí tuệ nhân tạo để hỗ trợ việc lập trình. Học phần được giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh nhằm mục đích giúp sinh viên phát triển toàn diện các kỹ năng nghe – nói - đọc – viết với tiếng Anh chuyên ngành.

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1 Mục tiêu của học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về sử dụng trí tuệ nhân tạo trong lập trình gồm:

- Kiến thức: nền tảng về trí tuệ nhân tạo, mô hình ngôn ngữ lớn;
- Kỹ năng: lập trình và sử dụng công cụ lập trình có hỗ trợ của trí tuệ nhân tạo; kỹ năng sử dụng tiếng Anh chuyên ngành;
- Phát triển năng lực làm việc độc lập và tự chủ của sinh viên.

##### 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

Sinh viên hoàn thành học phần này có khả năng:

Ký hiệu	CĐR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Thực hiện thành thạo việc đặt yêu cầu hỗ trợ bằng mô hình ngôn ngữ lớn.
CLO2	Xây dựng giải pháp lập trình với sự hỗ trợ của trí tuệ nhân tạo
CLO3	Sử dụng tiếng Anh chuyên ngành trong lập trình
<b>Kỹ năng</b>	
CLO4	Sử dụng các công cụ trí tuệ nhân tạo hỗ trợ lập trình
CLO5	Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm và tự học bằng tiếng Anh
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CLO6	Phát triển năng lực làm việc độc lập và làm việc nhóm

###### 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Ngành Công nghệ thông tin

	PLO3	PLO4	PLO6	PLO8	PLO9	PLO10

Ma trận (PLO/CLO)	PI 3.1	PI 3.2	PI 4.1	PI 4.2	PI 6.1	PI 6.2	PI 8.1	PI 8.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3
CLO1	I,R												
CLO2			I	I,R									
CLO3					I								
CLO4								I,R					
CLO5										I			
CLO6											I		I

**Ghi chú:**

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng (%)	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x			x	Thường xuyên
	Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Trí Tuệ Nhân Tạo - Học Máy Và Ứng Dụng	Nguyễn Quốc Huy, TS Nguyễn Tất Bảo Thiện	2022	NXB Thanh niên

## 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Python lập trình thuật toán	Bùi Việt Hà	2022	NXB ĐHQG HN

## 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học					Tự học	Phương pháp giảng dạy	CLO
		Lý thuyết	Thực hành						
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập				
<b>Lesson 1</b>	Introduction to the applications of Large Language Models - The fundamentals of LLM. - ChatGPT – Gemini – ClaudeAI - Practice - Discussion	2	2		1	1	6	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO4
<b>Lesson 2</b>	Introduction to AI-supported programming tools - The use of AI in programming - AI-integrated IDE - LLM usage - Practice - Discussion	2	2		1	1	6	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO4
<b>Lesson 3</b>	Learning new programming language with AI - Learning syntax with LLM - Comparing syntax of the two programming languages - Practice	2	2		1	1	6	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO4



	- Discussion								
<b>Lesson 4</b>	Object-oriented programming with new programming language - Mapping OOP basic concepts to new programming language - Applying design patterns in new programming language - Practice - Discussion	2	2		1	1	6	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
<b>Lesson 5</b>	Web programming with AI supports - Case study 1: Frontend programming - Practice - Discussion	2	2		1	1	6	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
<b>Lesson 6</b>	Web programming with AI supports (cont.) - Case study 2: Backend programming - Practice - Discussion	2	2		1	1	6	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
<b>Lesson 7</b>	Web programming with AI supports (cont.) - Case study 3: Web service programming - Practice - Discussion	2	2		1	1	6	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
<b>Lesson 8</b>	Project	1	1			1	13	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5

									CLO6
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Project</b>							
<b>Tổng cộng</b>		<b>15</b>	<b>15</b>		<b>7</b>	<b>8</b>	<b>55</b>		

### 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học /phòng thực hành/phòng Learning Office
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, phần mềm MS Teams, phần mềm ảo hoá, hệ điều hành Linux.

### 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Sinh viên thực hiện các yêu cầu sau:

- Chuyên cần: tham gia đầy đủ các buổi học tại lớp đúng giờ;
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp: hoàn thành các bài tập và bài thực hành;
- Làm và nộp các bài kiểm tra định kỳ.

### 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 20... - 20..

11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....

11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật

### 11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Giảng Viên	Email	Điện thoại
1	TS. Nguyễn Đình Hoa Cương	cuong.nguyen@pxu.edu.vn	0355491568
2			
3			
4			

Thừa Thiên Huế, ngày... tháng...năm ...

**Trưởng Khoa**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Ban biên soạn**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**PHÂN TÍCH DỮ LIỆU**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt:

**Phân tích dữ liệu**

Trình độ đào tạo: Đại học

Mã học phần Phiên bản

**INT.7.21**

**00**

Tên học phần tiếng Anh:

**Data Analysis**

Hình thức đào tạo: Chính quy

Số tín chỉ: 3TC

Loại học phần: tự chọn

Lý thuyết: 2 TC

Thực hành: 1 TC

Đơn vị phụ trách: Ngành Công nghệ thông tin

Điều kiện tham gia học phần

Học phần song hành: Không có  
Học phần học trước: Không có  
Học phần tiên quyết: Không có

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp							
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>	
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input checked="" type="checkbox"/>		
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>		

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	30
Thực hành tại lớp	10
Thực hành tại doanh nghiệp	0
Bài tập	5
Seminar/Làm việc nhóm	15
Tự học	90
<b>Tổng cộng</b>	<b>150</b>

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần "Phân tích dữ liệu" cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng cần thiết liên quan đến các phương pháp phân tích dữ liệu sử dụng ngôn ngữ lập trình Python. Học phần này tập trung vào việc khai thác, xử lý và trực quan hóa dữ liệu để trích xuất thông tin có ý nghĩa và tạo ra cái nhìn sâu sắc về dữ liệu. Trong quá trình học, sinh viên sẽ được giới thiệu các thư viện quan trọng liên quan đến phân tích dữ liệu như Pandas, NumPy, Matplotlib, statsmodels. Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về các kỹ thuật phân tích dữ liệu phổ biến như phân tích khám phá dữ liệu (exploratory data analysis), phân tích thống kê suy diễn, phân tích hồi quy (regression analysis). Mục tiêu cuối cùng của học phần là giúp sinh viên phát triển khả năng đọc hiểu và phân tích dữ liệu, từ đó đưa ra quyết định và đưa ra thông tin hữu ích trong việc giải quyết các vấn đề thực tế.

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1 Mục tiêu của học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về phân tích dữ liệu gồm:

- Các kiến thức về các kiểu dữ liệu, phương pháp xử lý dữ liệu, phương pháp trực quan hoá dữ liệu và phương pháp phân tích dữ liệu;
- Kỹ năng lập trình và sử dụng các thư viện phân tích dữ liệu thông dụng;
- Ứng dụng phân tích dữ liệu vào bài toán thực tế.

##### 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

Ký hiệu	CDR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Vận dụng hiệu quả các phương pháp phân tích dữ liệu vào thực tế.
CLO2	Phân tích và đánh giá được kết quả phân tích dữ liệu.
CLO3	So sánh, lựa chọn các giải pháp dựa trên kết quả phân tích.
<b>Kỹ năng</b>	
CLO4	Xác định ý tưởng, thiết kế, xây dựng, triển khai phân tích dữ liệu.
CLO5	Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tự học, tư duy phản biện và sáng tạo.
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CLO6	Thể hiện được tính trung thực, tự chủ trong quá trình học tập và thi cử.

###### 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Ngành Công nghệ thông tin

	PLO3	PLO4	PLO5	PLO8	PLO9	PLO10

Ma trận (PLO/CLO)	PI 3.1	PI 3.2	PI 4.1	PI 4.2	PI 5.1	PI 5.2	PI 8.1	PI 8.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3
CLO1	I												
CLO2			I	I									
CLO3					I								
CLO4							I						
CLO5									I				
CLO6											I		

**Ghi chú:**

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x			x	Thường xuyên
	Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	x	x	Giữa kỳ
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Phân tích dữ liệu với R	Nguyễn Văn Tuấn	2023	NXB Tổng hợp TP. HCM

### 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
----	--------------	---------	--------------	--------------

1	Phân Tích Dữ Liệu Với R - Hỏi Và Đáp (Tái Bản 2022)	Nguyễn Văn Tuấn	2022	NXB Tổng hợp Thành Phố Hồ Chí Minh
---	---	-----------------	------	---------------------------------------

### 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học						Phương pháp giảng dạy	CLO
		Lý thuyết	Thực hành				Tự học		
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar/ Làm việc nhóm			
Bài 1	<b>Cơ bản về NumPy</b> - Mảng đa chiều - Các hàm xử lý phần tử nhanh trên mảng - Xuất nhập files với các mảng - Các phép toán đại số tuyến tính với mảng	3	1	0	0	0	9	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO2 CLO4
Bài 2	<b>Tổng quan về Pandas</b> - Giới thiệu về cấu trúc dữ liệu trong Pandas: Series, DataFrame, Index Objects - Một số thao tác trong Pandas: Tạo chỉ số mới; Xoá quan sát; Lựa chọn quan sát, biến; Lọc dữ liệu; Các phép tính số học; Sắp xếp và xếp hạng - Phương thức nhập dữ liệu - Thống kê cơ bản với Pandas	3	1	0	0	0	9	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1
Bài 3	<b>Đọc dữ liệu, lưu trữ, định dạng tệp tin</b> - Đọc và ghi dữ liệu dạng văn bản - Đọc file Excel, file dạng csv Tương tác với các API Web - Đọc dữ liệu từ CSDL	3	1	0	0	0	9	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1

Bài 4	<b>Chuẩn bị và làm sạch dữ liệu</b> - Xử lý dữ liệu khuyết thiếu - Các thao tác biến đổi dữ liệu - Xử lý dữ liệu dạng chuỗi - Dữ liệu dạng phân nhóm (Categorical data)	3	1	0	0	12	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO3 CLO5
Bài 5	<b>Phân nhóm dữ liệu và phân tích theo nhóm</b> - Phân nhóm dữ liệu - Sử dụng hàm apply - Sử dụng hàm transforms - Pivot table	3	1	0	0	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO3 CLO5
Bài 6	<b>Trực quan hoá dữ liệu</b> - Căn bản về trực quan hoá dữ liệu với Matplotlib - Trực quan với pandas và seaborn	3	1	1	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 7	<b>Giới thiệu về thư viện statsmodels</b> - Ước lượng phương trình hồi quy - Phân tích dữ liệu theo thời gian	3	1	1	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 8	<b>Giới thiệu về thư viện scikit - learn</b>	3	1	1	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 9	<b>Một số tình huống phân tích dữ liệu từ thực tế</b> - Dữ liệu Bitly data - Dữ liệu MovieLens - Dữ liệu US Baby Names - Dữ liệu USDA Food Database	3	1	1	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6

Bài 10	<b>Ôn tập</b>	3	1	1	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Đồ án</b>							
<b>Tổng cộng</b>		<b>30</b>	<b>10</b>		<b>5</b>	<b>15</b>	<b>90</b>		

### 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Mọi thắc mắc hay đề xuất của sinh viên về quy định của học phần phải được giải đáp thỏa đáng;
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học;
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, phần mềm MS Teams.

### 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Chuyên cần: tham gia đầy đủ các buổi học tại lớp đúng giờ;
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp: hoàn thành các bài tập và bài thực hành;
- Làm và nộp các bài kiểm tra định kỳ.

### 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 20... - 20..

11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

### 11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật

### 11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Giảng Viên	Email	Điện thoại
1	TS. Nguyễn Đình Hoa Cương	cuong.nguyen@pxu.edu.vn	0355491568

*Thừa Thiên Huế, ngày... tháng...năm ...*

**Trưởng Khoa**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Ban biên soạn**



**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**LẬP TRÌNH DI ĐỘNG NÂNG CAO**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt:	Tên học phần tiếng Anh:
<b>Lập trình di động nâng cao</b>	<b>Advanced mobile programming</b>
Trình độ đào tạo: Đại học	Hình thức đào tạo: Chính quy
Mã học phần      Phiên bản	Số tín chỉ: 3TC
<b>INT.7.22              00</b>	
Loại học phần: tự chọn	Lý thuyết: 2 TC              Thực hành: 1 TC
Đơn vị phụ trách:	Điều kiện tham gia học phần
Ngành Công nghệ thông tin	Học phần song hành: Không có      Học phần học trước: Không có      Học phần tiên quyết: Không có

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp						Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input checked="" type="checkbox"/>	

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	30
Thực hành tại lớp	15
Thực hành tại doanh nghiệp	0
Bài tập	6

Seminar/Làm việc nhóm	9
Tự học	90
<b>Tổng cộng</b>	<b>150</b>

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần *Lập trình di động nâng cao* là học phần bắt buộc trong khối kiến thức chuyên ngành, cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kỹ thuật lập trình ứng dụng di động đa nền tảng. Ngoài ra còn trang bị cho sinh viên các phương pháp lập trình ứng dụng di động nâng cao.

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1 Mục tiêu của học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về lập trình gồm:

- Các kiến thức xây dựng ứng dụng di động đa nền tảng;
- Sử dụng framework React Native;
- Các kỹ thuật lập trình di động nâng cao.

##### 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

*Sinh viên hoàn thành học phần này có khả năng:*

Ký hiệu	CĐR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Vận dụng hiệu quả các cấu trúc rẽ nhánh, cấu trúc lặp và các kiểu dữ liệu thích hợp khi lập trình ứng dụng di động.
CLO2	Phân tích được thuật toán và biết cách thiết kế hướng đối tượng trong quá trình phát triển ứng dụng di động trên nền tảng React Native.
CLO3	So sánh, lựa chọn các mẫu thiết kế (design pattern) phù hợp để xây dựng ứng dụng.
<b>Kỹ năng</b>	
CLO4	Xác định ý tưởng, thiết kế, xây dựng, triển khai viết chương trình ứng dụng di động nâng cao.
CLO5	Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tự học, tư duy phản biện và sáng tạo.
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CLO6	Thể hiện được tính trung thực, tự chủ trong quá trình học tập và thi cử.

###### 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Ngành Công nghệ thông tin

	<b>PLO3</b>	<b>PLO4</b>	<b>PLO5</b>	<b>PLO8</b>	<b>PLO9</b>	<b>PLO10</b>
--	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	--------------

Ma trận (PLO/CLO)	PI 3.1	PI 3.2	PI 4.1	PI 4.2	PI 5.1	PI 5.2	PI 8.1	PI 8.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3
CLO1	I												
CLO2			I	I									
CLO3					I								
CLO4							I						
CLO5									I				
CLO6											I		

**Ghi chú:**

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng (%)	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x			x	Thường xuyên
	Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	x	x	Giữa kỳ
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

STT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Giáo trình Lập trình ANDROID	Lê Hoàng Sơn, Nguyễn Thọ Thông,	2022	Nhà xuất bản Xây dựng

## 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Trí Tuệ Nhân Tạo - Học Máy Và Ứng Dụng	Nguyễn Quốc Huy, TS Nguyễn Tất Bảo Thiện	2022	NXB Thanh niên

## 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học						Phương pháp giảng dạy	CLO
		Lý thuyết	Thực hành				Tự học		
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar/ Làm việc nhóm			
Bài 1	<b>Giới thiệu nền tảng React Native</b> - Cài đặt môi trường NodeJS. - Cài đặt môi trường React Native (Expo).	3	1	0	1	0	12	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO2 CLO4
Bài 2	<b>Components và Layouts</b> - Giới thiệu cấu trúc folder của React Native. - Tìm hiểu App component. - Khai báo một component. - Refs, fragment. - State và Props nâng cao. - Basic UI components - Styling React Native - Layout và Flexbox	3	2		1	0	8	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1
Bài 3	<b>React Hook</b> - Giới thiệu react hooks. - useState() hook. - useEffect() hook.	3	2		1	0	12	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết lập lifecycle methods bằng useEffect().</li> <li>- Tự tạo hook (Custom hook).</li> </ul>								
Bài 4	<b>React Navigation</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cài đặt thư viện React Navigation.</li> <li>- Kiến trúc cơ bản Navigators (Stack, Native Stack, Drawer, Bottom Tabs,...)</li> <li>- Thiết lập cấu trúc cho các navigators và screens.</li> <li>- Điều hướng giữa các màn hình.</li> <li>- Truyền params.</li> <li>- Nesting navigators.</li> <li>- Navigation lifecycle.</li> <li>- Tùy chỉnh Header và Bottom Tabs</li> </ul>	3	2		1	0	12	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO3 CLO5
Bài 5	<b>React Native – Storage</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cài đặt</li> <li>- Lưu trữ dữ liệu</li> <li>- Truy xuất dữ liệu</li> </ul>	3	2		1	3	16	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO3 CLO5
Bài 6	<b>Context API</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm Context API cơ bản.</li> <li>- createContext().</li> <li>- useContext().</li> <li>- Tìm hiểu Context Provider.</li> </ul>	9	3		1	3	12	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 7	<b>Redux cơ bản</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng quản Redux.</li> <li>- Cài đặt thư viện Redux và thiết lập cấu trúc dự án.</li> <li>- Thiết lập store, actions, store, selectors.</li> <li>- Tìm hiểu Middleware.</li> </ul>	6	2			3	18	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6

- Debug với Redux DevTools. - Sử dụng thư viện react-redux để tích hợp Redux vào UI. - Dispatching actions.								
<b>Thi kết thúc học phần</b>	<b>Đồ án</b>							
<b>Tổng cộng</b>	<b>30</b>	<b>15</b>		<b>6</b>	<b>9</b>	<b>90</b>		

## 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Mọi thắc mắc hay đề xuất của sinh viên về quy định của học phần phải được giải đáp thỏa đáng;
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học;
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, phần mềm MS Teams.

## 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Chuyên cần: tham gia đầy đủ các buổi học tại lớp đúng giờ;
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp: hoàn thành các bài tập và bài thực hành;
- Làm và nộp các bài kiểm tra định kỳ.

## 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 20... - 20..

11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

### 11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật

### 11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Giảng Viên	Email	Điện thoại
1	TS. Nguyễn Đình Hoa Cương	cuong.nguyen@pxu.edu.vn	0355491568

--	--	--	--

*Thừa Thiên Huế, ngày... tháng...năm ...*

**Trưởng Khoa**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Ban biên soạn**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**TÍCH HỢP VÀ KIỂM THỬ HỆ THỐNG**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt: **Tích hợp và kiểm thử hệ thống** Tên học phần tiếng Anh: **Integration & Testing**

Trình độ đào tạo: Đại học

Hình thức đào tạo: Chính quy

Mã học phần: Phiên bản:

Số tín chỉ: 2TC

**INT.7.23** 00

Loại học phần: Tự chọn

Lý thuyết: 1 TC

Thực hành: 1 TC

Đơn vị phụ trách: Ngành Công nghệ thông tin

Điều kiện tham gia học phần

Học phần song hành: Không có Học phần học trước: Không có Học phần tiên quyết: Không có

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp						Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		
Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	15
Thực hành tại cơ sở đào tạo	16
Thực tế tại doanh nghiệp	0
Bài tập	0
Seminar/Làm việc nhóm	14



Tự học	55
<b>Tổng cộng</b>	<b>100</b>

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần này cung cấp cho sinh viên kiến thức về kiểm thử phần mềm, các quy trình kiểm thử phần mềm và các kỹ thuật cơ bản trong thiết kế và cài đặt kiểm thử. Giúp sinh viên có khả năng tiến hành thiết kế, kiểm thử và đánh giá hiệu quả kiểm thử một phần mềm cụ thể trong thực tế. Ngoài ra, học phần này cũng cung cấp sự hiểu biết và cách sử dụng một số công cụ hỗ trợ quản lý lỗi, một số công cụ hỗ trợ kiểm thử tự động.

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1 Mục tiêu của học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên các kiến thức về:

- Các khái niệm, các thuật ngữ cơ bản và quy trình về kiểm thử, kiến thức về các kỹ thuật kiểm thử.
- Thiết kế Testcase cho từng phương pháp kiểm thử
- Kiểm thử tự động, kiểm thử phần mềm và kiểm thử Web Application.

##### 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

*Sinh viên hoàn thành học phần này có khả năng:*

Ký hiệu	CDR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Vận dụng được các kỹ thuật kiểm thử và các công cụ hỗ trợ kiểm thử tự động
CLO2	Phân tích và thiết kế Testcase cho từng phương pháp kiểm thử
CLO3	So sánh, lựa chọn kỹ thuật kiểm thử tự động và kiểm thử thủ công.
<b>Kỹ năng</b>	
CLO4	Lập báo cáo sau khi kết thúc giai đoạn kiểm tra và đánh giá chất lượng phần mềm trong suốt chu trình phát triển phần mềm
CLO5	Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tự học, tư duy phản biện và sáng tạo.
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CLO6	Có đạo đức nghề nghiệp, tuân thủ các chính sách pháp luật của nhà nước, tự chủ và có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội trong công việc và cuộc sống.

###### 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Ngành Công nghệ thông tin

	<b>PLO3</b>	<b>PLO4</b>	<b>PLO5</b>	<b>PLO8</b>	<b>PLO9</b>	<b>PLO10</b>
--	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	--------------

Ma trận (PLO/CLO)	PI 3.1	PI 3.2	PI 4.1	PI 4.2	PI 5.1	PI 5.2	PI 8.1	PI 8.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3
CLO1	I,R												
CLO2			I,M	I									
CLO3					I								
CLO4							I,M						
CLO5									I				
CLO6											I	I,M	I,M

**Ghi chú:**

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Phương pháp đánh giá	Tỷ trọng (%)	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x			x	Thường xuyên
	Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	x	x	Giữa kỳ
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ (Tiểu luận)	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Giáo Trình Thực Hành Kiểm Thử Phần Mềm	Phạm Quang Huy, Phạm Quang Hiến	2020	NXB Thanh Niên

### 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Giáo trình kỹ nghệ phần mềm	Nguyễn Văn Vy, Nguyễn Việt Hà	2020	Nhà Xuất Bản Giáo Dục Việt Nam

### 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học					Tự học	Phương pháp giảng dạy	CLO
		Lý thuyết	Thực hành						
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập				
Bài 1	<b>Tổng quan công nghệ phần mềm</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phần mềm</li> <li>- Công nghệ phần mềm</li> <li>- Lỗi phần mềm</li> <li>- Định nghĩa lỗi</li> <li>- Công việc của Tester</li> </ul>	2	0	0	0	4	5	Tích hợp thuyết trình, và làm việc nhóm	CLO1 CLO5
Bài 2	<b>Kiểm thử phần mềm</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu kiểm thử phần mềm</li> </ul>	1	2	0	0	0	6	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1 CLO5 CLO6

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các loại kiểm thử</li> <li>- Các mức độ kiểm thử phần mềm</li> <li>- Lập kế hoạch kiểm thử</li> <li>- Thiết kế Testcase</li> </ul>								
Bài 3	<b>Kiểm thử tĩnh</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khảo sát đặc tả</li> <li>- Khảo sát mã nguồn</li> </ul>	2	2	0	0	2	8	Tích hợp thuyết trình, thực hành tại lớp	CLO1 CLO5 CLO6
Bài 4	<b>Kiểm thử hộp đen</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Kiểm thử hộp đen</li> <li>- Phương pháp phân hoạch tương đương</li> <li>- Phương pháp giá trị biên</li> <li>- Phương pháp đồ thị nhân – quả</li> </ul>	3	0	0	0	6	8	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm việc nhóm	CLO1 CLO5 CLO6
Bài 5	<b>Kiểm thử hộp trắng</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu Kiểm thử hộp trắng</li> </ul>	3	6	0	0	0	5	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO5 CLO6

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các độ đo kiểm thử</li> <li>- Unit test</li> <li>- Đồ thị luồng điều khiển</li> <li>- Độ phức tạp Cyclomat</li> <li>- Đồ thị luồng dữ liệu</li> </ul>								
Bài 6	<b>Kiểm thử tích hợp và kiểm thử Web Application</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm thử tích hợp</li> <li>- Kiểm thử hệ thống</li> <li>- Kiểm thử Web Application</li> </ul>	2	2	0	0	2	5	Tích hợp thuyết trình, làm việc nhóm và làm thực hành tại lớp	CLO2 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 7	<b>Kiểm thử thủ công và kiểm thử tự động</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm thử thủ công</li> <li>- Kiểm thử tự động</li> <li>- Một số công cụ kiểm thử tự động</li> </ul>	2	4	0	0	0	8	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
<b>Tổng cộng</b>		15	16	0	0	14	55		

### 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Mọi thắc mắc hay đề xuất của sinh viên về quy định của học phần phải được giải đáp thỏa đáng.
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, phần mềm MS Teams

## 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Sinh viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Nếu sinh viên vì lý do bất khả kháng hoặc hoàn cảnh đặc biệt (ví dụ bị bệnh,...) mà không thể tuân thủ các yêu cầu của môn học và của giảng viên đề ra thì phải có đơn xin phép và minh chứng để giảng viên xem xét các hình thức hỗ trợ.
- Sinh viên phải chuẩn bị kỹ bài trước khi đến lớp theo yêu cầu của giảng viên.
- Các bài tập và tiểu luận phải được chính bản thân sinh viên thực hiện. Nếu bị phát hiện có sao chép thì xử lý các sinh viên có liên quan bằng hình thức đánh giá 0 (không) điểm

## 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

### 11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 2024 - 2025

### 11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

### 11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật

### 11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Tên Giảng Viên	Email	Điện thoại
1.	ThS. Châu Thị Dung	dung.chau@pxu.edu.vn	0914426283
2.			
3.			
4.			

*Thừa Thiên Huế, ngày... tháng...năm ...*

**Trưởng Khoa**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Ban biên soạn**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
**LẬP TRÌNH VỚI ANGULAR FRAMEWORK**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt:

**Lập trình với Angular  
framework**

Tên học phần tiếng Anh:

**Programming with the Angular framework**

Trình độ đào tạo: Đại học

Hình thức đào tạo: Chính quy

Mã học phần Phiên bản

**INT.7.24 00**

Số tín chỉ: 3TC

Loại học phần: tự chọn

Lý thuyết: 2 TC

Thực hành: 1 TC

Đơn vị phụ trách:

Điều kiện tham gia học phần

Ngành Công nghệ thông tin

Học phần song hành: Không có  
Học phần học trước: Không có  
Học phần tiên quyết: Không có

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp						Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input checked="" type="checkbox"/>	

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	30
Thực hành tại lớp	10
Thực hành tại doanh nghiệp	0
Bài tập	5
Seminar/Làm việc nhóm	15

Tự học	90
<b>Tổng cộng</b>	<b>150</b>

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần *Lập trình với Angular framework* là học phần tự chọn trong khối kiến thức chuyên ngành, cung cấp cho sinh viên các kiến thức về kỹ thuật lập trình Web dựa trên nền tảng Angular framework. Sinh viên được học các phương pháp lập trình hiện đại và chuyên nghiệp giúp phát triển kỹ năng nghề nghiệp chuyên sâu.

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1 Mục tiêu của học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về lập trình Web gồm:

- Các kiến thức lập trình ứng dụng Web dựa trên nền tảng Angular framework;
- Kỹ năng lập trình web;
- Ứng dụng xây dựng ứng dụng Web thực tế bằng Angular framework.

##### 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

Sinh viên hoàn thành học phần này có khả năng:

Ký hiệu	CĐR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Vận dụng hiệu quả các kiến thức về nền tảng Angular framework vào xây dựng ứng dụng Web.
CLO2	Phân tích và thiết kế ứng dụng Web trên nền tảng Angular framework
CLO3	So sánh, lựa chọn các mẫu thiết kế phù hợp để xây dựng ứng dụng Web.
<b>Kỹ năng</b>	
CLO4	Xác định ý tưởng, thiết kế, xây dựng, triển khai viết ứng dụng Web.
CLO5	Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tự học, tư duy phản biện và sáng tạo.
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CLO6	Thể hiện được tính trung thực, tự chủ trong quá trình học tập và thi cử.

###### 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Ngành Công nghệ thông tin

Ma trận (PLO/CLO)	PLO3		PLO4		PLO5		PLO8		PLO9		PLO10		
	PI 3.1	PI 3.2	PI 4.1	PI 4.2	PI 5.1	PI 5.2	PI 8.1	PI 8.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3
CLO1	R												



<b>CLO2</b>			R	I									
<b>CLO3</b>					I								
<b>CLO4</b>							R						
<b>CLO5</b>									I				
<b>CLO6</b>											R		

**Ghi chú:**

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng (%)	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x			x	Thường xuyên
	Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	x	x	Giữa kỳ
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

STT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Giáo trình Lập trình ANDROID	Lê Hoàng Sơn, Nguyễn Thọ Thông	2022	Nhà xuất bản Xây dựng

## 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Cấu Trúc Dữ Liệu Và Thuật Toán	PGS. TS. Hoàng Nghĩa Tý	2023	NXB Xây Dựng

## 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học					Tự học	Phương pháp giảng dạy	CLO
		Lý thuyết	Thực hành						
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar/ Làm việc nhóm			
Bài 1	<b>Giới thiệu tổng quan về Angular Framework</b> -Angular là gì? -Môi trường phát triển -Cài đặt - Tạo và thực thi Project với Angular - Kiến trúc tổ chức của angular - Style - Typescript	3	1	0	0	0	9	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO2 CLO4
Bài 2	<b>Component</b> - Tạo và quản lý component - Thiết kế template - Gắn kết dữ liệu - Sử dụng các chỉ thị (Directive) cơ bản	3	1	0	0	0	9	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1
Bài 3	<b>Databinding</b> - Binding - DataBinding chuyên sâu	3	1	0	0	0	9	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1
Bài 4	<b>Routing</b> - Routing là gì? Sự cần thiết của Routing - Cài đặt routing	3	1	0	0	0	12	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và	CLO1 CLO3 CLO5

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Định dạng router</li> <li>- &amp; Xử lý tham số trong routing</li> <li>- Bảo vệ route với canActivate</li> </ul>							làm thực hành tại lớp	
Bài 5	<b>Form trong Angular</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Form là gì? Angular hỗ trợ như thế nào</li> <li>- Xây dựng form dạng Template</li> <li>- Xây dựng form dạng Reactive</li> </ul>	3	1	0	0	0	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO3 CLO5
Bài 6	<b>Form trong Angular(tt)</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>-- Xử lý validation trên form với dạng template và reactive</li> </ul>	3	1	0	1	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 7	<b>Service và HTTP Service</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HTTP Service</li> <li>-Service</li> </ul>	3	1	0	1	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 8	<b>Authentication trong Angular</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Authentication</li> <li>-Token và CanActive Guard</li> </ul>	3	1	0	1	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
Bài 9	<b>Module và Deploying</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Module</li> <li>-Deploying</li> </ul>	3	1	0	1	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5

									CLO6
Bài 10	<b>Project</b> - Các yêu cầu - Ôn tập	3	1	0	1	3	9	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Đồ án</b>							
<b>Tổng cộng</b>		<b>30</b>	<b>10</b>		<b>5</b>	<b>15</b>	<b>90</b>		

### 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Mọi thắc mắc hay đề xuất của sinh viên về quy định của học phần phải được giải đáp thỏa đáng;
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học;
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, phần mềm MS Teams.

### 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Chuyên cần: tham gia đầy đủ các buổi học tại lớp đúng giờ;
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp: hoàn thành các bài tập và bài thực hành;
- Làm và nộp các bài kiểm tra định kỳ.

### 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 20... - 20..

11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

### 11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật

### 11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Giảng Viên	Email	Điện thoại
1	ThS. Trần Thị Minh Thảo	thao.tran@pxu.edu.vn	0914206969

Thừa Thiên Huế, ngày... tháng...năm ...

**Trưởng Khoa**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Ban biên soạn**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**LẬP TRÌNH VỚI FLUTTER FRAMEWORK**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt: Tên học phần tiếng Anh:  
 Lập trình với Flutter Framework Flutter-based application development  
 Trình độ đào tạo: Đại học Hình thức đào tạo: Chính quy  
 Mã học phần: Phiên bản: Số tín chỉ: 3TC  
 INT.7.25 00  
 Loại học phần: tự chọn Lý thuyết: 2 TC Thực hành: 1 TC  
 Đơn vị phụ trách: Ngành Công nghệ thông tin Điều kiện tham gia học phần  
 Học phần song hành: Không có Học phần học trước: Không có Học phần tiên quyết: Không có

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp							
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>	
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input checked="" type="checkbox"/>		

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	30
Thực hành tại lớp	15
Thực hành tại doanh nghiệp	0
Bài tập	
Seminar/Làm việc nhóm	15
Tự học	90
<b>Tổng cộng</b>	<b>150</b>

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần “Lập trình với Flutter Framework” trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng sử dụng nền tảng Flutter để xây dựng và phát triển ứng dụng di động. Sinh viên sẽ nắm vững và sử dụng thành thạo ngôn ngữ lập trình Dart, cấu trúc cây Widget, các khung trình bày (layout), lập trình tương tác và thao tác với dữ liệu.

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1 Mục tiêu của học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về lập trình gồm:

- Ngôn ngữ lập trình Dart;
- Sử dụng các thành phần của Flutter (như widget, layout, route hay view) để xây dựng ứng dụng;
- Lập trình với cơ sở dữ liệu; và
- Xây dựng một ứng dụng di động hoàn chỉnh trên nền tảng Flutter.

##### 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

Sinh viên hoàn thành học phần này có khả năng:

Ký hiệu	CĐR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Sử dụng ngôn ngữ lập trình Dart trong phát triển ứng dụng di động
CLO2	Thiết kế giao diện ứng dụng trên nền tảng Flutter
CLO3	Lựa chọn các kịch bản tương tác hiệu quả cho ứng dụng di động
<b>Kỹ năng</b>	
CLO4	Xác định ý tưởng, thiết kế, xây dựng, triển khai lập trình ứng dụng di động
CLO5	Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tự học, tư duy phản biện và sáng tạo
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CLO6	Phát triển khả năng tự học, tự trao đổi kiến thức và làm việc nhóm

###### 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Ngành Công nghệ thông tin

Ma trận (PLO/CLO)	PLO3		PLO4		PLO5		PLO8		PLO9		PLO10		
	PI 3.1	PI 3.2	PI 4.1	PI 4.2	PI 5.1	PI 5.2	PI 8.1	PI 8.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3
CLO1	I												
CLO2			I	I									

<b>CLO3</b>					I								
<b>CLO4</b>							I						
<b>CLO5</b>								I					
<b>CLO6</b>											I		

**Ghi chú:**

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Nội dung đánh giá	Tỷ trọng (%)	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x			x	Thường xuyên
	Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	x	x	Giữa kỳ
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Giáo trình Lập trình ANDROID	Lê Hoàng Sơn, Nguyễn Thọ Thông	2022	Nhà xuất bản Xây dựng

### 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
----	--------------	---------	--------------	--------------

1	Cấu Trúc Dữ Liệu Và Thuật Toán	PGS. TS. Hoàng Nghĩa Tý	2023	NXB Xây Dựng
---	--------------------------------	-------------------------	------	--------------

### 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học					Tự học	Phương pháp giảng dạy	CLO
		Lý thuyết	Thực hành						
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar/ Làm việc nhóm			
Bài 1	<b>Giới thiệu nền tảng Flutter</b> - Cài đặt môi trường Flutter SDK - Vòng đời các sự kiện - Widget tree và element tree - Thực hành tạo dự án	3	1	0	1	0	12	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO2 CLO4
Bài 2	<b>Ngôn ngữ lập trình Dart</b> - Cấu trúc chương trình viết bằng Dart - Cú pháp khai báo biến và các phép toán - Câu lệnh rẽ nhánh và vòng lặp - Hàm – Thư viện – Lớp	3	2		1	0	8	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1
Bài 3	<b>Các widget phổ biến</b> - SafeArea – Container – Text - RichText - Row và Column - Các loại Button - Image và Icon - Form - Sử dụng Decorator	3	2		1	0	12	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO1
Bài 4	<b>Di chuyển trong ứng dụng</b> - Sử dụng Navigator - Sử dụng BottomNavigationBar - Sử dụng BottomAppBar - Sử dụng TabBar và TabBarView	3	2		1	0	12	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO3 CLO5



	- Sử dụng Drawer và ListView								
Bài 5	<b>Thanh cuộn và hiệu ứng</b> - Sử dụng Card – ListView - ListTitle - Sử dụng GridView - Sử dụng Stack	3	2	1	3	16	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO3 CLO5	
Bài 6	<b>Các khung trình bày - Layout</b> - Selection Layout - TagLayout - Footer Image Layout - Final Layout	9	3	1	3	12	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	
Bài 7	<b>Lập trình với cơ sở dữ liệu</b> - Lập trình với dữ liệu định dạng JSON - FireBase và FireStore - Đồng bộ hoá dữ liệu	6	2		3	18	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	
<b>Thi kết thúc học phần</b>		<b>Đồ án</b>							
<b>Tổng cộng</b>		<b>30</b>	<b>15</b>		<b>6</b>	<b>9</b>	<b>90</b>		

## 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Mọi thắc mắc hay đề xuất của sinh viên về quy định của học phần phải được giải đáp thỏa đáng;
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học;
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, phần mềm MS Teams.

## 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Chuyên cần: tham gia đầy đủ các buổi học tại lớp đúng giờ;
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp: hoàn thành các bài tập và bài thực hành;
- Làm và nộp các bài kiểm tra định kỳ.

## 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 20... - 20..

11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

<b>Chương/Mục</b>	<b>Nội dung hiện tại</b>	<b>Nội dung được cập nhật</b>

#### **11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần**

<b>STT</b>	<b>Tên Giảng Viên</b>	<b>Email</b>	<b>Điện thoại</b>
1	TS. Nguyễn Đình Hoa Cương	cuong.nguyen@pxu.edu.vn	0355491568

*Thừa Thiên Huế, ngày... tháng...năm ...*

**Trưởng Khoa**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Ban biên soạn**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**QUY TRÌNH PHÁT TRIỂN PHẦN MỀM VỚI AGILE**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt: **Quy trình phát triển phần mềm với Agile** Tên học phần tiếng Anh: **Software development process with Agile.**

Trình độ đào tạo: Đại học

Hình thức đào tạo: Chính quy

Mã học phần: Phiên bản:

Số tín chỉ: 2TC

**INT.7.26** 00

Loại học phần: Tự chọn

Lý thuyết: 1 TC

Thực hành: 1 TC

Đơn vị phụ trách: Ngành Công nghệ thông tin

Điều kiện tham gia học phần

Học phần song hành: Không có Học phần học trước: Không có Học phần tiên quyết: Không có

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp						Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input checked="" type="checkbox"/>	

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	15
Thực hành tại cơ sở đào tạo	18
Thực tế tại doanh nghiệp	0
Bài tập	0
Seminar/Làm việc nhóm	12
Tự học	55

<b>Tổng cộng</b>	100
------------------	-----

#### 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần này cung cấp cho sinh viên kiến về quy trình phát triển phần mềm, trang bị các kiến thức về mô hình Agile và khung Scrum. Ngoài ra, học phần này cũng cung cấp sự hiểu biết và cách sử dụng một số công cụ hỗ trợ quản lý phần mềm.

#### 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

##### 5.1 Mục tiêu của học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên các kiến thức về:

- Giải thích các giai đoạn trong quy trình phát triển phần mềm và các mô hình truyền thống như Thác nước (Water fall), Xoắn ốc (spiral)...
- Nắm được quy trình SDLC Agile và khung Scrum
- So sánh ưu điểm nhược điểm của mô hình Agile với mô hình truyền thống
- Sử dụng mô hình Agile trong dự án phát triển phần mềm và xác định được những ưu điểm của mô hình Agile đối với dự án. Kết hợp mô hình Agile với mô hình truyền thống
- Các công cụ hỗ trợ quản lý dự án phần mềm

##### 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

###### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

Sinh viên hoàn thành học phần này có khả năng:

Ký hiệu	CDR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Vận dụng được quy trình phát triển phần mềm, mô hình Agile và khung Scrum vào dự án phần mềm thực tế
CLO2	Phân tích và kết hợp được mô hình Agile và mô hình truyền thống
CLO3	So sánh, lựa chọn các công cụ hỗ trợ quản lý dự án phần mềm
<b>Kỹ năng</b>	
CLO4	Quản lý dự án phần mềm với mô hình Agile
CLO5	Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tự học, tư duy phản biện và sáng tạo.
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CLO6	Có đạo đức nghề nghiệp, tuân thủ các chính sách pháp luật của nhà nước, tự chủ và có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội trong công việc và cuộc sống.

###### 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Ngành Công nghệ thông tin

	<b>PLO3</b>	<b>PLO4</b>	<b>PLO5</b>	<b>PLO8</b>	<b>PLO9</b>	<b>PLO10</b>
--	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	--------------

Ma trận (PLO/CLO)	PI 3.1	PI 3.2	PI 4.1	PI 4.2	PI 5.1	PI 5.2	PI 8.1	PI 8.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3
CLO1	I,R												
CLO2			I,M	I									
CLO3					I								
CLO4							I,M						
CLO5									I				
CLO6											I	I,M	I,M

**Ghi chú:**

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Phương pháp đánh giá	Tỷ trọng (%)	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Quá trình (40%)	Chuyên cần	8%	x	x	x			x	Thường xuyên
	Bài tập	16%	x	x	x	x	x	x	Thường xuyên
	Kiểm tra	16%	x	x	x	x	x	x	Giữa kỳ
Cuối kỳ (60%)	Thi cuối kỳ (Tiểu luận)	60%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ
	Tổng	100%							

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Giáo trình thực hành kiểm thử phần mềm	Phạm Quang Huy – Phạm Quang Hiến	2020	Thanh niên

## 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Giáo trình kỹ nghệ phần mềm	Nguyễn Văn Vy, Nguyễn Việt Hà	2020	Nhà Xuất Bản Giáo Dục Việt Nam

## 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ giảng dạy và hoạt động giảng dạy và học tập

Bài học	Nội dung giảng dạy	Số giờ dạy học					Tự học	Phương pháp giảng dạy	CLO
		Lý thuyết	Thực hành						
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập				
Bài 1	<b>Quy trình phát triển phần mềm</b> - Công nghệ phần mềm - Quy trình phát triển phần mềm	1	0	0	0	2	5	Tích hợp thuyết trình, và làm việc nhóm	CLO1 CLO5
Bài 2	<b>Mô hình thác nước, mô hình tiếp cận lặp và mô hình Bản mẫu</b> - Mô hình Thác nước (Waterfall)	1	2	0	0	0	5	Tích hợp thuyết trình, và thực hành tại lớp	CLO2 CLO5 CLO6

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô hình tiếp cận lặp</li> <li>- Mô hình Bản mẫu</li> </ul>								
Bài 3	<p><b>Mô hình Xoắn ốc, mô hình chữ V và mô hình hướng đối tượng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô hình Xoắn ốc</li> <li>- Mô hình chữ V</li> <li>- Mô hình hướng đối tượng</li> </ul>	2	2	0	0	2	8	Tích hợp thuyết trình, thảo luận và thực hành tại lớp	CLO2 CLO5 CLO6
Bài 4	<p><b>Mô hình Agile</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu mô hình Agile</li> <li>- Tôn chỉ của Agile</li> <li>- Nguyên tắc của Agile</li> <li>- Quy trình của Agile</li> <li>- Ưu điểm và nhược điểm của mô hình Agile</li> </ul>	3	0	0	0	6	6	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm việc nhóm	CLO1 CLO2 CLO5 CLO6

Bài 5	<b>Phương pháp Scrum</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu phương pháp Scrum</li> <li>- Các khái niệm Scrum</li> <li>- Scrum Team</li> <li>- Các tạo tác trong Scrum</li> <li>- Sự kiện trong Scrum</li> <li>- Các cuộc họp trong Sprint</li> <li>- Đóng khung thời gian</li> <li>- Định nghĩa hoàn thành</li> <li>- Ưu điểm và nhược điểm của Scrum</li> </ul>	3	6	0	0	0	10	Tích hợp thuyết trình, và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO5 CLO6
Bài 6	<b>Phương pháp Scrum (tt)</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thu thập yêu cầu trong</li> </ul>	2	2	0	0	2	10	Tích hợp thuyết trình, làm việc nhóm và làm thực hành tại lớp	CLO1 CLO5 CLO6



	Product Blacklog - Ước lượng điểm Use story								
Bài 7	<b>Áp dụng mô hình Scrum</b> - Một số hiểu lầm trong Scrum - So sánh Scrum với mô hình truyền thống - Áp dụng mô hình Scrum	2	4	0	0	0	8	Tích hợp thuyết trình, Thảo luận và làm thực hành tại lớp	CLO4 CLO5 CLO6
Bài 8	<b>Các phần mềm quản lý dự án theo mô hình Agile</b> - Lợi ích của phần mềm hỗ trợ - Phần mềm Trello - Phần mềm Jira - Phần mềm Gantt Pro	1	2	0	0	0	8	Tích hợp thuyết trình và làm thực hành tại lớp	CLO3 CLO4 CLO5 CLO6

Tổng cộng	15	18	0	0	12	70		
-----------	----	----	---	---	----	----	--	--

### 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình giảng dạy, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên vào buổi học đầu tiên. Mọi thắc mắc hay đề xuất của sinh viên về quy định của học phần phải được giải đáp thỏa đáng.
- Phòng học/phòng thực hành: Phòng học
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa, phần mềm MS Teams

### 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Sinh viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Nếu sinh viên vì lý do bất khả kháng hoặc hoàn cảnh đặc biệt (ví dụ bị bệnh,...) mà không thể tuân thủ các yêu cầu của môn học và của giảng viên đề ra thì phải có đơn xin phép và minh chứng để giảng viên xem xét các hình thức hỗ trợ.
- Sinh viên phải chuẩn bị kỹ bài trước khi đến lớp theo yêu cầu của giảng viên.
- Các bài tập và tiểu luận phải được chính bản thân sinh viên thực hiện. Nếu bị phát hiện có sao chép thì xử lý các sinh viên có liên quan bằng hình thức đánh giá 0 (không) điểm

### 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 2024 - 2025

11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

### 11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật

### 11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Tên Giảng Viên	Email	Điện thoại
1.	ThS. Châu Thị Dung	dung.chau@pxu.edu.vn	0914426283

*Thừa Thiên Huế, ngày... tháng...năm ...*

**Trưởng Khoa**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Ban biên soạn**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**THỰC TẬP DOANH NGHIỆP (OJT)**

**1. Thông tin về học phần**

Tên học phần tiếng Việt:	Thực tập doanh nghiệp (OJT)		
Tên học phần tiếng Anh:	On the job training		
Trình độ đào tạo: Đại học	Hình thức đào tạo: Chính quy		
Mã học phần:	Phiên bản:	Số tín chỉ: 09 TC	
INT.7.27	00		
Loại học phần: Bắt buộc	Lý thuyết: 0 TC	Thực tập: 9 TC	
Đơn vị phụ trách:	Điều kiện tham gia học phần: Sinh viên tích lũy tối thiểu 70% số tín chỉ của toàn khoá		
Ngành Công nghệ thông tin	Học phần song hành: Không có	Học phần học trước: Không có	Học phần tiên quyết: Không có

**2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo**

Kiến thức giáo dục đại cương <input type="checkbox"/>		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp <input checked="" type="checkbox"/>						Thực tập nghề nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp <input checked="" type="checkbox"/>
		Kiến thức cơ sở ngành <input type="checkbox"/>		Kiến thức ngành/chuyên ngành <input type="checkbox"/>		Kiến thức liên ngành <input type="checkbox"/>		
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	

**3. Phân bổ số giờ dạy học**

Phân bổ các loại giờ	Số giờ
Lý thuyết	-
Thực hành tại lớp	-
Thực tế tại doanh nghiệp	450
Seminar/Làm việc nhóm/bài tập	-
Tự học	-
<b>Tổng cộng</b>	<b>450</b>

**4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần**

Học phần Thực tập doanh nghiệp là học phần quan trọng, mang tính tổng hợp, nhằm gắn chặt việc học tập lý thuyết với lao động sản xuất thực tế, tạo điều kiện cho sinh viên tham gia

trực tiếp vào quá trình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp thực tế, từ đó nâng cao chất lượng đào tạo một cách toàn diện. Sinh viên vận dụng kiến thức nghề nghiệp đã được trang bị vào thực tiễn các hoạt động quản lý chung tại đơn vị thực tập.

## 5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

### 5.1. Mục tiêu của học phần

Mục tiêu của OJT chính là cung cấp cơ hội hướng dẫn và thực hành để người học chưa có kinh nghiệm có thể phát triển kiến thức, kỹ năng và năng lực cần thiết, đảm bảo bản thân có thể thực hiện vai trò công việc tốt nhất. Giúp sinh viên có thêm kinh nghiệm sống, làm việc và trải nghiệm thực tế tại doanh nghiệp.

### 5.2. Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

#### 5.2.1. Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

Ký hiệu	CĐR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Người học nắm vững và vận dụng các kiến thức chung và kiến thức chuyên môn liên quan đến chuyên đề thực tập, vận dụng vào giải thích, phân tích tình huống thực tế được phân công tại doanh nghiệp, tổ chức.
<b>Kỹ năng</b>	
CLO2	Kỹ năng thích ứng nhanh với văn hóa giao tiếp chuyên nghiệp. Kỹ năng ứng xử phù hợp trong giao tiếp với các đối tượng khác nhau. Người học tự tin trong giao tiếp khi bước chân vào môi trường thực tế doanh nghiệp.
CLO3	Người học có kỹ năng lập kế hoạch, quản lý thời gian thực tập, kỹ năng làm việc nhóm trong môi trường làm việc thực tế.
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CLO4	Chấp hành nội quy giai đoạn thực tập, năng lực chịu trách nhiệm trước hành vi của mình.
CLO5	Người học đủ năng lực để tự nghiên cứu vấn đề, thực hiện được nội dung yêu cầu đợt thực tập.
CLO6	Người học có năng lực tư duy sáng tạo, có khả năng học hỏi chuyên môn nghiệp vụ trong giai đoạn thực hiện thực tập tại các đơn vị

#### 5.2.2. Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Ngành: Công nghệ thông tin

Ma trận (PLO/CLO)	PLO3	PLO4	PLO5	PLO8		PLO9		PLO10	
	PI 3.1	PI 4.1	PI 5.2	PI 8.1	PI 8.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.3
CLO1	I								
CLO2		R							
CLO3		M							
CLO4			M						
CLO5			M		M				

CLO6				R	R	M	M	M	M
------	--	--	--	---	---	---	---	---	---

**Ghi chú:**

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1. Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2. Hình thức đánh giá và trọng số đánh giá

Hình thức đánh giá	Trọng số điểm
<b>Đánh giá của cơ sở thực tập, bao gồm:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Kiến thức chuyên môn, kiến thức theo yêu cầu của công việc</li> <li>Thái độ thực tập: tính kỷ luật, tinh thần hợp tác, tính đúng hạn, ý thức tuân thủ yêu cầu công việc, nghiêm túc, nỗ lực</li> <li>Kỹ năng thực hiện công việc được giao</li> </ul>	50%
<b>Đánh giá Báo cáo thực tập của sinh viên:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Sinh viên trình bày Báo cáo thực tập trước Hội đồng (tùy điều kiện cụ thể của từng ngành)</li> <li>Hoặc: GVHD Chấm Báo cáo thực tập + Nhật ký thực tập</li> </ul>	50%
<b>Tổng:</b>	100%

## 7. Tài liệu học tập

- Các giáo trình, tài liệu học tập của các học phần đã được học trước đó.
- Hồ sơ thực tập được cung cấp bởi Phòng Đào tạo
- Tài liệu, số liệu được cung cấp tại doanh nghiệp thực tập

## 8. Nội dung chi tiết của học phần, tiến độ thực hiện

STT	Nội dung	Thời gian
1	<ul style="list-style-type: none"> <li>GVHD kết hợp ngành đưa SV đến cơ sở thực tập</li> <li>GVHD xem xét và trả kết quả đề cương sơ bộ cho sinh viên</li> <li>Yêu cầu sinh viên hoàn thành đề cương chi tiết của Báo cáo thực tập và nộp lại cho GVHD chậm nhất cuối tuần 3.</li> <li>Yêu cầu sinh viên hoàn thành bản thảo của Báo cáo thực tập và nộp lại cho GVHD.</li> </ul>	Tuần 1, 2, 3

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục theo dõi Nhật ký thực tập của sinh viên.</li> <li>- Tiếp tục liên hệ với DN để nắm tình hình thực tập của sinh viên nhằm có phương án hỗ trợ, xử lý nếu phát sinh vấn đề.</li> </ul>	
2	<p>A. Thực tập tổng hợp:</p> <p>1. Tìm hiểu tình hình chung của đơn vị thực tập:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Lịch sử hình thành và phát triển</li> <li>• Đặc điểm cơ cấu tổ chức của đơn vị thực tập</li> <li>• Chức năng nhiệm vụ của các bộ phận</li> </ul> <p>2. Thực tập các nội dung chuyên môn theo thống nhất trong đề cương và phân công của đơn vị thực tập:</p> <p>B-Thực tập chuyên đề và viết Báo cáo thực tập:</p> <p>Dựa trên sự tư vấn của cán bộ hướng dẫn thực tập và Giảng viên hướng dẫn, sinh viên lựa chọn một hoặc một vài đầu việc tại cơ sở thực tập để thực hành chuyên sâu, đồng thời thu thập số liệu, tài liệu để viết Báo cáo thực tập.</p> <p>Nội dung Báo cáo thực tập:</p> <p style="padding-left: 40px;">Phần 1: Lời mở đầu</p> <p style="padding-left: 40px;">Phần 2: Nội dung</p> <p>Chương 1: Tổng quan tình hình nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tổng quan tình hình nghiên cứu</li> <li>2. Phương pháp nghiên cứu</li> </ol> <p>Chương 2: Nghiên cứu thực trạng công việc tại đơn vị thực tập</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tổng quan về địa bàn nghiên cứu</li> <li>2. Thực trạng vấn đề nghiên cứu</li> <li>3. Những kết quả đạt được, hạn chế</li> <li>4. Nguyên nhân của những hạn chế</li> <li>5. Kết luận</li> </ol> <p>Chương 3: Kiến nghị/đề xuất giải pháp</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Định hướng phát triển của đơn vị</li> <li>2. Các giải pháp</li> </ol> <p>Phần 4: Kết luận</p> <p>Tài liệu tham khảo và phụ lục</p>	Tuần 4 đến tuần cuối
	Tổng cộng	9 tuần
Hình thức thi cuối kỳ	Báo cáo thực tập	

### 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Nội dung, lịch trình thực tập, các quy định của học phần và của giảng viên phải được công khai cho sinh viên. Giải đáp thắc mắc, đề xuất của sinh viên...

## 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Tham gia thực tập theo sự phân công của đơn vị thực tập.
- Tuân thủ nội quy, quy định của đơn vị thực tập
- Viết nhật ký thực tập đầy đủ
- Thường xuyên liên hệ với GVHD
- Hoàn thiện Báo cáo thực tập theo mẫu

## 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

11.1. Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 2024 - 2025

11.2. Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

11.3. Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật
------------	-------------------	------------------------

11.4. Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Tên Giảng Viên	Email	Điện thoại
1.	GV ngành CNTT		

Thừa Thiên Huế, ngày... tháng...năm

**Trưởng Khoa**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**Ban biên soạn**

(Ký và ghi rõ họ tên)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

KHOÁ LUẬN TỐT NGHIỆP

1. Thông tin về học phần

Tên học phần tiếng Việt:

Khoá luận tốt nghiệp

Trình độ đào tạo: Đại học

Mã học phần: Phiên

INT.7.28                      bản: 0

Loại học phần: Khoá luận tốt nghiệp

Đơn vị phụ trách: Ngành CNTT      Điều kiện tham gia học phần: Sinh viên tích lũy tối thiểu 70% số tín chỉ của toàn khoá

Tên học phần tiếng Anh:

Graduation thesis

Hình thức đào tạo: Chính quy

Số tín chỉ: 9TC

2. Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp							
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Kiến thức chuyên ngành		Thực tập nghề nghiệp/Khoá luận tốt nghiệp ✓	
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>		

3. Phân bổ số giờ dạy học: 450 giờ

4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Khoá luận tốt nghiệp được giảng viên hướng dẫn (GVHD) giao cho. Sinh viên có thể thực hiện các đề tài liên quan đến lĩnh vực Công nghệ thông tin cụ thể:

- Nghiên cứu, xây dựng các mô hình trí tuệ nhân tạo
- Nghiên cứu, xây dựng các giải pháp phần mềm
- Phân tích dữ liệu
- Xây dựng hệ thống thông tin tích hợp dịch vụ đa nền tảng và mở rộng

5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

5.1 Mục tiêu của học phần

- **Kiến thức:** Tổng hợp được các kiến thức trong chương trình đào tạo ngành CNTT để giải quyết vấn đề nghiên cứu. Ứng dụng các kiến thức đã học để phân tích thực trạng, đánh giá và đưa ra giải pháp một vấn đề cụ thể trong ngành ô tô.
- **Kỹ năng:** Vận dụng các kỹ năng thiết kế hệ thống, kỹ năng giải quyết vấn đề và kỹ năng thực hành để đưa ra các giải pháp liên quan đến ngành CNTT.



- **Mức độ tự chủ và trách nhiệm:** Năng lực tự học, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm, tự định hướng, thích nghi với các môi trường khác nhau; tự chủ và trách nhiệm cá nhân trước các vấn đề liên quan đến pháp luật và vấn đề xã hội.

## 5.2 Chuẩn đầu ra của học phần (CLO) và ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI

### 5.2.1 Mô tả chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

Ký hiệu	CĐR của học phần
<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Vận dụng và tổng hợp các kiến thức chung, cơ sở ngành và chuyên ngành để xây dựng, giải quyết và đánh giá các vấn đề lý thuyết
CLO2	Ghi nhận và xử lý số liệu mô phỏng hoặc thực nghiệm; phân tích và đánh giá kết quả thu được, xây dựng báo cáo kỹ thuật đúng quy chuẩn.
<b>Kỹ năng</b>	
CLO3	Vận dụng các kỹ năng nghiên cứu, giám sát và sáng tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ, lập kế hoạch, điều phối và quản lý các nguồn lực để thực hiện báo cáo
CLO4	Áp dụng các kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, và kỹ năng phân tích các vấn đề trong quá trình thực hiện báo cáo
CLO5	Lựa chọn và thiết lập được công cụ trình bày, xây dựng bố cục, nội dung và dữ liệu của vấn đề cần trình bày
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CLO6	Năng lực tự học, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm, tự định hướng, thích nghi với các môi trường khác nhau.

### 5.2.2 Ma trận đóng góp của CLO để đạt PLO/PI – Ngành Công nghệ thông tin

Ma trận (PLO/CLO)	PLO1		PLO2		PLO3		PLO4		PLO5		PLO6			PLO7			PLO8		PLO9		PLO10		
	PI 1.2	PI 2.2	PI 3.1	PI 3.2	PI 4.1	PI 4.2	PI 5.1	PI 5.2	PI 6.1	PI 6.2	PI 7.1	PI 7.2	PI 7.3	PI 8.1	PI 8.2	PI 9.1	PI 9.2	PI 10.1	PI 10.2	PI 10.3			
CLO1	A	A	A	A	A	A	A																
CLO2								A	A	A													
CLO3											A	A	A										
CLO4																A	A						
CLO5															A	A							
CLO6																				A	A	A	

#### Ghi chú:

**Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO/PI ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu

**Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO/PI ở mức thành thạo.

**Học phần cốt lõi A (Assessed):** Đây là học phần bắt buộc, có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO/PI. Trong bảng ma trận học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

## 6. Đánh giá và cho điểm

### 6.1 Thang điểm

Thang điểm 10 và quy đổi thành thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Phú Xuân.

### 6.2 Kế hoạch đánh giá và trọng số thành phần đánh giá

Điểm thành phần	Hình thức đánh giá	Tỷ trọng (%)	Chuẩn đầu ra học phần						Thời điểm đánh giá
			CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	
Cuối kỳ (100%)	Bảo vệ	100%	x	x	x	x	x	x	Cuối kỳ

## 7. Tài liệu học tập

### 7.1 Tài liệu bắt buộc

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1				
2				

### 7.2 Tài liệu tham khảo

TT	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản
1	Phụ lục hướng dẫn trình bày khoá luận tốt nghiệp/Đồ án tốt nghiệp	Trường Đại học Phú Xuân	2022	

## 8. Tiến độ thực hiện khoá luận tốt nghiệp

Bài	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện						Tự học	CLO
		LT	Thực hành						
			TH tại Lớp	TH tại DN	Bài tập	Seminar/ Làm việc nhóm			
1	Phần 1: Nhận, đăng ký đề tài khoá luận tốt nghiệp 1.1 Tên đề tài 1.2 Nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ, yêu cầu, phạm vi giới hạn đề tài 1.3 Kế hoạch, tiến độ thực hiện đề tài 1.4 Các biểu mẫu báo cáo, thuyết minh đề tài 1.5 Cùng cố các kiến thức liên quan việc thực hiện đề tài					10	10	CLO1 CLO2 CLO3	
2	Phần 2: Chuẩn bị khoá luận tốt nghiệp 2.1. Các phương pháp nghiên cứu, tiếp cận đề tài 2.2. Thu thập các số liệu tài liệu, các phương tiện hỗ trợ 2.3. Phân công nhiệm vụ và phối hợp cho việc chuẩn bị triển khai đề tài 2.4 Lập báo cáo các nội dung đã thực hiện					10	10	CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	
3	Phần 3: Phương án triển khai khoá luận tốt nghiệp	6	3	0	0	10	20	CLO2 CLO3 CLO4	

3.1.Phân tích thiết kế hệ thống/phần mềm/mô hình/cơ sở dữ liệu 3.2 Tổng hợp các tài liệu và phương tiện hỗ trợ 3.3 Chuẩn bị khu vực làm việc và công cụ hỗ trợ nếu đề tài liên quan đến thực nghiệm, thi công 3.4 Trình bày các phương án triển khai thực hiện đề tài 3.5 Đề xuất những cải tiến, sáng tạo để đạt hiệu quả cao							
Phần 4: Triển khai khoá luận tốt nghiệp 4.1 Triển khai các nội dung thực hiện đề tài theo kế hoạch 4.2 Thực nghiệm, kiểm tra, đánh giá các công đoạn trong quá trình thực hiện đề tài 4.3 Đề xuất, giải quyết những khó khăn trở ngại trong quá trình thực hiện đề tài. 4.4 Báo cáo, nhận xét về kết quả thực hiện, tiến độ thực hiện				40	280	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	
Phần 5: Thuyết minh, báo cáo khoá luận tốt nghiệp 5.1 Hướng dẫn nội dung thuyết minh đề tài khoá luận 5.2 Hướng dẫn nội dung tóm tắt báo cáo thuyết trình đề tài				10	20	CLO5	
Phần 6: Thuyết trình, bảo vệ khoá luận tốt nghiệp 6.1. Luyện tập về các phương pháp thuyết trình đầy đủ rõ ràng, đúng theo yêu cầu nội dung, thời gian 6.2 Chuẩn bị tất cả các nội dung, kiến thức liên quan đến đề tài để bảo vệ trước hội đồng				10	20	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	
<b>Tổng cộng</b>				<b>0</b>	<b>90</b>	<b>360</b>	
<b>Hình thức thi cuối kỳ</b>	<b>Khoá luận tốt nghiệp</b>						

### 9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Hướng dẫn sinh viên đăng ký tên nhiệm vụ đề tài
- Hướng dẫn sinh viên cách thực hiện khoá luận tốt nghiệp theo quy định
- Hướng dẫn sinh viên/Nhóm sinh viên thực hiện nghiên cứu theo phương án đề xuất đã được phê duyệt.
- Hướng dẫn sinh viên thực hiện các phương pháp mô phỏng, phương pháp tổng hợp, phân tích, phương pháp thực nghiệm,...

- Giám sát và hỗ trợ sinh viên hàng tuần trong quá trình thực hiện khoá luận
- Hướng dẫn sinh viên viết đề báo cáo, trình bày kết quả nghiên cứu.
- Nhận xét/Đánh giá khoá luận mà sinh viên thực hiện với Hội đồng

#### 10. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhiệm vụ của sinh viên như sau:

- Đăng ký tham gia đề tài theo nhóm/cá nhân với Giáo viên hướng dẫn
- Đọc các tài liệu, kiến thức liên quan đến đề tài thông qua tra cứu sách, báo, tài liệu, các trang web liên quan... Tổng hợp, phân tích, đánh giá những cái người khác đã làm (trong nước và quốc tế).
- Đề xuất ra phương án giải quyết của mình. Chứng minh, lý giải vì sao chọn phương án như thế.
- Gặp GVHD và báo cáo tiến độ hàng tuần với GVHHD theo quy định
- Viết đề báo cáo, trình bày kết quả nghiên cứu theo kế hoạch
- Trả lời các câu hỏi liên quan
- Nộp báo cáo Khoá luận tốt nghiệp sau khi chỉnh sửa để lưu theo quy định

#### 11. Những điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết

11.1 Đề cương được biên soạn lần đầu vào năm học: 20... - 20..

11.2 Đề cương được chỉnh sửa lần thứ ....., năm học .....

(Liệt kê những thay đổi đã được cập nhật kể từ khi biên soạn lần đầu đến thời điểm ĐCCT này được cập nhật)

#### 11.3 Nội dung được chỉnh sửa, cập nhật, thay đổi ở lần gần nhất

Chương/Mục	Nội dung hiện tại	Nội dung được cập nhật
------------	-------------------	------------------------

#### 11.4 Thông tin giảng viên phụ trách học phần

STT	Giảng Viên	Email	Điện thoại
1			
2			

Thừa Thiên Huế, ngày... tháng... năm 2024

**Trưởng Khoa**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Ban biên soạn**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

## **PHẦN 7: HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

- Chương trình thực hiện theo các quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trường Đại học Phú Xuân về đào tạo đại học theo hình thức tín chỉ.

- Chương trình này được định kỳ rà soát, đánh giá, cải tiến thường xuyên nhằm đáp ứng sự phát triển của ngành và phù hợp với nhu cầu xã hội.

- Định kỳ tối thiểu 2 năm một lần, Trưởng Khoa/Viện tổ chức rà soát, cập nhật chương trình đào tạo theo Quy định hiện hành của Nhà trường và các quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đánh giá, đo lường chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trong chu kỳ đào tạo và khi hoàn tất chu kỳ đào tạo theo quy định hiện hành của Nhà trường và các quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tối đa 5 năm một lần, Trưởng Khoa/Ngành quản lý chương trình đào tạo phải tổ chức rà soát, đánh giá tổng thể chương trình đào tạo theo quy định hiện hành của Nhà trường và các quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Hiệu trưởng quyết định ban hành chương trình đào tạo cập nhật, bổ sung trên cơ sở đề xuất của Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường sau khi chương trình đào tạo được điều chỉnh, cập nhật./.

**TRƯỞNG KHOA/NGÀNH**

**TRƯỞNG BAN BIÊN SOẠN**

**HIỆU TRƯỞNG**